

VÕ-TRƯỜNG-TOÀN



Hy vọng

2008



Hội Ai Hề Cựu Học Sinh Võ Trường Toàn

Majestic BEAUTY SUPPLY

Majestic Beauty Supply là một hệ thống bán lẻ lớn nhất vùng Bay Area với 7 cửa hàng do người Việt làm chủ và đã được Tạp chí Beauty Store Business giới thiệu. Quý đồng hương nếu có nhu cầu xin đến các cửa hàng sau đây để được phục vụ với giá cả đồng hương.

16113 Monterey Road
Morgan Hill, CA 95037
Tel: (408) 778-3700
Fax: (408) 778-5927

1760 D Airline Highway
Hollisster, CA 95023
Tel: (831) 637-2993
Fax: (831) 637-9304

773 First Street
Gilroy, CA 95020
Tel: (408) 846-9464
Fax: (408) 847-6233

1269 N. Davis Road
Salinas, CA 93907
Tel: (831) 771-9401
Fax: (831) 771-9402

128 Country Club Gate
Pacific Grove, CA 93950
Tel: (831) 648-9357
Fax: (831) 648-9367

5353 Almaden Exp., # 53
San Jose, CA 95118
Tel: (408) 264-0834
Fax: (408) 264-0835

Mọi chi tiết xin vui lòng liên lạc số điện thoại **(408) 778-8908**

**ĐẶC SAN VÕ TRƯỜNG TOÀN 2008
KỶ NIỆM
ĐẠI HỘI THẾ GIỚI TRÙNG PHÙNG
CỦA CỰU GIÁO SƯ VÀ HỌC SINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC VÕ TRƯỜNG TOÀN
SÀI GÒN, VIỆT NAM**

**TẠI SAN JOSE, CALIFORNIA, USA
THỨ BẢY, 5 THÁNG 7 NĂM 2008**
với sự góp mặt của

GS Huỳnh Hồng Cẩm, GS Nguyễn Trọng Cơ
GS Phạm Cao Dương, GS Khưu Thị Ngọc Sang
GS Nguyễn Thị Thanh Tâm, GS Trần Thị Thanh Tâm
GS Lê Ngọc Thiều, GS Bùi Viện

Trình Bày & Ấn Loát

VTT Hà Mạnh Chí (67-74)
VTT Nguyễn Xuân Giang (61-68)
VTT Hà Chí Dũng (68-75)

Hình Bìa

VTT Hà Chí Dũng (68-75)

Tài Chánh & Quảng Cáo

VTT Trần Kim Chánh (56-63)
VTT Trần Vĩnh Thái (59-66)
VTT Trần Bình Chánh (61-68)
VTT Nguyễn Xuân Giang (61-68)
VTT Lý Mạnh Tài (68-75)
VTT Lê Anh Tuấn (68-75)
VTT Hà Chí Dũng (68-75)
Nguyễn Thị Thu-Thủy, hiện thê VTT Nguyễn Sĩ Minh (68-75)
Nguyễn Thu Hương, hiện thê VTT Lê Anh Tuấn (68-75)

Mục Lục

Cảm Tạ	vi
Lời Ngỏ	vii
Sớ Táo Quân	10
Tiên Hiền Xử Sĩ Võ Trường Toản	15
Gắn Bó	16
Mây Trôi	16
Lời Tự Tình Đầu Xuân	17
Bâng Khuâng Chiều Sau Tết	19
Trùng Phùng	19
Học Sinh Võ Trường Toản Những Con Người Của Nghĩa Tình	20
Lịch Sử Số Pi	26
Cách Nhớ Số Pi	30
Đến Với Nàng Thơ	33
Tình Nhớ	33
Học Hán Tự Thời Ấu Thơ	34
Nỗi Nhớ Đêm Hè	38
Lớp Học Đầu Tiên Của Trường Võ Trường Toản Là Ai?	39
Tuệ	42
Sài Gòn Xưa Và Nay	45
Chán Chương	45
Cô Bé Trưng Vương	46
Anh Chàng Võ Trường Toản	63
Tử Vi Tây Phương	71
Gia Chánh - Xôi Vò	90
Gia Chánh - Cơm Hoàng Hậu	91
Gia Chánh - Cơm Hoàng Hậu	92
Gia Chánh - Cà Ri Bò	94
Gia Chánh - Xôi Bắp	96
Gia Chánh - Chè Bắp	97
Gia Chánh - Chè Bắp	98
Thằng Cà Chớn	99
Bí Quyết Sống Lâu	100
Nguồn Gốc Của "Mộng Dưới Hoa"	114

Một Đời Lính	119
Thư Ngỏ Gửi Những Người Học Trò Phương Xa	120
Đêm Họp Bạn Trường Xưa	122
Cô Dâu Hai Mươi Tuổi	124
Giác Quan Cuối Cùng	126
Tu Thân	127
Đọa Đày	131
De Temps En Temps	132
Vườn Xưa	138
Hoa Khổ Qua	148
Phượng Vỹ	149
Cội Nguồn Của Hạnh Phúc	152
Đám Cưới Của VTT Trần Quốc Thái (68-75)	162
Giải Nobel Vật Lý và Kỹ Thuật Nano	164
Các Vua Chúa Triều Nguyễn	183
Nhân Dịp Ra Mắt Tập Thơ "Vụn Vặt Của Trạch Gầm Sau Hơn Nửa Thế Kỷ: Nên Nhìn Trần Trọng Kim và Chính Phủ Của Ông Như Thế Nào	192 198
Sáu Mươi Năm Nhìn Lại: Viết Thêm Về Hai Ngày 19 Tháng 8 và 2 Tháng 9, 1945 - Hai Ông Hoàng Xuân Hãn Và Phan Anh Đã Nói Gì Về Bảo Đại, Trần Trọng Kim Và Chính Phủ Của Hai Ông Đây	205
Cánh Hoa Tím	212
Bạn Già	215
Bạn Già Họp Mặt	216
Hoạ	216
Duyên Bình Thủy	217
Hoạ	217
Chung Một Tấm Lòng	218
Hoài Niệm Của Một Thời Sách Vở	220
A Coyote & Snow	221
Sói và Tuyết	221
Bảng Vàng (Khoá 1968-1975) Việt Nam	222
Hành Quân Lam Sơn 719: Nguồn Gốc và Khuyết Điểm	226



Cảm Tạ

Hội Ái Hữu Cựu Học Sinh Trung Học Võ Trường Toàn xin chân thành cảm tạ:

- Quý vị giáo sư, cựu giáo sư, nhân viên, và cựu nhân viên trường Trung Học Võ Trường Toàn
- Quý vị thân hữu, học sinh, và cựu học sinh trường Trung Học Võ Trường Toàn
- Quý vị trong Ban Biên Tập Đặc San Trung Học Võ Trường Toàn 2008

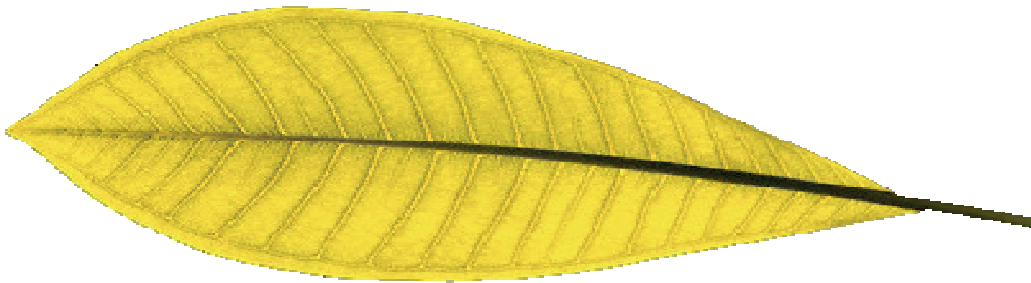
đã đóng góp bài vở âm nhạc, văn thơ, tìm hiểu, sưu khảo, cùng hình ảnh, và nhiều thời giờ quý báu cũng như công sức để hoàn thành Đặc San Trung Học Võ Trường Toàn 2008.

Đặc San Hy Vọng 2008 là một diễn đàn để quý thầy cô và các cựu học sinh gửi gắm những tâm tình, hoài bão, hoặc ôn lại các kỷ niệm cũ về mái trường thân yêu năm xưa.

Ước mong cuốn Đặc San này

- sẽ thắt chặt vòng tay thân ái giữa các cựu học sinh đồng môn năm xưa, và
- sẽ được đón nhận trong tình cảm thông của quý thầy cô và các thế hệ cựu học sinh từ khắp nơi trên thế giới.

**Hội Ái Hữu Cựu Học Sinh
Trung Học Võ Trường Toàn**



Lời Ngỏ



Nắng bắt đầu chan hoà ảm áp. Hoa vàng bắt đầu nở rộ khắp lưng đồi. San Jose đang bước dần vào hạ. Vào mùa rục rỡ của những ngày xưa phượng đỏ sân trường, của những sách vở thâu đêm xếp lại. Ba tháng hè xa bạn xa trường, nhưng đông đầy háo hức của những rong chơi, những vui đùa thoải thích, đợi chờ niên học mới. Niên học mà bạn cũ trường xưa rồi sẽ hạnh ngộ.



1 - San Jose, California, USA

Bây giờ cũng thế, nhưng khác nhiều thuở trước. Mùa hè năm nay là Đại Hội Trùng Phùng 2008. Ngay tại thành phố San Jose, cách đường Nguyễn Bình Khiêm, ôm tròn một thời sách vở, một nửa vòng quả đất. Bạn bè bây giờ đã lan rộng trải dài khắp năm châu bốn biển. Vẫn còn nhiều háo hức.

Nhiều tình bạn sâu xa. Nhiều cảm mến thầy trò.

Nhưng tóc chúng em đã hoa râm. Tóc thầy cô đã bạc trắng. Tầm với giữa nhiều người Võ Trường Toàn nay là vạn dặm. Nay là vạn mảnh đời riêng, qua bao ngọt bùi chua xót của thử thách và biến đổi cuộc đời.



2 - Hội Ái Hữu (HAH) VTT Bắc California, USA

Từng mảnh đời riêng tạm xếp lại. Hàng trăm cánh chim VTT từ nhiều miền thế giới sẽ bay về ngày Đại Hội. Ngày của những hàn huyền không ngủ. Của từng điểm mặt - người nào còn, người nào mất. Bao nỗi nhớ và kỷ niệm sâu xa sẽ theo từng triền sóng, vỗ bờ trong ngày trùng phùng thế giới.

Tổ chức Đại Hội 2008 là 1 trọng trách HAH VTT Bắc Cali vô cùng lo lắng. Đây là 1 ngày thật quan trọng và hiếm hoi khi tuổi đời đã chông chất trong mỗi người VTT. Làm sao để ngày ĐH được đáng nhớ. Làm sao để chu toàn khỏi phụ công nhiều CHS và GS lặn lội vạn dặm đường đến dự.

Đặc San HY VỌNG 2008

Thật phấn khởi khi đây là lần đầu tiên, nhiều VTT từ nhiều nơi trên thế giới đã sát cánh với VTT San Jose trong việc tổ chức, đã giúp chúng tôi vượt qua muôn vàn khó khăn và thử thách. Ban Tổ Chức đã làm việc không ngừng nghỉ, hơn 1 năm trời, tận dụng mọi phương tiện kỹ thuật và tinh thần để rút ngắn khoảng cách và thời gian. Nhiều con dâu VTT cũng sát cánh với chồng lo việc ĐH.



Thật cảm động khi được sự cổ vũ tinh thần từ khắp nơi, khi Ban Tổ Chức đứng trước ngã ba đường “tiến thoái lưỡng nan” về việc xét lại địa điểm ĐH. Một quyết định, nếu sai lầm, có lẽ sẽ chia lìa ĐH và tình đoàn kết từ bao năm qua.



3 - Nhà Hàng Thành Được – San Jose, California, USA - địa điểm Đêm Hội Ngộ, 4 tháng 7 năm 2008

Thật hãnh diện khi ĐH năm nay được hưởng ứng thật đông đảo. Số VTT đến từ Việt Nam và ngoài nước Mỹ đã lên kỷ lục. Số Thầy Cô tham dự đã lên kỷ lục.



4 - Heritage Plaza – San Jose, California, USA - địa điểm Đêm Trùng Phùng, 5 tháng 7 năm 2008

Thật vui mừng khi Ban Tài Chánh được sự bảo trợ kỷ lục của các mạnh thường quân. Web site VTT và đặc san năm nay nội dung xúc tích hơn. Ấn loát và trình bày chuyên nghiệp hơn. Văn nghệ năm nay thật nhiều màn đặc sắc của VTT khắp nơi đóng góp. Các ca sĩ danh tiếng đã vui vẻ nhận ngay lời mời tham dự Đại Hội.

Mong rằng ĐH và Đặc San 2008 sẽ được đón nhận nồng nhiệt bởi các CHS và Thầy Cô VTT khắp nơi. Những điều sơ xuất sẽ không tránh khỏi, kính mong quý vị niệm tình thứ lỗi.

Chân thành cảm tạ Ban Tổ Chức đã làm việc không ngừng nghỉ cho ngày ĐH, các vị mạnh thường quân và thân hữu đã ủng hộ nhiệt tình, cũng như tất cả các Thầy Cô và bạn hữu đã không ngại đường xa xa xôi, thì giờ eo hẹp, để tìm về ngày VTT Trùng Phùng Thế Giới.

Đặc San HY VONG 2008

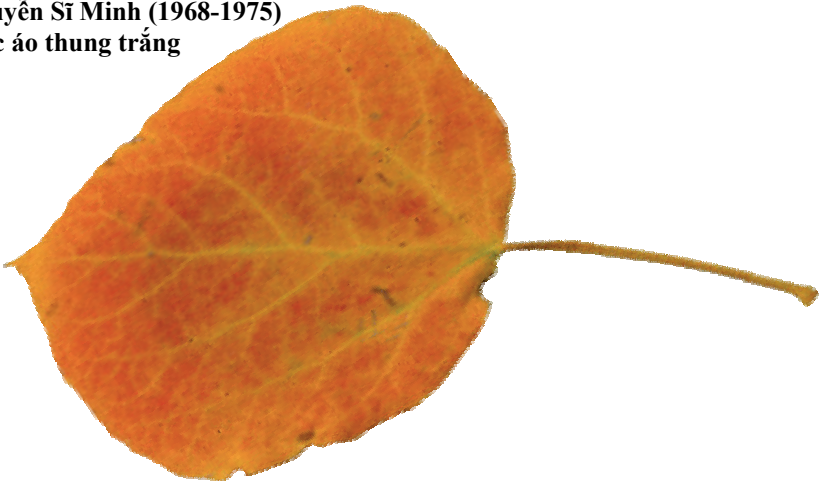
Kính chúc tất cả Thầy Cô, quý mạnh thường quân cùng thân hữu, các bậc đàn anh, và các bạn một mùa hè đầy thú vị.

Trân trọng,

VTT'75 Nguyễn Sĩ Minh
Trưởng Ban Tổ Chức ĐH 2008



VTT Nguyễn Sĩ Minh (1968-1975)
ngôi, mặc áo thun trắng



Sớ Táo Quân

(Cuối năm Đinh Hợi 2007)



Táo Quân

Hăm ba tháng chạp
Đinh Hợi Tất Niên
Bổn thân Táo Quân
Võ Toàn Tềch Xít
Trụ trì Hút Tông
Kính chúc Long Nhan
Muôn năm trường thọ

Giờ đây hạ thần
Kính trình Hoàng
Thượng

Mọi việc trong năm
Trần gian đầy đủ

Trước là chuyện xa
Toàn cầu thế giới
Trong năm Đinh Hợi
Lò lửa Trung Đông
Vấn cháy bùng bùng
Tình hình Iraq
Chẳng khá gì hơn
Bom đạn vẫn nổ
Dân càng điêu linh
Lính Mỹ chết nhiều
Ngân sách Hoa Kỳ
Ngày thêm thiếu hụt
Khắp nơi ta thán
Tổng Bush nóng lòng
Lo tìm đường ra
Nhưng mà vẫn kẹt
Đứng ngồi không yên
Thấy mà tội nghiệp



George W. Bush

Ở bên nước Anh
Ông Blair mất chức
Khung trời nước Úc
Howard về vườn
Cũng vì ủng hộ
Ông Bush nhà ta



Tony Blair



John Howard

Iran vẫn ngầu
Cố tình phá rối
Muốn làm lãnh tụ
Cả vùng Trung Đông

Xứ Pakistan
Bầu cử gian lận
Ông tướng tham lam
Muốn nắm trọn quyền
Dân chúng bất mãn
Chống đối rầm rầm
Làm Mỹ điên đầu
Sợ bom nguyên tử
Lọt vào phe gian
Vào dịp Giáng Sinh
Lãnh tụ Đối Lập
Là bà Bu-Tô
Lại bị ám sát
Người tài chết thảm
Dân chúng kinh hoàng



Benazir Bhutto

Bên xứ Miến Điện
Mấy ông quân phiệt
Được anh Tàu Cộng
Ủng hộ hết mình
Độc tài ép dân
Sư sãi biểu tình
Giúp dân chống đối
Cũng vào tù luôn

Thế giới kêu than
Chính quyền phớt tỉnh
Oán khí ngập trời

Về phía Bắc Hàn
Cù nhẩy ngang ngược
Chẳng ích lợi gì
Có mời tình ngộ
Chắc là đàn anh
Trung Hoa vĩ đại
Cũng chẳng giúp gì
Thôi thì hòa hoãn
Nói chuyện đàng hoàng
Kiếm chút viện trợ
Nuôi lũ dân nghèo

Trở qua Việt Nam
Mấy anh Tàu Cộng
Ngày càng làm tới
Lấn áp Xứ ta
Hoàng Sa chưa đủ
Chiếm cả Trường Sa
Lập nơi du lịch
Xong rồi lập huyện
Đặt tên Tam Sa



Hoàng Sa & Trường Sa

Chính phủ Việt Nam
Khiếu nại lấy lệ
Chẳng dám làm gì
Chỉ giới ép dân
Giới trẻ bức xúc
Nổi máu anh hùng
Giờ đổi Tiên Rồng
Còn trong huyết quản
Bất chấp nhà nước

Liên lạc email
Vào blog yahoo
Ba Trăm Sáu Mươi
(360)
Qua mặt công an
Gọi anh chị em
Đứng lên biểu tình
Đòi lại giang sơn
Ông cha để lại
Công An có lệnh
Đàn áp thẳng tay
Yêu nước phải biết
Vâng lời của Đảng
Không được tụ tập
Trước toà Đại Sử
Thủ đô Hà Nội
Hay tại Sứ Quán
Trong thành phố Hồ



Tội nghiệp dân ta
Độc Lập không có
Tự Do cũng không
Mấy ông nhà nước
Chỉ lo vợ vét
Cho đầy túi tham
Giang sơn gấm vóc
Dâng cho ngoại bang
Mà không hổ thẹn
Lòng dân ta thán
Oán hận trùng trùng
Ô hồ Bác Hồ
Sao không tỉnh dậy ?

Về mặt kinh tế
Từ ngày đổi mới
Chính phủ Việt Nam
Dụ dỗ Việt kiều
Trở về giúp nước

Ngày xưa Mỹ Ngụy
Bây giờ thân thương
Chủ tịch nhà nước
Ông Nguyễn Minh Triết

Rồi đến Thủ Tướng
Tấn Dũng nhà ta
Thay phiên sang Mỹ
Lo xin viện trợ
Lót đầy túi tham
Kêu gọi bà con
Trở về cố quốc
Hãy mang Đô La
Đừng mang Dân Chủ
Đừng nói Nhân Quyền
Miệng thì nói ngon
Nhưng teo muốn chết
Không dám lộ mặt
Vào xứ Hút Tông
Sợ ăn cà chua
Và mưa trúng thối



**Tòa Đại Sứ Trung Cộng
tại Hà Nội, Việt Nam**

Việt Nam bây giờ
Những người theo Đảng
Làm ăn khấm khá
Giàu có quá chừng
Triệu phú Đô La
Toàn lũ dân đen
Vẫn nghèo mặt rệp
Cơm không đủ no
Áo không đủ mặc
Giá cả leo thang
Mất nhà mất đất
Cho lũ tài phiệt
Xây cất building
Dân oan khiếu nại
Nằm dài trên đường
Từ Võ Thị Sáu
Ngay tại Sài Gòn
Ra tới vườn hoa

Đường Mai Xuân
Thường
Trung tâm Hà Nội
Gần bên dinh thự
Của các ông lớn
Các ngài tỉnh bơ
Cho người bắt nhốt
Hết lũ dân oan
Chớ làm ồn ào
Lộn xộn an ninh
Các quan mắt ngủ!!!



Sài Gòn, Việt Nam

Về phần chính trị
Vấn thói hoạt đầu
Nói dối tỉnh bơ
Là nghề của Vẹm
Thế giới than phiền
Thả một bắt hai
Thế giới mắc lừa
Bây giờ tạm xong
Mậu Dịch Thế Giới
Chiếc ghế mong manh
Của Liên Hiệp Quốc
Lộ ngay mặt thật
Dân Chủ Nhân Quyền
Là chuyện băng quơ
Việt Nam có đủ
Luật Pháp giấy tờ
Cũng như mọi người
Chỉ có điều lạ
Là lúc áp dụng
Dùng toàn luật rừng
Bà con hải ngoại
Đâu có dễ tin
Vận động phản đối
Ngày một mạnh thêm
Cộng Sản chẳng vừa

Ra tay hốt sạch
Các nhà Dân Chủ
Kiến tâm hy sinh
Lê Thị Công Nhân
Rồi Nguyễn Văn Đài
Và nhóm Việt Tân
Vận động ôn hòa
Nhưng vẫn vô tù
Vì tội khủng bố
Ôi thôi ngán ngẫm
Dân tộc Việt Nam
Bao giờ hết khổ?

Còn về thời tiết
Lũ lụt liên miên
Triều cường dâng cao
Vượt hết kỷ lục
100 năm qua
Sài Gòn ngập nước
Các tỉnh ven biển
Lại càng tệ hơn
Người chết tàu chìm
Vì cơn hồng thủy
Phẩm vật cứu trợ
Các nơi gửi về
Tham nhũng chiếm hết
Dân nghèo đói meo
Lại còn động đất
Cả trăm năm nay
Chưa từng xảy ra
Tại sao bây giờ
Có chuyện như vậy ?
Phải chăng Ngọc Hoàng
Cảnh cáo nhà nước
Đảng trị độc tài
Phải chấm dứt ngay
Cho dân đỡ khổ ?



Lũ lụt tại Sài Gòn, Việt Nam

Trở lại Hoa Kỳ
Cộng Hòa Dân Chủ
Vận động tranh cử
Tự do thả dạn
Cãi nhau chí chèo
Ai nói cũng hay
Muốn rút quân về
Ra khỏi Iraq
Nhưng không ai biết
Hành sử ra sao?
Cho lợi đủ bề
Cho dân hạnh phúc
Những màn tranh cử
Chưa rõ hơn thua
Phải chờ sang năm
Mới phân giải rõ



Về mặt kinh tế
Cái nạn vay tiền
Phân lời thả nổi
Cứ việc tiêu xài
Cứ việc vay nợ
Mua nhà mua xe
Bây giờ đến hạn
Nợ quá mang tai
Chẳng biết làm sao?
Chỉ còn cách chót
Bỏ nợ chạy làng
Nhà băng phá sản
Layoff lung tung
Đồng tiền mất giá
Sự nghiệp tan hoang
Bà con ta thân
Kêu cứu rầm rầm
Tổng Bush nhào vô
Thuyết phục chủ nợ
Giữ nguyên phân lời
May ra bà con
Có cơ trả nổi
Lường lợi đôi bên
Như vậy kinh tế

May ra phục hồi
Cũng mong lắm thay



Houston, Texas, USA

Tự Do Ngôn Luận
Giúp cho mọi người
Có quyền bình đẳng
Được sống tự do
Ở tại quê nhà
Thoát cảnh tai ương
Diệt trừ tham nhũng
Những tấm lòng thành
Những bầu nhiệt huyết
Thật đáng hoan nghênh

Bây giờ trở lại
Tiểu bang Têc Xit
Và vùng Hút Tông
Thời tiết năm nay
Không hurricane
Không lụt, không lợ
Mọi sự an lành
Kính tế còn khá
Chưa đến nỗi nào
Đội ơn Hoàng Thượng



**Dân Biểu Đảng Dân Chủ
Hubert Võ, Địa Phận 149,
Tiểu Bang Texas**

Cộng Đồng Việt Nam
Có nhiều điều tốt
Nói về chính trị
Cộng đồng tích cực
Quyên góp tiền bạc
Ủng hộ quê nhà
Những người dân oan
Những nhà dân chủ
Dựng nhiều Billboards
Ủng hộ tinh thần



Nữ Tài Tử Kiều Chinh

Văn học nghệ thuật
Cũng lắm chuyện hay
Nhiều cuộc hội họp
Ra mắt sách báo
Nhưng đáng kể nhất
Là việc Vinh Danh
Tài Tử Kiều Chinh
50 năm dài
Sự nghiệp nghệ thuật
Đáng cho mọi người
Nói lời ngưỡng mộ

Gia đình Võ Toàn
Ở tại Sài Gòn
Cô Ý ra đi
Bỏ lại Thầy Minh
Tật nguyện bệnh hoạn
Cuộc đời đã khổ
Sao còn khổ hơn?
Cúi xin Ngọc Hoàng
Thương người bất hạnh



Cô Huỳnh Thị Ý

Riêng tại Texas
Các Thầy các Cô
Vẫn được an lành
Học trò cũng vậy
Vẫn còn sống vui
Bạn bè hội họp
Ăn nhậu đều đều
Vui tình sự đệ
Trong năm Con Heo
Nhờ ơn Hoàng Thượng
Không rụng một ai



**Ngày Hội Tắt Niên, 20
tháng 1, 2008 tại Nhà
Hàng Phụng Hoàng
{Hình chụp của VTT
Phạm Ngọc Chi (1959-
1966), Houston, Texas,
USA}**

Truyền thống hàng năm
Thầy trò gặp mặt
Ngày hội tắt niên

20 tháng 1
Nhà hàng Phụng Hoàng
Ân mừng năm mới
Duy trì truyền thống
Trọng Đạo Tôn Sư
Góp lời cầu nguyện
Thầy Cô An Khang
Bạn bè Hạnh Phúc
Mọi sự an lành



**Thầy Trò Họp Mặt Ngày
Hội Tất Niên, 20 tháng 1,
2008 tại Nhà Hàng Phụng
Hoàng {Hình chụp của
VTT Phạm Ngọc Chi
(1959-1966), Houston,
Texas, USA}**

Báo cáo đã dài
Mọi điều đầy đủ
Thần xin cáo từ
Trở lại Hút Tông
Trở lại nhà hàng
Dự tiệc Tất Niên
Kéo Táo Bà chờ
Bà cho cấm túc
Bye Bye Ngọc Hoàng
Happy New Year

Ngày 23 tháng Chạp
năm con Heo
**Phụng ghi: Táo Quân
VTT**



Tiên Hiền Xử Sĩ Võ Trường Toản



5 -Di Tượng Đức Hiệu Tổ Võ Trường Toản: “Gia Định Xử Sĩ Sùng Đức Võ Tiên Sinh” [Hình chụp tháng 10 năm 2006 của VTT Nguyễn Văn Ngà (61-68)]

*Võ Trường Toản bậc tiên hiền,
Lừng danh xử sĩ muôn nghìn thanh cao.
Khoa danh Người chẳng thiết nào,
Áo triều mũ miện chẳng bao giờ cần.
“Sinh tiền giáo hóa đặc nhân”,
Biết bao đệ tử nổi danh một thời.
Gương cao đức độ sáng người,
Mà trong thiên hạ người người trông lên,
Hậu sinh¹ kẻ dưới người trên,
Sửa sang phần mộ lập đền tôn vinh.
Khói hương thờ phượng hương linh,
Để noi gương giữ cho lành cái Tâm.*

**GS Bùi Viện
Sài Gòn, Việt Nam**

¹ Hậu sinh:

- Đại khoa thượng thư Phan Thanh Giản tuy không học VTT nhưng vẫn tôn là bậc thầy.
- Chính quyền hiện tại.
- Tập thể VTT.

Gắn Bó

*Người ta chỉ có một thời để yêu,
Một thời để nhớ.
Một thời làm thơ trên giấy trắng học trò.
Một thời để buồn khi nhìn hoa phượng nở
Xa bạn, xa trường lòng cũng thấy chơ vơ*

...

*Tôi như bến đứng,
nên yêu những con thuyền xuôi theo dòng
nước
thấy tuổi xuân mình trong ánh mắt kẻ
sang sông.
Mỗi sáng mỗi chiều theo em vào lớp,
bỏ lại sau lưng trần trở của cuộc đời,
giữ cho em nụ cười trong sáng nhất
để thấy trước mặt mình là hạnh phúc
tương lai.*

GS Đỗ Hữu Nghĩa
Cựu Hiệu Trưởng
Trường Trung Học Võ Trường Toản,
Sài Gòn, Việt Nam
dhnghia36@yahoo.com.sg

Mây Trôi

*Chỉ là mây trôi
Xin được là giọt nước
trong đại dương bao dung.
Xin được là hạt cát
trong sa mạc vô cùng!*

*Từng phút giây chiêm
nghiệm
theo hơi thở nhịp nhàng;
Cuộc đời đang tiếp nối
như dòng chảy miên man ...*

*Cây phượng già nở rộ
đỏ rực cả sân trường,
Còn chút gì để nhớ,
Còn chút gì vẫn vương ...*

*Ngày qua không còn nữa,
Hôm nay cũng đến rồi.
Ngàn sau và sau nữa
Cũng chỉ là mây trôi!*

GS Đỗ Hữu Nghĩa
Cựu Hiệu Trưởng
Trường Trung Học Võ
Trường Toản, Sài Gòn,
Việt Nam
dhnghia36@yahoo.com.sg



Lời Tự Tình Đầu Xuân

Đầu xuân mà cảm thấy muốn khai bút. Như là một thói quen, không nhận được!

Xoay xoay đầu bút mà trong đầu chợt gợi lên hai chữ “nhân luân”! Chữ của nhà Nho.

Quan hệ nhân luân được nói trong “Tam cương”, chỉ về ba mối quan hệ giữa vua với bề tôi, cha mẹ với con cái, và vợ chồng với nhau.

Có khi cũng được nói trong “Ngũ luân”. Ngoài ba mối quan hệ trên thì còn thêm quan hệ giữa anh em với nhau, và giữa bằng hữu với nhau.

Chỗ khác nữa thì nói ba mối quan hệ có tính tôn kính: với Quân, Sư, Phụ - nói về những mối quan hệ với Vua, Thầy và Cha.

Đó là những mối nhân luân cơ bản.

Nay thử nhìn lại bản chất của những mối nhân luân đó.

Trước hết, có thể nói đó là những sự kiện. Những sự kiện xuất phát từ đời sống xã hội. Những sự kiện có tính khách quan.

Rồi những quan hệ trên được phát triển thành những đạo lý. Chẳng hạn như nhà Nho nói:

- Vua thì phải sáng, bề tôi thì phải có tài;

- Cha thì phải hiền, con thì phải hiếu;

- Vợ chồng thì phải tương kính nhau như tân khách;

- Đối với Thầy thì phải có tinh thần “tôn sư trọng đạo”.

Ngoài ra, trong nhân luân còn có khía cạnh tình cảm. Những hiện tượng xuất phát từ trái tim. Tự nhiên, hồn nhiên, không ai dạy, không ai bảo. Không ai dạy, không ai bảo, vì thật ra, thì không ai dạy, không ai bảo ai bảo được!

Trên đây là nói vòng, nói vo! Nói vòng nói vo để rồi nay trở về với chuyện cụ thể, giữa chúng ta với nhau, trong nội bộ các VTT GS cùng với các VTT. Phân tích ra thì có các quan hệ này:

- Giữa các VTT GS với nhau

- Giữa các VTT GS với các VTT

- Giữa các VTT với nhau.

Than ôi! Nếu như dòng đời cứ mãi bằng phẳng thì những mối quan hệ kia cứ lặng lẽ xuôi dòng! Như là bao nhiêu nước chảy qua cầu! Dòng nước cứ lạnh lùng trôi!

Trong thực tế thì không thế. Thực tế lịch sử chúng ta giống như dòng sông trong thực tế! Lên thác và xuống ghềnh! Để rồi có cảnh người Tây kẻ Đông! Đông Tây xa cách khiến cho tình cảm thành ra thao thức! Thêm vào đó là thứ tình cảm của người “tha hương ngộ cố tri”!

Ai cũng biết, đó là bối cảnh lịch sử hình thành nên Vo Truong Toan Alumni Association, với nhiều hoạt động rất dễ thương: những buổi họp mặt, dạ vũ, những website và kỷ yếu, những Global Reunion, những tiệc Tất Niên bên

này và bên kia, những ngày Giỗ Tổ, những quà Tết cho các Thầy Cô trong nước, và ...v.v...!

“VTT” cũng từ đó hàm ngụ thêm nhiều ý nghĩa mới sánh với ý nghĩa ban đầu. Không còn đơn giản chỉ về ngôi trường trên con đường có lá me bay! Thêm ý nghĩa tình cảm sâu sắc, và đến một mức độ nhất định, tiếp cận ý nghĩa tâm linh!

Như một dòng sông! Dòng sông hào phóng tưới mát những cánh đồng mệnh mông. Dòng sông dài tải vô lượng phù sa màu mỡ.!

Như một dòng suối con, VTT GS Cẩm Triết nay đang hướng về hội nhập vào dòng sông lớn đó, bằng cách đưa vào đó công trình cuối mùa của mình. Đó là hai quyển sách nho nhỏ có tên là NGUỒN THIÊN và HÀNH THIÊN. Nguyên lai, VTT GS Cẩm Triết chỉ viết cho chính mình. Viết để tự soi sáng mình. Nhưng rồi có duyên được VTT Trần Bình Chánh khuyến khích mà đã đưa đi xuất bản. Và xuất bản chỉ là chia sẻ, không bán! Chia sẻ hướng về các VTT GS đồng nghiệp và các VTT cựu môn sinh.

Không bán, đương nhiên là chia sẻ free! Cũng như thể là một lời chúc phúc, nhân dịp năm Mậu Tý có Đệ Tứ Đại Hội Trùng Phùng Thế Giới tổ chức tại San José tháng 7 năm 2008².

Thân ái chúc các VTT GS và VTT năm chữ vàng:

THÂN TÂM THƯỜNG AN LẠC.

Kính chúc,

Saigon, Đầu Xuân năm Mậu Tý 08

VTT GS Huỳnh Hồng Cẩm
huynhhongcam@gmail.com



² Quý VTT GS muốn nhận sách biểu xin liên hệ với:

- Ở nước ngoài: Ban Tổ Chức Đại Hội tại San José năm 2008.

- Ở trong nước: VTT GS Cẩm - Triết, ĐT: 8987747

Bâng Khuâng Chiều Sau Tết

*Chẳng nhánh mai vàng khi Xuân đến
Mãi còn buồn chãi kiếp tha hương
Bạn bè gom lại chiều sau Tết
Biết chúc gì đây - trẻ chẳng đường?*

*Ai đó cười, ai đó thờ dài
Gượng vui – mượn tạm chút men cay
Dáng Xuân trải rộng đêm này nữa
Tết có còn chăng, sáng sớm mai ?*

*Xuân này cũng chẳng hơn Xuân trước
?
Sống đất người ta, tuyết lạnh lòng
... Hát lại nhạc hùng thời quân ngũ,
Voi đầy ly rượu, mắt xa xăm !*

*Thì thôi, năm nữa chắc qua nhanh
Mái đầu chớm bạc ước mơ xanh !
Cuộc đời ly khách đầy ác mộng
Cổ giũ còn nhau một chút tình !*

VTT Lâm Anh Tứ (1961-1968)
Woodbridge, Virginia, USA
Những ngày Tết tha hương

Trùng Phùng

*Nói cười mấy chục đàn ông
Bao năm vắng biệt trường chùng hôm qua
Chuyện gần, chuyện cũ, chuyện xa
Thầy cô, trường lớp cùng ta trùng phùng
Bây mươi thầy vẫn oai hùng
Lương sư một đấng cội tùng tro trơ
Bây mươi cô vẫn đẹp mơ
Lời khuyên, lời mắng bây giờ vẫn mong
Đứa còn, đứa mất, đứa trông
Điểm danh, hít đất cười trong nắng chiều
Bắt tay kỷ niệm dặt dùi
Trường xưa, bạn cũ, người yêu thuở nào*

VTT Phạm Văn Nam (1968-1974)
Boston, Massachusetts, USA
vannam8@hotmail.com



6 - Hình chụp của VTT Đỗ Đăng Giang (1967-1974), Sài Gòn, VN

Học Sinh Võ Trường Toàn Những Con Người Của Nghĩa Tình

Xa quê, tình trường nghĩa bạn hình như đậm đà hơn hồi trước. Vì thế, đâu đâu cũng thấy những cuộc họp mặt trường cũ, hằng năm, và liên tục bền bỉ.

Tham dự nhiều cuộc họp mặt trường cũ, ta có thể nhận xét rằng Phe Nữ là hăng hái, chịu khó làm việc, tận tâm và hy sinh công của nhiều nhất trong công cuộc tổ chức, nhiều hơn Phe Nam. Do đó mà các trường toàn nam coi có vẻ chìm hơn các trường toàn nữ hoặc các trường hỗn hợp. Ấy chỉ là nói chung, nhận xét chủ quan của những kẻ từng tham dự nhiều và có kinh nghiệm về những cuộc họp mặt như thế. Và họ thường phán rằng “vì đàn bà tình cảm hơn đàn ông”.



Tôi cũng đồng ý với nhận xét này nói chung. Tuy nhiên, đặc biệt riêng với trường Võ Trường Toàn Sài Gòn xưa thì ngược lại. Tôi dám chủ quan mà nói “Cựu học sinh Võ Trường Toàn dễ thương nhất”.

Hội Ái Hữu cựu học sinh Võ Trường Toàn thành lập sớm nhất, và họ sinh hoạt với nhau kết thiết, lâu dài, liên tục. Họ có liên lạc với Thầy Cô bên nhà, giúp đỡ các Thầy Cô có hoàn cảnh khó khăn, giúp đỡ bạn bè gặp hoàn cảnh thiếu thốn. Có một nhóm ở tại VN làm cánh tay nối vững vàng và sát thực tế. Đã rất lâu, và vẫn tiếp tục.

Họ giúp thiết thực, và tận tình, như tạo công việc làm cho Thầy Hiệu trưởng Đỗ Hữu Nghĩa trong một giai đoạn ngắn khó khăn, như giúp Thầy Châu thành Minh trong việc sửa lại căn nhà xuống cấp của Thầy, gửi tiền hàng tháng, và nhất là họ còn để dành sẵn cho Thầy một số tiền hậu sự.



7 - Thầy Châu Thành Minh & VTT Nguyễn Ngọc Long (1968-1975), Sài Gòn, VN

Gần đây, sự thiếu thốn vật chất dần dần không trầm trọng lắm, họ lại chú trọng rất nhiều đến khía cạnh tình cảm. Họ đóng góp những số tiền khá lớn để mời quý vị cựu Giáo sư, Hiệu trưởng, Giám học, sang Mỹ để tham dự những buổi Họp Mặt hằng năm. Năm nào cũng có, và so với các trường khác, thì thật nhiều hơn nhiều. Ngoài chi phí bằng tiền, cái đáng kể nhất là sự tiếp đón nồng hậu, thân tình và trọng thể. Những

ngày quý Thầy Cô sắp qua, thấy trên NET họ kêu gọi nhau, chia việc với nhau, chia nhau trong

từng vùng, tới đâu là có CHS VTT đón rước, đưa đi tham quan các nơi, chương trình sít sao, hầu như các Thầy Cô không còn phải lo nghĩ sắp xếp gì cả. Về sự tiếp đãi ăn ở trong nhà mà ở Mỹ là một điều hơi phiền toái, thì phải công nhận những đôi tay khả năng và những tấm lòng nồng ấm của các CHS VTT phải được hỗ trợ hết sức tích cực của các vợ hiền. Xin tặng các hiền thê của các anh VTT một bông hoa tình nghĩa.

Năm nay sắp ĐHTPTG VTT 2008 tại Thung Lũng Hoa Vàng. Cả một năm trời nay các em đã nỗ lực kết hợp riết ráo trong việc tổ chức. Chưa thấy hình thành, nhưng qua những thông tin trên NET, tôi đã hình dung ra được cái viễn ảnh đẹp, rất sôi động và dễ thương của những ngày họp mặt sắp tới. Hy vọng không kém ngày ĐHTPTG VTT đầu tiên tại Tiểu thủ đô Saigon (là nơi có đông người Việt nhất, có khả năng, điều kiện thu hút khách phương xa hơn).

Hội Ái Hữu CHS VTT lúc đầu được thành lập bởi những cựu học sinh thuộc các niên khóa trước, đa số xa trường đã rất lâu, nhiều người du học trước 75 và nay đã rất thành đạt, hoặc đã rất ổn định ở xứ người. Những sinh hoạt của họ hồi đầu chỉ quy tụ số học sinh này và các thầy cô lớp trước. Nhưng tính cách mời gọi lễ độ, tình cảm dễ thương của họ dần dần thu hút những GS và HS thuộc các lớp sau, nên đông dần và trải rộng dần. Tôi thuộc lớp sau. Vì là mới đổi về trường năm 72 nên không có học trò ruột của mình trong ban tổ chức. Nhưng tôi đi theo lời giới thiệu nồng hậu của chị Hồng Liên, rồi tiếp theo đó là được lời cuốn bởi sự lễ độ, ân cần, mời mọc của ban tổ chức cùng sự chu đáo trong

việc sắp xếp đưa rước v.v. Dần dần tôi thấy có một số học sinh lớp sau cũng tham gia.

Nói về tình cảm của các cựu học sinh VTT thì có nhiều chuyện để kể. Đọc trên tờ Hy Vọng 2006 của Hội Ái Hữu CHS VTT, trang 18-19 cũng thấy một số. Và đây là chuyện ngoài đời:

1) Hôm đám cưới con gái của chị Phạm thị Hồng Liên, tôi chưa thấy đám cưới nào mà học trò cũ của cha mẹ lại đến tham dự đông như thế. Họ ngồi đầy hai bàn, toàn là nam, phần đông là lứa đã có rể dâu hoặc cháu nội ngoại. Họ tham dự một cách thân tình, nồng nhiệt. Họ đông đến nỗi khi chị Bích Dung bước vào tới cửa nhà hàng Grand Garden, thấy họ đứng sắp hai hàng bên hòn non bộ, “thưa Cô” rần rần, làm chị Bích Dung khựng lại, nhìn quanh:



-- “Ừa, sao lại toàn VTT thế này?” .

--“Dạ, đây là cuộc họp VTT”. Bọn họ đùa.

--“Thôi chết, tôi đi nhầm tiệm rồi chẳng?”, chị Bích Dung quay lui, hơi hoảng.

--“Nhưng cô là Giáo sư VTT mà. Mời cô vào đi cô”

--“Nhưng tôi phải đi dự đám cưới con chị Hồng Liên cơ!”

8 - Cô Hoàng Bích Dung (Nam California)

Họ vui chung với gia đình cô Liên, họ suýt kéo nhau lên sân khấu làm một bài ruột là bài VTT Hành Khúc, nhưng sau vì giữ không khí cho trang nghiêm nên thôi. Tôi tiếc. Giá họ lên hát cho vui. Không có món quà nào quý bằng sự thể hiện một tình thầy trò bền bỉ thách thức cả thời gian như thế. VTT dễ thương thật! Rồi năm ngoái, trong ngày Họp mặt đón các Thầy Cô từ VN sang, họ tặng Cô Hồng Liên một món quà mà lời vinh danh thật là đặc biệt: “Quà tặng Mẹ Hiền”.

Cũng trong buổi họp mặt ấy, thay vì phần văn nghệ thường chú trọng về ca hát, thì ở đây ban tổ chức lại đặt ra cái mục “thi kể chuyện”. Nội dung chuyện kể phải thuộc về những kỷ niệm đối với trường Võ Trường Toản. Vì cái nội dung này, cho nên bao nhiêu cựu học sinh bước lên, bao nhiêu chuyện được kể! Có vui có buồn, nhưng tựu trung đều là kỷ niệm rất đẹp tình thầy trò. Họ tranh nhau bước lên, hoàn toàn không phải vì cái giải thưởng, mà là có dịp để họ giữ lại những trang kỷ niệm với trường xưa. Chuyện nào cũng kết thúc đầy tính ghi ơn của những người học trò cũ mà năm tháng xa vời đã để dấu ấn trên những mái tóc pha sương.

Nơi đây tôi thấy một điểm đặc biệt hơn hết các trường khác là học sinh thân mến và nhớ ơn Ban Giám Hiệu cũng như đối với các giáo sư hoặc là còn nhiều hơn nữa. Có em kể một chuyện để nhắc đến tấm lòng thương yêu học sinh một cách quảng đại, bao che, của thầy Tổng Giám thị kỳ cựu Nguyễn Mạnh Tuấn. Chuyện là chuyện vui cười của những ngày hoang dại quây phá, nhưng kết thúc như một niềm rung rức, vì Thầy Tổng Giám thị Tuấn đã qua đời tại Canada. Nghe nói kỳ họp mặt sắp đến cựu Hội trưởng Trần Bình Chánh sẽ chiếu một slide show gồm những hình ảnh về cuộc đời của thầy Tổng Giám Thị do anh và các bạn đã sưu tầm và xin gia đình cung cấp, để tưởng niệm Thầy, thay vì mời Thầy sang Mỹ tham dự như Thầy còn tại thế. Thầy Giám Học Nguyễn Văn Cẩm thì được mời qua tham dự Đại Hội kỳ này (2008). Thầy Hiệu trưởng Đỗ Hữu Nghĩa cũng đã được mời sang tham dự năm này là lần thứ 4. Phu nhân Lê thị Hồng Mận cũng được mời tháp tùng với thầy Hiệu lần này nữa.



9 - VTT Nguyễn Ngọc Long (1968-1975) & Thầy Nguyễn Văn Cẩm {Sài Gòn, VN}



10 - Cô Lê Khắc Ngọc Cầu (Sài Gòn, VN)

2) Chuyện chị Lê Khắc Ngọc Cầu: Trong thời gian anh chị Kiên Cầu du lịch ở Mỹ, anh chị có xin Medical. Thủ tục phải qua một cuộc phỏng vấn tại sở di trú Hoa Kỳ. Người phỏng vấn chị là một người đàn ông trạc ngũ tuần, vẻ mặt Á châu nhưng nói tiếng Mỹ. Anh ta chưa hỏi, cứ nhìn đi nhìn lại chị, rồi cầm tờ đơn lật qua lật lại, nhìn tới nhìn lui. Anh kêu:

“Mrs CAU LE”, rồi nói một câu tiếng Mỹ “xin bà nói lên trọn cái tên VN của bà”. Vừa nghe chị đọc “Lê Khắc Ngọc Cầu”, anh ta liền nhào xuống ôm cô giáo cũ không kể không khí trang nghiêm của cuộc phỏng vấn nơi làm việc. “Côôô! Cô có nhớ ra em không, em học toán với cô năm đệ lục Võ Trường Toản”. Thế rồi anh chị Kiên Cầu có được Medical trong thời gian du lịch ở Mỹ.

3) Chuyện hai chị Trần thị Thanh Tâm và Nguyễn thị Thanh Tâm. Trong bài “Những mẫu chuyện không quên của các cô giáo Võ Trường Toản” (báo Hy Vọng 2006 trang 19), chị Trần thị Thanh Tâm kể chuyện một cựu học sinh VTT coi trên Net thấy tên và số đ/t của chị mà tưởng là cô Nguyễn thị

Thanh Tâm, cô chủ nhiệm lớp em, 11D3 năm xưa. Em mừng quá, liền gọi để liên lạc. Sau khi hỏi thăm thì được biết cô Thanh Tâm Trần (đang ở Việt Nam) không phải là cô Thanh Tâm Nguyễn mà em muốn tìm tin tức. Nhưng em cũng cảm thấy mến quý một cô giáo cũ cho nên em vẫn đến thăm. Và rồi sau đó, trở nên quyến luyến, mỗi Tết em cũng đến thăm, chúc Tết, coi như cô giáo chủ nhiệm cũ của mình. Trong tờ báo, chị Tâm Trần nói: “Chị Tâm Nguyễn ơi, chị đang ở đâu? Hãy đón nhận tình cảm này của học trò cũ của chị”.



**11 -Cô Trần Thị Thanh Tâm
(Sài Gòn, Việt Nam)**

Sau đó, vẫn hết lòng tìm tin tức, nên em học sinh ấy đã liên lạc được với cô Tâm Nguyễn, là tôi, qua e mail. Em tên là Nguyễn Văn Lê Tâm. Từ sau khi tìm được tin tức của cô chủ nhiệm cũ, Lê Tâm bèn báo tin cho tất cả những em học sinh nào mà em còn liên lạc được, như là một tin vui to lớn. Đồng thời em kêu hội họp các cựu học sinh còn ở VN của lớp 11D3 năm ấy lại, ăn uống với nhau một bữa như là sự ăn mừng tìm được tin tức cô chủ nhiệm cũ, cũng để chụp hình gửi qua cho tôi xem còn nhớ được bữa nào. Lê Tâm còn viết cho tôi biết hoàn cảnh sống hiện nay của từng bạn. Một mặt thì Lê Tâm kêu 3 người bạn 11D3 bên này là Trần Tấn Phát, Trần Văn Sơn, và Hoàng Huy Thành liên lạc với tôi, đến nhà thăm và chụp hình để gửi về cho các bạn bên kia thăm. Từ đó, Phát thường thăm hỏi, đi công tác thường nhìn chút thì giờ ghé thăm, Tết nhứt lại còn không quên cho giò chả...(Ở bên này, giò chả là thứ ít quý nhất, nhưng Tết năm nào tôi được quà giò chả của Phát tôi cũng khoe với các con, dâu, rể, và tôi thấy giò chả ấy ngon nhất đời).

Vừa rồi thầy Phạm Bảo Nhật (cựu giáo sư VTT) du lịch Mỹ, ghé qua San Diego, các em 11D3 ở VN thông báo cho bọn bên Mỹ; nên ba em Phát, Sơn từ Orange County, và Thành bay từ tận Oregon, hẹn nhau cùng về San Diego để thăm thầy Nhật và luôn thể thăm tôi để cùng mời chúng tôi ăn uống, nói chuyện. Trong khi chụp hình, nghe thầy Nhật bảo: “Chị Tâm ngồi giữa đi, cho rõ... Chụp thêm vài cái nữa đi, cho chắc... Để còn đem về cho cái bọn học trò cũ lớp 11D3 của chị. Kéo chúng nó lại bắt đền tôi!”

Còn nhiều chuyện nữa, thôi chấm dứt ngang đây. Người ta thường nói “Đời nhà giáo cho rất nhiều mà nhận chẳng bao nhiêu”. Tôi thì thấy ngược lại. Ngẫm nghĩ, kiểm điểm lại cả cuộc đời đi dạy của mình, tôi vẫn hằng suy nghĩ “Mình đã cho bao nhiêu mà được nhận nhiều như thế?” Học sinh Võ Trường Toàn thật là số một!

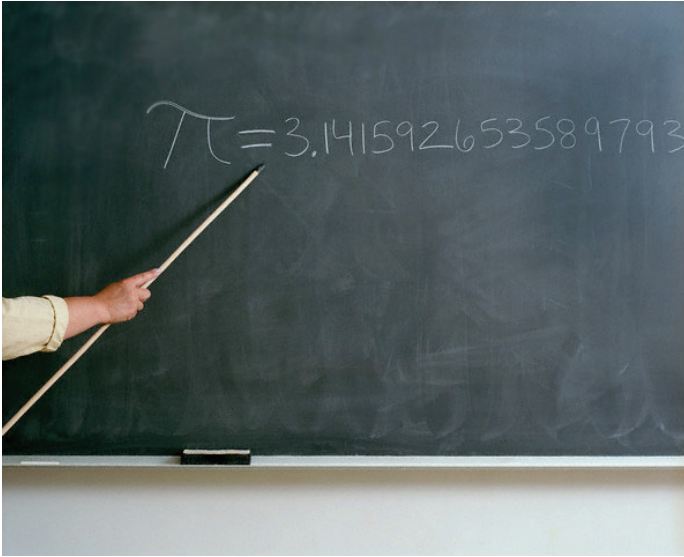
GS Nguyễn thị Thanh Tâm
San Diego, California, USA
khoach@gmail.com



Đứng: Ba trò Phát-Son-Thành
Ngồi: Thầy Nhật, Thầy Khoách, Cô Thanh Tâm
(Hình chụp tháng 2/2008)



Lịch Sử Số Pi



Định nghĩa số Pi:

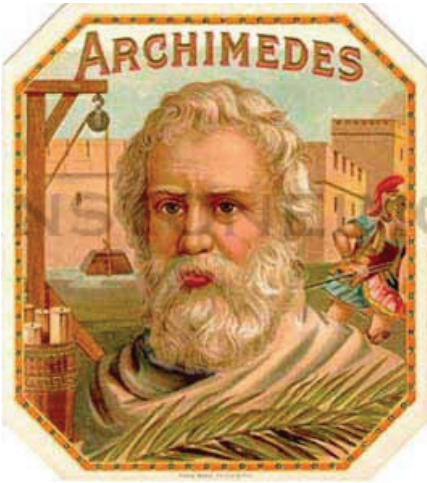
Theo hình học, Pi là tỉ số của chu vi vòng tròn và đường kính của vòng tròn đó, nghĩa là nếu ta đo chiều dài của bất kỳ một vòng tròn nào (lớn hay nhỏ tùy ý) rồi đem chia cho đường kính của vòng tròn đó thì ta luôn luôn có một trị số không thay đổi gần bằng 3,14 (nếu lấy hai số thập phân) hay 3,1416 (nếu lấy bốn số thập phân) và vân vân ... (càng có nhiều số thập phân bao nhiêu thì càng chính xác bấy nhiêu). Do đó, Pi là một con số siêu việt, đã có biết bao nhà toán học hăng say tìm kiếm từ thế hệ này qua thế hệ khác. Họ tìm Pi để làm gì? Vì rằng, trị số Pi càng chính xác bao nhiêu thì sự chính xác của đối tượng được tính toán sẽ tăng lên gấp bội bấy nhiêu. Nhưng trong

thực tế vẫn chưa có ai tìm được trị số của Pi chính xác đến 100%.

Khi nói đến vòng tròn tức nói đến Pi. Do đó Pi được áp dụng trong nhiều ngành: toán học, vật lý, thống kê, thiên văn học, kiến trúc, kỹ thuật, sinh học, kể cả nhịp điệu sóng biển lẫn sóng âm thanh.

Lịch sử số Pi:

Người Ai Cập và người Babylon đã tìm hiểu sự tương quan giữa hình tròn và hình vuông để đo đạc và xây dựng những kiến trúc. Họ đã thấy được rằng, vẽ một hình đa giác đều và tăng số cạnh đa giác ấy gấp đôi và tiếp tục tăng số cạnh gấp đôi nhiều lần thì đa giác ấy trở thành vòng tròn.



được Pi có trị số là 3,14159, đúng được năm số thập phân. Trong thế kỷ thứ 5, không rõ năm nào ông Tsu-Chung-Chih, chiêm tinh gia người Trung Hoa và người con trai của ông là Tsu Keng-Chih, tìm được Pi là thương số của $355/113$, tức Pi là 3,1415927, đúng được 6 số thập phân.

Vào đầu thế kỷ thứ hai, người Châu Âu bắt đầu nghiên cứu số Pi. Họ phát huy thành quả nghiên cứu trị số Pi của người Ả Rập vào các ứng dụng khoa học và toán học trong nhiều thế kỷ kế tiếp. Đặc biệt đến thế kỷ 16 thì có:

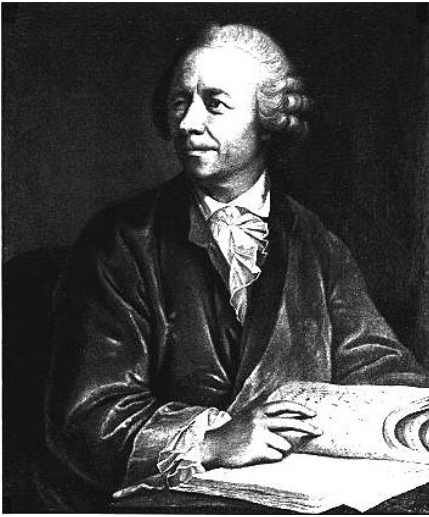
Mãi đến 200 năm sau, ông Archimèdes (287-212 trước Tây Lịch) ông là người Hy Lạp và là khoa học gia vĩ đại nhất thời cổ đại, đã dựa vào điều này để tập trung tính chu vi của vòng tròn. (Ông không tính diện tích). Ông xét đường tròn với đường kính bằng 1 và đi từ lục giác đều đến đa giác đều 96 cạnh (bốn lần gấp đôi: $6 \times 2 = 12$, $12 \times 2 = 24 \times 2 = 48$, $48 \times 2 = 96$) Ông kết luận tỉ lệ của chu vi bất kỳ vòng tròn nào với đường kính của nó đều nhỏ hơn $31/7$ và lớn hơn $310/71$, nghĩa là Pi có trị số giữa 3,141024 và 3,14272 và trung bình cộng của hai số này là 3,1419 (chỉ đúng được ba số thập phân). Nhưng dù sao Ông cũng là người đầu tiên tìm ra số Pi trong lịch sử toán học.

Đến thế kỷ 2 AD, nhà thiên văn học nổi tiếng Claudius Ptolemy ở Alexandria, Ai Cập là người thứ hai đã tính Pi bằng $377/120$ (gần bằng 3,1417) chỉ đúng được ba số thập phân của Pi. Tiếp theo là Ông Liu Hui (214 AD), nhà toán học Trung Hoa đời Tam Quốc tìm



12 - François Viète (1540-1603)

- **Nhà toán học người Pháp Francois Viète (1540-1603)**, năm 1579, ông tìm được Pi có trị số giữa 3,1415926535 và 3,1415926537 (đúng được 9 số thập phân).



13 - Leonhard Euler (1707–1783)

- **Nhà toán học Thụy Sĩ Leonhard Euler (1707-1783)**, ông nghiên cứu về tích vi phân, lượng giác, hình học giải tích, lý thuyết về số, toán học ứng dụng, và v.v... Ông đã sử dụng arctangent formulas và infinite để tính Pi và có đến 20 số thập phân trong một giờ. Từ thành quả này, nhiều nhà toán học nối tiếp sử dụng hệ thống của Eulers và tìm được càng ngày càng nhiều số thập phân của Pi.

Từ năm 1949, các nhà toán học dùng máy vi tính Eniac, vi tính Norc. Vi tính Pegasus đến lượt máy vi tính IBM 704 của Pháp (1959), tính được 16.167 số thập phân của Pi Năm 1961, dùng vi tính IBM 7090 (New York), tính được 100.000 số thập phân của Pi. Năm 1966, máy vi tính 7030 (Paris) đếm được 250.000 số thập phân của Pi. Năm 1967, vi tính 6600 (Paris), tính được 500.000 số thập phân của Pi.

Sau này sự tiến bộ của máy vi tính đã tạo cơ hội cho các nhà toán học Nhật Bản là Kanada và Takahashi nghiên cứu và tính được Pi với 51 tỉ rưỡi số thập phân. Hiện nay số thập phân của Pi vẫn còn là con số hấp dẫn cho nhiều nhà toán học trên thế giới, vì độ chính xác càng cao của Pi là một yêu cầu rất cần thiết.

Lịch sử số Pi ở Việt Nam:

Dưới triều vua Lê Thánh Tông (1442 - 1497), Việt Nam có hai nhà toán học là:

1 / Ông Lương Thế Vinh (1441 - ...) người Hà Nam Ninh, đỗ Trạng Nguyên năm 20 tuổi, Ông không những giỏi văn thơ, còn có đặc tài về toán học, Ông đã biên soạn cuốn “Đạt Thành Toán Pháp”, sách này nói về cách tính diện tích các hình phẳng, trong đó có hình tròn. Ông được gọi là Trạng Lương (lường là đo lường), và Ông làm quan dưới triều vua Lê Thánh Tông.

2/ Ông Vũ Hữu (1443- 1530) Ông người Hải Hưng, cũng làm quan dưới triều vua Lê Thánh Tông, ông có biệt tài về tính toán, là tác giả cuốn sách toán cổ nhất nước ta “Lập Thành Toán Pháp”. Sách này dạy các phép tính toán. Ông tính nhằm tài tình và chính xác. Ông học rộng biết nhiều nhưng rất khiêm tốn và thanh liêm, được vua cho biệt hiệu là “Thần Toán”.

Hai nhà toán học vừa nêu tên có nhiều công trình xây dựng đền đài, thành quách dưới các triều đại nhà Lê. Và đặc biệt trong khoảng cuối thế kỷ này, trong văn chương

binh dân nước ta phát sinh có câu vè “Quân bát, phát tam, tồn ngũ, quân nhị”. Câu vè không biết tác giả là ai. Nay ta xét câu vè này có nghĩa như thế nào?

QUÂN BÁT, PHÁT TAM, TỒN NGŨ, QUÂN NHỊ (chia 8, bỏ 3, còn 5, chia 2).

Tác giả câu vè có ý nói: muốn biết cây gỗ có đường kính bao nhiêu, chỉ việc lấy dây đo chu vi (tức vòng quanh thân cây), rồi xếp hai, xếp hai, xếp hai (ba lượt xếp hai), tức chia thành tám phần bằng nhau, rồi bỏ đi ba phần, còn lại năm phần. Năm phần này đem xếp đôi, thì chiều dài này chính là đường kính thân cây chúng ta muốn biết.

Nay chúng ta thử xem câu vè này đối với số Pi đúng sai như thế nào?

Nếu gọi C là chu vi của thân cây ta muốn đo, d là đường kính của thân cây, thì theo câu vè, ta có :

$d = C/8$ nhân với $5/2 = C$ nhân với $5/16 = C$ chia cho $16/5$

nghĩa là:

$$d = C : 16/5 \quad (1)$$

Nhưng ta lại biết Pi bằng C chia cho d, hay d bằng C chia cho Pi , ta viết:

$$d = C : \text{Pi} \quad (2)$$

So sánh hai phương trình (1) và (2), ta được:

$$\text{Pi} = 16/5 = 3,2$$

Kết quả này tuy lớn hơn chút đỉnh với kết quả của Archimède. Nhưng khi Pi lớn hơn chút ít thì đường kính sẽ nhỏ hơn chút ít.

Nhưng ở đây cây còn tươi và có cả vỏ, và có thể lồi lõm chút ít, nên cần phải trừ hao, như thế cũng chỉ lý lắm; nghĩa là câu vè của Tổ Tiên chúng ta ngày xưa cũng chẳng thua Archimède và Liu Hui bao xa.

GS Lê Ngọc Thiệu
San Jose, California, USA
thieule@hotmail.com



Tài liệu tham khảo:

- A History of Pi, Peter Beckman, New York.
- Mathematics Dictionary, VanNostrand Reinhold, New York.
- Mathématiques et Mathématiciens, Paris, Magnard.

Cách Nhớ Số Pi

(Tiếp theo bài Lịch Sử Số Pi)

Trong nhiều sách Toán xưa đã đề cao các nhà toán học có công tìm ra các số thập phân của Pi, có thể kể như sau:

1/ Để nhớ 14 số thập phân của Pi:

Từ cuối thế kỷ thứ 18 đã có câu thơ tiếng Anh như sau:

How, I want a drink, alcoholic of course, after the
 3, 1 4 1 5 9 2 6 5 3
 heavy lectures
 5 8
 involving quantum mechanics!
 9 7 9

Pi = 3,14159265358979

2/ Để vinh danh Ông Archimèdes, người đầu tiên tìm ra số Pi

Ở Pháp cũng như ở Đức, có bài thơ để nhớ 30 số thập phân của Pi như sau:

Bài thơ tiếng Pháp:

Que j'aime à faire apprendre un nombre utile aux sages!
 3, 1 4 1 5 9 2 6 5 3 5
 Immortel Archimède, artiste ingénieur,
 8 9 7 9
 Qui de ton jugement peut priser la valeur?
 3 2 3 8 4 6 2 6
 Pour moi ton problème eut de pareils avantages.
 4 3 3 8 3 2 7 9

Pi = 3, 141592653589793238462643383279

Bài thơ tiếng Đức:

Dir, O Held, O Alter Philosoph, du Riesen genie !
 3, 1 4 1 5 9 2 6 5
 Wie viele Tausende bewundern Geister
 3 5 8 9 7
 Himmlisch wie du und gottlich !
 9 3 2 3 8

Noch reiner in Aconen

4 6 2 6

Wird das uns strahlen

4 3 3 8

Wie im lichten Morgenbrot !

3 2 7 9

Pi = 3,141592653589793238462643383279

Dựa theo bài thơ tiếng Pháp, một giáo sư Anh Văn, đã viết một bài tương tự, để nhắc đến Vua Hùng Vương, Quốc Tổ Việt Nam chúng ta như sau:

You, a land, I loved strenuous

3, 1 4 1 5 9

My nation which was known

2 6 5 3 5

Immortal HùngVương, prefect ingenious

8 9 7 9

Who is the greatman that people to admire

3 2 3 8 4 6 2 6

Hand and our strength men in lovable mammaland.

4 3 3 8 3 2 7 9

Pi = 3,141582653589793238462643383279

Bài thơ tiếng Việt của Ông Nguyễn Bá Thái (Hải Phòng), viết năm 1943 (đăng trong Tờ Báo Khoa Học của Cố Giáo sư Hoàng Xuân Hãn).

Bài thơ này, ứng với cảnh Ngưu Lang và Chức Nữ, mỗi năm chỉ được gặp một lần vào đêm mùng Bảy tháng Bảy Âm Lịch (đêm Song Thất). Bài về này sẽ nhớ được 35 số thập phân của Pi. (Tiếng Việt, chữ nào dài nhất chỉ có bảy mẫu tự, nên có nhiều từ phải viết hai chữ liền nhau để đúng với con số thập phân của Pi. Bài về viết như sau:

Cầu Ô tuần ý cao xa,

3, 1 4 1 5

Ngân giang lẻ phượng, đậm đà bắc ngang

9 2 6 5 3 5

Tưng bừng nghênh đón cô nương,

8 9 7

Chàng Ngưu vui tỏ nỗi thương ai tràn.

9 3 2 3 8 4

Thương là chuyện khóc khô càn,

6 2 6 4 3 3

Hóa thành mưa lũ miên man tháng ngày.

8 3 2 7 9

Trăng tròn đôi tám xuân xanh.

5 0 2 8 8

(Câu cuối này, chữ tròn chỉ con số 0, chữ đôi chỉ con số 2, chữ tám chỉ con số 8. Tác giả muốn nói lúc bấy giờ Ông được 28 tuổi đời).

GS Lê Ngọc Thiều
San Jose, California, USA
thieungocle@yahoo.com



Đến Với Nàng Thơ

Tôi đã mất ngôi trường làng nhỏ
Ông thầy già điều thuốc đồ lệch môi
Dạy cho tôi đưa trẻ sắp vào đời
Khi con lớn hãy thành người hữu dụng

Tôi đã mất buổi bình minh nắng ửng
Cùng bạn bè bắt đé dọc bờ đê
Rồi tung tiu tung con đé mang về
Để thắng độ cười hà hề giòn giã
Tôi đã mất buổi trưa hè êm ả

Nằm đu đưa mơ ngủ võng hàng hiên
Thoáng bên tai lời ru nhỏ mẹ hiền
Ru con ngủ bằng điệu hò dân dã
Tôi đã mất buổi tan trường rộn rã

Cùng bạn bè đá bóng ruộng cỏ non
Năm sáu thằng với trái bóng cỏn con
Chạy theo bóng té lăn tròn ra đất
Tôi đã mất, vì sao tôi đã mất
Vì tuổi đời chông chất với thời gian

Hay đời tôi có lắm lúc phũ phàng
Cứ đưa đẩy lang thang về tuổi đại
Thôi hãy đến với nàng thơ thân ái
Dầm ba vắn êm ả của tiếng tơ
Tiếc làm chi lối cũ cũng phai mờ
Ngày xưa đó không bao giờ trở lại

VTT Hà Văn Tài (1956-1962)
Pennsylvania, USA
Tai_Ha@comcast.net

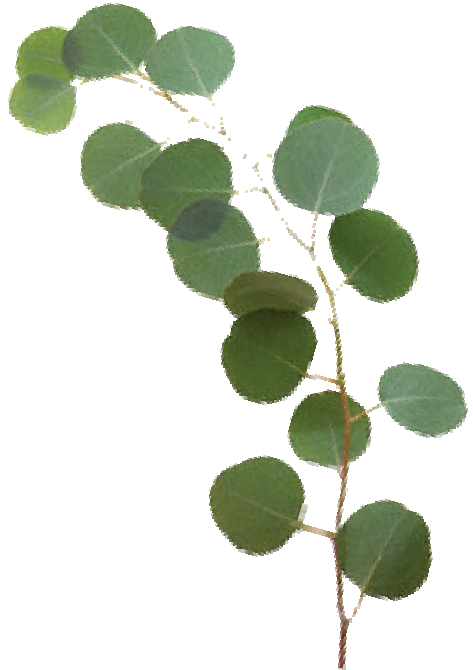
Tình Nhớ

Tình nhớ hay tình quên
Hôm nay sao buồn tênh?
Người xưa như bâng bạc
Còn nhớ hay đã quên ?

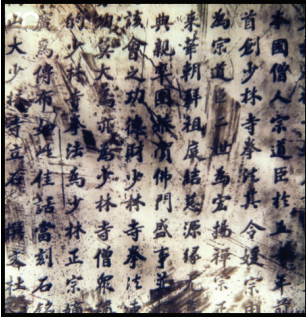
Còn nhớ hay đã quên ?
Tình xưa như mộng mênh
Hiện về trong ray rứt
Tình nhớ hay tình quên

Lòng muốn quên vẫn nhớ
Như mây kia lững lờ
Mong manh không tan mất
Chợt biến thành vẫn thơ

VTT Hà Văn Tài (1956-1962)
Pennsylvania, USA
Tai_Ha@comcast.net



Học Hán Tự Thời Ấu Thơ



Tôi sinh ra và lớn lên ở thôn quê. Quê tôi là một làng nhỏ bé, nằm giữa hai làng rộng lớn, đông dân, trù phú ở tỉnh Thừa Thiên (Huế): làng Dương Nỗ (cũng tổng Dương Nỗ) và làng Mậu Tài (cũng tổng Mậu Tài) đều thuộc huyện Phú Vang. Làng Dương Nỗ cách thành phố Huế bảy cây số (bảy ngàn mét), trên đường tỉnh lộ đi qua Đập Đá về hướng biển Thuận An, đường này cũng gọi là đường Thuận An.

Đầu năm 1941, tôi gần tròn bảy tuổi, anh chị tôi dạy cho tôi học chữ Quốc Ngữ ở nhà để chuẩn bị xin cho tôi vào Cour Enfantin (thời đó gọi là lớp Năm) Trường Tiểu Học Phú Vang (École Primaire de Phu Vang). Lúc bấy giờ Pháp đô hộ, học sinh phải biết đọc biết viết chữ Quốc Ngữ trước, và học theo chương trình Pháp. Khoảng sáu tháng sau, tôi đã đọc và viết được chữ Quốc Ngữ, nhưng đọc còn rất chậm, chữ viết chưa tốt và sai nhiều lỗi chính tả.

Đầu niên khoá học 1941-1942, vào khoảng tháng 7 năm 1941, theo thông lệ nhà trường sẽ thu nhận học sinh vào lớp Một. Hôm nhà trường nhận đơn, từ sáng sớm thân phụ tôi dẫn tôi đến trường Tiểu Học Phú Vang (nằm bên cạnh quận lỵ Phú Vang) với đơn đã viết sẵn để xin học. Khi vừa đến, trong sân trường, đã có đồng phụ huynh cũng dẫn con em đến xin học như tôi. Trẻ em đến xin học đại đa số là con trai. Em nào cũng nắm chặt tay phụ huynh mình, bẽn lẽn rụt rè. Sau một hồi lâu nôn nóng chờ đợi, chưa thấy ai được nhận đơn, đột nhiên nhà trường thông báo đã nhận đủ số học sinh vào lớp Một (hàng năm trường Phú Vang chỉ nhận 30 em học sinh lớp Một). Mọi phụ huynh đều ngạc nhiên, chẳng biết khiếu nại với ai ở đâu? Và một hồi, tất cả phụ huynh lần lượt phải dẫn con em mình ra về.

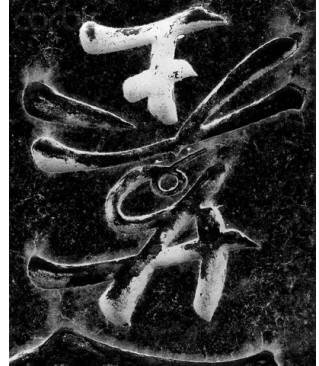
Làng tôi ít dân cư nhất trong vùng, hôm đó cũng có sáu phụ huynh dẫn con em đến xin vào lớp Năm, nhưng tất cả đều chung số phận thất học như tôi.

Đa số trẻ em trong thôn xóm chúng tôi đều ở nhà, phụ giúp cha mẹ trong công việc đồng áng, vì hầu hết dân làng đều sống bằng nghề nông và chăn nuôi gia súc. Khoảng vài tháng sau, cha tôi cùng các vị phụ huynh trong làng hôm tựu trường đã gặp nhau, họ bàn bạc tìm cách cho con em mình theo học chữ Hán (các phụ huynh này đều là nho học). Sau một thời gian độ một tháng, họ đã mời được một “Thầy Đồ” ở xa về làng để dạy chữ Hán tại gia (Thầy Đồ: là một Hàn nho, thi cử chưa đỗ đạt, sinh sống bằng nghề dạy học, viết mướn).

Cha tôi, trưởng tộc họ Lê và bốn vị khác gồm có Ông Lý trưởng, ông Hương bộ, ông trưởng tộc họ Đặng và ông trưởng tộc họ Phạm. (làng tôi chỉ có ba họ: họ Lê, họ Đặng và họ Phạm). Con trai ông Lý bằng tuổi tôi còn con trai ba vị kia đều lớn hơn tôi một hay hai tuổi. Tất cả năm phụ huynh, họ đã hội ý và đồng thuận Thầy Đồ ở trong nhà ông Lý trưởng (Nhà ông Lý rộng rãi, đủ tiện nghi cho Thầy Đồ ở). Mỗi ngày ba bữa ăn, gia đình ông Lý lo phục vụ Thầy. Tiền thù lao hàng tháng cho thầy thì cha mẹ tôi và ba vị còn lại cùng chia đều để trả cho thầy. từng tháng một. Vấn đề tiền bạc, chúng tôi còn nhỏ nên chẳng hay biết gì cả.

Thân phụ của năm đứa chúng tôi, chọn ngày lành tháng tốt để mời Thầy Đồ về ở nhà ông Lý trưởng và làm Lễ bái Sư (lễ sùng thầy Đồ) cho chúng tôi. Sáng sớm hôm đó, năm chúng tôi đều ăn mặc sạch sẽ, tiêm tấc. Trong buổi lễ, nay tôi chỉ còn nhớ là cha mẹ chúng tôi bắt năm chúng tôi cùng quỳ xuống và vái Thầy hai lạy. Tiếp theo là buổi học đầu tiên cho chúng tôi ở nhà ông Lý.

Từ đây, mỗi ngày vào buổi sáng khoảng 8 giờ chúng tôi phải có mặt ở nhà ông Lý trưởng để thầy Đồ dạy học. Mỗi buổi học khoảng ba tiếng đồng hồ. Đến giờ học, năm đứa chúng tôi đi vào căn bên trái nhà trên nhà ông Lý bằng cửa hông. Căn phòng này được ngăn đôi: phần ngoài làm phòng học, được kê hai tấm ván dài rộng ghép sát lại (ở nhà quê gọi là bộ ngựa hai tấm), dùng làm bàn học cho chúng tôi. Một tấm ván nhỏ và dài cũng được kê dọc theo chiều dài bộ ngựa, nhưng thấp hơn dùng làm ghế chúng tôi ngồi học. Phía trước mặt chúng tôi ngồi, có cái bàn và một ghế gỗ cho thầy Đồ. Trên bàn Thầy có bút lông (bút tàu để viết chữ Hán), nghiên mực xạ (mực màu đen), chông sách vở, giấy tờ của Thầy. Phía sau bàn thầy Đồ là bức vách bằng gỗ (tường nhà) có dựng hai cây roi mây, mỗi cây roi to bằng ngón tay và dài khoảng một mét rưỡi. Bức tường gỗ này có một cửa nhỏ để đi vào bên trong là phòng nghỉ ngơi của Thầy.



Những buổi học đầu tiên, chúng tôi tò mò, nhìn đầu tóc Thầy búi tròn và đôi bàn tay để móng tay rất dài, chúng tôi mỉm cười, là bị Thầy “trừng mắt”, chúng tôi sợ, nhưng vẫn cười thắm trong lòng.

Trong giờ học, Thầy thường nắm cây roi trên tay để thị uy học trò. Chúng tôi, đứa nào cũng nơm nớp lo sợ Thầy sẽ dùng roi quất vào mông. Thầy dạy rất nghiêm, nhưng thỉnh thoảng Thầy cũng khôi hài, cười toe toét, nên chúng tôi rất thích. và mến Thầy vô cùng. Giữa mỗi buổi học Thầy cho chúng tôi ra sân chơi khoảng nửa giờ. Trong giờ chơi, chúng tôi la hét ầm ỹ, đuổi bắt, ù mọt thật là vui! Giờ ra chơi, đứa nào cũng ham vui nên nhiều lúc mồ hôi chảy ra ướt cả lưng áo, lưng

quần (tất cả đều mặc quần cụt) và thường bị Thầy quở trách. Trong giờ học, chúng tôi phải vâng lời Thầy dạy: ngồi nghiêm túc, không được chuyện trò.

Những buổi học đầu, Thầy giảng đi, giảng lại những câu về giáo huấn nào là:

Tiên học lễ, hậu học văn;
Áu bất học, lão hà vi.
Nhân bất học, bất tri lý.
Và vân vân ...

Chúng tôi ngồi im phăng phắc, lắng tai nghe, nhưng nghe như vịt nghe sấm, chẳng hiểu mô tê át giáp, vì đầu óc đờn nào cũng non nớt, chỉ nghĩ chuyện vui chơi.

Đặc biệt những buổi học đầu, Thầy cứ bắt chúng tôi đọc đi, đọc lại theo Thầy câu: “Tiên học lễ, hậu học văn”. Chúng tôi nghe đến nhảm tai, đôi lúc có đờn đã ngủ gục và bị Thầy gõ đầu. Sau vài ngày, Thầy bắt đầu phát cho năm đờn chúng tôi học đọc từng chữ. Thầy phát mỗi đờn một tờ giấy với câu có bốn chữ Hán Thầy đã viết sẵn và bắt chúng tôi học đọc. Đó là những câu trong sách “Tam Thiên Tự” (sách ba ngàn chữ). Mở đầu là:

Thiên = trời, Địa = đất, Cử = cất, Tồn = còn

Chúng tôi đặt tờ giấy Thầy viết trước mặt và đọc theo Thầy

Thiên = trời, Địa = đất, Cử = cất, Tồn = còn”

Thầy buộc chúng tôi lúc đọc phải nhìn vào mặt chữ để phân biệt từng nét của mỗi chữ. Đờn nào miệng đọc mà mắt không nhìn vào chữ cũng bị Thầy gõ đầu.

Sau vài ba buổi học, Thầy bắt học đọc theo Thầy bốn chữ tiếp: “Tử = con, Tôn = cháu, lục = sáu, tam = ba”

Rồi đến:

“Gia = nhà, Quốc = nước, Tiên = trước, Hậu = sau

“Ngưu = trâu, Mã = ngựa, vân vân và vân vân ...

Cứ sau hai, ba buổi học và sau mỗi lần học đọc được bốn chữ, Thầy bắt chúng tôi học ôn những chữ đã đọc. Đờn nào đọc sai hay chỉ chữ sai là bị Thầy bắt nằm sấp xuống và Thầy lấy roi quất vào mông thật đau. Ngày nào cũng có đờn bị đòn. Có đôi lúc Thầy đánh đau quá chúng tôi phải khóc, nước mắt đầm dề, đúng là “trẻ con mu khóc”. Đờn nào nghịch ngợm Thầy đánh thẳng tay, không khác gì cha mẹ chúng tôi từng dùng roi đánh chúng tôi ở nhà.

Thầy cho chúng tôi tiếp tục học đọc những chữ mới ... như phương pháp đã trình bày trên. Sau khoảng gần hai tháng, Thầy bắt đầu cho

chúng tôi tập đồ trên giấy các chữ Thầy đã viết sẵn. Đưa nào đồ sai, dơ bẩn, nguệch ngoạc hay cấu thả cũng bị thầy cho ăn đòn.

Buổi chiều, chúng tôi nghỉ học, làm việc nhà do cha mẹ sai khiến. Chiều nào rảnh, chúng tôi thường rủ nhau đi chơi,: ra bờ sông câu cá, bơi lội hay đá banh, đánh đáo giữa đường lộ v.v... Thịnh thoảng mấy đứa chúng tôi tìm những cây có chim làm tổ, leo lên cây để lấy trứng hay bắt chim con đem về nuôi. Chúng tôi thường bị dân làng la rầy và họ nói “nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học trò”, thật không ngoa.

Thời gian trôi nhanh, khi vừa học được ba tháng thì Thầy Đồ than phiền với cha mẹ chúng tôi rằng: “Mấy đứa nhóc này lười biếng, ham chơi, không vâng lời, học không tiến bộ” và Thầy nói: “Nay Thầy quá mệt mỏi, không đủ sức khỏe để dạy lũ trẻ này nữa, Thầy quyết định nghỉ dạy chúng tôi học”.

Từ ngày bị nghỉ học chữ Hán với Thầy Đồ, chúng tôi vui buồn lẫn lộn: vui là từ nay được tha hồ đi chơi, khỏi bị Thầy đánh đòn, nhưng rất buồn là không còn ngồi chung trước bộ ngựa gỗ nhà ông Lý để khúc khích, ê a học hành, đùa giỡn với Thầy khi Thầy vui vẻ, nở nụ cười trên môi.

Đầu năm học 1942-1943, người anh rể của tôi là giáo viên Tiểu Học dạy học ở một trường khác phải đích thân đến trường Phú Vang xin cho tôi vào học Cour Enfantin.

Tháng 4 năm 2008
Lê Ngọc Thiệu
San Jose, California, USA
thieungocle@yahoo.com



Nỗi Nhớ Đêm Hè

*Mưa rơi gió lộng đêm hè
Không gian ướt lạnh mang về niềm đau
Gục đầu cố với tay cao
Tim anh thổn thức vướng bao là sầu
Tình buồn năm tháng gầy hao
Nỗi đau thâm lặng chôn sâu đáy hồn
Một ngày vẫn một ngày trông
Mùa hè nắng ảm cõi lòng tâm tư
Vụng về che dấu bờ vờ
Gượng cười cố nói cho thư thái lòng
Yêu em phận số long đong
Yêu em ngần ngại anh trông đợi hoài
Đường xưa phố vắng em rồi
Lê la vất vưởng ai cười mặc ai
Thương cho kiếp số đông dài
Lang thang đây đó biết rồi về đâu
Mong ngày tháng chóng qua mau
Không còn nuôi tiếc trách nhau trong đời
Tình mình chỉ có thể thôi
Khác chi cũng giống mọi người trần gian
Mưa rơi! Nghe nặng giọt buồn
Thương nhau cho lắm càng hờn oán thôi
Yêu em tha thiết bờ môi
Yêu em vụng dại nay đời dở dang
Niềm vui giây phút tình quên
Thương em nhớ lúc êm đêm xa xưa ...*

**Bùi Tường Kha
Houston, Texas, USA**



Lớp Học Đầu Tiên Của Trường Võ Trường Toản Là Ai?

Ông Tổng



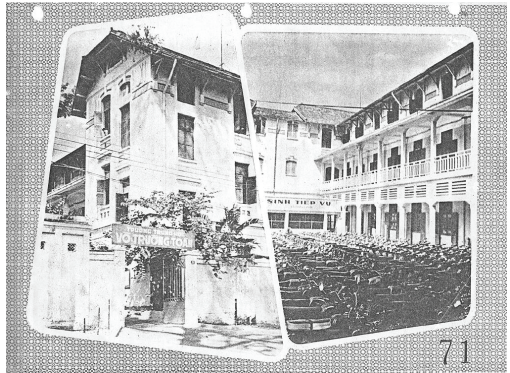
Gần 50 năm sau ngày từ biệt Cà Mau, lúc đó là một tình-ly buồn thiu chỉ có đèn dầu heo-hắt và sinh lầy muối mòng khắp nẻo, tôi mới gặp lại Lê Văn Xê. Hồi đó, sau khi tốt nghiệp Sư Phạm, Xê về dạy học tại Cà Mau và gặp tôi từ Vùng 4 về công-tác. Chúng tôi thường đi ăn nhậu với nhau và có nhiều kỷ-niệm khó quên của tuổi thanh-niên. Sau 75, theo số phận nghiệt-ngã của đất nước, Xê trôi qua tận Nhật và ở lại xứ Phù-Tang cho đến năm 2007 mới được định-cư ở Mỹ.

Tôi cứ tưởng Xê đã chết mất rồi vì mấy chục năm trôi qua mà chưa lần nào tôi nghe ai nhắc nhở gì đến tên Xê cả. Hôm nghe được tin của Xê từ Nhật sẽ sang định cư tại Mỹ tôi vô cùng ngạc-nhiên và quá đỗi vui mừng, nên cùng các bạn cũ tiếp rước Xê rất đầy đủ lễ-nghi quân cách, nghĩa là rượu thịt tương bừng ngày này qua ngày nọ. Tôi và Xê nói nhiều về mái trường Võ-Trường-Toản, về những kỷ-niệm vui buồn của những tên học trò nhóc, học trò nhí đầu tiên của mái trường VTT. Trường lúc đó còn rất hoang vắng, gần như lúc nào ngồi ngay trong lớp học, buổi trưa hay buổi chiều, cũng đều nghe tiếng ve kêu inh ỏi, rộn rã từ những hàng me ngoài đường, trong sở thú. Tôi hãnh-diện nói cho Xê biết là Hội Ái Hữu VTT bây giờ rất lớn mạnh, thường hay gặp nhau để làm nhiều việc hay lắm, rất được Thầy Cô thương mến và nhiều cựu học-sinh VTT, trong cũng như ngoài nước, hoan-nghinh ủng-hộ. Xê nói tao cũng vui với tụi bây nhưng bây giờ lớp tao còn được mấy thằng đầu, và chưa

chắc nó còn nhìn ra tao. Tôi nói có thể tại vì mình chưa đi gặp ai thì có ai nhớ mình là gì đâu. Tôi cũng nghĩ là nên làm một vài cái gì đó động-não các lão VTT “tiền-bối” đầu tiên của nhà trường để có thể đưa Xê tái hội-nhập vào dòng sinh-hoạt đang rất sôi-động chuẩn-bị Đại Hội Trùng Phùng Thế-Giới lần thứ 4. Tôi bèn nói với Xê là mày còn nhớ nhiều thằng trong năm học 1955 và 1956 của mày không, nếu còn nhớ thì tao cần mày làm cho tao một “tờ trình” nói rõ về năm học đó để làm sáng tỏ một nghi-vấn đã gây nhiều tranh cãi (cãi vì không nhớ rõ hay vì nhớ lộn) giữa các lão-gia kém trí nhớ nhưng dư nước miếng. Xê bèn bay về nhà viết một hơi gần 3 trang giấy và gởi xuống cho tôi. Những dữ-kiện trong 3 trang giấy đó làm nguồn cảm hứng cho tôi viết bài này, mô phỏng gần hết những gì Xê nhớ lại (nhờ ở Nhật lâu năm ăn sushi nhiều nên memory không bị suy-thoái quá-độ như các đại-ca VTT bên trời Âu Mỹ)

Với một tấm lòng đầy cảm-xúc bồi-hồi, Xê nói năm 1955 chính là năm đầu-tiên của Xê trong 7 năm trung-học (55-62) sau khi Xê trúng tuyển dự-khuyết kỳ thi Đề Thất trường Pétrus Ký cùng với VTT Hồ Văn Non. Các thí-sinh trúng-tuyển bình-thường thì đã vào Pétrus Ký học rồi, chỉ còn lại các tên dự-khuyết thì không biết ai đó đã gom vào thành 2 lớp Đề Thất khác rồi cho vào học trong một giảng-đường của trường Đại-Học Khoa-Học Sài Gòn. Xê cho biết là sĩ-số học-sinh của 2 lớp Đề Thất này ngoài các thí-sinh đầu dự-khuyết kể trên, còn có học-sinh con em của công-chức quân-nhân chuyển đến nhập vào. Những học-sinh này có phải qua kỳ thi tuyển hay không thì Xê không rõ.

Xê cũng không nhớ là 2 lớp Đề Thất đó tạm trú tại trường Đại-Học Khoa Học được bao lâu thì mới trở thành Đề Lục và được dời về 11C Nguyễn Bình Khiêm để hiệp cùng 3 lớp Đề thất A, B, C (có thi-tuyển) thành hình một trường Trung-Học Võ-Trường-Toàn trên nền nhà cũ kỹ, của trường Sư Phạm Nam Việt vừa mới dọn đi, bàn ghế còn bẽ bộn. Xê nói khi về đó để bắt đầu niên học 1956-1957 thì Hiệu-trưởng đầu tiên là Ô. Đình Căng Nguyễn có tất cả 3 lớp Đề Thất A, B, C (thi tuyển tại chỗ) và 2 lớp Đề Lục A, B (từ Đại Học Khoa Học).



Nếu những gì Xê nói là chính-xác thì những cụ VTT nào nói là hồi tao vô trường đầu tiên VTT chỉ có 3 lớp thì sai. Những cụ VTT nào nói tao là xếp sòng VTT vì tao vô từ 1955 cũng sai tuốt vì tất cả 5 lớp của VTT đều được “khai trương” cùng một lúc tại 11C Nguyễn Bình Khiêm năm 1956 dưới cái tên lúc đó ít người biết đến là Võ Trường Toàn. Trước khi

được “di-tản chiến-thuật” đến căn-cứ 11C Nguyễn bính Khiêm thì các lão tiền-bối tạm trú ở Đại-Học Khoa-Học vẫn là những chiến-sĩ không-quân (không số quân), và vô gia-cư (không được Pétrus Ký nhận).

Xê có nhớ đến những VTT cùng lớp với Xê như Lâm Minh Chiêu, Nguyễn Văn Cang (du học Pháp năm 1963), Đặng Ngọc Thạch, Trần Ngọc Tường, Tống Tấn Võ (Võ-Bị Đà Lạt), Lê Thương Phan (Võ Bị Quốc gia Đà Lạt khóa 19), Nguyễn Kim Châu (theo học ngành hầm mỏ với Kỹ Sư Hoàng Kính ở mỏ Nông Sơn, Quảng Ngãi), Nguyễn Văn Mến, (chuyên-viên kiểm-soát không-lưu), Võ Đình Nam (phế-binh), Trần Tấn Lộc (dược-sĩ quân-y), Huỳnh Kim Trọng, Huỳnh Kim Phước (Trung Học Tân An).

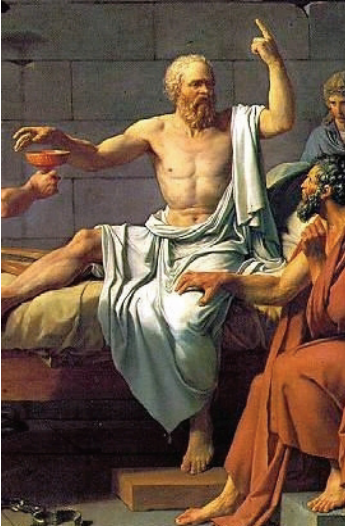
Như vậy, Xê kết luận, xét cho cùng đến tận gia-phả thì gia-đình trường VTT chúng ta có 2 dòng con, con nuôi và con ruột. Tuy rằng Thầy Cô ai cũng thương bằng nhau, nhưng chắc chắn con lớn bao giờ cũng được nâng chịu hơn, và các đàn anh do đó thường hay làm oai và hay đùn công-việc cho các em nhỏ (người Trung gọi là đùn, người Bắc gọi là lười, người Nam gọi là làm biếng).

Tôi nói mầy nói chưa chắc đúng. Xê nói nếu không đúng thì tại sao các lớp đàn anh đầu tiên hiện nay ở đâu, làm gì mà chẳng thấy tăm hơi, cứ để mặc cho các em làm muốn hụi hơi vậy hả mậy?

**VTT Lê Văn Xê (1955-1962) & VTT Trần Kim Chánh (1956-1963)
Santa Ana, California, USA**



Tuệ



Socrate



Hầu hết chúng ta học đạo mà thiếu tu đạo, hiểu đạo mà thiếu hành đạo. Nếu nói như Socrate thì thật ra chúng ta chưa học, chưa biết gì hết một khi chúng ta hành động không như ta đã suy nghĩ. Cô nhớ hình như có lần nào Cô đã nói với con là đừng mất nhiều thời gian cho việc nghiên cứu sách vở. Quả như thế, Cô đã thấy việc đọc sách, học hỏi, bàn bạc, trao đổi những lý lẽ không cần thiết cho bằng tu hành.

Tu hành là việc mọi con người văn hóa đã phải làm, không phải chỉ dành riêng cho một giới giáo sĩ tăng lữ.

1. Lắng nghe nội tâm

Tu hành của con người văn hóa trước hết là và luôn luôn phải “tự biết lấy mình” (Socrate), hay luôn luôn phải “quán tâm” (Phật).

Cái ta, cái tâm mà chúng ta quan sát tìm hiểu, uốn nắn đó không phải là một cái ta bất động, tách khỏi cuộc sống bình thường. Đó là ta đang sống đời sống bình thường với mọi người, giữa muôn vật, trong từng khoảnh khắc gắn nhứt, trong từng giây, từng phút, từng giờ, từng ngày, từng tháng, từng năm. Việc làm này cũng không phải dễ đâu. Chúng ta phải thường xuyên hướng nội lẫn hướng ngoại đồng thời, để kịp làm chủ

được mình khi hành động. Phải tập như nhạc công tập ngón đàn, như võ sĩ tập võ, như người làm xiếc nhào lộn, đi trên giày ..., như ta tập đi xe đạp vậy. Tập nhìn rõ nội tâm ngay khi mình “sống” một khoảnh khắc nào đó (tiếp xúc với tha thể, phản ứng, thực hiện một ý muốn ...) dần dần có lẽ sẽ có được Tuệ trí. Lý trí không có năng lực kiểm soát và uốn nắn, dẫn dắt hành động của ta. Phải có sự tham dự của cả ý chí, tình cảm. Tuệ trí phải chăng đã phát sinh từ sự tương tác hài hòa của cả 3 yếu đó? Và cũng chỉ có Tuệ trí mới giúp ta tự chủ được thôi. Tuệ trí cũng giống như cái “khéo léo” trong những thí dụ trên. Có một tổng hợp nào đó trong con người toàn diện để biến hóa kinh nghiệm thành nhân

cách. Không có sự tổng hợp này thì mọi kinh nghiệm do lý trí thu thập được cũng chỉ được tích lũy và nằm ý trong một ngăn nào đó của não bộ. Bởi vậy mà con người thường phản ứng theo cảm tính nhiều hơn theo sự hiểu biết. Vô số là trường hợp những người học thật nhiều đạo lý trên đời này mà khi ứng xử với đời họ thường lại có những biểu lộ phi văn hóa.

Những “công án” Cô đưa ra đều nhằm mục đích nhắc con cụ thể hóa mọi thí dụ (câu chuyện, sự cố nào đó) bằng cách hãy lắng nghe “nội tâm toàn diện”, tiếng nói tự đáy sâu thẳm của lòng để thông cảm với người hay với cả chính ta trong các tình huống ta nêu ra, hoặc ta đang lâm vào, trong khi ta để lý trí hoạt động.

Nếu lúc nào Tuệ trí cũng hoạt động, soi sáng hành động của ta thì ta đã đắc đạo rồi (Nói theo ngôn ngữ nhà Phật thì tức là ta đã thành Phật rồi đó).

Mọi phản ứng của chúng ta đều tuân theo tính các văn hóa (hay là nhân cách) của ta ngay thời điểm đó. Vậy chỉ có phản ứng lúc lâm sự mới tỏ rõ được ta thực sự đã “tự biết mình” đến mức độ nào.

Cô nhận thấy mọi thắc mắc của con đã xoay quanh một chủ đề là sống với đời như thế nào đây ? Nói ngắn gọn thì là vấn đề ứng xử, đối phó với đời.

Cô rất đồng ý với con khi con đi đến kết luận là không thể vì nhiều người mà bỏ đi một người được. Đúng vậy, nếu muốn hy sinh thì cứ hy sinh bản thân mình trước đã. Mình không có quyền hy sinh đến người khác dù người đó tốt, xấu thế nào đi chăng nữa. Thế thì người mẹ khi phải chọn lựa phải chọn lựa như thế nào đây ? Con cũng chớ vội bảo người mẹ liều mạng vô ích là bất Trí, thiếu Dũng. Sự sống có vô vàn dạng thức.

Chúng ta chỉ tưởng tượng ra một dạng thức nào đó nghèo nàn và đơn giản mà phán đoán. Thực tế con sẽ không thể phán đoán gì khi con đứng trước một bà mẹ xem ra Nhân nhiều hơn Trí và Dũng, hay một bà mẹ xem ra rất có Trí và Dũng.

Cả hai khuôn mặt đó sẽ có những biểu lộ gì đó phản ánh nội tâm để tình người trong con nhận diện và trước mọi suy nghĩ có thể có, con đã cảm nhận được thực chất của những hành động đó để mà chia xẻ chính đáng hay bất bình. “Tình người”, cũng như lương tri có gì đó mang Tuệ tính.



Khổng Tử

2. Học thế nào ?

Lần trước con đã vướng mắc trong động tác thuần lý là tách rời Nhân-Trí-Dũng thành 3 đức tính riêng biệt cho nên con rất lúng túng trong việc hành xử sao cho hài hòa được cả 3. Thật ra chỉ có Nhân là thuộc phạm trù đạo đức, còn Trí và Dũng chỉ là những năng lực tinh thần. Khổng Tử viết: “Ngô đạo dĩ nhất quán chi”. Đó là chữ Nhân. Lấy Nhân làm gốc thì mọi hành xử đều không sợ sai trái.

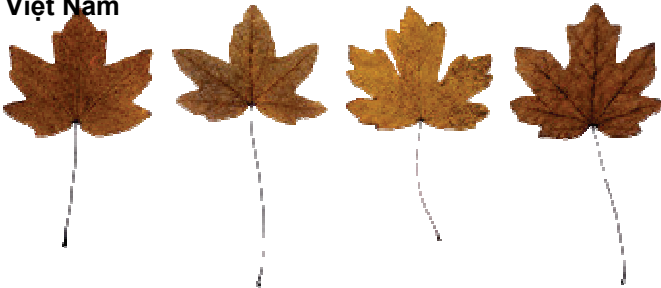
Để tiện việc giáo hóa, người ta đã phân biệt nhiều thứ. Nhưng việc giáo hóa chỉ thành công khi mọi giáo điều không chỉ chất chứa trong một ngăn kéo của lý trí. Nó phải được “hóa” trong sự tương tác mọi chức năng của một con người toàn diện. Nói như Cụ Nguyễn Đăng Thực thì con tầm ăn dâu phải nhả ra tơ chứ không phải lại nhả ra dâu. Có thể thì con người mới đắc thủ thực sự tính cách đạo đức và khi hành xử sẽ vững vàng đầy Tuệ trí (Tuệ trí ≠ Lý trí), không còn phân biệt được ranh giới giữa Nhân, Nghĩa, Lễ ...

Đứng trước một đứa trẻ sắp lâm nguy, phản xạ tự nhiên phần lớn của mọi người bình thường (bất luận là thân hay sơ với đứa bé) là lao vào cứu không kịp suy nghĩ. Hoặc là làm không suy nghĩ hoặc là không làm. Hiếm có trường hợp đứng suy nghĩ xem có làm được hay không ? Lợi thế nào ? Hại thế nào ? Hèn nhát hay dũng cảm ... Con người sống theo “bản tính” đã hình thành từ trước.

Làm hay không làm cũng có những đáng về tiết lộ cho Tuệ trí của con thấy được những bản chất thực của phản ứng đó.

Con thương yêu, các đạo học hay lý thuyết qua sách vở giống như những cánh rừng hoang dã. Dẫn thân vào người ta dễ bị vướng mắc ở một bụi bờ nào đó và khó tìm được lối ra. Hãy dành nhiều thì giờ để suy nghĩ, như con đã vẫn thường làm, về những gì xảy ra trong đời sống bình thường cho chính bản thân mình hay cho người khác. Và con chỉ đọc sách như chúng ta dạo chơi ngắm cảnh. Những gì ta cần để soi sáng kinh nghiệm sống của ta sẽ bừng sáng lên như những bông hoa ta hằng yêu thích bỗng bùng nở và nổi bật giữa muôn ngàn hương sắc khác.

**Thanh
Sài Gòn, Việt Nam**



Sài Gòn Xưa Và Nay



Sài Gòn nắng vẫn đông đưa ?
Sài Gòn mưa vẫn như xưa dịu dàng ?
Lụa xưa vẫn dáng em hiền ...
Gia Long nay đổi tên trường Minh Khai

Áo Xưa màu tím em may
Sân trường (hoa) Sứ trắng áo bay tím ngân
"Lang thang hè phố" thân thương
Mái trường ngói đỏ như đường rong rêu

Tìm đâu áo lụa em yêu
Mượn khung em nhốt nắng chiều vào tranh
Em mơ áo lụa vàng anh
Em mơ tiếng gọi Sài thành thuở xưa ...

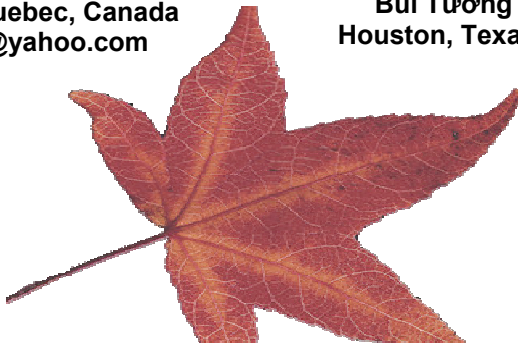
VTT Trần Trung Dũng
Montreal, Quebec, Canada
jungtran@yahoo.com

Chán Chường

Đưa mắt nhìn đời nghĩ chán thay
Tháng năm quanh quẽ ngày lại ngày
Chán chường nhưng anh nay vẫn sống
Chuối ngày vô vọng lúc tỉnh say
Nửa đêm thức giấc gọi tên em
Anh nghe giá lạnh buốt môi mềm
Không gian hiu hắt buồn xa vắng
Nỗi lòng u uẩn nhớ mông lung
Chôn kín niềm đau khi tiếc thương
Dư âm hư ảnh những ngày buồn
Dối gian ân nghĩa câu cười nói
Chuyện đời nhạt nhẽo lắm thôi em
Anh biết không còn chi vẫn vương
Nỗi đau cơn tử thắm ngập hồn
Nín thinh câm lặng mong che dấu
Tình người bạc bội nhớ sao quên
Niu kéo thời gian mong thoáng vui
Tình ta xa vắng từ lâu rồi
Như lời em nói còn đâu nữa
Trách oán chi nhiều cũng thể thôi
Năm tháng giờ đây ta mỗi nơi
Ngày nay cách biệt cả phương trời
Thoáng quên tình vỡ hay tan nát
Giây phút mừng em đời đã vui
Lặng lẽ ra đi chết hẳn lòng
Hồn nghe giá lạnh tựa mùa đông
Anh mong hay đợi chờ ngày hết
Hết để tìm về với khoảng không

....

Bùi Tường Kha
Houston, Texas, USA



Cô Bé Trưng Vương

acvtt



(Xin lưu ý: Tên của nhân vật TV, VTT, cũng như địa phương đã được tác giả thay đổi để tránh sự hiểu lầm hoặc trùng hợp - ACVTT)

Mùa Đông 2007

Trời bắt đầu trở lạnh, báo hiệu mùa đông sắp đến cho nhân loại. Và cho chính tâm hồn tôi.

Tôi mở bản nhạc mà tôi ưa thích nhất những năm đầu của thập niên 70, thời áo trắng quần xanh cấp sách đến trường, những năm trung học ở ngôi trường Võ Trường Toản (VTT) thân yêu của tôi, lúc tôi chập chững bước vào đời, khi tôi bắt đầu kết nghĩa tình thân với những thằng bạn VTT chí khổ của tôi, và thuở tôi yêu em.

*"Why does the sun go on shinning?
Why does the sea rush to shore?
Don't they know, it's the end of the world
'Cause you don't love me anymore..."*

Bản nhạc *"The End of the World"* này, mỗi lần nghe, nó luôn luôn đem lại cho tôi những kỷ niệm êm đềm của tuổi trẻ, nhưng hôm nay nó cho tôi một nỗi u hoài không nguôi.

T đến với tôi hai lần. Lần thứ nhất, tuy không dài nhưng đã để lại cho tôi bao yêu thương trong kỷ niệm, và lần thứ hai, thật ngắn ngủi, chỉ thoáng qua như một giấc chiêm bao T trở về với tôi, nhưng lần này, để lại cho tôi nhiều ngậm ngùi và cay đắng cho đời người. Định mệnh trong quá khứ đã làm cho chúng tôi xa cách nhau và rồi, khi tìm được nhau hơn 33 năm sau, thêm một lần nữa định mệnh đã vĩnh viễn bắt T cách xa tôi.

Mùa Hè 2007

Điện thoại reng, tôi bốc lên và theo thói quen thoáng nhìn qua số điện thoại để xem ai gọi, nhưng nó là một số lạ từ một thành phố khác, miền Bắc, cùng tiểu bang.

- "Hello", tôi trả lời, vì không biết ai gọi.

- "Xin lỗi có phải đây là anh X, cựu học sinh trường VTT, không ạ?" nhỏ nhẹ giọng một cô con gái trên đường dây bên kia.

- "Vâng, tôi đây, xin lỗi ai đầu dây?" tôi hỏi lại.

- "Dạ thưa anh, em là Y, một cựu nữ học sinh trường Trưng Vương (TV), em có vào website của trường anh, thấy tên anh và số điện thoại của anh nên mạn phép gọi." áp ứng cô TV trả lời.

- "Thưa anh, em gọi anh là vì em thấy anh học cùng niên khóa VTT với một người bạn thân học đại học chung với em mà em đang muốn tìm để liên lạc." cô TV nói tiếp.

- "Cái gì chứ cái đó thì không khó gì," tôi trả lời, "vì tôi quen và còn giữ liên lạc rất nhiều với các bạn cùng khóa. Thế, người bạn của Y tên gì?", tôi hỏi lại và dùng tên Y để xưng hô cho thân mật thay vì tiếng 'cô.'

Cách đó vài tháng tôi cũng nhận được một cái email từ cô KD khác, một cựu học sinh TV, cần tìm một người bạn học. Cô TV KD này cũng đã vào website VTT, và tình cờ xem một đoạn phim ngắn trong phần trình diễn ca nhạc của H, hiện thân của một người bạn học cùng khóa của tôi, nên muốn biết có phải cô H là cựu học sinh TV và là bạn mình hay không. Qua sự giới thiệu và liên lạc của tôi, vài tuần sau đó H có gọi và cảm ơn tôi, vì nhờ tôi H đã kiếm ra được một cô bạn TV rất thân trước 75. Tôi nhớ lúc đó tôi rất tự hào về chuyện này vì đã giúp hai cô bạn TV bắt lại liên lạc sau bao nhiêu năm xa cách.

- "Thưa anh," Y trả lời, "sau 75 em có học chung đại học với một nhỏ bạn TV và cũng cùng với anh Q. Anh này là cựu học sinh VTT em nghĩ cùng khóa với anh. Em tìm nhỏ bạn này rất lâu rồi nhưng chưa tìm ra nên muốn liên lạc với anh Q để hỏi thăm xem anh có tin tức gì về cô bạn của em. Anh có..."

Nghe cái tên Q này xong, tôi vui mừng cắt ngang.

- "Tưởng gì, chứ thằng này là bạn rất thân của tôi. Thằng Q đang ở VN. Vậy thì, nếu Y đã có điện thoại, từ website VTT, thì chắc phải có email của tôi, xin Y cứ gửi email tới cho tôi và tôi sẽ liên lạc chuyển email của Y tới thằng bạn tôi này để nó liên lạc."

- "Cảm ơn anh nhiều lắm," Y trả lời, và sau vài giây ngập ngừng, "hy vọng Y sẽ được gặp anh trong tương lai. Một lần nữa Y cảm ơn anh nhiều lắm."

- "Không có chi, " tôi nói, "hy vọng Y sẽ tìm ra cô bạn này. Nếu cần gì thêm, Y cứ gọi hoặc email cho tôi nhé. Thôi chào Y."

- "Click!", sau thêm vài giây phút im lặng cô TV cúp máy.

Cúp phone xong, tôi trở lại với công việc mình đang làm trước khi Y gọi. Ngày hôm sau, tôi nhận được email của Y, tóm tắt câu chuyện tìm cô bạn và cần liên lạc với thằng Q. Tôi liền chuyển email này tới thằng Q để nó liên lạc với Y.

Một tuần sau thằng Q viết email cho tôi từ VN. Đầu thư, nó nói là nó có cô bạn đại học cũng tên Y đó, nhưng cô này biết số điện thoại của nó, tại sao không liên lạc thẳng với nó mà lại liên lạc qua tôi? Cuối thư, như mọi lần nó cũng hỏi thăm bạn bè khắp nơi. Tôi hơi thắc mắc về chuyện cô Y này nhưng cũng không thấy bận tâm cho lắm vì mình đã làm tròn bổn phận chuyển thư cho thằng bạn để nó liên lạc. Liên lạc hay không thì tùy nó, không phải chuyện của tôi. Tôi hồi âm thằng Q trả lời nó về mấy bạn bè nhưng không nhắc về chuyện cô Y này.

Thêm vài tuần nữa, tình cờ trong lúc coi lại những email cũ tôi thấy được cái email của Y nên gọi email cho Y mục đích chỉ để hỏi thăm xem Y đã có liên lạc hoặc tìm được cô bạn không.

Khoảng hai ngày sau, buổi trưa trong sở như mọi ngày tôi vào đọc email và rất ngạc nhiên khi thấy hôm nay có một email của Y. Tôi nhanh mở ra đọc.

"Anh,

Anh có khỏe không, xin lỗi T mới coi email nên trả lời anh trễ. T đã về lại Âu Châu. Trước khi về nhà, T cũng có ý định gặp anh trò chuyện một lần, nhưng T lại không dám. Anh còn nhớ hay đã quên T? Hôm nghe giọng nói anh trên phone, T hình dung được anh ngày xưa, nhất là nhìn hình anh trên website trường anh, T biết mình vẫn luôn nhớ anh như thời còn đi học Trưng Vương.

Y là bút hiệu T viết báo Xuân Trưng Vương thôi. Bây giờ T vẫn là một 'cô bé Trưng Vương' nên vẫn ngại khi nhìn anh. Hy vọng trong tương lai T có 'can đảm' hơn sẽ bay về để được trò chuyện với 'ngày xưa' của mình.

T đã tìm lại được một cô bạn đã ngồi chung bàn học Trưng Vương từ lớp 6 đến 12. T không thân với anh Q nên để một cô bạn thân ở Mỹ làm trung gian liên lạc với anh ấy. Cám ơn anh đã giúp T. T 'sợ' anh quá nên không viết email nói cám ơn anh. Vừa rồi T qua Mỹ chơi với cô bạn TV thân nhất này nên mượn phone và email để nói chuyện với anh. T không dám nhớ "ngày xưa" của T nữa, nên không viết địa chỉ email riêng cho anh. Anh đừng giận nha!

T bây giờ vẫn sống một mình. Mỗi lần có một bạn thân nào đòi làm bạn trai để cầu hôn, T luôn so sánh với 'ngày xưa' của mình và tự biết trong thâm tâm cô bé Trưng Vương vẫn không quên được anh chàng VTT. Dù rằng trong nghề y khoa, em cũng không giải thích được vì sao trái tim

mình nhỏ bé quá, chỉ đủ chứa một hình bóng anh chàng VTT ngày xưa. Những cô bạn thân TV hay các bạn ở Âu Châu không hiểu vì sao nên khuyên em dù đẹp cũng đừng kén chọn quá. Nhưng em vẫn mong được gặp lại trò chuyện một lần với 'ngày xưa' của mình. Để cô bé TV có được một kỷ niệm hạnh phúc nhất khi ngồi bên anh.

Nếu biết không thể quên anh như ngày nay, em đã tìm anh sớm hơn để dành làm "bà..". Bây giờ tất cả chỉ còn là kỷ niệm của một thời áo trắng cấp sách đến trường. Những ngày trời lạnh, mưa rơi, em chỉ mong được nói chuyện một lần với anh dù chỉ trên điện thoại, ngày nay nhận được email, cô bé còn đòi hỏi gì hơn?

Nhưng rồi em có ý nghĩ tham lam một chút là rất hối tiếc đã không gặp được anh. Chờ đợi hơn 30 năm để mong gặp mặt, em lại sợ mình khó lòng dứt bỏ được, lúc đó anh sẽ bận tâm nhiều hơn. Anh viết email làm em cảm động phải khóc vì anh chàng VTT, muốn 'bắt cóc anh chàng về Âu Châu du lịch một lần. Nhưng lại sợ khi tiễn anh chàng VTT về Mỹ, cô bé TV phải khóc hết nước mắt, lúc đó gây ra "tai họa" lớn.....

Anh, hãy quên em như hơn 30 năm qua.

T"

Tôi từng sờ đọc từng chữ một, đọc đi đọc lại, rồi đọc lại đọc đi.

Sau hơn 33 năm trời từ ngày xa ngôi trường thân yêu Võ Trường Toàn, rời sách vở, bạn bè và ngay cả những kỷ niệm đẹp nhất trong đời, tôi cũng như bao nhiêu người khác đã phải xa quê hương, vất vả học hành, sanh nhai, gầy dựng sự nghiệp để tự tạo cho mình một chân đứng trong xã hội trên xứ người và một mái ấm gia đình. Những dòng chữ trong cái email này, như một cơn vũ bão đã làm tan biến tất cả những cương nghị, niềm tự hào, sự đấu tranh với đời sống của tôi trong 33 năm qua.

T, kiếm bạn, đã tình cờ vào website của trường và đã tìm lại được tôi. Tôi ngồi thừ ra, cố gắng hồi tưởng lại giọng nói trên điện thoại của T vài tháng trước đây và tự trách mình thật nhiều tại sao lại quá khù khờ, đã không nhận ra giọng nói của T? Tại sao T đã không tìm tôi lúc trước, tại sao tôi đã không tìm T thuở ấy? Tại sao, tại sao, và tại sao????????????????

Trải qua một cơn xúc động quá mãnh liệt và bất ngờ này, những ngày kế tiếp tôi như người mất hồn, công việc bỏ bê, ăn uống chẳng màng. Xác tôi thì ngồi đó, cũng trên chiếc ghế bành tôi đã ngồi khi nói chuyện điện thoại với T (cô Y) trước đây, nhưng hồn tôi đã thả ngược dòng thời gian, để trở về 'ngày xưa', đi tìm hình bóng cũ.



Ngày Xưa

Tôi không quen T trước cửa trường TV hoặc cửa trường tôi. Tôi cũng không quen T qua sự giới thiệu của bạn bè như hầu hết các bạn tôi cùng khóa có "bò" TV. Ngày đó gặp T qua một sự tình cờ, tôi bắt đầu để ý tới T, nhưng vì thiếu phần tự tin của một thằng con trai đang bước vào đời cộng thêm những mặc cảm về cá nhân, cho nên nhiều tháng sau tôi mới có can đảm để bắt chuyện làm quen với em. Lúc ấy tôi trên ngưỡng cửa Tú Tài, lớp 12, và T, lớp 10. Tôi hồi tưởng lại những lần tan trường, chạy vội ra cổng, nhón nhá tìm hình bóng T trong một rừng áo trắng thướt tha của trường bạn tan học về, ngang qua cửa trường tôi, chỉ mong sao được nhìn thấy T. Tôi hình dung được khuôn mặt T, mái tóc thề xóa bờ vai, chiếc áo dài trắng học trò T mặc, nụ cười hồn nhiên, đôi mắt long lanh của T. Tôi nhớ những buổi trốn học, hồi hộp đứng cuối đường, trước cổng trường em, tim đập phồng, lòng ráo rức, trông mong em. Tôi nhớ đến những lần hò hẹn với T ở cuối đường cùng nhau đi dạo phố. Tôi nhớ...

Nhưng rồi ngày ba mươi tháng tư, tôi giã từ quê hương và tình yêu mới chớm nở để cùng gia đình đi di tản. Chúng tôi xa nhau ngày đó, không một lời từ giã, chẳng một câu hứa hẹn, chưa một lần cầm tay nhau. Những năm tháng đầu sau 75 xa quê hương, tôi cô đơn một mình trên xứ người, tương lai mù mịt, xa gia đình nhớ người thân, xa trường nhớ

thầy nhớ bạn, xa con đường Nguyễn Bình Khiêm và bao nhiêu đêm trăng trọc không ngủ nhớ hình bóng cô bé TV thật nhiều.

Rồi thì hình bóng T, như bao nghịch cảnh khác, theo dòng thời gian, cũng dần lảng mờ trong tôi. Đôi khi có dịp gặp các bạn VTT hàn huyên nhắc chuyện xưa, tôi cũng thoáng nhớ đến T, nhưng những ngày xa xưa đó, quá xa vời trong tôi sau bao nhiêu năm, như từ một tiền kiếp trước.

Cho đến khi, tôi nhận được bức thư này của T!

Mùa Đông tới

Tôi viết email, qua địa chỉ email của người bạn TV trung gian, cho T vài lần sau này nhưng không thấy hồi âm. Tôi nghĩ đến việc liên lạc lại với thằng Q rồi từ đó kiếm người bạn TV trung gian này của T, rồi tìm đến T. Tôi cũng đã có ý định đi Âu Châu một chuyến kiếm T. Nhưng suy nghĩ rồi nghĩ suy, tôi nhớ đến câu thư cuối cùng của T - "Anh, hãy quên em như hơn 30 năm qua," rồi lại chần chừ không dám. Và lại tôi nghĩ gặp lại T thì tôi làm được gì cho T, ngoài việc làm T thêm sầu thêm buồn. Trong thâm tâm tôi, tôi cũng ước muốn có một cơ hội được ngồi cạnh T một lần, một lần cuối cùng trong đời, để nhớ lại những kỷ niệm xưa của chúng tôi, để thêm một lần hạnh phúc bên nhau, để có được cái điểm phúc một lần cầm tay em, để cho đời người bớt đắng cay, để thấy đời tôi còn chút ánh sáng.

*"Why does my heart go on beating?
Why do these eyes of mine cry?
Don't they know, it's the end of the world
It ended when you said good bye..."*

Bản nhạc chấm dứt nhưng dư âm của nó vẫn còn trong tâm hồn tôi. Ngoài kia mưa bắt đầu rơi, như cùng chia xẻ đau thương này với tôi. Đất trời quá khát khe, cách ngăn chúng tôi chỉ để rồi, khi tìm được nhau sau 33 năm, vì ân tình T đã quyết định vĩnh viễn xa tôi, và tôi, vì bản phận, phải đành xa T.

T đã vào sân trường kỷ niệm của tôi đây và tìm được tôi. Vì vậy tôi cũng hy vọng T sẽ tìm được những dòng chữ này trên sân trường.

"Em yêu,

Anh sẽ không tìm em. Nhưng anh không thể hứa là sẽ quên em.

Em đã mang kỷ niệm chúng mình gần nửa đời. Xin cho anh mang nó tiếp theo phần còn lại. Em cũng hãy quên anh và đi tìm một hạnh phúc riêng cho mình. Nguyên cầu thượng đế che chở cho em, ở một phương trời xa xôi đó, và ban cho em tất cả những gì em muốn.

Những phần trái tim của anh ngày nào anh đã trao em, muôn đời là của em cho tới khi trái tim anh ngừng đập. Em đã là, vẫn là, và mãi mãi sẽ là "Cô Bé Trung Vương" trong tim anh.

Tạm biệt em,

Anh"

Đã một lần tôi tự nói vĩnh biệt với em. Nhưng thực tế đã chứng minh cho tôi thấy là tôi đã quá sai lầm. Lần này, tôi chỉ nói câu tạm biệt, dù có thể là tạm biệt em cho tới kiếp sau.

Tôi mở tiếp bản nhạc thứ hai tôi rất thích, "*Help me make it through the night*", mà tôi thường nghe những đêm nhớ em không ngủ, sau 75.

*I don't care what's right or wrong,
I don't try to understand,
Let the devil take tomorrow,
Lord, tonight I need a friend.*

*Yesterday is dead and gone
And tomorrow's out of sight,
And it's sad to be alone,
Help me make it through the night.*

Phần cuối cùng của câu chuyện chúng tôi, tôi đã viết xong, viết thật nhiều, viết thật dài, với từng số thật, từng mạch máu của con tim tôi. Nhưng phần này, tôi chỉ dành riêng cho một người, và một người mà thôi.

Tôi xin giữ phần này ở tận đáy con tim tôi. Nếu và khi nào người đọc giả ấy muốn đọc (có lẽ ở những ngày cuối đời của tôi) thì tôi tin rằng, người đọc giả này có đủ tài năng và quyền lực để tìm tôi,

TRỞ VỀ VỚI TÔI,

ĐỨNG TRƯỚC MẶT TÔI,

MỞ XẾ ĐEM TRÁI TIM TÔI RA,

CẦM TRÊN TAY,

và ĐỌC.

Hết

ACVTT

VTT'68-75

Mùa Đông 2007, USA

Trước ngưỡng cửa cuộc đời, ai nấy đều tự dệt mộng cho mình bằng một hình bóng nào đó. Bóng hình đó có thể chia sẻ với mình mọi thứ và đi suốt cuộc đời. Có người may mắn tìm được ngay điều mình mơ tưởng song có người cả cuộc đời vẫn chưa tìm ra.

Tình chỉ đẹp khi còn dang dở
Tình hết vui khi vẹn câu thề

Hoa đầu mùa bao giờ cũng đẹp
Nắng đầu mùa bao giờ cũng say
Mối tình đầu bao giờ cũng hay
Rất đậm đà, nhưng cũng rất đắng cay!

Tôi ít thấy VTT kết duyên cùng cựu nữ sinh Trưng Vương. Hỏi thăm anh em thì được biết "Láng giềng thì khó lấy nhau lắm". Vả lại, các cô bên Trưng Vương đi về vẫn thấy mấy chàng đứng ở quán Hẹn, cổ cứ dài ra. Các bạn có ý kiến sao?

Kim Văn

không có nhiều VTT kết hôn với cựu nữ sinh Trưng Vương nhưng chắc cũng có nhiều bạn mơ mộng một thời kỷ niệm kéo ta lại làm sao đấy cổ cứ dài ra nhưng nhiều bạn cũng như ACVTT cảm ơn ACVTT đã mang lại nhiều kỷ niệm

(Trích từ email gửi đến admin@votruongtoan.org ngày 5 tháng 12, 2007)
Thân gửi ACVTT,

Không biết tên anh là gì, câu chuyện của anh có thể là tưởng tượng nhưng cũng có thể là sự thật. Nhưng tôi cũng tò mò vào website trường láng giềng ngày xưa. Đọc truyện của anh, lại nhớ chuyện mình. Buồn man mác, nhưng lại thấy hay hay. Truyện của anh đã đưa tôi đi lại ngày ấy hơn 32 năm qua. Chưa một lần anh ấy nắm tay tôi, những lần e áp gập và cách nhau một hàng rào và dưới bóng cây Phong Lan của nhà tôi. Mộng đẹp duyên mơ đã có từ ngày ấy. Bây giờ đã cách xa, đã có lần nhìn thấy hình của anh ấy trong Diễn Đàn VTT, biết mình có thể liên lạc được ngay, nhưng có một điều gì đó khiến tôi ngần ngại vô cùng. Anh ấy có còn nhớ đến tôi không, giống như anh đã áp ủ cbtv trong tâm tư mình. Ngẫu nhiên, tôi cũng lấy email là cobe.trungvuong, lại thấy có người ký tên ACVTT. Nên gửi email cho vui.

Thân mến chào anh.

Cobe.TrungVuong

Thân gửi ACVTT,

Đọc CBTV của Anh viết đã kéo tôi về những kỷ niệm xưa. Ngày trước ba mươi tháng tư, thuở còn là VTT rồi sinh viên Đại Học Văn Khoa, tôi đã theo một "tà áo trắng Trưng Vương" mỗi ngày CBTV trên đường về nhà. Nhà tôi ở đầu đường nhà nàng. Mỗi khi được nghe giọng nói nhỏ nhẹ dịu dàng của cô bé đến mua thuốc ở tiệm thuốc tây của Mẹ tôi, tôi và Mẹ, cả Anh tôi cũng đều phải ngắm mái tóc dài, tà áo trắng duyên dáng, trong cô bé là giọng nói đầm thắm của cô.

Theo CBTV đi học Hội Việt Mỹ, Hội Văn Hóa Pháp, để được bên cạnh em. Rồi ngày Ba mươi tháng tư, cùng gia đình di tản, tôi có đến xin cưới, CBTV trả lời chỉ biết tôi chứ không có ý gì.

Hôm nay vào trang nhà của Trường, đọc chuyện CBTV, xin mạn phép hỏi Anh có phải hình tà áo trắng TV là CBTV N.T.T.V. ở Hội Việt Mỹ không? Hơn ba mươi năm rồi, có lẽ CBTV cũng có một mái ấm gia đình như tôi, hỏi Anh chỉ để hoài niệm. Nếu không phải, là tà áo TV của riêng Anh thì tôi xin lỗi.

Mong Anh sớm cho biết.

PDH.

Tuần vừa qua, tôi có nhận một số email qua địa chỉ riêng của tôi và đồng thời cũng đã đọc các câu hỏi và thắc mắc trên Diễn Đàn, liên quan tới câu chuyện CBTV. Mặc dù trước khi mở đầu câu chuyện ấy, tôi đã có lưu ý để tránh sự hiểu lầm hoặc trùng hợp, nhưng cũng không thể tránh được. Thoạt đầu tôi không có ý định trả lời nhưng e rằng sự im lặng của tôi sẽ đi đến những hiểu lầm không tốt khác. Tôi xin phép được trả lời vài câu hỏi:

- Câu chuyện của anh là sự thật hay tưởng tượng?

Xin đừng hỏi tôi câu này và tôi cũng miễn trả lời. Chuyện hư hay thiệt là do người đọc tự kết luận lấy.

- Trả lời cô L.

Thưa cô L., tôi thật sự không phải là người cô hỏi, khoá '72. Tôi cũng không biết anh ấy vì tôi là khoá đàn em (68-75, Bảng Vàng). Cô có thể vào danh sách CHS lớp 72 để tìm hoặc đăng trong phần nhấn tin để hỏi tin tức. Nếu có bất cứ một sự trùng hợp nào thì đó chỉ là sự tình cờ mà thôi.

- Trả lời đàn anh PDH

Xin chào đàn anh. Nếu trước 30 tháng tư, anh đã vào ĐH Văn Khoa thì anh là bậc đàn anh của tôi. Thứ nhất, tên thật của CBTV trong chuyện của tôi không phải là NTTV. Thứ hai, tấm hình tôi đăng trong câu chuyện của tôi là do một cô bạn tặng cách đây vài năm. Hình này là một hình

tượng trưng cho nữ sinh Trưng Vương mà tôi rất thích. Tôi không biết người nhiếp ảnh gia hoặc cô người mẫu học sinh này là ai, chỉ biết tấm hình nghệ thuật này đã có lần được đăng triển lãm tại Hội Việt Mỹ khoảng năm 74.

Cuối cùng tôi xin được nói là nếu câu chuyện buồn của tôi đã gây lại những kỷ niệm buồn tương tự cho những VTT và TV khác, thì đó là ngoài ý muốn của tôi. Cũng xin thành thật cảm ơn tất cả những lời cảm thông chia sẻ của những bạn khác đã gửi email cho tôi.

ACVTT
acvtt@hotmail.com

NHƯ ĐÊM CẦN ÁNH SÁNG
NHƯ NẮNG CẦN CƠN MƯA
NHƯ CON SÔNG CẦN DÒNG NƯỚC
NHƯ BIỂN VÀ DÒNG SÔNG
NHƯ HOA CẦN NẮNG ẤM
NHƯ GIÓ VÀ TRỜI MÂY
NHƯ ĐÔI CHIM VÀ TỔ ẤM
NHƯ RỪNG VÀ LÁ CÂY
NHƯ NỖI ĐAU CẦN HẠNH PHÚC
NHƯ MẶT HỒ CẦN ÁNH TRẮNG
NHƯ ĐỜI SỐNG CẦN HƠI THỞ
VÀ..... NHƯ ANH YÊU EM!

Date: Tue, 11 Dec 2007 21:14:32 +0100
From:
To: acvtt@hotmail.com
Subject: CBTV

Chào anh,

anh cho câu chuyện cô bé Trưng Vương là chuyện buồn. tôi xin phép không đồng ý với anh. đó là cả một kho tàng của anh và của những người giống như anh. rất là quý. buồn là chưa chắc đâu. vui cũng không đúng. khó diễn tả lắm.

xin chào anh

dng

2007/12/12, AC VTT :

Xin cảm ơn lời chia sẻ của anh.

Anh nhận xét rất đúng. Nhưng tôi sẽ phải gánh cái "kho tàng" kỷ niệm này với tôi cả đời và hiện giờ thì tôi buồn nhiều hơn vui anh ạ.

Tôi đang đem cái buồn này vào câu chuyện thứ hai, tiếp theo câu "Tôi nhớ ..." trong chuyện một, nói về khoảng thời gian hơn một năm chúng tôi quen nhau.

Thân mến chào anh,

ACVTT

Date: Wed, 12 Dec 2007 08:46:54 +0100

From: nangdinh@gmail.com

To: acvtt@hotmail.com

Subject: Re:

chào anh

tôi với anh như nhau

anh ở xứ nào vậy

chào anh

dng

2007/12/12, AC VTT :

....

Date: Wed, 12 Dec 2007 19:10:29 +0100

From: @gmail.com

To: acvtt@hotmail.com

Subject: Re: FW:

cám ơn anh đã cho biết. tôi ở bên pháp. đi cali và houston rất thường. anh năm nay mấy tuổi. tôi 55 tuổi một vợ bốn con. nếu có dịp mình gặp nhau nói về vtt thì thích quá.

chào anh

dng

2007/12/12, AC VTT :

Kính đàn anh,

Tôi bây giờ mới biết là đàn anh vì anh không giới thiệu trước. Như anh đã biết trong câu chuyện, tôi là khóa 68-75, 50 tuổi.

Nếu có dịp gặp anh thì rất quý. Thế anh có dự định đi Đại Hội VTT, tháng 7, năm sau, tại San Jose, Cali không?

Kính anh,

ACVTT

Date: Wed, 12 Dec 2007 19:10:29 +0100
From: @gmail.com
To: acvtt@hotmail.com
Subject: Re: FW:

có chứ. hết tất cả 10 người. sẽ gặp lại nhau. sẽ mời anh uống cafe. chào anh
dng

Kính anh,

Vâng, nếu không gặp anh trước thì sẽ gặp anh và cả 10 người gia đình anh tại DH08.

Chúc anh và gia đình luôn bình an. Hẹn gặp anh.

ACVTT

From: @hotmail.com
To: acvtt@hotmail.com
Subject: Thư riêng cho ACVTT
Date: Wed, 12 Dec 2007 06:40:08 +0000

Bài viết của ACVTT rất hay, anh em nào cũng khen và giới thiệu nên tôi vô đây đọc, rất hay và cảm động, đây là bài viết thứ 2 mà tôi đọc, bài trước là TV Khung Cửa Mùa Thu.

Tại sao lại thấy hay và đầy xúc động nhỉ ? Có lẽ chỉ riêng những ai đã làm người VTT mới hiểu, hiểu thế nào là những kỷ luật khắt khe của trường, một trong những kỷ luật đó là không được đứng trước trường của mình để ngắm những tà áo TV, và từ đó khi ra khỏi trường lại luôn quyến luyến và thương yêu những kỷ niệm lớn nhỏ, thật tuyệt vời và may mắn cho những ai làm người VTT với 1 địa danh hiếm có và nổi tiếng kỷ luật nhất Saigon năm xưa.

Chuyện của ACVTT hay bởi vì tôi cũng xuất thân từ VTT 65-72, đàn anh của ACVTT, nên rất trân quý câu chuyện hơn, mà hồi còn đi học thì chưa biết.

Sau này nếu có thì giờ nhớ viết nhiều nhiều cho anh em đọc miễn liên quan đến 2 trường là vui rồi.

Cám ơn ACVTT lần nữa.

Thân ái

From: acvtt@hotmail.com
To: @hotmail.com
Subject: RE: Thư riêng cho ACVTT
Date: Wed, 12 Dec 2007 09:35:59 -0800

Kính đàn anh,

Tôi xin chân thành cảm ơn lời khen của anh. Không có gì tôi quý hơn là nhận được thư của đàn anh như anh. Xin phép anh cho đàn em được tạm dấu tên lúc này. Mong có dịp gặp anh để được tự giới thiệu. Nếu anh có dự định tham dự Đại Hội 2008 thì tôi nhất định sẽ có hân hạnh bắt tay anh.

ACVTT

PS: Tôi xin phép anh để được đăng câu trò chuyện của anh em mình lên website. Dĩ nhiên tôi sẽ dấu email và tên anh. Cho tôi biết nếu anh cho phép.

From: @hotmail.com
To: acvtt@hotmail.com
Subject: Thư gửi đàn em
Date: Wed, 12 Dec 2007 19:05:43 +0000

ACVTT ,

Dĩ nhiên là được, chung một mái trường xưa mà, có viết lên thì mọi người VTT mới hiểu những khối tình của người VTT và cũng thế nào là những cơn gió thoảng của những buổi trưa hè nắng rọi sân trường giữa hàng cây nhạc ngựa và những cây phượng nhỏ bé tô điểm thêm những nét đẹp sân trường chúng ta.

Quý mến ACVTT chỉ vì đã ghi lại những tình cảm thân thương này, những kỷ niệm cũ chẳng bao giờ phai mờ, chắc cho đến lúc anh em mình rời khỏi cõi tâm này.

Thân ái

Cô Bé Trưng Vương

From: g...@yahoo.com
Sent: Thu 3/13/08 12:44 PM
To: acvtt@hotmail.com

Bạn ACVTT thân mến,,

Tình cờ ghé vào trang nhà VTT, được đọc câu chuyện của bạn, tôi đã phải chảy nước mắt vì nhớ đến chuyện của mình. Người yêu của tôi

không phải là học sinh TV mà học ở KMTD. Chắc tại bởi vì tôi không có duyên với những tà áo trắng TV và cũng bởi vì chị tôi cũng là học sinh TV nên tôi không thể nào làm cột điện ở cửa trường ấy được. Chúng tôi yêu nhau từ khi còn rất trẻ. Phải nói là tôi "bị yêu" thì đúng hơn vì cô nàng đã chủ động "cua" tôi trước, khi hai chúng tôi, bởi một sắp xếp tình cờ của số mệnh, cùng hỏi mua một tạp chí văn nghệ duy nhất còn sót lại ở một xạp báo gần nhà. Dĩ nhiên tôi là người phải nhường tờ báo lại cho cô ấy vì "Dân húi cua thì phải nhường cho dân kẹp tóc, đó là luật lệ có từ ngàn xưa và vẫn đúng cho đến tận bây giờ." "Thưa cô tôi không phải là dân húi cua, tôi rất thích để tóc dài nhưng thầy TGT Nguyễn Mạnh Tuấn của tôi cứ phạt tôi cấm túc vì cái tội để tóc dài."

Ngay từ giây phút đầu tiên ấy tôi đã bị cuốn hút bởi đôi mắt thật đẹp và thật buồn, buồn như số phận của một đời người không bao giờ được trọn vẹn. Nhưng gia đình tôi đã chia cách chúng tôi vì không muốn tình yêu ấy làm cản trở con đường học vấn của 2 đứa. Chúng tôi xa nhau năm 1972 cũng là năm mà tôi từ giả mái trường thân yêu VTT để bước chân vào Đại Học và biển cổ Mùa Hè Đỏ Lửa đã làm chúng tôi mất liên lạc với nhau từ đó cho đến tận bây giờ. Chiến tranh bậy thật, nó đã làm chúng mình mất mát thật nhiều, mất hết mọi thứ.

Tôi vẫn lưu ý tìm kiếm cô ấy nhưng chưa bao giờ được gặp lại. Tìm kiếm không để làm gì cả, mà chỉ cần nhìn cô ấy một lần, một lần rồi thôi. Bởi vì cuộc tình đó đã chết, chết từ lâu lắm. Và cũng bởi vì, bây giờ tôi sống, như chỉ để trả lại những món nợ mà tôi đã nợ cuộc đời này. Nợ đời tôi trang trải gần xong. Còn món nợ tình yêu của cô ấy làm sao trả được đây? Lấy gì để trả?

Người xa như cánh chim bạt gió, liêu xiêu trong khoảng trời vô định, trôi giạt tận cuối chân mây, để người ở lại một mình bơ vơ với dòng hành trang kỷ niệm. Kỷ niệm tình yêu của chúng tôi trải dài hết con đường NBK và vào tận trong Sở Thú trong những ngày 2 đứa rủ nhau cúp cua để hẹn hò. Tôi không oán hận gì bố mẹ tôi cả, mà chỉ trách định mệnh của mình, bởi vì lý do ấy không đủ để giết chết một tình yêu trong trắng.

So sánh lại thì bạn vẫn còn hạnh phúc hơn tôi, vì các bạn còn có thể liên lạc được với nhau còn tôi thì không. Mỗi lần nhớ đến "người của ngày tháng cũ" của mình, tôi chỉ biết âm thầm khóc, khóc một mình, không chia sẻ được với ai. 36 năm trôi qua, tôi vẫn luôn cầu mong cho cô ấy có được hạnh phúc, đừng giống như CBTV của bạn, một mình lẻ loi cho đến tận cuối đời. Ấp ủ làm gì trong tim một hình bóng nhạt nhòa của quá khứ?

Cho tôi được hỏi người một câu, hỏi Thượng Đế toàn năng: "Có phải hế yêu là chỉ yêu một người? Hế yêu là chỉ yêu một lần?"

Xin cảm ơn bạn thật nhiều vì đã làm cho tôi thật xúc động.

Thân,
G.

From: acvtt@hotmail.com

Thân chào đàn anh G.,

Sau khi câu chuyện của tôi được ra đời trên website VTT, tôi đã nhận được nhiều điện thư tương tự và có một lần hỏi âm rằng "... nếu câu chuyện buồn của tôi đã gây lại những kỷ niệm buồn tương tự cho những VTT và TV khác, thì đó là ngoài ý muốn của tôi. Cũng xin thành thật cảm ơn tất cả những lời cảm thông chia sẻ của những bạn khác đã gửi email cho tôi."

Dù sao, tôi cũng xin tâm nhận nơi đây lời cảm ơn của đàn anh vì không có gì làm tôi ấm lòng bằng những câu thông xẻ của các bạn đọc giả, nhất là bạn đồng môn mà ngày nào đã cùng tôi chung một mái trường, con đường lối đi, và bây giờ, cũng như tôi, cả một khung trời kỷ niệm.

Về câu hỏi của anh với Thượng Đế toàn năng, tôi thiết nghĩ chúng ta đã tự tìm cho mình một câu trả lời - giống như nhau.

Thân,

acvtt@hotmail.com, VTT 68-75

PS: Mong được tự giới thiệu và gặp anh tháng 7 tại San Jose trong DH VTT. Nếu anh sẽ đi tham dự, xin anh liên lạc.

Tim Cô Bé Trưng Vương

03/20/2008

Ngày ba mươi tháng tư cùng gia đình di tản, mùa Xuân năm nay lần đầu tôi trở về Saigon để tìm hình bóng CBTV ngày xưa. Tà áo trắng của CBTV đã cứ ở mãi trong tâm tư tôi. Tôi đi tìm lại nhà nàng, nay đã đổi chủ. Đứng giữa thành phố Sài Gòn nhớ đến bóng hình CBTV, tôi đã trở về con đường Nguyễn Bình Khiêm, ở đó có hai ngôi trường Trưng Vương-Võ Trường Toàn, với những mối tình học trò thường không trọn vẹn, vì chiến tranh năm bảy mươi lăm đã làm chia cách. Đến công viên lá vàng chỗ cô bé mỗi ngày tan trường, tôi mới biết mình đã thật sự mất CBTV ngày nào em trong tà áo trắng dịu dàng e ấp với chiếc nón lá bài thơ. Tôi đi tìm lại những chiếc lá vàng của Trưng Vương Sài Gòn để nhớ đến em.

Trong lần tình cờ vào trang nhà đọc chuyện CBTV và ACVTT, tôi có viết hỏi ACVTT: "hơn ba mươi năm rồi, có lẽ CBTV cũng có một mái ấm gia đình như tôi, hỏi anh chỉ để hoài niệm". Lần này vào lại đây, tôi chỉ ước mong một điều mong các ACVTT đọc được, có tin tức gì của CBTV N.T.T.V nhà ở Lữ Gia, xin vui lòng cho tôi biết. Nếu CBTV ngày xưa nay đã là "Mo VTT", có tình cờ vào sân trường, đọc những dòng chữ này,

xin báo bình an, hay có thể cho tôi được gặp lại một lần. Vậy là tôi vui rồi. Đây cũng là tâm nguyện tôi dành cho một tà áo trắng Trưng Vương Sài Gòn ngày xưa.

Phải chăng mối tình đầu không bao giờ nhạt phai, để rồi yêu ai yêu cả một đời????

P.D.H

Anh PDH,

Tôi đã vài lần được hân hạnh đàm thoại với anh trên diễn đàn VTT. Tôi không ngờ anh cũng mang nặng một mối tình đầu như tôi.

Mong được tự giới thiệu và gặp anh tháng 7 tại San Jose trong DH VTT. Nếu anh sẽ đi tham dự, xin anh liên lạc với tôi qua acvtt@hotmail.com.

Thân ái,

ACVTT

Tìm Cô Bé Trưng Vương

Bạn P.D.H. thân mến,

Tôi Lê Văn Hải, cựu Sĩ Quan Không Quân V.N.C.H. Em gái tôi là bạn học với CBTV N.T.T.V. nhà 28 Lữ-Gia, anh đang tìm. Nay xin báo bình an với anh.

Ngày xưa, năm 1974 CBTV học lớp mười một, lần đầu tôi được gặp, cô bé đến nhà đi học cùng em gái tôi, nét duyên dáng, thùy mị, đoan trang trong tà áo trắng Trưng Vương với mái tóc thề và chiếc nón lá bài thơ đã làm tôi rung động và giữ mãi trong tim hình bóng CBTV. Cũng lần đầu gặp mặt đó, tôi đã nói: "Tên Cô Bé là chữ lót tên anh, anh sẽ ở cạnh Cô Bé suốt đời". CBTV chỉ mỉm cười. Sau ba mươi tháng tự đi học tập mười năm, ngày trở về tôi có hỏi thăm, em tôi cho biết Cô Bé ngày xưa đã rời Việt Nam.

Hơn ba mươi ba năm, trong một dịp rất tình cờ, tôi vừa gặp lại, CBTV đang cư ngụ cạnh thành phố tôi đang ở. Dòng đời biến đổi nhưng tình yêu dành cho CBTV trong tôi vẫn không đổi thay. Tôi vẫn là anh chàng Không Quân độc thân, áp ủ CBTV với mối tình đầu. Nhiều lúc tôi tự an ủi mình như CBTV của ACVTT: "Tình yêu không nhất thiết phải có sự chiếm hữu." Được biết CBTV vẫn bình an là niềm hạnh phúc nhất trong cuộc đời còn lại của tôi.

Bạn ACVTT thân mến,

Hình dáng CBTV với chuyện tình CBTV&ACVTT của bạn đã đem tôi trở về kỷ niệm đẹp nhất trong đời, dù chỉ là giấc mơ về CBTV với mối tình đầu không trọn vẹn.

Xin cảm ơn bạn ACVTT.

Thân ai,
Lê Văn Hải
2008-04-12 11:10:10

Chào anh Lê Văn Hải.

Hân hạnh được biết anh. Không biết anh có phải là đàn anh VTT hay anh ở đâu? Tuy nhiên nếu có dịp tôi cũng thích có cơ hội được gặp anh cà phê cà pháo ngấm nghĩ chuyện đời cho khuây.

Qua diễn đàn, tôi đã biết đến cái hoài niệm của anh PDH đối với CBTV Lữ Gia và cũng đã thầm mong cho anh PDH được biết tin bình an về cô ấy. Tin nay đã có, nhưng lại xuất hiện thêm anh, một nhân vật mới, chung cùng một đề tài, một tâm tư, một mối tình...

Ông trời thật khéo trêu người, để cho bao cát bụi này, chẳng được vẹn toàn.

Thân chào anh,

acvtt



Anh chàng Võ Trường Toàn

acvtt



(Xin lưu ý: Tên của nhân vật TV, VTT, cũng như địa phương đã được tác giả thay đổi để tránh sự hiểu lầm hoặc trùng hợp - ACVTT)

Những tháng ngày vừa qua, đủ để T hiểu rằng trong thâm tâm CBTV, dù có cố gắng bao nhiêu, cũng sẽ không bao giờ quên được ACVTT.

T đã tránh không đụng đến cái email của mình, T đã xin nghỉ việc đi chơi xa một thời gian dài để giải khuây, và khi trở lại, T đã bỏ hết tâm trí mình vào công việc hàng ngày, mong sao để có thể quên anh. Nhưng anh ơi, T phải làm sao để có thể quên anh được? Bằng cách nào để T xoá hết đi hình ảnh đầu đời đã khắc sâu trong trái tim nhỏ bé của T? Anh, ... anh sẽ mãi mãi ở trong trái tim bất hạnh này, tới hết quãng đời của em.

Sáng hôm đó, sau gần trắng đêm không ngủ và nhớ anh thật nhiều, em đã cảm lòng không được, đã trở lại sân trường kỷ niệm của anh để gặp lại anh, để được nhìn hình anh. Đọc chuyện của anh viết và nhìn bức hình cổng trường Trưng Vương trong bài này, nước mắt em tự nhiên cứ tuôn tràn, không thể nào cầm được. Em đã khóc, như em chưa bao giờ được khóc, khóc thật nhiều, tiếc nuối cho hạnh phúc em đã mất hơn 33 năm qua, và đau buồn cho đời em.

Em đọc thư anh viết không biết bao nhiêu lần từ hôm đó tới nay, nhưng mỗi lần đọc, em vẫn nhận được cái rung động như lần đầu tiên em đọc, tim em vẫn thổn thức theo những dòng chữ anh viết, rất cảm xúc và thiết tha, như chính anh trong trái tim em bao năm nay em luôn trân quý. Những kỷ niệm anh viết, đã gọi lại cho em tất cả những u sầu, nhưng nhớ, đợi chờ của ngày xưa em luôn thương nhớ anh.

Em còn nhớ, một trong những ngày đầu tựu trường của năm học, lần đầu tiên em nhìn thấy anh, đứng trước cửa trường anh, chuyện trò cùng các bạn, trước giờ vào lớp. Và anh cũng nhìn em, ánh mắt anh như biết

cười, biết nói, rất tinh nghịch, nhưng cũng rất lười cuốn, trên gương mặt cương nghị, làm em không thể quên được. Lần đầu chạm phải, em chỉ mong mỗi được anh để ý, ước ao đôi mắt ACVTT này chỉ nhìn thấy tà áo trắng TV riêng em mỗi khi tan trường. Em có biết, đeo băng hiệu màu vàng, ACVTT chỉ còn năm học cuối cùng này, nên em mong quen được anh, để năm sau em còn là CBTV, sẽ nhìn thấy anh đón em mỗi lần tan trường về, và ở cạnh bên em mỗi ngày. Hàng ngày đi học về nhìn "lén" ACVTT thật nhanh, ngang qua "quán hẹn VTT" em chỉ mong kẹt xe để tìm được ánh mắt ACVTT mình trông chờ. Em tự hỏi mình có phải đó là tình yêu?

Bằng ánh mắt, nụ cười, giọng nói thu hút, anh đã lấy mất tất cả ở em, từ giây phút ấy, sự hồn nhiên, phần vô tư, cái ngây thơ của CBTV này. Và từ đó, em đã biết mong, biết nhớ, biết đợi, biết chờ. Em đã biết đứng trước gương chải mái tóc mình thật lâu mỗi buổi sáng trước khi đi học. Em đã biết mơ mộng nhớ nhung những ngày mưa buồn cuối tuần. Em đã biết thêu đêm dài dệt mộng đẹp. Em đã biết mong cho mỗi ngày trời sáng thật nhanh để chạy xe đến đường Nguyễn Bình Khiêm. Em đã biết thẹn thùng e lệ, cúi đầu đỏ mặt, khi gặp anh. Em đã biết hạnh phúc sung sướng khi đi bên cạnh anh... Em đã biết yêu... Em đã biết tương tư... Em đã yêu anh.

...

Những ngày sau ba mươi tháng tư, em xôn xao không biết anh đi hay ở lại, mà cũng không biết hỏi ai tin tức về anh. Mùa hè năm đó Sài Gòn trải qua nhiều biến đổi và thời gian trôi qua thật chậm. Em nóng lòng chờ ngày tựu trường mong trở lại TV để gặp anh. Ngày đi học lại, tối trước em ngủ không được, bồn chồn, nôn nao, rồi thức dậy thật sớm, đi học. Em đi ngang qua trường anh tràn đầy hy vọng là anh sẽ đứng trước cửa trường đợi em, nhưng anh đã không còn đó nữa. Vào học rồi tan trường, ngày hôm đó em cố nán ở lại cuối đường, cho đến khi trời sẫm tối, chờ anh, rồi cuối cùng phải đạp xe về nhà, lòng buồn man mác.

Tiếp tục như thế cho hết trung học, CBTV ngày qua ngày, cấp sách đến trường trên con đường Nguyễn Bình Khiêm quen thuộc, với một mong mỗi hão huyện là một ngày nào đó sẽ tìm lại được ACVTT của mình. Trường anh vẫn còn đó nhưng anh nay đã ở đâu?

Rồi thì em rời sân trường TV với bao kỷ niệm làm hành trang bước lên đại học, mang theo hình bóng anh. Em vào trường Đại Học thêm bốn năm, xong ra trường làm việc gần hai năm nữa, ngay tại Sài Gòn. Cả hai nơi này đều gần trường mình ngày xưa. Mỗi ngày đi học hay đi làm, em cũng phải dành thì giờ sáng sớm để trở về con đường kỷ niệm của mình, Nguyễn Bình Khiêm, để nhớ lại anh, vẫn thấy được trái tim mình bồi hồi khi đi ngang qua trường VTT đến TV cuối đường. Những buổi sáng một mình đó, em thăm nhủ nếu gặp lại ACVTT trên con đường này, em sẽ hỏi "Có phải anh cũng như em, tìm về kỷ niệm?"

...

Trong thời gian quen anh, em rất thích trời lạnh và mưa phùn để ngửi được mùi hương cỏ cây hoa lá. Sau ngày ba mươi tháng tư, em rất sợ trời mưa vì mưa thật buồn và làm em phải thầm khóc nhớ anh nhiều.



Cho đến khi rời khỏi Việt Nam, hết trung học, qua đại học, rồi thì đi làm, em vẫn luôn luôn mặc áo dài trắng học trò TV để mong rằng trong đám đông anh dễ nhìn thấy em. Ai thắc mắc hỏi, em cũng chỉ trả lời là em thích mặc áo dài trắng thôi, chứ không giải thích thêm.

Có những ngày em chạy xe đạp dưới mưa, cũng trong tà áo trắng, trở về trường tìm kiếm anh hay trong những sáng Chủ Nhật, trời mưa thật buồn, lòng càng buồn hơn, em đã bật khóc, ngồi lại cuối đường Nguyễn Bình Khiêm trong "công viên lá vàng" Trưng Vương ngày cũ để nhớ anh. Mùa mưa Sài Gòn đôi lúc mưa thật nhiều và liên tục trong nhiều ngày. Em có lần ngã bệnh, nằm ở nhà mê man một ngày. Lúc hồi tỉnh, em tự trách mình, lại lo sợ ngày đó chính là lúc anh trở về kiếm em và em đã không được gặp anh.

...

Khi đến Âu Châu, cuộc sống nhiều bồn phận hơn, sanh nhai, giúp đỡ gia đình, và cấp sách đi học lại, kỷ niệm xưa đã lắng đọng trong em, cho đến khi tình cờ gặp lại ACVTT trên sân trường kỷ niệm của anh, bây giờ tâm hồn em đã trở lại con đường quen thuộc đó, đến trường ngày nào có anh, có dấu chân xưa của CBTv và ACVTT.

Lỗi tại anh hay tại em? Em đã biết, đó là tại ngày ba mươi tháng tư năm ấy. Nếu không, anh còn ở lại, và em được gặp anh hoài. Em sẽ dành anh bên em mãi mãi, để được gần anh, thương anh, và yêu anh hết cuộc đời này của CBTv.

...

Phần số em trời đất đã định, em phải đành chịu. Em không muốn anh bận tâm về em và em cũng không muốn làm khổ bất cứ ai thêm vì mình. Đau thương này em xin một mình gánh mang. Em đã quyết định không lập gia đình vì em không thể yêu ai ngoài anh. Nếu lập gia đình chỉ với mục đích để quên anh, thì bất công cho kẻ đến sau và em thật có tội. Dù

sao em cũng được một điều an ủi, biết em vẫn còn là CBTV trong tim anh. Thế là em mãn nguyện lắm rồi. Em không dám đòi hỏi thêm. Em tự nhủ, những lần tủi thân buồn khổ, em phải tập nhớ câu "Tình yêu không nhất thiết phải có sự chiếm hữu." Được trao nhận quá trình và được đi bên cạnh tâm hồn anh đến hết cuộc đời đã là niềm hạnh phúc, là phần thưởng quý báu mà phật trời tặng lại, để an ủi em.

Tuần vừa qua, em có đi chùa, cúng trời khấn phật, kính xin người chứng độ cho em, nguyện là suốt cuộc đời còn lại sẽ không bao giờ giận ai hoặc làm ai giận mình về bất cứ điều gì, tận tâm cứu chữa người bệnh tật, hết lòng giúp đỡ kẻ nghèo khổ thập phương, để trời phật ban cho em, kiếp sau đầu thai, được ở bên cạnh anh, thương anh, săn sóc cho anh, làm bạn đời tri kỷ của anh, ... được kêu anh bằng hai tiếng "minh ơi."

Tạm biệt anh,

CBTV

Hết ACVTT

- Viết dựa trên nội dung những emails và thẻ theo lời yêu cầu của CBTV

Cô bé Trung Vương & Anh chàng Võ Trường Toàn
Thân gửi ACVTT,

Hôm nay vào trang nhà đọc được câu chuyện "anh chàng Võ Trường Toàn" rất cảm động. Cám ơn ACVTT đã chia sẻ hạnh phúc của anh khi CBTV trở về.

Tôi xin được phép tò mò, anh có vui lòng lấy trong kho tàng kỷ niệm hình ảnh CBTV của anh để cho những ai làm người VTT được ngắm thưởng như là một chút gì để nhớ về trường xưa với con đường Nguyễn Bình Khiêm và các tà áo trắng Trưng Vương nhân dịp Xuân về.

Tôi cũng xin chúc ACVTT có được những kỷ niệm đẹp bên cạnh CBTV trong những ngày Tết sắp đến. Mong đọc được phần tiếp câu chuyện ACVTT.

Thân ái.

P.D.H.

2008-06-04 22:04:14

CBTV và ACVTT

Đây có lẽ là một tình sử thật lãng mạn và tuyệt vời của TV và VTT. Hy vọng các bạn đọc qua để nhớ lại ngày xưa của chúng ta. Thật không thể

tưởng tượng nổi câu chuyện có thật này. Tôi không có mối tình nào với những cô bé TV. Nhưng mối tình đầu của tôi với một người Gia Long vẫn còn mãi mãi trong tôi. Vận nước miệt mài, ngày 30/4/1975 quả thật đã làm mất đi biết bao nhiêu mối tình của thế hệ chúng ta. Xin ngưỡng mộ cả 2 nhân vật CBTV và ACVTT. Nhất định sẽ đến bắt tay ACVTT ở DHTPTG năm nay.

VTT Bảng Đỏ HNH

2008-06-05 10:38:38

Cô Bé Trưng Vương & Anh chàng Võ Trường Toàn

Vào lại trang nhà lần này, tôi đồng ý với VTT Hoàng Nam Hùng, phải nói là "Thiên" tình sử thật lãng mạn và tuyệt vời, chuyện tình để đời cho những ai trong chúng ta được làm người VTT và Trưng Vương, một thời áo trắng cắp sách đến trường trên con đường Nguyễn Bình Khiêm đầy áp kỷ niệm dù lớn dù nhỏ cũng đã có nơi Quán Hẹn hay Công Viên Lá Vàng.

Với tôi, mối tình học trò của tôi áp ủ CBTV N.T.T.V. ngày tôi là VTT rồi vào Đại Học Văn Khoa. Hơn ba mươi năm rồi, trong tôi vẫn như ngày nào theo em đến trường. Vận nước nổi trôi, lưu lạc nơi xứ người, tưởng đã vĩnh viễn mất em, tìm kiếm em cũng đã hơn ba mươi năm, trong lần tình cờ vào sân trường, với hình ảnh "Tà áo trắng Trưng Vương, mái tóc thề của Cô Bé ngày xưa N.T.T.V." trong chuyện tình CBTV của ACVTT, đã giúp tôi tìm lại được "Nàng Trưng Vương".

Xin cảm ơn bạn, ACVTT!

Hạnh phúc không trọn vẹn, đã làm tôi nghĩ lại ngày ba mươi tháng tư, phải chăng là ngày định mệnh ngăn cách hai chúng tôi? Nếu không, với kiến thức tôi và Nàng cũng đủ tạo được mái ấm hạnh phúc, cần gì phải chen chân nơi xứ người? Dù rất thành công trong cuộc sống, nhưng suốt đời không được ở cạnh bên nhau? Để rồi suốt cuộc đời tôi luôn viết hai chữ "Hối Tiếc".

Phải chăng mối tình đầu không bao giờ nhạt phai, để rồi yêu ai yêu cả một đời??

P.D.H.

Ngày 8 Tháng 6, 2008

Anh,

Những ngày cuối tuần đối với em trôi qua thật chậm, sáng nay thức dậy sớm như mọi ngày, dù không cần khoác chiếc áo choàng trắng đi làm, em vẫn có thói quen khoác áo rồi pha vội ly nước Táo có chút mùi

hương quế, ra vườn sau nhà để được ngửi mùi thơm cỏ cây hoa lá còn đọng hạt sương mai, nghĩ về anh và kỷ niệm Trưng Vương ngày cũ, thuở còn là Trưng Vương mơ mộng...

Nhớ anh quá, em phải vào lại sân trường VTT tìm hình bóng anh. Anh có biết không, sân trường anh có tiếng nói cười làm em vui quá, có anh chàng Bằng Đô Hoàng Nam Hùng đang nói về đề tài ACVTT & CBTV, có anh VTT P.D.H. cũng trở lại sân trường lần này, em rất thích thú, đã có các anh VTT nghĩ về CBTV. Em thấy có một anh Sĩ Quan Không Quân Lê Văn Hải rất yêu CBTV N.T.T.V. như VTT P.D.H., em nghĩ mỗi tình này cũng thật lãng mạn, chỉ vì đọc chuyện tình mình mới có duyên gặp lại CBTV của các anh ấy. Nếu có thể, anh vào lại gửi lời cảm ơn của em, được không anh? Vậy là em thấy mình thật hạnh phúc như được đi bên cạnh ACVTT của mình trước cổng trường anh và em, hình ảnh con đường Nguyễn Bình Khiêm xưa lại hiện về, hơn 33 năm rồi em vẫn không sao quên được ánh mắt anh đã theo em và lấy mất tà áo trắng Trưng Vương của em nơi Quán Hẹn, tất cả vẫn còn đọng lại trong ký ức em như là kỷ niệm.

Mùa Hè năm ngoái như vừa mới đây, em đã nhìn thấy anh trong sân trường VTT sau nhiều năm tìm kiếm, chờ đợi. Em có hẹn sẽ trở về tham dự Đại Hội VTT mùa hè này, để có thể đứng trước mặt anh, tìm lại chút dư hương..... nói chuyện với "ngày xưa" của mình và được ngồi bên nhau một lần cuối trong đời. Sau Đại Hội, em sẽ chôn vùi kỷ niệm làm Cô Bé Trưng Vương trong lòng. Để mỗi lần nhớ anh, em sẽ một mình âm thầm tìm vào sân trường ACVTT của mình gửi gắm những suy tư, nước mắt và nụ cười như được bên cạnh anh trong quãng đời còn lại...

Bây giờ em cũng đang đếm từng ngày như trong trang nhà ACVTT để gặp lại anh, anh có nghĩ như em không? Nhớ anh thật nhiều như ngày nào em còn là CBTV năm 17 đã gửi trọn tâm tình trong ánh mắt anh nơi quán Hẹn, để nghe tim mình rung động một lần trong "Trưng Vương Khung Cửa Mùa Thu". Và mùa Thu Trưng Vương với lá vàng bay ngập lối đi về, mình đã đi bên nhau trong Công Viên Lá Vàng, là Mùa Thu đầu tiên cũng là Mùa Thu cuối cùng mình đã vĩnh viễn mất nhau.

Viết đến đây nước mắt em tự nhiên tuôn tràn, em quyết định sẽ không trở về gặp lại anh nữa, để giữ lại hình ảnh đẹp của Cô Bé Trưng Vương năm 17 trong ký ức ACVTT như là kỷ niệm khó quên của mỗi tình Trưng Vương Võ Trường Toàn đã được các ACVTT và các CBTV yêu chuộng, phải không anh??

Nhớ anh thật nhiều, ACVTT của em!!!

Tạm biệt anh,

CBTV T.

CÔ BÉ TRƯƠNG VƯƠNG

*Này cô bé Trương Vương,
Dáng mong manh tơ liễu
Thôi nhé, đừng có hờn
Bò mi hò hững, điệu*

*Môi hồng thơm mùi rượu
Không uống, mà ai say
Mắt long lanh sao sáng
Chỉ nhìn cũng ngất ngây*

*Con đường Nguyễn Bình Khiêm
Rộn ràng bước chân chim
Áo trắng màu sương khói
Trưa nắng bỗng im lìm*

*Tóc dài thả gió bay
Óng mượt như màu mây
Hương quyện mùi chanh cóm
Xoã kín, ôm vai gầy*

*Cô bé bước tung tăng
Vào sân trường Trương Vương
Tuy ngồi trong lớp học
Mà lòng toả muôn phương*

*Cô bé đang mơ mộng
Về những ngày tháng xa
Có ong bướm dập dìu
Lòng nở rộ muôn hoa*

*Bóng dáng những chàng trai
- Không rõ khuôn mặt ai -
Thấp thoáng chờ ngoài cổng,
Trong những chiều nắng phai*

Hồng Vũ Lan Nhi
12/12/03

CÔ BÉ TRƯNG VƯƠNG

Những đêm mất ngủ tôi thường vào trường bạn để được gọi gắm nỗi niềm trong chuyện tình của tác giả ACVTT, như cuộc tình tôi không đoạn kết và để gặp lại hình dáng CBTV N.T.T.V.

Đọc thư CBTV gửi ACVTT như chính tâm sự tôi, dù gặp lại người xưa nhưng vẫn có một điều thực tế đã ngăn cách chúng tôi.

Hôm nay vào Diễn Đàn được đọc bài thơ "Cô Bé Trưng Vương" đã làm tôi xúc động, ý thơ là hình ảnh CBTV đã in đậm trong tim tôi lần đầu được gặp. Để rồi những tháng ngày của năm 1974 tôi đã mang theo hình bóng em trên bước đường tu nghiệp ở Mỹ. Ngày trở về gặp lại em trong khuôn viên trường Trưng Vương, hình ảnh Cô Gái Bắc với chiếc áo tứ thân thời xưa, tóc vấn khăn, em ôm Đoàn Tranh và ... "chạy" vào sân khấu cho kịp buổi văn nghệ ngày Hội Truyền Thống Trưng Vương năm 1975. Có phải Cô Bé đang mơ mộng và kiêu hãnh nên chẳng cần biết tôi đã theo gót chân em??? và thêm một Nhà Văn P.D.H. và còn bao nhiêu bóng dáng những chàng trai, như lời thơ đã tả, mà tôi cũng không được biết. Tôi đã giữ lại trong tim mình hình ảnh CBTV ngày Hội để sống trong 10 năm học tập, với hy vọng ngày trở về sẽ được ở bên cạnh em như tên Cô Bé là chữ lót tên tôi.

Hôm nay đọc được bài thơ của bạn đã dẫn tôi về lại những ngày còn trẻ, cho tôi được một lần hạnh phúc nghĩ về em nhưng cũng làm tôi không khỏi ngậm ngùi nhớ về kỷ niệm.....để biết mình vẫn yêu em, giờ chỉ còn "một chút gì để nhớ và để thương" CBTV N.T.T.V.

Cựu Sĩ Quan Không Quân Lê Văn Hải



Tử Vi Tây Phương

Viết Về Đàn Bà
*** Cho Đàn Ông Đọc
Bài Viết: Yên Tử

Lời Ngỏ: Tình cờ vào sân trường bạn láng giềng ngày xưa, đọc chuyện Cô Bé Trưng Vương (CBTV) và Anh chàng Võ Trường Toàn (ACVTT), em thấy các anh hay viết về CBTV, em cũng là một cô bé Trưng Vương, đã từng mơ mộng một thời, nên em xin được giới thiệu bài viết của Yên Tử: “Để tự hiểu rõ mình hơn xin hãy hiểu người yêu bạn.” Như vậy các anh sẽ không bị “đứng ở quán Hẹn cổ cứ dài ra.”

Sưu Tầm: Trưng Vương Nguyễn Thị Thu-Vân (69-76)

“Đàn bà, ôi đàn bà! Sao Thượng Đế lại sinh ra một loài quá đáng yêu mà lại phức tạp như vậy. Tôi chỉ biết yêu họ một cách mù quáng thôi, chứ chả mong gì hiểu họ.”

Lời than thở một vấn hà hạ đã quên tên, không phải quá đáng vì các nào đã từng được thưởng những trận yêu đấm tưởng mai không còn đến những lúc băng giá, khi sôi nổi, lúc kiêu sa; tưởng yêu đó, thương đó lại hóa ra vô tình; thì đều hiểu được.



trên, của lớn mà tại lũng mắt là một câu vị mây râu hân hạnh thức từ đương say chừng ngày nữa, cho lạnh lũng

Quý vị đừng vội hiểu lầm, đây không phải là một bài luận thuyết để tìm một khai phá mới mẻ về tâm lý đàn bà hay nhằm kết tội về những sự đau khổ mà đàn bà đã reo rắc cho thế giới đàn ông. Tại hạ có muốn làm chuyện đó chắc không đủ sức, vả lại chỉ cần nhất bất cứ một tiểu thuyết tình cảm Việt Nam nào quý vị đều có thể tìm được những đít-séc-ta-xông tràng giang đại hải về vấn đề này.

Tại hạ chỉ xin được nhìn về quý vị đàn bà dưới con mắt của những nhà chiêm tinh gia, thử xem những ngôi sao xa vờ vợi kia đã ảnh hưởng như thế nào mà phái yếu yêu kiều của chúng ta lại đáng yêu và đồng thời đáng ghét vậy.

Cách đây gần hai mươi năm khi tại hạ tập tễnh viết báo, người đàn anh lão thành Trần Việt Sơn, một trong số rất ít nhà làm báo Việt Nam mà tại

hạ kính phục, có khuyên nên bắt đầu nghiệp viết báo bằng những đề tài mình ưa thích. Tại hạ, vốn luôn thắc mắc về những sự huyền bí về vận mệnh con người, quyết định nghiên cứu về những môn bói toán. Đặc biệt môn tại hạ ưa thích nhất là tử vi tây và ta. Tử vi ta hơi khó nhai, và lại phải biết rõ chẳng những ngày tháng mà đến năm và giờ sinh cũng phải chính xác mới có thể giải đoán được. Điều này làm cho Tử vi ta trở nên không thực nghiệm cho những trường hợp cần hiểu thật mau lẹ cá tính và khuynh hướng của một người sơ giao; mà qui vị cũng biết phải yếu thì ít khi thổ lộ năm sinh, còn giờ sinh thì ít người nhớ. Dù họ có cho biết năm sinh thì 90 phần trăm phải ít hơn năm sinh thật dăm ba năm, nhất là trong trường hợp người đẹp tuổi trời cho đã trên ba, bốn bô.

Trong khuôn khổ nhỏ bé của một đặc san, tại hạ không thể viết hết về một đề tài to lớn như thế này cho đầy đủ được, chỉ xin mách nước cho các ông một số điều căn bản về tâm lý và cá tính của phái đẹp, sinh ra dưới ảnh hưởng của vị trí các vì sao; để may ra các ông biết mình biết người hơn, hy vọng cuộc tình kế tiếp sẽ may mắn hơn. Xin đạo và đổi vắn của một vắn hào nào đó, “để tự hiểu rõ mình hơn xin hãy hiểu người yêu bạn.”

Tử vi Tây (Astrology) lấy căn bản từ vị trí của mặt trời, mặt trăng và các chòm sao lúc bạn sinh ra để định những cá tính và định mệnh. Vòm trời mà mặt trời di chuyển qua được chia ra làm 12 cung. Nếu bạn sinh ra vào lúc mặt trời ở một cung nào đó thì tên của cung ấy trở nên tuổi tử vi của bạn. Muốn coi tử vi tây cho kỹ và thật đúng phải biết nhiều chi tiết khác, ví dụ vị trí của mặt trăng, của các chòm sao định bằng ngày tháng, giờ sinh và vĩ tuyến nơi sinh trường.

Trong bài này, tại hạ chỉ luận về các tuổi dựa theo vị trí chủ tinh (Mặt trời). Theo kinh nghiệm của tại hạ, nếu biết dùng suy luận cân nhắc cộng với kiến thức chiêm tinh chỉ dựa trên chủ tinh (tức là chỉ cần biết tháng sinh) bạn có thể xét đoán cá tính của một người chính xác đến 80%.

Như vậy còn đỡ hơn là không biết một tí gì về người đẹp mà bạn đang muốn chinh phục, bạn nhỉ.



ARIES

Sinh từ 3/21 đến 4/20

Nếu bạn lỡ yêu người con gái sinh dưới ngôi sao Hỏa tinh này, tại hạ không biết nên mừng cùng bạn hay thương hại cho bạn.

Nàng là người đàn bà cứng cỏi và nhiều tính độc lập nhất trong 12 tuổi. Nàng có thể sống một mình, làm tất cả mọi chuyện mà không cần đến bàn tay đàn ông. Tình yêu đối với nàng quan trọng thật đấy, nhưng với ảnh hưởng của cung Thổ này, có thể tạm để qua một bên để lo những

chuyện cần thiết hơn của hàng ngày, ví dụ như đoạt bằng được chức manager của department nàng đang làm việc. Quả vậy, nàng Aries không thiếu ý chí và khả năng chỉ huy; cá tính này được biểu lộ trong gần như mọi hoạt động của nàng, ngay cả đối với bạn bè hay chồng con. Nếu có chuyện gì mà bạn làm được nàng nghĩ mình có thể làm hay hơn. Bởi vậy nếu bạn là người tự ái dễ bị tổn thương, hãy tránh cho xa.

Trong tình yêu hay tình vợ chồng, nàng Aries luôn luôn bị dằn co giữa hai khuynh hướng: Cá tính căn bản thích chỉ huy ngược lại sự ước ao thầm kín muốn được điều khiển bởi một người hùng của lòng nàng. Người đàn ông được nàng yêu bắt buộc phải là một người can đảm, tài năng, đức độ hoàn toàn. Nhưng rất tiếc trên cõi đời này chẳng có mấy ai hội đủ điều kiện như vậy. Cho nên, có rất nhiều nàng Aries lớn tuổi mà vẫn còn độc thân, hoặc ly dị vì sau một thời gian chung sống mới biết là người chồng mình không phải lý tưởng như mình nghĩ.

Người con gái Aries đòi hỏi rất nhiều ở bạn, nhưng sẽ cho lại bạn gấp đôi nếu nàng yêu bạn. Nàng có thể rất rộng lượng về tất cả mọi vấn đề, trừ vấn đề tình yêu. Đừng bao giờ khen một người đàn bà khác trước mặt nàng, vì chỉ trong một tích tắc nàng có thể lên cơn ghen khủng khiếp, đôi khi hết sức vô lý. Nàng đòi sự trung thành tuyệt đối trong tình yêu từ bạn; nhưng ngược lại nàng sẽ cấm bạn không được ghen, dù rằng ảnh hưởng sao Hỏa tinh sẽ thu hút rất nhiều đàn ông chung quanh nàng, làm cho bạn đôi khi cũng cảm thấy nhoi nhói trong tim. Bình thường nàng không yêu hai người đàn ông trong một lúc, tuy nhiên nếu nàng quyết định đi với người khác bạn sẽ biết ngay vì nàng không ngần ngại gì mà chẳng lượn phỏ với người tình mới, ngay trước mắt bạn. Và thường là nàng sẽ nói thẳng với bạn về sự thay đổi này.

Tình yêu của đàn bà Aries rất thẳng thắn và rõ ràng, cũng như giọng nói, cử chỉ và tâm hồn nàng. Cho nên khi nàng cho bạn biết nàng đã hết yêu, bạn có thể tin là lòng nàng đã lạnh giá như một tảng băng.

Bài học đầu tiên bạn cần biết khi theo đuổi nàng là đừng cố tấn công quá rát, hãy tạm dẫu cái đam mê bỏng cháy trong lòng bạn đi, cứ làm ra vẻ lịch sự và khó hiểu, nàng Aries sẽ rượt đuổi theo bạn đến chân tường đấy. Thật vậy, người đàn bà Aries luôn luôn muốn mình là kẻ chủ động trong công việc đến tình trường. Chỉ khi nào sau nhiều thất bại đắng cay nàng mới khám phá ra là mình không thể điều khiển được mọi sự đời, lúc ấy nàng mới tìm lại vòng tay khỏe mạnh của bạn, bờ vai nhỏ rung rung, mắt đắm lệ, lúc đó bạn mới thấy rõ nàng thực sự ra sao: Yếu đuối và cô đơn. Hãy an ủi nàng một cách dịu dàng và hứa bảo vệ nàng chống lại mọi kẻ thù: làm y như vậy và bạn sẽ không bao giờ mất sự kính phục của nàng; mà Aries chỉ có thể yêu khi nàng phục bạn thôi.

Nếu bạn muốn cuộc tình với nàng được êm thấm, không bao giờ nên phê bình nàng một cách thẳng thắn trước mặt người khác. Nàng sẽ trở nên cãi cọ vô lý và bịt tai không thèm nghe bất cứ điều gì bạn nói dù có lý đến thế nào đi nữa. Vì một khi cái tự ái vĩ đại của Aries bị thương tổn

nàng hoàn toàn bị mù quáng, không còn biết lẽ phải, và phải nhớ rằng nàng có một tâm hồn rất nhạy cảm và một tự ái rất mỏng manh.

Hãy nghĩ kỹ lại đi, nếu bạn không thấy mình có một can đảm và tài năng hơn người, tại hạ khuyên bạn nên rút lui, vì nếu không, cuộc đời bạn sẽ đau khổ vì nàng. Aries sẽ không bao giờ tha thứ cho sự tầm thường và thất bại của bạn.

Là một người vợ, Aries sẽ giữ nhà cửa sạch sẽ, ít ra là những nơi khách có thể nhìn thấy được, con cái bạn sẽ luôn luôn tươm tất và được chăm nuôi cẩn thận. Nhưng bạn phải nhớ rằng nàng không thích gì mấy làm những công việc trong nhà, môi trường thích hợp với cá tính của nàng là ngoài xã hội, hoạt động và buôn bán.

TAURUS

Sinh từ 4/21 đến 5/21

Bạn còn nhớ huyền thoại lịch sử Việt Nam không, chuyện người thiếu phụ ôm con chờ chồng, một thuở nào chinh chiến cũ? Nàng Tô Thị chờ mãi người chồng ra đi theo lệnh quân hành, chờ mãi, chờ mãi chẳng thấy chàng về. Nàng hóa thành tượng đá ôm con.

Không ai biết rõ ngày tháng năm sinh của nàng Tô Thị thủy chung này, bởi chuyện kể vẫn chỉ là huyền thoại. Thế nhưng, nếu vì một giao cảm diệu kỳ nào đó, có người biết được ngày tháng năm sinh của nàng, thì tôi dám cá với bạn là nàng Tô Thị sinh vào Tháng Tư khoảng từ ngày hai mươi mốt trở đi, đến Tháng Năm từ ngày hai mươi mốt trở lại. Và như vậy, theo tôi nghĩ, nàng thuộc tuổi Taurus, tuổi tượng trưng cho kiên trì, thủy chung đến độ không có gì lay chuyển được.

Người đàn bà Taurus sinh ra để làm một người vợ gương mẫu. Nàng là sự kết hợp của sự thực tiễn và khả năng thưởng lãm âm nhạc và nghệ thuật. Nhà cửa bạn sẽ được nàng trang hoàng bằng những màu sắc hòa hợp, đồ đạc sẽ gọn gàng, ngăn nắp và đồng điệu, con cái được trông nom cẩn thận. Bạn sẽ không bao giờ phải lo lắng bất cứ chuyện gì trong nhà, vì nàng Taurus coi thiên chức làm vợ như một công việc cần phải được thực hiện với tất cả lòng hăng say và tận tâm.

Đây có lẽ là mẫu người đàn bà có khả năng chịu đựng đau đớn và khổ cực hơn hầu hết chị em bạn gái trong các tuổi. Nàng không bao giờ tỏ ra ồng ọ hay đòi hỏi sự chú ý quá nhiều. Tâm hồn nàng bình tĩnh và hòa điệu, đem cho bạn một cảm giác yên bình khi gần nàng. Nàng yêu thiên nhiên và những gì chân thật, như buổi chiều trên đồng nội, đây áp mùi lúa của mùa gặt mới, hay lang thang trong rừng Thu của một miền rừng núi chưa người đặt chân tới. Hãy mời nàng cùng bạn dự một chuyến du



lịch tình ái lên Grand Canyon hùng vĩ hay lên chuyến tàu xuyên đại dương có lẽ nàng sẽ quý hơn một chiếc nhẫn kim cương trên một ly.

Nàng thích mặc những bộ quần áo giản dị nhưng nghệ thuật, không rườm rà hay rục rờ, nhất là những thứ vải thật và làm bằng tay. Sự trang điểm của nàng cũng vậy, ít phấn sáp, với một mùi nước hoa thoảng hương thiên nhiên, mùi tóc sạch vừa được shampooed, mùi da thật quện chút phấn ngọt ngào. Nàng là thể đấy, a simple elegance.

Những câu chuyện triết lý tầm phào, chính trị lảm cẩm hay giả bộ phức tạp đều làm buồn ngủ không phải bởi vì nàng không có khả năng hiểu thấu nhưng bởi vì nàng có một thiên khiếu để khám phá được những tâm hồn giả tạo. Hãy là con người thật của bạn và tôn trọng sự thực tiễn và lòng yêu nghệ thuật của nàng. Nếu bạn là một người đàn ông đầy nam tính, nàng sẽ chấp nhận bạn không đắn đo.

Là một người vợ, nàng Taurus dành cho bạn tất cả quyền hạn ngoài xã hội, kể cả việc kiếm cơm, nhưng nàng sẽ sẵn sàng giúp bạn trong mọi công việc. Lúc bạn thất thế (hay thất nghiệp) nàng sẽ ra xông xáo để thay thế cho vai trò của bạn một cách dễ dàng. Nàng sẽ thức suốt đêm để lo cho đứa con nhỏ lúc đau yếu, hay lái xe mỗi ngày hàng mấy chục dặm để đón bạn khi xe hư, lúc nào cũng với vẻ đằm thắm chịu đựng trên nét mặt. À, còn một điều nữa, nếu bạn là một nam tử thích thưởng thức vẻ đẹp của nữ giới, cứ tự nhiên, nàng sẽ không ghen ầu tả đâu, một nụ hôn goodbye hay lời khen sắc đẹp của cô bạn gái sẽ không làm nàng lên cơn Hoạn Thư đâu. Và chỉ một điều này thôi cũng đủ cho một số ông có máu hay liếc dọc liếc ngang chọn ngay nàng làm vợ rồi.



GEMINI

Sinh từ 5/22 đến 6/21

So, bạn may mắn được nàng mời đến ăn bữa cơm tối. Tim run rẩy đầy ấp sự mong đợi, tay ôm bó hoa bạn gõ cửa, tưởng tượng ra một khung cảnh êm đềm với bữa ăn đã sẵn sàng trên bàn đầy đủ với đèn cây và rượu nho. Nàng mở cửa mời bạn vào tận bếp kéo chiếc ghế cao cho bạn ngồi. Như thường lệ,

nàng bận việc quá nên mới bắt đầu nấu cách đó 15 phút. Nàng sẽ không để bạn ngồi một mình đâu; nhưng cùng lúc này nàng sẽ đang nói chuyện trên phone với một người bạn, giải quyết một vấn đề nan giải, ném hai ba thứ thức ăn rồi quay qua vặn máy rửa bát lên. Và nàng làm tất cả mọi thứ rất nhẹ nhàng không chút do dự.

Người con gái Gemini như thế đấy. Nàng có khả năng (và ý thích) làm nhiều thứ công chuyện trong một lúc. Nhất là lúc còn trẻ, khi trí tưởng tượng phong phú của nàng ở mức cực thịnh, nàng thường có nhiều theo

đuổi, nghề nghiệp, nghệ thuật, thể thao, văn chương. Và nàng cảm thấy rất khó khăn trong sự chọn lựa một sở thích nào đặc biệt. Đôi khi bạn có cảm tưởng rằng nàng không tin vì khả năng song tính của nàng làm người con gái Gemini có thể thích nhiều đàn ông khác nhau. Không phải vì nàng bê bối, cảm phục một tài năng nào đó ở từng người đàn ông này mà thôi, chứ không phải nàng yêu họ đâu. Sâu thẳm trong lòng người phụ nữ Gemini nàng cũng romantic như bất cứ nàng Pisces nào. Chỉ khi nào nàng đã lảng xuống, và nếu bạn là người đàn ông đặc biệt có khả năng kết hợp được phần hồn linh động và phần xác đầy năng tính của nàng, nàng mới chịu khuất phục và thuộc riêng về bạn mà thôi. Cho đến lúc ấy tình yêu đối với nàng chỉ là một trò chơi.

Ngược hẳn với người chị Taurus, người đàn bà Gemini có khả năng bàn luận với bạn mọi vấn đề từ chính trị đến triết lý mà không biết mệt mỏi. Bạn có thể xấu như Trương Chi, nhưng nếu bạn có thể đánh bại nàng trong bàn cờ tướng hay một cuộc tranh luận về Sartre's Existentialism bạn sẽ có rất nhiều cơ hội đẩy bạn ạ.

Gemini thường có một dáng gầy nhỏ (trừ phi nàng chịu ảnh hưởng của Taurus) thường là minh dầy, cử chỉ nhanh nhẹn, nói chuyện với bàn tay linh động diễn tả những điểm nàng muốn nhấn mạnh. Cặp mắt trong sáng, mày sắc bén, luôn di động. Cá tính năng động làm nàng trở nên có vẻ thiếu kiên nhẫn.

Người vợ Gemini không ưa công việc nội trợ. Nếu vì yêu bạn nàng có thể xếp đặt để làm công việc này một cách thật mau chóng để còn lao mình vào những công việc khác đầy hứng thú hơn.

Nàng sẽ là nhiều người đàn bà kết hợp làm một, khi hiền hậu như con nai, an ủi bạn lúc buồn bã, lúc sánh vai cùng bạn trong business, tranh đấu hăng say khi giúp bạn làm MC trong một buổi meeting hay ngồi tạc thù với bạn cùng bàn chuyện đời sống chuyển núi.

Cuộc tình với Gemini sẽ không bao giờ buồn chán vì nàng có thể là tất cả những gì bạn muốn. Chỉ e rằng bạn không làm cho nàng giữ được sự ưa thích với bạn lâu mà thôi.

CANCER

Sinh từ 6/22 đến 7/23

Nàng sẽ buồn ủ rũ sau khi đi xem cuốn phim buồn trong một buổi chiều mưa ướt át, nàng sẽ vui như con chim sẽ ngày nắng ấm đầu xuân, nàng sẽ cười tươi như chưa bao giờ khi bạn tặng một đĩa hoa đại hái bên bờ suối trong dịp picnic và nàng sẽ khóc vô tận khi nghe một người thân qua đời. Nàng Cancer



của chúng ta thế đấy, buồn vui giận ghét đủ cả, đôi khi thật mau chóng nữa đấy.

Loài thú cưng của Cancer là con cua; bạn biết chứ, loài chỉ biết đi ngang, với một vỏ thật cứng và trái tim thật mềm chứ. Thật vậy, nàng là một con người nhạy cảm, nhưng sẽ che dấu tình cảm của mình bằng một bề ngoài thật cứng rắn vững vàng. Cá tính nàng làm nàng thường là người hay dấu kín những chi tiết của đời nàng. Nhưng nàng sẵn sàng nghe hết về cuộc đời và sự tình rắm rối của bạn. Chính vì cá tính thích bảo mật này làm nàng trở nên một người rất đáng tin cậy. Bạn có thể tin tưởng một khi bạn đã yêu cầu nàng giữ bí mật về một điều gì cạy miệng cũng không ai bắt được nàng tiết lộ điều này.

Trí nhớ của Cancer thường là rất tốt và bén nhạy, nàng luôn luôn thấu nhận hình ảnh và dữ kiện chung quanh nàng để chờ dịp dùng đến. Đây là một phần lý do nàng có khả năng kể chuyện jokes hay tường thuật một sự kiện đã xảy ra trong quá khứ rất dễ dàng và duyên dáng.

Khi nàng Cancer của chúng ta đã buồn, tất cả thế giới đều héo úa chung quanh nàng. Cho nên hãy tế nhị trong những lời chỉ trích nhé bạn, vì một khi bạn làm nàng đau đớn đôi mắt u uẩn của nàng cũng sẽ làm bạn lòng chùng xuống một cách thâm hiểm. Khi nàng đã buồn tính tình nàng có thể thay đổi một cách bất thường, khó đoán; nàng sẽ trở nên cáu kỉnh bực bội hoặc có thể đi xài tiền loạn lên không suy tính, kết quả là bạn sẽ điên lên vì trả bill đấy.

Thật ra Cancer là người rất tần tiện và cẩn thận, ít khi nào bạn thấy một người con gái Cancer phí phạm tiền bạc của cải hoặc bank account bị overdrawn. Giao hết việc trả bills điện thoại, nợ tiền nhà hay xe cộ cho nàng, không bao giờ bạn phải lo một payment nào trễ hết.

Trong tình yêu nàng Cancer nhạy cảm của chúng ta rất ích kỷ, nàng muốn người tình của mình chỉ thuộc riêng về nàng. Thật ra ai cũng thế thôi, nhưng riêng trong trường hợp nàng khuynh hướng này đôi khi mạnh đến độ nàng có thể coi người tình như một vật sở hữu này, đây chỉ là sự chất chứa trong lòng nàng mà thôi, bởi vì như mọi tình cảm khác nàng thường dấu bên trong.

Người con gái Cancer có một quả tim dễ cảm xúc vì những nghịch cảnh chung quanh nàng và khi nàng đã khóc, bạn có thể tin rằng nước mắt đó không phải là nước mắt cá sấu.

Người vợ Cancer yêu gia đình và tổ uyên ương của nàng. Nàng thích thú trong vấn đề giữ gìn nhà cửa sạch sẽ, may vá thêu thùa hay nấu nướng và khi bạn gặp trở ngại lo buồn trong công việc làm ăn nàng sẽ nhẹ nhàng cho bạn những lời khuyên có giá trị, và sẽ làm dịu nỗi lo lắng của bạn bằng những câu chuyện vui dí dỏm.

LEO

Sinh từ 7/24 đến 8/23



Leo đồng nghĩa với sư tử, loài vương thú, oai phong, đẹp một cách vương giả qui phái.

Leo thích chỉ huy, điều khiển được người và xoay chuyển tình thế. Leo kiêu hãnh và thích đời sống độc lập. Tham vọng cao và thường tự tin vào khả năng mình. Bản tính Leo thích đùa rỡ với ái tình, vì thế Leo không ngần ngại gì nói với bạn mới về boyfriends cũ của nàng.

Cũng bởi Leo bản tính tự tin và thích quyết định độc lập, nên Leo nhắm thẳng phía trước tiến tới, cương quyết theo đuổi mục đích đến cùng, nên những người đàn bà mang tuổi Leo thường nổi tiếng. Mà nổi tiếng thì có nghĩa là nhiều người đàn ông biết đến nàng. Dù ở một góc phố nhỏ, ở downtown thành phố hay ở vùng núi ngoại ô thì cũng nhiều phong lưu công tử nghe đến danh nàng. Bạn có phải là người đầy tự tin không? Nếu đúng, go ahead! Nhưng nếu bạn là người thiếu tự tin và không đủ bản lĩnh thì bạn không đủ sức chiếm quả tim nàng Leo này đâu, nếu không bạn sẽ trở thành một người đi bên cạnh nàng thật đó, nhưng tình yêu đó chỉ là tình yêu thương hại, trong trường hợp bạn không đủ bản lĩnh bên nàng.

Nàng Leo thích ăn mặc sang trọng, thích trang hoàng nhà cửa bằng những đồ đắt tiền và tự tin vào năng khiếu thẩm mỹ của mình. Nàng chính là người đàn bà sành điệu, có good taste.

Đối với nàng, lời khen cũng rất quan trọng. Thế nên, trước khi quyết định bước ra gặp nàng, bạn nên chuẩn bị một số lời khen khéo léo, sẵn sàng để tặng nàng.

Đối với nàng, sự nghiệp quan trọng như hơi thở, thế nên bạn đừng giam nàng ở nhà chỉ ép nàng săn sóc nhà cửa con cái. Nàng Leo sẽ không thể hạnh phúc nếu phải sống trong hoàn cảnh ấy đâu. Là loại người xông xáo và ưa tán tụng, ca ngợi nên bạn phải tìm cách luôn ca ngợi nàng. Nàng thích mình lúc nào cũng là người desirable.

Gặp người yêu tuổi Leo, bạn nên kiếm tiền, có nghề nghiệp vững chắc để được nàng kính nể. Không phải là nàng ham tiền mà thực ra bạn rất cần chứng tỏ sự thành công, bởi vì nàng muốn đo lường khả năng và thành công của bạn để nàng tự tin là mình đã không quyết định lầm khi lao theo tình yêu với bạn.

Trong đời sống gia đình, bạn đừng ép buộc nàng vào khuôn khổ quá, nhưng dĩ nhiên, là nam nhi bạn cũng đừng để nàng chỉ huy bạn. Nàng sẽ hoặc cảm thấy ngột thở hoặc chán bạn đấy.



VIRGO

Sinh từ 8/24 đến 9/20

Nếu sự trật tự ngăn nắp, sạch sẽ và sự toàn hảo không làm bạn sợ hãi thì xin bạn hãy lựa nàng con gái Virgo làm người bạn trăm năm, vì nàng sẽ không bao giờ có thể tha thứ được sự bê bối ở người đàn ông. Nàng có thể nhận ra một vết bụi trên cổ áo bạn hay mái tóc

hai ngày chưa gội của bạn từ cách xa mười thước tây.

Con người Virgo là vậy, rất kỹ càng và đáng tin cậy. Khi bạn giao cho nàng một công việc gì bạn có thể tin tưởng rằng công việc sẽ được thực hiện một cách hoàn hảo.

Người đàn bà Virgo thường có một vẻ trong sáng với cặp mắt sáng, mũi cao gọn gàng và đôi môi vừa vặn đường nét rõ ràng. Bạn có thể nhận ra nàng qua cách ăn mặc sạch sẽ lịch sự, cử chỉ đúng mực không bao giờ quá lố. Nàng là một kết hợp kỳ diệu của thực tế vững vàng và tâm hồn lãng mạn.

Thật vậy, Virgo không đồng nghĩa với virgin đâu. Nàng không phải là loại lẳng lơ hoa nguyệt đầu, nhưng một khi đã yêu, với một tình yêu đúng nghĩa nàng sẽ bất cần mọi sự, cho tất cả mà không ngại bất cứ hậu quả nào. Nàng rất sợ tai tiếng, nhưng tai tiếng sẽ không làm nàng lùi bước khi nàng đã tin rằng mối tình đó chân thật.

Trước khi đi date với nàng Virgo có lẽ bạn nên cạo râu sạch sẽ, ủi quần áo kỹ càng và chuẩn bị lời ăn tiếng nói cho chải chuốt và đúng văn phạm bởi nàng không tha thứ được sự cẩu thả và lười biếng ở người đàn ông. Virgo có lẽ là một trong những tuổi có khả năng làm việc nhiều và chăm chỉ nhất. Nàng có thể làm việc đêm ngày không biết mệt. Đầu óc nàng dường như lúc nào cũng đầy áp sự lo lắng và tính toán. Những khi có chuyện cấp bách phải lo tất cả phần hồn và xác, thời gian và không gian của nàng đều dành cho công việc, không ngừng nghỉ. Những lúc này nàng thường dễ bị ngã bệnh và mất ngủ.

Vì cá tính căn bản của Virgo là kỹ càng và làm việc nhiều, nàng thường không thích có nhiều con, nhưng khi có con nàng luôn lo chăm nom con cẩn thận. Nàng sẽ dạy cho con cái cá tính khiêm nhường kỹ luật và ngăn nắp của nàng.

Một tính xấu của Virgo là tính hay phê bình. Tiêu chuẩn của nàng thường rất cao và khả năng tỉ mỉ của nàng đã là một khoa học, cho nên nàng có thể nhìn lỗi lầm và luộm thuộm của bạn dưới một kính hiển vi. Vì vậy cố tránh việc nói dối với nàng, bởi vì nàng sẽ kiểm chứng lại mọi chi tiết và nhớ như in vào đầu những chi tiết này, chỉ chờ một sơ hở trong lần nói chuyện tới là bạn sẽ tiêu tùng liền.

Những kỷ niệm vụn vặt có một tầm quan trọng rất lớn với nàng cho nên đừng bao giờ quên những ngày giờ quan trọng ví dụ như ngày sinh nhật nàng, ngày kỷ niệm hôn nhân, ngày và giờ đầu tiên bạn tỏ tình với nàng hay câu nói cầu hôn của bạn ra sao.

Trong giai đoạn chinh phục bạn không nên tỏ ra sàm sỡ hay tấn công quá mạnh bạo, cứ từ tốn lịch thiệp luôn tỏ ra galant và chừng mực. Chỉ khi nào nàng có vẻ thích lúc đó mới biểu diễn vài điều ngoạn mục ví dụ như đột ngột hôn nhẹ lên má nàng vào lúc bất ngờ nhất. Quả tim sẽ nằm trong tay bạn đấy.

Nhớ nhé bạn hãy lo ghi tên vào lớp chuyên dạy nói chuyện cho lịch lãm, ăn mặc cho chic và cử chỉ cho duyên dáng trước khi bạn ngắm nghé nàng công chúa Virgo. Cũng đáng công lắm bạn ạ, vì một khi yêu, tình yêu của nàng sẽ là tình yêu muôn thuở, không gian và thời gian đều vô nghĩa lý. Và nếu bạn may mắn là người yêu đầu tiên (tình yêu này có thể đến bất cứ trong giai đoạn nào trong đời nàng, ngay cả sau khi lấy chồng, vì nàng là người có thể lấy chồng vì hợp về nghề nghiệp hay xã hội) thì tại hạ có thể bảo đảm tình yêu đó sẽ không bao giờ phai tàn.



LIBRA

Sinh từ 9/21 đến 10/22

Nếu tại hạ hỏi bạn trong tất cả những người đàn bà bạn đã từng biết, ai có nụ cười ngọt ngào, thẩm thiết, duyên dáng và xinh nhất có lẽ bạn sẽ bảo là: Nàng, một cách không do dự. Người con gái với nụ cười, có lẽ với má lúm đồng tiền, thu hồn bạn đó chắc phải là một người đẹp tuổi Libra. Sao chính của Libra là

Venus (Vệ Nữ) tượng trưng cho sắc đẹp tình yêu và sự hài hòa. Ảnh hưởng của Venus làm những người đàn bà Libra có một vẻ đẹp đằm thắm và cân bằng nhất của 12 tuổi. Một số lớn những nữ tài tử đẹp hay hoa hậu sinh ra dưới vì sao tốt này. Thân hình họ, như tượng Venus, thường nhiều đường cong mềm mại; có một số Libra týp thể thao thân thể cứng chắc nhưng trong quần áo họ vẫn đầy vẻ nữ tính và uyển chuyển. Nếu bị ảnh hưởng Taurus hay Sagittarius, có thể họ sẽ có khuynh hướng hơi mát da mát thịt, có khi mập nữa, nhất là khi đã trên ba mươi.

Có một điều bạn không bao giờ có thể làm về người đàn bà Libra là khả năng suy luận sắc bén của họ. Thử nói với nàng rằng bạn không thích phong trào nhạc New Wave, nàng sẽ thao thao kể cho bạn 10 lý do tại sao nhạc New Wave rất cần thiết cho giới trẻ trong giai đoạn xã hội này, và đừng ngạc nhiên khi nàng đưa ra những điểm rất có lý mà bạn chưa từng nghĩ tới. Nhưng thử đưa ra một ý kiến ngược lại trong lần nói

chuyện tới bạn sẽ được nghe mùi ý kiến khác tại sao nhạc New Wave không đóng góp gì thêm cho nền âm nhạc nước Mỹ nói riêng và âm nhạc quốc tế nói chung. Và lần này bạn cũng lại thấy những điều mới này rất có lý. Đấy con người Libra như vậy, không phải họ mâu thuẫn trong tư tưởng, họ chỉ muốn đi tìm đến chân lý thôi; và trên con đường đi đến chân lý họ sẽ phải cân nhắc mọi trường hợp và sự có thể. Chính vì điều này mà người đàn bà Libra có vẻ như hay do dự trong mọi quyết định. Nhưng đừng làm điều này với sự yếu đuối chút nào, năng có mọi khả năng của đàn ông từ suy luận đến vấn đề xóc xác.

Nếu bạn dự định làm business hay chính trị, hãy cố kiếm một người bạn đường tuổi Libra. Nàng sẽ ở cạnh bạn như đóng vai trò của người yêu, người cộng tác, nhà cố vấn cho những vấn đề nan giải, và có thể thay thế cho bạn những khi bạn vắng mặt. Với nụ cười ngọt ngào và cung cách dịu dàng đầy nữ tính, nàng sẽ giải quyết cho bạn rất nhiều khó khăn trong business hay trường chính trị, vì nàng có thể thuyết phục một người đàn ông khó tính nhất. Người đàn ông này có thể đang là kẻ địch của bạn.

Trong đời sống với một người đàn bà Libra, bạn sẽ được hưởng một số quyền lợi mà những đàn ông khác chỉ dám mơ tới thôi. Ví dụ nàng sẽ không bao giờ lén mở coi thư riêng của bạn hay lục ví bạn. Nàng sẽ không bao giờ tiết lộ bí mật hay yếu điểm của bạn cho bạn bè nghe, và nhất là bạn bị xấu hổ trước công chúng.

Có một số Libra bị ảnh hưởng của Hỏa Tinh từ cung Aries, có thể sẽ hơi nóng nảy nhạy cảm hay ăn uống quá độ, còn hầu hết đều giữ được bình tĩnh, điều độ, dù trong hoàn cảnh khó khăn. Nàng sẽ nhẹ nhàng điều chỉnh cho bạn những công chuyện lớn lao mà bạn một mình không thể thực hiện được. Và nàng thực hiện tất cả những điều này mà không kể công hay khoe khoang về những thành công đã đạt được.

Đôi khi nàng có khuynh hướng nói nhiều hoặc đòi bạn phải âu yếm luôn, nhưng nàng cũng sẽ chịu khó lắng nghe những điều tâm sự lo lắng thông của bạn, hay trong những lúc bạn chán chường, bị đời đá lên đá xuống, nàng sẽ là người mẹ ngọt ngào và dịu dàng, xoa dịu những vết thương đau đớn.

SCORPIO

Sinh từ 10/23 đến 11/22



Nếu bạn là một người đàn ông yếu tim, yếu mật và yếu...gân, thì xin bạn hãy chạy trốn cho nhanh trước khi rơi vào cạm bẫy ngọt ngào, êm ái và đầy đắng cay của nàng. Nàng là hiện thân của một núi lửa bùng cháy, một Bắc cực giá băng, một ngọt ngào huyền hoặc như tiếng hát Medusa thu hồn Archille hay đầy yêu kiều nữ tính như Venus đem lại niềm hoan lạc cho nhân loại.

Nhưng hãy nhìn cho kỹ, có phải nàng có một sắc đẹp sâu thẳm, một vẻ quyến rũ kỳ diệu, đầy kiêu sa và tự tin không? Người đàn bà Scorpio toát ra một quyến rũ rất đàn bà trong bất cứ loại quần áo và thời trang nào, dù đó là bộ jeans cứng cỏi, soirée rục rờ, hay đồ thể thao. Nhưng đừng nhầm họ với nàng Pisces yếu đuối cần che chở. Có lẽ quả tim và ý chí nàng còn sắt đá hơn hầu hết những người đàn ông mà bạn từng biết. Người đàn bà Scorpio không bao giờ chịu được sự yếu đuối ở người đàn ông. Nếu bạn không phải là một người đàn ông đúng nghĩa đàn ông, với ít nhất là một tài năng nào đó hơn người, thì có lẽ bạn nên bỏ ý định theo đuổi nàng thì hơn. Nếu chẳng may vì hoàn cảnh mà nàng có lấy một người đàn ông thiếu những tiêu chuẩn trong mộng, cuộc hôn nhân chắc không hạnh phúc, vì nàng Scorpio của chúng ta không bao giờ biết ngụy tạo sự yêu đương hay nể phục. Nếu nàng đã không coi bạn ra gì, bạn đừng hòng khơi dậy sự tội nghiệp trong lòng nàng. Như đã nói ở trên, người đàn bà Scorpio coi thường người đàn ông yếu đuối. Bởi vì chính nàng là một con người đầy sự gan dạ và liều lĩnh.

Bình thường, bạn ít khi có cơ hội (và khả năng) để chọn một người đàn bà Scorpio. Nàng sẽ cho bạn có cảm tưởng là bạn đã chinh phục được nàng, nhưng thật ra, bạn thử nhớ lại coi, có phải tia nhìn của nàng (và thường thường nàng nhìn ít khi chớp mắt) trong cái buổi ban đầu lưu luyến ấy, đã thôi miên bạn. Nói theo danh từ điện tử, nàng đã burn vào memory của bạn dấu hiệu Go Ahead thiết bị, cho phép bạn tiến tới.

Nàng Scorpio chỉ cần nhìn thẳng vào mắt bạn ngay lần gặp gỡ là đã biết ngay bạn có phải là ý trung nhân của nàng hay không ngay. Sự tán tỉnh hoa hòe hoa sói, đối với nàng, hoàn toàn vô hiệu nghiệm, nếu thực sự trong lòng nàng không có cái feeling sâu xa và sơ khai đó. Đây là một khả năng huyền bí đặc biệt của người đàn bà Scorpio. Khi nàng yêu bạn, bạn có thể tin chắc đó là một tình yêu nhiệt thành và bùng cháy nhất mà bạn đã được nhận. Nàng sẵn sàng hy sinh tất cả từ thể xác đến tâm hồn, từ danh tiếng đến sự nghiệp để theo bạn, phụng sự bạn, bảo vệ bạn và gia đình mà bạn sẽ xây dựng cùng nàng.

Người đàn bà Scorpio rất chọn lọc trong tình yêu cũng như tình bạn. Chính vì sự chọn lọc này làm cho nàng có vẻ như kiêu hãnh. Sự kiêu hãnh này có thật ra một phần bởi vì nàng không cần giả dối lấy lòng ai hết.

Trong vai trò một người vợ, nàng luôn luôn giữ nhà cửa sạch sẽ, trang hoàng bằng những đồ đạc có giá trị (và thường là đắt tiền), những bữa ăn nóng sốt ngon lành được chuẩn bị sẵn sàng khi bạn đi làm về. Và mặc dù nàng có một cá tính rất mạnh, nàng sẵn sàng để cho bạn sự hãnh diện của một người đàn ông trong vị trí chủ gia đình, đầy quyền hành và nề phục của nàng khi ra ngoài. Nhưng bạn cũng phải coi chừng tính hay nghi ngờ và ghen tuông của nàng. Đừng bao giờ để cho nàng nghĩ thấy mùi nước hoa lạ, hay vết son trên cổ áo, gây ra bởi nụ hôn cô thơ ký tặng bạn một cách thân mật trong dịp sinh nhật. Nàng có một khả năng tự kiểm chế trên trung bình rất nhiều; nhưng cũng như sự nóng bỏng của tình yêu nàng dành cho bạn, cơn giận dữ của nàng, một khi bùng cháy, cũng thật là kinh khủng khó mà can nổi.

Bạn đã sẵn sàng chưa, Get Set, Go! Chuyến xe lửa tình ái tốc hành này không biết sẽ đưa bạn về đâu, nhưng chắc chắn hứa hẹn nhiều bất ngờ kỳ thú, những kỳ hoa dị thảo, những thiên đường chất ngất hay địa ngục đốn đau. Nhưng đừng lo, “thà một phút huy hoàng...”, phải không bạn.

SAGITTARIUS

Sinh từ 11/22 đến 12/21

Nàng sẽ không nói điều bạn muốn nghe. Nàng sẽ làm bạn mắc cỡ vì những câu phê bình hay câu hỏi.

Nhưng thỉnh thoảng nàng sẽ nói những lời thật đặc biệt khiến bạn cảm thấy rất sung sướng.

Cứ tưởng tượng, đối diện với một người đàn bà nhân mã bạn yêu mà chưa tìm được lời tỏ tình, thì trước khi bạn có thể tìm được đúng câu để nói, thì nàng đã hỏi:

“Anh có cảm thấy đau khổ vì lùn không?”

Trong lúc bạn còn đang bối rối chữa nguợng, thì có thể nàng bồi thêm:

“Anh cũng chẳng nên buồn lắm, vì Napoleon, Fiorello la Guardo cũng lùn tịt vậy!”

Nàng nói như thể chém từng nhát dao trên khuyết điểm của bạn vậy. Có thể bạn sẽ tìm cách rút lui trong trật tự. Nhưng trước khi bạn định đứng dậy, thì nàng đã bồi thêm:

“Em ghét người gầy như cây sậy, anh mới là hoàn hảo em nhận ra lúc mình đi đến đây, trước tác tội mình thật là xứng với nhau.”



Bạn sẽ ngồi xuống lại. Tim bạn sẽ ảm hẳn vì sự thẳng thắn và thân mật của người bạn gái tuổi nhân mã.

Nàng có thể là một người nói năng dạn dĩ bởi vì nàng là người “thấy sao nói vậy.”

Cũng vì thế mà nàng sẽ là người không nói dối. Giả sử bạn muốn hỏi nàng làm gì trong một đêm không có bạn bên cạnh, nàng sẽ báo cáo đầy đủ, thành thật với bạn tất cả chi tiết của nàng.

Cũng vì quá thành thật mà cũng có lúc, bạn sẽ phải “đòi” nàng phải nói dối một chút, những lúc “sự thật mất lòng.”

Đàn bà nhân mã thích sống tự lập một mình, và luôn luôn đi đây đi đó. Nàng lại không thích bị ra lệnh, muốn nàng làm, thì yêu cầu, đừng ra lệnh, nàng sẽ không tha thứ đâu. Nàng thích được bảo vệ thật, nhưng lại không thích bị “cai trị.”

Nàng không thích loại đàn ông yếu đuối, mơ mộng hảo huyền. Nàng thích loại đàn ông mạnh mẽ, tự tin kiểu Tarzan. Nàng thích được bạn nhìn nàng như nhìn hình ảnh một cô gái bé bỏng.

Mặc dù rất thẳng thắn ở lời nói. Đàn bà nhân mã lại không rõ ràng lắm ở tình trường. Họ có thể làm tình bạn với tình yêu, và ngược lại. Giống như đàn ông nhân mã, họ cũng không thích bị trói buộc bởi hôn nhân, do đó nếu bạn đã quá yêu nàng, có lẽ bạn cần thuyết phục nàng rất nhiều để nàng lấy bạn.

Tính tình của đàn bà nhân mã phóng khoáng cho nên bạn dễ nhìn lầm về họ, quan niệm bình đẳng của họ rất mạnh, cho nên, đừng ngạc nhiên khi nàng thích mặc áo len của bạn. Chẳng phải là nàng có tính đàn ông đâu. Cũng đừng nghĩ rằng nàng lẳng lơ vì nói cười nhiều. Một hôm nào đó, thấy nàng thức suốt đêm chờ bình minh trên bờ biển, cũng đừng vội nghĩ rằng nàng là người quá lãng mạn.

Sự thật là, cái bề ngoài quá ngây thơ của nàng làm cho nàng có vẻ như dễ rơi vào vòng tay của những tay lừa lọc giả dối.

Nàng có một khối óc thật thông minh trong sáng và biết tự tạo dựng đời sống cá nhân, nhưng lại có một con tim không biết tự vệ. Nàng có thể dễ dàng rơi vào nghịch cảnh mà không hề biết trước.

Một điểm đáng buồn cười là nàng khá vụng về. Thấy nàng đi lả lướt trên con đường lá rụng, bạn vẫn chỉ thấy nàng là một thiếu nữ khả ái, cho đến lúc nàng có thể vấp ngã vào lề đường rồi có thể làm đổ luôn cả một nồi phở của người bán hàng rong ở ngay cạnh đó. Vậy mà sau đó, chẳng ai khó chịu nàng cả.

Nàng thích ăn ngon mặc đẹp, du lịch, nàng thích đồ hạng nhất chứ không ưa đồ “dỏm”. Nàng lại không “care” về tiền bạc nên đôi lúc cũng tiêu xài bạt mạng.

Thế nhưng, chẳng phải sự trốn tránh hôn nhân là bằng chứng cho sự thiếu tình cảm nơi nàng. Nàng có thể khóc dễ dàng khi xem phim buồn hay đọc tiểu thuyết trữ tình. Nàng cũng có thể lưu trữ lại tất cả những gì bạn đã từng viết cho nàng. Những cánh hoa đã tàn úa mà bạn đã tặng nàng, ngay cả tấm vé xi nê hẹn hò đầu tiên của nàng và bạn.

Như thế người nhân mã quả là người đáng yêu ở sự thông minh, ngây thơ, thẳng thắn mà rất tình cảm, lại có lòng trung thành đáng tin cậy và đôn hậu. Khi nàng yêu, người yêu của nàng cũng là một người bạn thân thiết nhất.



CAPRICORN

Sinh từ 12/22 đến 1/19

Nàng có mặt ở mọi nơi, mọi nghề, mọi hoàn cảnh. Có thể nàng là là một vũ công mặc áo G-String sáng chói; nàng cũng có thể là đầu bếp trong nhà hàng, hay làm phụ tá phòng thương mại.

Nàng có thể rất có nữ tính, đáng yêu, và có thể làm cho người phái nam đối diện

có cảm tưởng rằng mình là một đấng nam nhi hào hùng mà nàng là một công chúa đang cần sự bảo vệ của “chàng”. Thế mà, nàng cũng có thể trở thành lạnh lùng, trầm lặng.

Rất nhiều đàn bà tuổi Capricorn có sự nghiệp mà tình và hôn nhân chỉ là cái cần đến sau. Mục tiêu của Capricorn là sự bảo đảm, kính trọng và địa vị. Họ muốn được những thứ trên, cho nên, trong mọi hoạt động Capricorn thực tế, chăm chỉ và năng động, nhưng lại kín đáo lắm. Nàng không chạy đi chạy lại không thúc đẩy này nọ, không cố gắng tỏ ra về công lao to lớn với sở làm, nhưng khi thăng chức, nàng sẽ được chọn.

Người tuổi Capricorn, trong hoàn cảnh tình tứ, nếu trong tâm trí vẫn còn bận rộn vì tương lai, tiền bạc, sự nghiệp, họ không bao giờ “enjoy” hoàn toàn được.

Nàng Capricorn thường có vẻ đẹp mặn mà và khỏe mạnh. Và vẻ đẹp này thường giữ được rất lâu. Đừng hỏi tuổi vì có lẽ nàng sẽ nói bót đi vài ba năm mà bạn cũng không biết. Đây có lẽ là một trong rất ít điều mà nàng phải nói dối. Cũng như nàng không ưa bạn nói dối với nàng.

Đây sẽ là người con gái mà mẹ bạn sẽ chấp thuận cho bạn lấy ngay lần đầu gặp. Vì nàng là biểu tượng của sức sống, sự cần cù, lòng hòa hợp với mọi người. Nàng là một trong số ít chị em bạn gái có khả năng sống chung hòa bình với mẹ và em chồng, có lẽ một phần bởi vì nàng không bao giờ ngăn cản việc bạn tặng tiền hay quà đều đặn cho gia đình. Thật ra có lẽ nàng sẽ là người nhắc nhở bạn nhớ gởi quà về Việt Nam cho gia đình bạn mỗi khi bạn quên.

Trong công việc này nàng sẽ là một người rất đáng tin cậy rất nhiều khả năng tổ chức và hành xử; cho nên nàng thường được bầu vào những chức sắc của những hội hè.

Mặc dù nàng là một con người thực tế bạn cũng đừng ngần ngại mời nàng đi một buổi concert hay triển lãm tranh ảnh. Âm nhạc và hội họa luôn làm nàng xúc động sâu xa.

Khi bạn lấy một người đàn bà Capricorn hãy chuẩn bị để phục vụ cả họ hàng nàng. Điều này không nhất thiết là xấu, vì nàng cũng sẽ giúp họ hàng của bạn như của nàng. Nàng quý trọng truyền thống và lễ thói cho nên không nên tỏ ra quá lập dị trong lúc bạn theo đuổi nàng; trò này chỉ may ra hiệu nghiệm với một avant-garde Aquarius hay một Pisces chịu đựng.

Người vợ Capricorn thường có một khả năng kỳ diệu trong vấn đề tiết kiệm tiền bạc. Không phải nàng bần tiện đâu, nàng chỉ biết tính toán kỹ càng trong mọi tiêu pha. Nàng sẽ dạy cho con cái hiểu rõ giá trị đồng tiền và công việc; phân chia công việc cho con thay nhau làm như thể một đội Hướng Đạo Sinh. Cho nên bạn sẽ không bao giờ thấy cảnh chén đĩa đầy ắp trong bồn hay quần áo dơ vắt đầy. Nếu nàng chỉ ở nhà lo nội trợ bạn sẽ yên chí bữa ăn sáng với cà phê nóng hổi sẵn sàng khi bạn tỉnh giấc, bữa cơm chiều sốt dẻo trên bàn ăn khi bạn bước chân vào nhà sau một ngày làm việc mệt mỏi và quần áo giầy vớ của bạn sẽ luôn luôn được chuẩn bị sẵn sàng.

AQUARIUS

Sinh từ 1/20 đến 2/19

Tỷ lệ đàn bà Bảo Bình có hơn một lần hôn phối rất thấp. Tuy nhiên một liên hệ tình cảm không thành thật sẽ làm họ khó chịu. Khi một liên hệ đã khó hàn gắn, họ trở thành lạnh lùng bất ngờ.



Họ có thể biến mất nguyên một đêm không cần báo trước. Họ không muốn ly dị, nhưng nếu điều đó có xảy ra họ cũng đón nhận dễ dàng hơn đàn bà ở các tuổi khác.

Bề ngoài của người đàn bà tuổi Bảo Bình cũng rất khó đoán trước. Hầu hết họ trông rất tinh tú và có vẻ đẹp hồn nhiên. Nhưng họ cũng có thể thay đổi dễ dàng thái độ hành xử. Đàn bà Bảo Bình có sắc đẹp nhất trong các tuổi, sau tuổi Thiên Xứng. Lối ăn mặc của họ cũng có thể làm bạn đứng chết trân mà thỡng thức. Nàng ăn mặc rất bất thường: Nàng có thể rất bụi đời vào một lúc nào đó với quần jeans, áo may ô, những cũng có lúc nàng mặc bộ đồ sáng giá nhất của cả thành phố bạn đang ở.

Lối để tóc, trang điểm của nàng cũng rất là lạ lùng. Tóm lại đàn bà Bảo Bình luôn tạo cho bạn những thay đổi mới lạ không thể nào tiên đoán trước được.

Nàng cũng có trực giác rất mạnh. Cho nên những gì nàng tiên đoán bạn sẽ không thấy đúng ngay: Nàng nghĩ đến việc của tháng sau, có khi cả năm sau. Đàn bà Bảo Bình sống cho ngày mai, điều của nàng tiên đoán về ngày mai cũng có thể rất đúng và bạn cũng có thể vui với những mơ ước của nàng.

Nàng cũng là người lý tưởng cho bạn bàn luận góp ý về nghề nghiệp ở các ngành chính trị, giáo dục, hay khoa học.

Cũng có vài cô Bảo Bình thuộc loại “bạo” có thể ý thức tự do quá mạnh. Số các cô Bảo Bình có thể thích làm mọi người ngạc nhiên bằng cách đi chân đất trên phố hoặc hút xì gà trên xe buýt.

Nhưng thường ra, đàn bà Bảo Bình rất trong sáng, hiền hậu, thông minh và có khả năng hoà hợp với mọi hoàn cảnh xã hội, mọi tầng lớp cao hay thấp.

Một điểm khác cũng do ý thức tôn trọng tự do, bạn không bao giờ sợ rằng nàng sẽ dò hỏi bạn đi đâu, gọi điện thoại cho bạn ở sở làm hay tìm giấu son nơi khăn mù xoa của bạn.

Sự phản bội nếu có phải có trước mắt của nàng, nàng không chịu “điều tra” nó. Lý do là tâm trí của nàng không phải chỉ luôn chú ý vào người nàng yêu. Nàng còn quá nhiều điều để bận tâm đến, nàng không có nhiều thì giờ để tự hỏi về bạn nếu bạn đã đi khỏi nhà. Và nên coi chừng, khi bạn vắng mặt bạn cũng vắng bóng luôn cả trong hồn nàng: Xa cách không làm nàng tăng nỗi nhớ đâu!

Thế nhưng khi nàng biết bạn ngoại tình, nàng sẽ bỏ đi liền, và mọi chuyện sẽ trở thành quá khứ. Sau đó đôi bên chỉ là bạn mà thôi.

Có điều đáng ghi nhận là cũng giống như đàn ông Bảo Bình, đàn bà Bảo Bình sẽ luôn ghi nhớ mỗi tình đầu thành thực của họ cho đến tận đời. Nên nhớ chỉ tình đầu mà thôi!

Người đàn bà Bảo Bình thường dễ dàng để lộ vẻ trong sáng, biết hoà hợp với mọi hoàn cảnh.

Nàng cũng là người rất trung thành trong tình yêu. Tuy nhiên trong nàng, luôn trốn tránh sự ràng buộc. Do đó, sự liên hệ với đàn bà Bảo Bình sẽ tốt đẹp hơn, nếu bạn tôn trọng sự tự do của nàng. Đừng bao giờ tìm cách trói buộc nàng vào một hoàn cảnh nào.

Đàn bà Bảo Bình không mơ mộng bình thường như mọi người, nàng có thể tự nhiên quyết định đi học ballet một cách không định trước. Cũng có thể nàng tình nguyện đi Peace Corps một cách bất ngờ. Mọi dự liệu của nàng, hầu như do sự hứng khởi bất ngờ.

Nếu bạn thấy hơi bối rối vì những mơ ước không bình thường như trên, thì hẳn là bạn sẽ phải bằng lòng với người đàn bà Bảo Bình ở một điểm khác: Nàng là người không ham tiền (trừ khi nàng có sao phụ là Cancer, Capricorn hay Taurus).

Nếu bạn là một người trí thức bạn sẽ có nhiều cơ hội đoạt được trái tim công chúa Bảo Bình trên tay đối thủ triệu phú của bạn.

Nàng cũng sẽ không bằng lòng sống chung với một người đàn ông không thành thật với chính mình.

Vì tôn trọng sự tự do cho chính mình và cho người khác, cho nên đàn bà Bảo Bình chấp nhận tình yêu thể xác, không ràng buộc, hay một cuộc tình thuần túy tinh thần, thánh thiện miên viễn, đối với nàng không có biên giới nào cho tình yêu, nếu nàng có tự do.



PISCES

Sinh từ 2/20 đến 3/20

Tưởng tượng bạn đang ở trong một party khiêu vũ, người qua kẻ lại quần áo rực rỡ lụa là, tiếng nhạc rậm rật nhộn nhàng, tiếng nói chuyện ồn ào, những thực nữ kiêu hãnh, những anh đàn ông thú tính lộ ra nét mặt, háo hức chực chờ. Đột nhiên bạn thấy, trong một góc

nhỏ: Nàng. Nàng ngồi đó, trong chiếc áo dài trắng nhẹ nhàng, nét mặt khả tú, đôi mắt to trông hiền như mắt bồ câu lộ vẻ hơi hoang mang, sợ hãi vì sự hỗn độn chung quanh. Trong lòng bạn tự nhiên muốn đến làm quen, đem tấm thân trượng phu ra để bảo vệ cho người con gái hiền hậu yếu đuối đó. Nàng có lẽ là một người con gái sinh ở tuổi Pisces đấy bạn ạ.

Trong thời đại mới, nhất là ở Hoa Kỳ, đầy những phong trào giải phóng phụ nữ, tạo ra những mẫu đàn bà mới, đầy nghị lực, mạnh mẽ, đôi khi nhiều nam tính, họ có thể làm hầu hết những việc đàn ông làm, có khi hay hơn là đấng khác, đàn bà tuổi Pisces trở thành một sự cần thiết cho những người đàn ông hãy còn romantic muốn galant làm tất cả chuyện nặng nhọc cho đàn bà.

Nàng Pisces không bao giờ muốn chỉ huy bạn, sẵn sàng để bạn mở cửa xe, kéo ghế, hay khoác áo cho nàng; và trong những đêm mưa gió, rúc vào lòng bạn tìm sự che chở, cũng như luôn cho bạn biết nàng rất cần cặp vai rộng của bạn để nương tựa. Không có người đàn bà nào khác trong 12 tuổi có thể thỏa mãn giấc mộng làm anh hùng của các đấng mày râu hơn nàng Pisces. Trong bất cứ hoàn cảnh nào nàng cũng luôn luôn là mẫu người đàn bà đúng nghĩa bên cạnh bạn. Trong dạ hội, buổi họp mặt hay ngoài sân tennis, nàng sẵn sàng để chiều chuộng bạn, cổ

võ bạn. Nàng có thể rực rỡ, kiêu diễm, mạnh bạo hay tài giỏi, nhưng luôn để dành riêng cho bạn, và nhất là luôn sau bạn một bước.

Kết duyên với Pisces, bạn không bao giờ sợ tự ái bị tổn thương. Nàng không bao giờ cố tình thúc đẩy hay phê bình bạn (nhất là trước công chúng) trừ phi bạn tàn nhẫn với nàng, hoặc quá lười biếng. Trong trường hợp này, nàng có thể trở nên châm biếm và lạnh lùng.

Nếu đôi mắt là cửa sổ của tâm hồn thì quả thật cặp mắt Pisces phản ảnh trung thực nhất tâm hồn nàng: Mơ mộng như đêm trăng hồ Than Thở, tình cảm, dịu dàng như một chuyện tình Emily, và tha thiết như vãn thơ Xuân Diệu. Đấy, cặp mắt nàng đã chôn chặt bao chàng kỵ mã anh hùng, mà nàng đã quên tên.

Tại hạ không viết làm đâu bạn, người đàn bà Pisces có khả năng hoàn toàn quên một người tình lỡ. Có lẽ đây là một động năng sinh tồn Thượng Đế cho nàng, bởi vì với một tâm hồn tình cảm yếu đuối như của nàng có lẽ nàng sẽ không sống nổi nếu không có khả năng này.

Một số người đàn bà tuổi Pisces, nhất là với ảnh hưởng của Mars, che giấu tình cảm yếu đuối, romantic và dễ tổn thương của mình bằng một bề ngoài cứng cỏi, đầy tham vọng và bất cần dư luận. Hãy mời nàng đi ăn tối với candlelight và roses, rồi ngâm một bài thơ do chính bạn làm để ca tụng vẻ kiêu diễm và tâm hồn cao quý của nàng, bạn sẽ thấy nàng mắt long lanh cảm động. Tất cả thành trì lạnh lùng hàng ngày chung quanh nàng sẽ hoàn toàn tan biến để thế vào một biểu tượng đầy nữ tính, dịu dàng thắm thiết.

Nhớ nhe bạn, hãy nhẹ nhàng với nàng, đừng quên đi dạo với nàng trên những con đường thu ngập lá, ngắm nhìn hoàng hôn xuống trên bãi biển, tay trong tay, hay hôn nhẹ lên giọt nước mắt long lanh trên gò má nàng những khi nàng buồn, và nhất là đừng bao giờ quên ngày sinh nhật của nàng. Có khó không bạn? Không đâu bạn, vì đối lại bạn sẽ có một người tình dịu dàng tha thiết, cho tất cả mà không đả đo đòi hỏi, đem lại cho bạn những giây phút thoải mái nhất, cho phép bạn được chính là con người thật của bạn.

Trương Vương Nguyễn Thị Thu-Vân (69-76)



Gia Chánh - Xôi Vò

(Mẹo vặt khi nấu xôi vò ở nước ngoài)

Cách làm

Vật liệu

1. Nếp: 4 cúp (đề nghị mua nếp hiệu cây dừa)
2. Nước cốt dừa: 1 lon 14 oz. hiệu SAVOY (coconut cream)
3. Đậu xanh không vỏ: 21 oz. (1 gói 1/2)
4. Muối: 1 thìa nhỏ (muỗng café)
5. Đường: 1 thìa súp
6. Lá dừa: 1 bó

- Nếp vo sạch đổ ra rổ cho ráo nước, đổ nếp vào 1 hộp nhựa ngâm với 1 lon nước cốt dừa và 1 thìa muối độ 8 giờ.
- Đậu xanh ngâm nước 8 giờ.
- Bắt nồi xửng lên bếp, nước bằng 1/2 nồi, trong nước bỏ 1 bó lá dừa để xôi được thơm. Nấu nước cho thật sôi. Khi nước sôi cho nếp và đậu xanh vào trộn đều. Đậy nắp lại, hấp 30 phút, xới đều, tiếp tục hấp thêm 30 phút nữa, rắc một thìa súp đường vào xới đều. Hấp thêm 10 phút là được. Xôi chín, để xôi ra khay.

Nhận xét

- Sau 30 phút đầu, coi lại nồi nước sôi, nếu thiếu nước nên cho thêm nước sôi vào, đừng để nước bị cạn nồi, xôi sẽ có mùi khét. Sau 15 phút coi lại lần nữa.
- Khi thêm nước, nên nấu nước sôi trước rồi thêm vào xửng hấp để xôi không bị nhão.
- Không nên đổ nước vào xửng quá 1/2 nồi. Vì nước nhiều khi nước sôi sẽ làm xôi nhão.



Trương Vương Nguyễn Thị Thu-Vân (69-76)



Gia Chánh - CƠM HOÀNG HẬU

Vật liệu

- 1 khuôn cơm Hoàng Hậu cao bằng $\frac{1}{2}$ khuôn bánh Bundt pan, nếu mua không có thì xài khuôn bánh Bundt pan (có bán ở tiệm Williams-Sonoma)
 - 5 cup gạo
 - 5 cup nước dừa tươi: 3 trái dừa xiêm (young coconut)
 - 5 miếng nạc đùi gà phần trên
 - 1 pound tôm size 60-70
 - 2 lạng xương
 - 1 hộp nấm rơm hiệu L & W
 - 1 củ tỏi
 - 1 thìa súp nước mắm
 - 2 thìa súp Korean barbeque sauce hiệu Bulgogi marinade
 - 2 thìa súp dầu olive
 - $\frac{1}{2}$ thìa nhỏ tiêu (muỗng café)
 - 2 cà rốt, 1 củ cải trắng, đường, dấm
- Nấm rơm cắt đôi.
 - Tỏi băm nhỏ.
 - Thịt, ướp chung với nước mắm, 1 muỗng barbeque sauce, tiêu.
 - Tôm ướp chung với 1 muỗng barbeque sauce.
 - Bắt chảo lên bếp với 2 muỗng canh dầu olive, đợi chảo thật nóng, kể cho tỏi vào chiên vàng, thịt đổ vào chảo chiên như gà rôti, tiếp theo cho tôm, nấm rơm chung, xào chín. Khi thấy chín, bắt chảo xuống bếp.
 - Lạng xương để vào chảo, đổ nước lạnh ngập lạng xương, chiên cho cạn nước.
 - Trộn cơm đã nấu chín chung với thịt, tôm, lạng xương, nấm rơm. Xong nhận cơm vào khuôn, trút cơm ra đĩa lớn.
 - Cà rốt, củ cải trắng tía hoa, ngâm muối, xả sạch, ngâm lại với 1 chén dấm, 1 chén đường, trong 1 ngày là dùng được.

Cách làm

- 5 cup gạo vo sạch, nấu chung với 5 cup nước dừa tươi (young coconut juice).
- Lạng xương cắt nhỏ như hạt lựu.
- Nạc đùi gà cắt vuông khoảng 1 cm.
- Tôm lột vỏ, lấy bỏ chỉ trên lưng tôm.



Nhận xét

- Cơm này dùng nóng mới ngon.
- Khi bày tiệc, có thể để 2 cánh gà chiên bơ vào lỗ tròn ở giữa đĩa cơm, xung quanh để ngò, củ cải trắng, cà rốt tía hoa ngâm dấm cho đẹp mắt.

Trương Vương Nguyễn Thị Thu-Vân (69-76)



Gia Chánh – Cà Ri Bò

Vật liệu

1. 6 pound thịt bắp bò (khoảng 2 bắp bò lớn)
2. 1 chai cà ri dầu Ấn Độ hiệu 3 chuông vàng (D&D Gold Product)
3. 1 gói lá thơm
4. 1 bó xả (khoảng 10 tép xả)
5. 2 củ tỏi
6. 1 pound cà rốt
7. 1 pound củ hành hương nhỏ (loại đỏ)
8. 2 lon soda nước dừa (coconut soda 12 oz/1 lon loại dùng để kho thịt)
9. 1 thìa nhỏ muối (muốing café)
10. 1 thìa súp đường
11. 2 lon 14 oz nước cốt dừa hiệu SAVOY (coconut cream)
12. 3 lon nước súp gà (chicken broth 14 oz/1 lon)
13. 2 cup nước lạnh



Cách làm

- Thịt bò cắt miếng nhỏ vừa ăn (dày khoảng ½ inch dài 1 inch ½).
- Xả cắt khúc nhỏ dài 1 inch.
- Tỏi băm nhỏ.
- Cà rốt bỏ vỏ, cắt khúc dài 1 inch.
- Củ hành hương lột vỏ, để nguyên củ.
- Cho 6 thìa súp cà ri dầu cùng thịt bò, xả, tỏi, muối, đường vào một nồi lớn, bắt nồi lên bếp, để lửa vừa, đậy nắp nồi lại, khoảng 15 phút, trộn đều, tiếp tục đậy nắp lại nấu thêm khoảng 15 phút, trộn đều và đổ 2 cup nước lạnh, 3 lon nước súp gà, 2 lon soda nước dừa vào nồi, nấu thêm 20 phút nữa. Cho cà rốt, lá thơm vào chung. Coi lại nước cà ri, nếu thấy không đủ dùng thì thêm nước lạnh hoặc nước súp gà.
- Nấu thêm 20 phút nữa, coi thịt bò nếu đã mềm, đổ nước cốt dừa vào nồi cùng với củ hành hương nấu sôi lên, tắt bếp. Tùy khẩu vị mỗi người, nêm lại cho vừa ý.

Nhận xét

- Cà ri bò phải nấu nước sền sệt mới ngon.
- Món cà ri bò ăn nóng với cơm, bánh mì, bún, mì sợi. Ăn chung với muối ớt chanh.
- Nấu cà ri bò phải cần 2 lon soda nước dừa, thịt bò sẽ mau mềm (nấu khoảng 1 giờ đến 1 giờ 30 phút tùy theo bò non hay già)

Trương Vương Nguyễn Thị Thu-Vân (69-76)



Gia Chánh - Xôi Bắp

(Cách nấu xôi bắp ở nước ngoài)

Vật liệu:

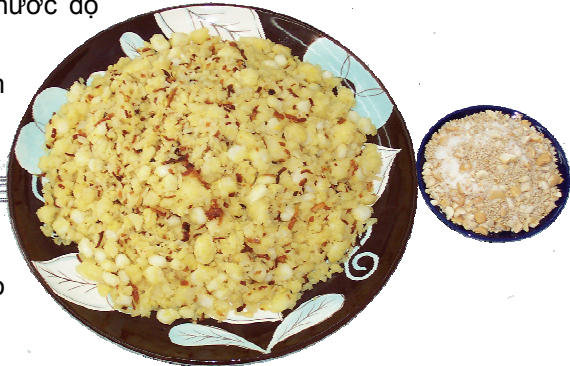
1. Nếp: 4 cup
2. Đậu xanh không vỏ: 1 gói 14 oz
3. Bắp: 2 cup White Hominy (1 hộp nhỏ) Mexican style
4. Hành xấy: 1 gói 2 oz (Dehydrated onion), hiệu D & D Gold Products Corp.
5. Dầu olive: 1 cup
6. Mè trắng: 1 chai roasted sesame seed 8 oz hiệu Shirakiku của Nishimoto Trading Co, LTD. hay 1 gói mè trắng mua về rang
7. Đậu phụng rang
8. Đường, muối
9. 1 cup nước nóng

Hấp 40 phút, xới đều nếp và bắp. Phần đậu xanh dùng dùng muỗng lớn, lấy bên bề ngoài muỗng chà đậu xanh cho nát ra. Xới đều nếp, bắp, đậu xanh và ½ cup nước nóng. Đậy nắp lại, hấp 15 phút, xới đều, nếu thấy bị khô, cần thì tưới thêm 1/2 cup nước sôi còn lại. Hấp thêm 15 phút nữa là được. Xới chín, để ra khay.

- Bật chảo lên bếp với 1 cup dầu olive, khi thấy dầu đủ nóng, cho hành xấy vào phi vàng. Trộn hành phi vào xôi bắp.
- Đậu phụng rang giã nhỏ trộn chung mè, muối, đường. Nêm vừa ngọt, dùng chung với xôi bắp.

Cách làm:

- Nếp ngâm với nước độ 8 giờ.
- Đậu xanh ngâm nước 8 giờ.
- Nếp và bắp trộn đều đổ vào xửng, chừa 1/3 xửng đổ đậu xanh vào hấp chung.
- Bật nồi xửng lên bếp, nước bằng ½ nồi.



Nhận xét:

- Khi hấp xong 40 phút đầu, lúc xới đều, nên thêm 1/2 cup nước sôi vào xới chung, để xôi bấp và đậu xanh không bị khô.
- Hành xay khi đổ vào dầu nên đảo nhanh và tắt bếp liền, múc ra khỏi chảo để hành phi không bị khét.
- Sau 40 phút đầu, coi lại nồi nước sôi, nếu thiếu nước nên cho thêm nước sôi vào, đừng để nước bị cạn nồi, xôi sẽ có mùi khét.

Trương Vương Nguyễn Thị Thu-Vân (69-76)



Gia Chánh - Chè Bắp

Vật liệu:

1. Nếp: 2 cup
2. Bắp: 10 trái bắp trắng loại ngọt (super sweet white corn)
3. Nước cốt dừa: 2 lon 14 oz hiệu SAVOY (coconut cream)
4. Đường: 1 cup
5. Muối: 1/2 thìa nhỏ (muỗng café)
6. Nước sôi: 12 cup

- Bật nồi lên bếp nấu sôi 7 cup nước và 1/2 thìa muối. Nước sôi cho bắp và nếp cùng nước dùng để ngâm nếp vào nồi, lấy đũa đảo nhẹ tay trộn đều. Đậy nắp nồi lại; để lửa vừa. Khi thấy sôi lên, vặn lò nhỏ lại, nấu khoảng 10 phút, thấy hạt nếp trong, đã chín, cho 3/4 cup đường vào, dùng đũa đảo nhẹ tay, đậy nắp lại, nấu tiếp khoảng 5 phút, thấy sôi lên tan đường là được, tắt bếp.

Cách làm:

- Nếp vo sạch đổ vào 1 hộp nhựa ngâm với 5 cup nước sôi trong 1 giờ.
- Bắp dùng dao cắt lát mỏng theo chiều dài trái bắp.

- Nước cốt dừa cho vào 1 nồi nhỏ nấu với 1/4 cup đường sôi lên. Khi dùng mức chè bắp ra chén, cho nước cốt dừa lên trên chè.

Nhận xét:

- Bắp lựa trái non vừa ăn, khi bấm vào hạt bắp mềm không bị xơ, bắp sẽ ngọt hơn và không cần dùng nhiều đường để nấu chè.
- Nếp ngâm nước sôi trước, khi nấu chè nếp không bị nát.
- Nên để lửa nhỏ, chè không bị khét và không cần xới nhiều lần, nếp sẽ còn nguyên hạt, nhìn đẹp và khéo.
- Khi nấu chè dùng nồi nonstick lớn và thấp để chè không bị dính khét đáy nồi.

Trương Vương Nguyễn Thị Thu-Vân (69-76)

Thằng Cà Chớn

Nó thật là quá sức. Lúc nào cũng tự tôn, tự đại, thầy đời, hợm hĩnh ra vẻ ta đây. Tôi nói trắng, nó nói đen. Tôi nói đừng, nó nhếch miệng “tới đi”. Nó cứ bám lấy tôi sát rạt mặc dù biết là tôi ghét cay ghét đắng nó.

Thuở mới lớn, tôi định theo đuôi cô nào thì nó cứ lải nhải “đồ mê gái” hoặc “bồ nó đánh mày chết”

Bây giờ, tôi nuốt nước bọt, quay lưng, khi thấy các cô gái trẻ đẹp tươi cười, thì nó lại lên giọng “đồ nỡm, mờ đã đến miệng mèo mà còn chê?”

Ngày xưa tôi hớt ha hớt hoảng nhảy xuống xà lan bỏ nước ra đi, nó khinh khỉnh mắng “đồ hèn”

Khi tôi xuống đường hoan hô, đá đảo, thì nó bĩu môi “đồ ngu”.

Khi tôi ngao ngán tình đời thì nó khịt mũi “đồ khờ, không nghe bố”

Lúc thấy tôi bực bội vì được tặng mấy cái nón cối trên đầu, nó nheo mắt, chọc quê không một lời an ủi.

Lúc công an buộc tôi là phản động, nó nhún vai lảm bảm “đồ dại, ráng chịu”

Khi tôi muốn ăn miếng trả miếng thì nó lại đạo đức giả trợn mắt lên giọng “đồ tồi, nghĩ kỹ chưa?”

Khi tôi muốn thực hành “một sự nhịn, chín sự ... nhục” nó lại nhạo báng “đồ gà chết”.

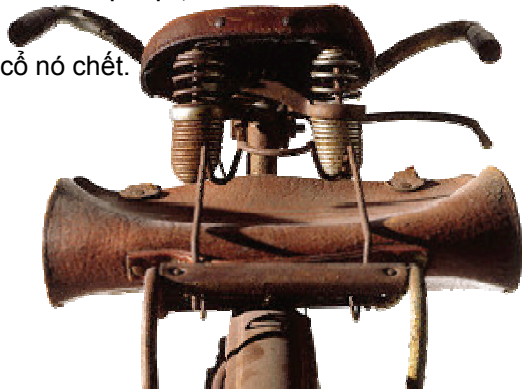
Khi tôi cảm ơn trả lại những món quà đất tiền trên trời rớt xuống, “đồ giờ hơi” nó ngạo mạn.

Khi tôi suy nghĩ chuyện mảnh mung, hay buồn bán thì nó cười sảng sặc rồi phán “đồ nghèo mà ham, chỉ biết cho mà không biết nhận, thì chỉ có bán mạng”.

Tôi giận, đã nhiều lần muốn dằn cho nó một trận, nó vênh vào thách thức.

Một ngày nào đó chắc tôi sẽ bóp cổ nó chết.

Cụ Nhảm



Bí Quyết Sống Lâu



(GS Tề Quốc Lực là một người Mỹ gốc Hoa. Ông đã từng làm việc cho Tổ Chức Y Tế Thế Giới (WHO) nhiều năm. Mới đây ông được Bộ Y Tế Trung Quốc mời về Bắc Kinh nói về sức khỏe. Bài nói của ông được công chúng hoan nghênh và đã được đăng tải trên nhiều tờ báo của Trung Quốc.)

Hiện nay tuyệt đại đa số là chết vì bệnh, rất ít người bị chết vì già. Lẽ ra phải tuyệt đại đa số chết vì già, còn thiếu số chết vì bệnh. Hiện tượng cực kỳ bất bình thường này đòi hỏi chúng ta phải mau chóng sửa chữa. Gần đây Liên Hiệp Quốc biểu dương nước Nhật Bản vì tuổi thọ của họ đạt quán quân thế giới. Tuổi thọ trung bình ở nữ giới của họ là 87,6; còn ở Trung Quốc chúng ta thập kỷ 50 là 35 tuổi, thập kỷ 60 là 57 tuổi, hiện nay là 67,88 tuổi; kém Nhật Bản đúng 20 tuổi.

Kinh nghiệm của Nhật Bản là lấy xã khu làm đơn vị, mỗi tháng giảng bài một lần về sức khỏe, ai không đến nghe thì phải học bù. Chúng ta không có chế độ đó, ai muốn nghe thì nghe, không nghe thì thôi. Sau khi về nước, tôi có hỏi nhiều người rằng nên sống bao lâu? Có người bảo tôi 50-60 tuổi là tạm được rồi, điều này chứng tỏ tiêu chuẩn của chúng ta quá thấp. Đại bộ phận họ không biết gì đến giữ gìn sức khỏe, sống được sao hay vậy, vấn đề rất nghiêm trọng. Tôi đã công tác ở bệnh viện 40 năm, tuyệt đại bộ phận người chết bệnh là rất đau khổ. Tôi đến đây mục đích rõ ràng, tôi được sự ủy thác của khoa học, tuân theo chỉ thị của bộ y tế, mong rằng mọi người đều coi trọng công tác giữ gìn sức khỏe.

Thật ra trên thế giới, người ta họp ở Victoria có ra một tuyên ngôn, tuyên ngôn này có 3 cái mốc. Mốc thứ nhất gọi là ăn uống cân bằng, thứ hai là vận động có oxy, thứ ba gọi là trạng thái tâm lý.

ĂN UỐNG CÂN BẰNG

Có lẽ người từ lâu nghĩ rằng giữ gìn sức khỏe thì có gì mà phải nghe, lại chẳng qua là ngủ sớm dậy sớm là khỏe chứ gì? Tôi xin thưa với bạn, ở thời nhà Đường thì có thể nói vậy, chứ ngày nay nói vậy thì cực kỳ thiếu hiểu biết, có nhiều điều đã thay đổi. Nói ăn uống cân bằng, có hai chuyện là ăn và uống.

Trước hết nói về uống.

Khi ở Đại Học Bắc Kinh, tôi hỏi sinh viên: Đồ uống nào tốt nhất? Sinh viên đồng thanh trả lời: Coca Cola, Coca Cola, Mỹ không thừa nhận, quốc tế cũng không thừa nhận, nó chỉ có thể giải khát, chứ không có bất cứ tác dụng nào cho giữ gìn sức khỏe. Sản phẩm bảo vệ sức khỏe là gì, mọi người nên biết, nó phải có khả năng chữa bệnh. Cho đến bây giờ, tuyệt đại bộ phận người Trung Quốc chúng ta còn chưa biết thế nào là sản phẩm bảo vệ sức khỏe. Ở các hội nghị quốc tế người ta đã định nghĩa ra 6 loại đồ uống bảo vệ cho sức khỏe: trà xanh, rượu vang đỏ, sữa đậu nành, sữa chua (người ta không nói đến sữa bò nói chung, bạn nên chú ý), canh xương, canh nấm.

- Vì sao nói canh nấm? Vì canh nấm có thể nâng cao công năng miễn dịch. Một văn phòng luôn có người bị cảm, có người không ốm bao giờ, vì sao vậy? Vì công năng miễn dịch khác nhau. Uống canh nấm có thể nâng cao sức miễn dịch, cho nên đó là sản phẩm giữ gìn sức khỏe.

- Vì sao nhắc đến canh xương? Trong canh xương có chất uỷên giao (một chất keo), uỷên giao kéo dài tuổi thọ, cho nên hiện nay trên thế giới các nước đều có phổ canh xương nhưng Trung Quốc chưa có. Chúng tôi đã điều tra, gần đây ở các thành phố Tô Châu, Nam Kinh có rồi, Bắc Kinh vẫn chưa có. Cho nên đừng coi thường canh xương, nó có thể kéo dài tuổi thọ vì có uỷên giao.

- Vì sao nhắc sữa chua? Vì sữa chua cân bằng vi khuẩn. Nói cân bằng vi khuẩn được duy trì có nghĩa là vi khuẩn có ích thì sinh trưởng, vi khuẩn có hại thì tiêu diệt, cho nên ăn sữa chua thì có thể ít mắc bệnh. Ở Châu Âu, sữa chua rất phổ biến, nhiều cô gái chúng ta thích ăn sữa chua, nhưng họ không hiểu vì sao? Chúng tôi rất lấy làm lạ, lượng tiêu thụ sữa chua ở Trung Quốc rất thấp, còn lượng tiêu dùng sữa bò thì rất lớn. Bản thân sữa bò, chúng tôi không phủ nhận tác dụng của nó nhưng nó kém xa sữa chua.

- Vì sao uống trà xanh? Ngày nay rất nhiều người biết uống trà, nhưng thanh niên ít uống. Vì sao trà xanh có tác dụng bảo vệ sức khỏe? Nguyên nhân trong trà xanh có chứa chất trà dà phân, mà trà dà phân có thể chống ung thư. Nhật Bản làm tổng điều tra rất tốt. Sau tổng điều

tra, người trên 40 tuổi chẳng ai không có tế bào ung thư trong cơ thể. Vì sao có người mắc ung thư, có người không? Điều này có liên hệ đến việc uống trà xanh. Nếu anh uống mỗi ngày 4 chén trà xanh, thì tế bào ung thư không bị chia cắt, mặc dù có chia cắt cũng muộn lại 9 năm trở lên. Cho nên ở Nhật Bản, học sinh tiểu học hằng ngày đi học đều uống một chén trà xanh.

Thứ hai xin chú ý, trong trà xanh có chứa fluorine, nó chẳng những có thể làm bền răng mà còn chữa được sâu răng, diệt vi khuẩn. Sau bữa ăn 3 phút, đốm khuẩn răng đã xuất hiện. Hiện nay rất nhiều người chúng ta không có răng tốt, chẳng những không súc miệng bằng nước trà, mà nước trắng cũng không. Vì thế có người 30 tuổi đã bắt đầu rụng răng, 50 tuổi thì rụng hết.

Thứ ba bản thân trà xanh chứa chất trà cam ninh, chất này nâng cao độ bền huyết quản, khiến huyết quản khó vỡ. Rất nhiều người bị mạch máu não bất ngờ đến Bắc Kinh chữa, trong bệnh viện cứ 4 người chết là có một người bị xuất huyết não. Xuất huyết não thì chưa có cách chữa, kỳ nhất là tức giận, hề tức giận đập bàn trợn mắt mạch máu não đứt ngay. Các vị ạ! Đến tuổi các vị nên uống sớm đi, đến lúc các vị có đập bàn trợn mắt vài cái thì cũng không lo.

- Trong các đồ uống, đứng thứ hai là vang đỏ: Vốn là trên vỏ quả nho đỏ có một thứ gọi là nghịch chuyển thuận (còn chuyển ngược). Chất này có tác dụng chống suy lão, còn là thuốc chống oxygen hoá, người hay uống vang đỏ thì ít mắc bệnh tim. Thứ hai nó có thể giúp ta phòng ngừa tim đột nhiên ngừng đập, chúng ta gọi là ngừng đột ngột. Trong trường hợp nào tim có thể ngừng đập? Một là vốn có bệnh tim, hai là tăng huyết áp, ba là mỡ máu cao. Mấy hôm trước tôi đến Trường Đại Học Sư Phạm hội chuẩn, một vị tiến sĩ mới 35 tuổi, buổi sáng còn chạy nhảy tung tung chiều đã chết rồi. Vì sao? Mỡ máu quá cao.



Bây giờ tôi xin báo cho các vị kết quả tổng điều tra của thành phố Bắc Kinh, cán bộ tại chức cứ hai người thì có một người mỡ trong máu cao, tỷ lệ này là một phần hai. Mỡ máu cao nguy hiểm ở chỗ nào? Tim có thể đột nhiên ngừng đập. Có một chàng trai 20 tuổi, máu của cậu ta lấy ra có dạng bùn, hết sức nguy hiểm. Chúng tôi hỏi cậu ta, cậu ta bảo ăn tốt quá. Không phải cậu ta ăn tốt có một ca bệnh: một người mua một chiếc bánh gateau lớn ở ngoài thành phố, vừa cứng, vừa dẻo, vừa nóng chạy về nhà, vào đến cửa liền bảo bà cụ ăn ngay kẻo nguội bà cụ vừa ăn được mấy miếng thì tắt thở. Anh ta công bà cụ chạy ngay đến bệnh viện, đến nơi chúng tôi hỏi có bệnh gì, anh ta kể lại đầu đuôi. Thế chẳng phải chết vì thiếu hiểu biết đó sao? Không cứu được.

Rượu vang đỏ còn có một tác dụng nữa là hạ huyết áp, hạ mỡ máu. Vang đỏ có mấy tác dụng lớn như thế nên ở nước ngoài người ta bán rất chạy. Tôi không quảng cáo tiếp thị cho rượu vang đỏ đâu, tôi chỉ truyền đạt tinh thần của hội nghị quốc tế. Nhiều người sẽ hỏi: chẳng phải cấm rượu sao? Tổ chức y tế thế giới nói rằng cai thuốc lá, hạn chế rượu, chứ có nói cấm rượu đâu, hơn nữa còn nói rõ hạn lượng rượu: rượu vang nho mỗi ngày không quá 50-100cc, rượu trắng mỗi ngày không quá 5-10cc, bia mỗi ngày không quá 300cc. Nếu anh vượt qua khối lượng đó thì sai lầm, không quá lượng đó thì tốt. Có chị nữa sẽ hỏi: Tôi không biết uống rượu thì làm thế nào? Chị không biết uống rượu, há lại không biết ăn nho sao? Ăn nho há lại không biết ăn cả vỏ sao? Nhưng nho trắng không có nghịch chuyển thuận, bạn ăn cũng vô ích.

Bây giờ ở Châu Âu đã có bánh ngọt bằng nho rồi. Tôi đã thử rồi, nho đỏ rửa sạch đi mà ăn, nuốt cả vỏ rất thích không sao cả. Cho nên người có tiền uống vang đỏ, người không có tiền ăn nho đỏ không bỏ vỏ đều giữ được sức khoẻ như nhau. Còn có người bắt bẻ tôi: Tôi không có tiền thì làm thế nào? Tôi xin nói với các bạn, ở hội nghị quốc tế người ta đã điều tra rồi, các khu vực trường thọ trên thế giới đều ở vùng ít tiền, thứ nhất là ở Ai-rơ-han thuộc Pakistan, thứ hai là A-zec-bai-zan của Liên Xô (cũ) và Kha-la-han ở Ê-quadro đều là những vùng nghèo. Như vậy thì có lạ không? Kể có tiền ngày ngày nhậu nhẹt tiệc lớn nhỏ, gà vịt thịt cá thì đều bụng phệ, bằng đầu bằng đuôi. Tôi đã điều tra rồi, những người như vậy rất ít sống được quá 65 tuổi.

- Vấn đề tập thể dục buổi sáng: tôi thấy nhiều ông bà già 5-6 giờ sáng đã xách bảo kiếm đi ra ngoài. Đến tối không thấy mấy ông bà già nữa, họ đều ở nhà xem tivi. Đó là vì họ không biết rằng tập thể dục buổi sáng rất nguy hiểm. Sáng sớm dậy, quy luật của đồng hồ sinh học trong con người là nhiệt độ cơ thể cao, huyết áp tăng, hơn nữa nội tiết tố thượng thận cao gấp 4 lần buổi tối, nếu vận động mạnh sẽ rất dễ xảy chuyện dễ làm tim ngừng đập. Tôi không phản đối đi bộ, tập thể dục, đi Thái cực quyền, luyện khí công buổi sáng sớm ... điều đó không có gì sai cả. Nhưng nếu người già và người trung niên sáng sớm vận động mạnh, chạy đường dài, leo núi, thì chỉ có trăm điều hại, không một điều lợi.

Bây giờ đến vấn đề thứ hai là Ăn.

Mọi người nên biết kim tự tháp ở Châu Á là tốt nhất.

Kim tự tháp là gì?

Loài cóc, loài đậu, loài rau. Ngũ cốc, đậu và rau là rất tốt. Ở hội nghị San Francisco, nhiều bác sĩ nước ngoài đã nêu rằng: người Trung Quốc bây giờ không ăn ngũ cốc, đậu và rau nữa rồi, họ bắt đầu ăn bánh hamburger của chúng ta rồi. Tôi về nước, một lần đến McDonald's, bị chen bật ra, anh nói có ghê không, đó là việc hiếm thấy ở nước ngoài. Thanh niên ta mừng sinh nhật, mở tiệc, đều là McDonald's. Tôi rất phục

McDonald's, một năm người ta lấy của chúng ta hơn 2 tỷ, người ta thật biết làm ăn!

Theo tôi nắm được, sở dĩ người ta gọi nó là thực phẩm rác, chính vì nó là một loại thực phẩm kích thích lệch, hậu quả là người bằng đầu bằng đuôi, cứ như một bố hành lư. Người ta không ăn vì ăn xong lại phải đi giảm béo. Chúng mình không biết, ngày nào cũng McDonald's, đặc biệt là thế hệ thứ hai, quả là đến mức không có McDonald's không sống nổi. Chúng ta nên biết đó là thức ăn kích thích lệch, không phù hợp với ẩm thực của chúng ta. Cốc ở các hội nghị quốc tế người ta xưa nay không nói đến gạo, bột mì trắng, cũng không nói đến McDonald's.

THỰC VẬT

Trong loài cốc trước tiên nói đến ngô, gọi đó là cây vàng. Lai lịch của ngô, hội nghị y học Mỹ đã có điều tra phát hiện rằng người Mỹ nguyên thủy, người Indian không ai bị tăng huyết áp, không ai bị xơ vữa động mạch. Từ đó về sau, nước Mỹ đã thay đổi, Châu Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản, Hồng Kông, Quảng Đông của Trung Quốc, sáng đều ăn bánh ngô. Bây giờ nhiều người ăn noãn lân chi để làm gì? Chính là hy vọng không bị xơ vữa động mạch. Nhưng họ không biết rằng trong ngô già có rất nhiều, không phải tốn tiền nhiều. Tôi đã điều tra ở Mỹ, một bắp ngô 2.5 dollar, còn ở Trung Quốc chỉ có một đồng bạc chênh nhau 16 lần. Nhưng rất nhiều người chúng ta không biết, không ăn. Sau lần điều tra này, tôi lập tức đổi ngay, ở Mỹ tôi đã kiên trì 6 năm ăn cháo ngô hàng ngày.

Năm nay, tôi đã ngoài 70 tuổi, thể lực sung mãn, tinh thần dồi dào, giọng nói vang vang đầy khí thế, hơn nữa mặt không có nếp nhăn. Nguyên nhân nào vậy? Do húp cháo ngô đầy, tin hay không tùy bạn. Bạn cứ việc uống sữa bò, tôi cứ việc húp cháo ngô, xem ai sống lâu hơn ai.

Loại cốc thứ hai là kiều mạch: Tại sao nhắc đến kiều mạch? Người ta hiện nay thường có 3 cao: huyết áp cao, mỡ máu cao, đường máu cao. Kiều mạch là 3 hạ: hạ huyết áp, hạ mỡ máu, hạ đường máu. Tôi hỏi sinh viên Bắc Đại (Đại Học Bắc Kinh) kiều mạch là gì? Đáp rằng không biết, chỉ biết hamburger. Trong kiều mạch có chứa 18% xen-lu-lô, người ta ăn kiều mạch không bị viêm dạ dày, đường ruột, ung thư trực tràng, ung thư kết tràng đều không mắc. Trong số những người ngồi văn phòng mắc bệnh có đến 20% là ung thư trực tràng, ung thư kết tràng.

Loại cốc thứ ba là các loại khoai: Khoai lang trắng, khoai lang đỏ, củ từ khoai tây. Những thứ này trong hội nghị quốc tế có nhắc đến. Vì sao? Vì chúng có 3 hấp thụ: hấp thụ nước, hấp thụ nước làm trơn đường ruột, không bị ung thư trực tràng, kết tràng. Hấp thụ mỡ và đường, không mắc bệnh tiểu đường. Hấp thụ độc tố: không mắc chứng viêm dạ dày, đường ruột. Tôi cũng đã điều tra ở Mỹ, người Mỹ ăn khoai là chế biến thành các loại bánh, ăn cũng không ít. Mong mọi người ăn nhiều khoai vào, trong lương thực chính nên có các loại khoai.

Trong cốc còn có yến mạch: Nước ngoài đã biết từ lâu. Trung Quốc rất nhiều người chưa biết. Nếu bị tăng huyết áp, nhất định phải ăn yến mạch, yến mạch lát. Nó có thể hạ huyết áp, hạ mỡ máu.

Loại cốc cuối cùng là kê: Sau khi về nước tôi hỏi: Vì sao chúng ta không ăn kê nữa? Nhiều người bảo tôi: Cái thứ đó chỉ có đàn bà đẻ mới ăn! Thật ra, bản thảo cương mục đã nói rất rõ: Kê có thể trừ thấp, kiện tỳ, trấn tĩnh, an miên (ngủ yên); ích lợi lớn như thế mà anh không ăn? Bây giờ rất nhiều người ngồi văn phòng, đêm mất ngủ, mắc các chứng uất ức, chứng chức năng thần kinh, có người uống đến 8 viên thuốc an thần nhưng vẫn không ngủ được. Tôi khuyên mọi người đừng nên uống thuốc nữa.

Có hai giáo sư y học nổi tiếng sau khi uống an thần, đầu óc tối tăm choáng váng rồi ngã. Tôi đã quan sát kỹ, người ta ngủ được là nhờ ăn cháo kê. Cho nên bây giờ tôi đã thay đổi, sáng một bát cháo ngô, tinh thần phấn chấn, tối một bát cháo kê, ngủ khìa khĩa. Chữa bệnh bằng ăn tốt hơn chữa bệnh bằng thuốc.

Vì sao chúng ta không giải quyết vấn đề bằng cái ăn, mà cứ nhất định phải dùng thuốc. Mười thử thuốc thì chín thử là độc, chưa từng nghe nói dùng thuốc để giữ gìn sức khỏe. Tôi cũng phải nói rõ: tôi không hề phản đối dùng thuốc. Tôi phản đối dùng thuốc bừa bãi, tôi chủ trương dùng thuốc trong thời gian ngắn, uống thuốc bình yên, nhanh chóng ngừng thuốc.

Dưới đây xin nói về đậu: Kết quả điều tra của chúng tôi là tất cả dân Trung Quốc thiếu protein ưu chất. Cho nên chúng ta chơi bóng nhỏ thì luôn luôn thắng, nhưng chơi bóng lớn thì không thắng. Vì sao? Trên sân bóng đá một cú đá, một cú va chạm là ngã lộn nhào. Hiện nay, tiền thuốc của chúng ta cao gấp 10 lần của Mỹ nhưng thực tế không bằng người ta.

Người Trung Quốc thiếu protein ưu chất thì làm thế nào? Hiện nay Bộ Y Tế đã đề ra kế hoạch hành động đậu tương, nội dung là một nắm rau, một nắm đậu, một quả trứng gà cộng thêm một ít thịt. Protein của một lượng đậu nành bằng hai lượng thịt nạc, bằng ba lượng trứng gà, bằng bốn lượng gạo, vậy nên ăn cái gì hơn?

Đậu nành là hoa của dinh dưỡng là vua của các loại đậu. Trong đậu nành có ít nhất 5 loại chất chống ung thư, đặc biệt là di hoàng đồng chất có thể phẳng và chữa ung thư tuyến vú, ung thư trực tràng và ung thư kết tràng. Cho nên đối với người da vàng chúng ta thích hợp nhất là sữa đậu nành. Bắc Kinh và Thiên Tân chúng ta gần nhau như thế, nhưng ở Bắc Kinh người ung thư tuyến vú đặc biệt nhiều, còn Thiên Tân rất ít. Anh có biết vì sao không?

Thiên Tân ăn sáng bằng sữa đậu nành và óc đậu. Người Bắc Kinh huyết áp cao, mỡ máu cao nhiều như vậy do bữa ăn sáng rất đa dạng nhưng rất không khoa học. Sữa bò tốt hay sữa đậu nành tốt? Ở hội nghị quốc

tế của Liên Hiệp Quốc người ta nói, trong sữa bò có nhiều nhũ đường, mà hai phần ba số người trên thế giới không hấp thụ được nhũ đường, người da vàng ở Châu Á có 70% số người không hấp thụ được nhũ đường. Sữa đậu nành có ưu điểm gì? Trong sữa đậu nành có chứa quả đường, mà quả đường hấp thụ 100%.

Bây giờ nói đến rau:

Loại rau nói đến đầu tiên là carrot: Vì sao nói đến carrot?

Sách bản thảo cương mục của Trung Quốc viết đó là loại rau dưỡng mắt. Tôi nhìn không thấy, đặc biệt là chúng quáng gà, ăn là khỏi. Nó bảo vệ niêm mạc, ăn carrot lâu ngày thì ít bị cảm mạo. Người Mỹ cho carrot là thứ rau làm đẹp người, dưỡng tóc, dưỡng da, dưỡng niêm mạc. Người thường xuyên ăn carrot quả là đẹp từ trong ra ngoài. Khái niệm đẹp người này phải là trong ngoài hài hoà. Nhiều cô gái của chúng ta bị mắc lừa, các cô ấy son phấn vào, còn để coi, đến khi bỏ son phấn ra, còn khó coi hơn ban đầu. Người Mỹ rất chú ý đến điều này, họ ăn carrot đều.

Lúc ở U-rum-si, người ta mời tôi ăn bánh chèo (thứ bánh nhân thịt bọc bột mì) nhân carrot, họ gọi là bánh chèo Nga, tôi ăn thấy rất ngon. Thứ nhất nó dưỡng niêm mạc, ít bị cảm mạo. Thứ hai nó đẹp khỏe mạnh. Thứ ba nó có chút tác dụng chống ung thư, hơn nữa rất tốt cho mắt. Châu Âu đã có bánh ngọt carrot. Ở nhiệt độ cao chất bổ trong carrot không bị giảm sút.

Loại rau thứ hai phải nói đến là bí đỏ: Nó kích thích tế bào tụy sản sinh ra Insulin. Cho nên người thường xuyên ăn bí đỏ rất ít mắc bệnh tiểu đường.

Trong các loại rau còn nhắc đến khổ qua (mướp đắng). Tuy nó đắng nhưng nó tiết ra insulin, người thường ăn mướp đắng cũng không bị tiểu đường. Bí đỏ, khổ qua người ở lứa tuổi chúng ta nhất định phải ăn luôn.

Ngoài ra người ta còn nhắc đến cà chua. Ở Mỹ, hầu như gia đình nào cũng trồng cà chua, ăn cà chua, mục đích là khỏi mắc ung thư. Đó là điều mới được biết đến 5-6 năm nay. Ăn cà chua không mắc bệnh ung thư, bạn đã biết chưa? Nhưng không phải ăn cà chua một cách tùy tiện. Trong cà chua có một chất gọi là chất cà chua, nó kết hợp chặt với protein làm một, xung quanh có xen-lu-lô bao bọc rất khó ra. Cho nên phải làm nóng lên, nóng đến mức nhất định nó mới ra được. Tôi mách các bạn, cà chua xào trứng gà là đáng giá nhất và canh cà chua hoặc canh trứng gà cà chua cũng rất tốt. Cà chua ăn sống không chống được ung thư, xin mọi người nhớ cho.

Tôi vừa nói tôi ăn như thế nào? Có người nói ngay cái món đó phải ăn nóng. Sao cái gì bạn cũng muốn ăn nóng? Tôi xin thưa với các bạn: Tôi đun nóng lên thì bằng zero! Người Sơn Đông, người Đông Bắc rất thích

ăn, cứ bóc từng nhánh mà ăn, còn nói tôi không bị ung thư, nhưng chẳng mấy hôm anh ta bị ung thư trước.

Nguyên nhân là gì? Xin thưa quý vị, trước hết phải thái nhánh tôi thành từng lát, để từng lát trong không khí độ 15 phút, sau khi nó kết hợp với dưỡng khí mới sản sinh ra chất tôi (đại toán tố). Bản thân tôi không chống được ung thư, đại toán tố mới chống được ung thư, hơn nữa là vua chống ung thu. Hôm nọ tôi thấy có người ăn tôi, anh ta lấy một bát mì rồi nhanh chóng bóc tôi ra, ăn từng nhánh tôi, không đầy năm giây đồng hồ đã ăn xong. Thậm chí không đến 5 giây! Ăn như vậy không có ích gì hết, nếu sợ tôi có mùi thì ăn một quả sơn trà, nhai nắm lạc rang, hoặc ăn chút lá chè là hết mùi ngay, ở nước ngoài tuần nào người ta cũng ăn, sao chúng ta lại không ăn!

Bây giờ nói về mộc nhĩ đen.

Mộc nhĩ đen có tác dụng gì?

Bây giờ cứ đến Tết, người chết vì nhồi máu cơ tim ngày càng nhiều, càng ngày càng có nhiều người chết trẻ, thậm chí ở cả tuổi 30! Vì sao đến Tết chết nhiều? Có hai nguyên nhân, một là máu đặc cao ngưng thể chất. Người cao ngưng thể chất cộng thêm thức ăn cao ngưng, cho nên vào dịp Tết người chết vì nhồi máu cơ tim đặc biệt nhiều, không kể tuổi nào.

Chết nhồi máu cơ tim tuy không có cách gì chữa được, nhưng hoàn toàn có thể dự phòng. Có bác sĩ khuyên bạn uống Aspirin, vì sao? Có thể khiến máu đông đặc lại, không bị nhồi máu cơ tim. Nhưng hậu quả là gì? Hậu quả của việc uống nhiều aspirin là đảy mắt xuất huyết. Bây giờ rất nhiều người xuất huyết đảy mắt. Tôi khuyên mọi người đừng uống aspirin nữa. Hiện nay ở Châu Âu không uống aspirin nữa rồi. Vậy thì làm thế nào? Ăn mộc nhĩ đen. Ăn mộc nhĩ đen có hai tác dụng, trong đó có một tác dụng là khiến máu không bị đông đặc lại. Tác dụng này của mộc nhĩ đen là do một chuyên gia bệnh tim của Mỹ phát hiện, ông đã đoạt giải Nobel. Sau khi ông ta phát hiện, tất cả người Châu Âu người có tiền và có địa vị đều ăn mộc nhĩ đen, chứ không uống aspirin nữa.

Người thế nào là người cao ngưng thể chất? Xin trả lời là người thấp, to béo, đặc biệt là phụ nữ ở thời kỳ chuyển đổi tuổi. Hơn nữa người thuộc nhóm máu AB càng dễ bị máu đặc cao ngưng và cổ càng ngắn thì càng dễ bệnh. Thứ nhất là đừng ăn đồ biển nhiều, thứ hai nên uống một chút trà ngon, hoạt huyết tiêu ứ, thứ ba nhất thiết chớ tức giận, hễ tức giận là máu đặc lại. Uống rượu trắng cũng dễ đặc máu, muốn uống thì uống vang đỏ, không quá 100ml.

Nếu cho anh ăn lạc nhất thiết đừng ăn.

Mà có ăn thì bóc vỏ đi. Anh xem lạc Trung Quốc, lạc ngũ hương, lạc rang, lạc chiên đều nguyên cả vỏ. Anh sang Châu Âu mà xem, tất cả các thứ lạc đều bóc vỏ hết, người ta biết không nên ăn vỏ. Có người hỏi: Cái

vỏ lụa ấy chẳng phải có dinh dưỡng sao? Ai nói vậy, tôi xin nói với các vị, vỏ lụa không có dinh dưỡng nó chỉ có thể trị huyết ngưng phiên, nâng cao huyết tiêu bản; dùng để cầm máu. Người trung niên và người già chúng ta không nên ăn.

Và xem tivi phải chú ý, tivi hay thì xem một lát, tivi dở thì đừng xem. Vì sao? Vì ngồi lâu, độ ngưng huyết sẽ lên cao. Tôi lo nhất là gì? Là người vốn lùn, to, béo, không có cổ, lại đang thời kỳ chuyển đổi tuổi, lại nhóm máu AB, ăn đồ biển bữa bãi, rồi lại tức giận, lại uống rượu trắng, xong rồi ăn lạc không bóc vỏ, người như vậy mà không chết vì nhồi máu cơ tim, thì tôi xin giải nghệ bác sỹ.

Dưới đây nói một chút về phấn hoa.

Tổng Thống Reagan từng một lần bị bắn trọng thương, đã một lần bị u ác tính, ông ta đã cao tuổi như vậy mà vẫn sống, chỉ có điều mắc chứng lú lẫn của người già. Chính là phấn hoa có tác dụng rất lớn cho cơ thể ông. Bây giờ ở Châu Âu, Châu Mỹ đều thịnh hành phấn hoa. Sau khi về nước, tôi tra lại lịch sử thì ra chúng ta (Trung Quốc) đã có từ lâu. Võ Tắc Thiên đã ăn phấn hoa, Từ Hy Thái Hậu cũng ăn phấn hoa.

Mọi người đều biết, phấn hoa là tinh tú của thực vật, nó thay ghen sự sống, dinh dưỡng rất phong phú, là cái tốt nhất trong thực vật. Cổ đại đã có rồi nhưng chúng ta quên mất. Các vị đã từng mua phấn hoa ở ngoài phố, phấn hoa bán ngoài phố có vỏ cứng, chưa phá vách. Phá vách cần có xử lý khoa học kỹ thuật cao. Thứ hai phấn hoa mọc dại, dễ ô nhiễm, phải sát trùng. Thứ ba, nó là protein phải thoát mẫn. Phấn hoa phải có 3 điều này mới dùng được: xử lý, tiêu độc, thoát mẫn.

Phấn hoa ở Nhật Bản: Được dùng nhiều lắm, ở tuổi nào cũng dùng nó để làm đẹp. Người mẩu ở Pháp không ai không dùng. Có một lần, suốt một tháng liền, đêm nào tôi cũng dậy 3 lần: Thấy nguy quá, tôi ăn phấn hoa, một tháng sau trở lại bình thường. Tài liệu ghi chép cho biết tỷ lệ chữa bệnh của phấn hoa là 97%. Nếu dùng phấn hoa chữa không khỏi thì thuốc cũng không giải quyết được, cuối cùng công năng thận suy kiệt.

Lại còn chứng rối loạn đường ruột phụ nữ mắc rất nhiều, bí đái có tính chất tập quán. Rất nhiều người uống thuốc đi ngoài mà mắc ung thư trực tràng, ung thư kết tràng. Phấn hoa có một tên gọi là cảnh sát có thể duy trì trật tự đường ruột. Thứ ba, nó làm đẹp khoẻ mạnh, duy trì thể hình. Ba tác dụng lớn của phấn hoa không thể coi thường.

ĐỘNG VẬT

Người ta nói ăn động vật bốn chân không bằng ăn con hai chân, mà ăn con hai chân không bằng ăn con nhiều chân. Nếu trong bữa ăn có cả thịt lợn và thịt dê, thì ăn thịt dê, có thịt dê và thịt gà thì ăn thịt gà; có gà và có cá thì ăn cá; có cá và tôm thì ăn tôm. Đó không phải là làm khách. Động vật càng nhỏ thì protein càng tốt. Dinh dưỡng học dạy chúng thô sơ thì

chỉ xem con vật to hay nhỏ; đem phân từ thức ra thì người ta không hiểu. Tôi còn chưa nói con chuột, ở hội nghị quốc tế người ta nói protein của bọ chét là tốt nhất. Con bọ chét, đừng thấy nó nhỏ, nó có thể nhảy cao một mét, anh có tin không? Nếu phóng đại nó lên bằng cơ thể con người, thì nó có thể nhảy lên mặt trăng ấy chứ! Cho nên đã có mấy bác sĩ Mỹ đang nghiên cứu làm thế nào để có thể ăn được bọ chét.

Bây giờ WHO, Liên Hiệp Quốc đề nghị mọi người ăn nhiều gà và cá. Tại sao không khuyến nghị ăn tôm? Không phải là không khuyến nghị mà là tôm quá đắt khó phổ cập. Nếu có tôm, thì ăn tôm là tốt. Giờ đây tôi nắm một nguyên tắc thế này: nếu có tôm thì tôi ăn vài con tôm. Vài con đó đủ nhiều protein hơn anh ăn đầy một bụng thịt bò. Cá thì dễ phổ cập hơn. Protein của cá một giờ là hấp thụ được, tỷ lệ hấp thụ là 100%, còn protein của thịt bò là 3 tiếng đồng hồ mới hấp thụ được. Cá đặc biệt thích hợp cho người già, đặc biệt là người cơ thể suy nhược. Tất nhiên là tôm tốt hơn cá. Quốc tế đã điều tra vùng tuổi thọ nổi tiếng nhất là Nhật Bản, vùng tuổi thọ của Nhật Bản là ven biển, mà ven biển tuổi thọ cao nhất là vùng địa phương ăn cá.

Đặc biệt là ăn cá bé, tôm bé, đặc biệt phải ăn cả con cá (ăn cả đầu lẫn đuôi) vì có chất hoạt tính, mà chất hoạt tính thì ở đầu và bụng cá bé, tôm bé. Đây là khoa học, chứ không phải mua cá chọn con to là tốt.

Còn một nguyên tắc nữa là phải nắm vững lượng, chứ không phải ăn càng nhiều càng tốt. Trên quốc tế có quy định: Ăn no 7 phần 10, suốt đời không đau dạ dày, ăn 8/10 là tối đa, nếu ăn no 10/10 thì 2/10 kia vô ích. Cho nên quốc tế khuyến nghị tỷ lệ vàng là 0.618: Lương thực phụ 6, lương thực chính 4; lương thực khô 6, lương thực tinh 4; thực vật 6, động vật 4, cân bằng vật chất có một quy luật tôi xin giới thiệu qua. Trẻ sinh ra cho tới 5 tháng ăn sữa mẹ là tốt nhất, ngoài 5 tháng sữa mẹ không đủ, cần thêm 42 loại thức ăn trở lên. Người ta tới tuổi già lại càng khó. May thay có một bác sĩ người Pháp tên là Climent, khi du lịch sang Châu Phi thấy người ở Hồ Zâm lớn Châu Phi khỏe mạnh sống lâu hơn chúng ta. Họ ăn cái gì? Ăn rong biển, phơi khô làm bánh bao ăn, sau đó uống canh rong biển. Bác sĩ ấy đem về Paris thí nghiệm, thì ra là rong biển, rong xoắn ốc. Rong xoắn ốc này phát hiện năm 1962, phát hiện này làm xôn xao thế giới. Vì sao? Một gram nó bằng 1000 gram tổng hợp tất cả các loại rau, dinh dưỡng đặc biệt phong phú, rất toàn diện, phân bổ dinh dưỡng rất cân bằng hơn nữa là thức ăn kiềm tính.

Ở Nhật Bản, mỗi năm họ tiêu thụ 500 tấn rong xoắn ốc, họ đi du lịch Trung Quốc người nào cũng mang theo. Chúng tôi hỏi họ, vì sao mang rong xoắn? Họ bảo 8 gram rong xoắn là có thể duy trì sự sống 40 ngày. Ngoài ra nó rất quan trọng đối với một số bệnh như tim mạch, tăng huyết áp, tăng mỡ máu, tiểu đường... Ưu điểm lớn nhất của rong xoắn là khiến cho bệnh nhân bị bệnh tiểu đường không bị biến chứng, có thể ăn uống như người bình thường. Bệnh nhân tiểu đường thiếu năng lượng, lại không được ăn đường, rong xoắn là đường khô, hấp thụ đường khô vào

là có năng lượng. Bệnh nhân tiểu đường, đường máu không ổn định, sau khi dùng rong xoắn có thể dần dần ngừng thuốc, sau đó dần dần có thể ngừng rong xoắn, cuối cùng khống chế bằng rong mềm. Đối với bệnh viêm dạ dày, loét dạ dày, rong xoắn có chất diệt lục có tác dụng khôi phục đối với niêm mạc dạ dày.

Rong xoắn còn có tác dụng phòng bức xạ. Khi trạm điện hạt nhân của Liên Xô bị nổ, chuyên gia Nhật Bản đi cứu người mang theo rong xoắn, tác dụng chống bức xạ của nó rất mạnh. Tôi tổng kết một chút, bức xạ ảnh hưởng rất lớn đến chúng ta. Nhưng có mấy cách có thể dự phòng: thứ nhất uống trà xanh; thứ hai là ăn rau xanh, carrot; thứ ba là ăn rong xoắn; thứ tư là ăn táo phục kháng. Táo phục kháng là tốt nhất. Tùy theo điều kiện kinh tế của mình mà chọn lấy một cách, thực sự không được ăn rau xanh, carrot. Bức xạ thì ai cũng có thể tiếp xúc. Quốc tế đã từng cảnh cáo: nhất thiết chớ để đồ điện trong phòng ngủ. Nhất là lò vi sóng, đối với chúng ta nguy hại lớn nhất, trong vòng 7 mét nó có thể bức xạ đến chúng ta. Và các đồ điện, không nên mở cùng một lúc. Vừa có tivi vừa có tủ lạnh, lại vừa có lò vi sóng, bạn làm thức ăn ngay bên cạnh, thì bạn mắc ung thư là không oan uổng gì.

VẬN ĐỘNG OXYGEN

Có một kinh nghiệm thành nguyên tắc, nhất thiết đừng luyện tập sáng sớm. Xin khuyến nghị các vị tập luyện vào chiều tối. Các nhà khoa học đã quy định, ăn xong 45 phút sau hãy vận động. Mà người già vận động đi bách bộ là được, chỉ cần đi 20 phút. Muốn giảm béo không dùng phương pháp này, nửa giờ đến một giờ trước bữa ăn, ăn 2-4 hạt rong xoắn, sau đó sẽ giảm được cảm giác muốn ăn mà lại không thiếu dinh dưỡng. Người Châu Âu giảm béo toàn dùng rong xoắn, ở trong nước (Trung Quốc) ăn ít, đi ngoài nhiều là không đúng cách.



Thứ hai là thời gian ngủ dậy, quốc tế quy định là 6 giờ sáng để bạn kham khảo. Thời gian mở cửa sổ, quốc tế quy định là 9-11 giờ, buổi chiều là 2-4 giờ. Vì sao? Vì sau 9 giờ, không khí ô nhiễm lắng xuống, chất ô nhiễm đã giảm bớt, không có hiện tượng phản lực. Các vị chú ý cho, sáng dậy mở cửa sổ, đừng có thờ nhiều ở đó, vì chất gây ung thư, chất phản lực đều chạy hết vào trong phổi bạn, để bị ung thư phổi. Quốc tế đã cảnh cáo, 6-9 giờ sáng là lúc dễ gây ung thư nguy hiểm nhất.

Không thể nói chung chung rằng ngủ sớm dậy sớm là khỏe. Cả đêm bạn đã hít đầy bụng khí carbon ở trong nhà,

trong đường hô hấp đã có hơn 100 loại độc tố rồi, lại chạy vào rừng cây, buổi sáng trong rừng cây lại toàn là carbon. Tập luyện buổi sáng, huyết áp cơ sở cao, thân nhiệt cơ sở cao, thượng thận tuyến tố cao gấp 4 lần buổi chiều tối, người có bệnh tim bẩm sinh rất dễ sinh chuyện. Trong rừng cây, phải đợi khi mặt trời lên, ánh mặt trời có phản ứng với chất diệp lục mới có thể sản sinh oxygen. Lúc trong rừng toàn khí carbon, rất dễ trúng độc, rất dễ mắc ung thư.

Trong sách Hoàng Đế Nội Kinh có nói: “Không có mặt trời thì không tập luyện”. Tôi đề nghị các vị, mùa hè ngủ sớm dậy sớm, mùa đông không nên đi tập buổi sáng sớm mà đổi sang tập buổi tối. Cũng không phải là người như thế nào cũng đều ngủ sớm, dậy sớm khỏe người cả, người cao tuổi đừng có bật dậy mạnh. Có người bật một cái là dậy, thoát một cái là nhồi máu cơ tim chết luôn.

Quốc tế người ta nói, người ngoài 70 tuổi nên dậy thông thả, duỗi tay duỗi chân cử động vài cái, rồi xoa bóp tim một lúc, ngồi vài phút rồi hẳn đứng lên. Như vậy sẽ không làm sao cả. Cho nên tuổi tác khác nhau, thời tiết mùa vụ khác nhau thì phải đối xử khác nhau.

Dưới đây, xin nói về ngủ trưa. Quốc tế quy định rồi, ngủ trưa hay không ngủ trưa khỏi phải tranh luận. Trước kia, Nhật Bản không chủ trương nếu đêm hôm trước không ngủ tốt thì nên ngủ trưa. Thời gian ngủ trưa nên là nửa giờ sau bữa ăn trưa, và tốt nhất nên ngủ một tiếng đồng hồ, ngủ lâu quá không có lợi cho sức khỏe. Không nên đắp chăn dày.

Buổi tối đi ngủ vào lúc nào? Xưa nay chúng tôi không đề xướng ngủ sớm dậy sớm. Khái niệm ngủ sớm dậy sớm cần làm rõ. Nếu 7h tối đi ngủ, 12 đêm dậy lục đục vớ vẩn thì không ích gì. Chúng tôi chủ trương 10-10h30 đi ngủ, vì ở hội nghị quốc tế người ta đã quy định, một giờ đến một giờ rưỡi sau đi vào giấc ngủ sâu là khoa học nhất, như thế thì 12h đêm đến 3h sáng, 3 tiếng ấy sét đánh cũng không nhúc nhích, không có làm gì hết, 3 tiếng đồng hồ ấy là giấc ngủ sâu. Nếu 3 tiếng ấy ngủ tốt thì hôm sau dậy tinh thần sẽ rất thoải mái. Nếu anh ngủ sau 4h, thì đó là giấc ngủ nông. Biết cách ngủ và không biết cách ngủ rất là khác nhau. Chúng tôi chủ trương từ 12h đến 3h sáng ngủ say như chết và trước khi đi ngủ tắm nước nóng 40-50°C, như vậy chất lượng giấc ngủ rất cao. Các bạn đánh bài tôi không phản đối, nhưng phản đối đánh bài từ 12h đến 3h sáng. Ở Thẩm Quyển có 4 thanh niên đánh bài mà chết, báo đã đưa tin.

TRẠNG THÁI TÂM LÝ

Nếu trạng thái tâm lý không tốt thì anh ăn uống tập luyện cũng vô ích. Tức giận thì dễ bị khối u, cả thế giới đều biết. Trường đại học Stanford đã làm một cuộc thí nghiệm nổi tiếng, lấy ống mũi đặt lên mũi cho anh thờ, rồi sau đó lấy ống mũi đặt lên bãi tuyết 10 phút. Nếu băng tuyết không đổi màu thì chứng tỏ anh bình tĩnh, tự nhiên, nếu băng tuyết trắng lên chứng tỏ anh có điều hổ thẹn day dứt, nếu băng tuyết tím đi chứng

tỏ anh tức giận. Rút lấy 1-2cc chỗ băng tuyết tím đỏ tiêm cho chuột con thì 1-2 phút sau chuột con sẽ chết.

Tôi khuyên các bạn, ai muốn trừ tức bạn thì bạn đừng có tức. Nếu bạn không nhịn được, bạn hãy xem đồng hồ, đừng để quá 5 phút, quá 5 phút là hỏng chuyện, máu sẽ tím đi. Thí nghiệm này đã được giải Nobel. Tâm lý học có thể đề xuất 5 phương pháp tránh tức giận: Một là tránh đi; hai là chuyển đi, người ta chửi thì anh cứ đánh cờ, câu cá, không nghe thấy; ba là thả ra, nhưng phải chú ý, người ta chửi anh, anh lại đi chửi người khác thì không hẳn gọi là thả ra, mà phải đi tìm bạn tri âm để nói chuyện, thả ra hết (giải tỏa) nếu không, cứ để bụng, thì sẽ sinh bệnh; bốn là thăng hoa, tức là người ta càng nói, anh càng ra sức làm; năm là khống chế, đây là phương pháp chủ yếu nhất, tức là mày chửi thế nào, ông cũng không sợ. Điều này rất quan trọng “Nhịn một lúc gió yên sóng lặng, lùi một bước biển rộng trời cao”. Nhẫn nại không phải là mục đích mà là sách lược. Nhưng người thường không làm nổi, mới nói một câu đã lồng lộn lên. tiểu bát nhẫn tắc loạn đại mưu (Không nhịn được điều nhỏ thì sẽ rối loạn cả mưu chí lớn) Châu Âu có một kinh điển bác học: Cái lý khó giảng thì nên dừng, con người khó đối xử thì nên xử hậu, việc khó xử thì nên làm buông thả, công việc khó thành thì nên khôn khéo. Câu đầu tiên trong 4 câu ấy có nghĩa là: Lý lẽ khó thì khoan hãy nói. Triết lý rất sâu sắc, rất có ích. Trong Tam Quốc Diễn Nghĩa, Gia Cát Lượng 3 lần chọc tức Chu Du, rốt cuộc đã khiến Chu Du tức giận mà chết. Tại Chu Du hay tại Gia Cát Lượng? Kết luận là tại Chu Du, khí lượng ông ta hẹp hòi quá. Tức giận nguy hại rất lớn cho người ta.



Hiện nay có một lý thuyết mới, tất cả các động vật đều không có công năng cười, duy loài người có công năng đó. Nhưng loài người chưa biết sử dụng công năng đó. Xưa có câu: một nụ cười trẻ ra 10 tuổi. Không phải chỉ tuổi tác mà chỉ tâm thái, miệng hay cười, người hay khoẻ. Tác dụng của cười rất lớn, cười tránh được rất nhiều bệnh. Thứ nhất không bị thiên đầu thống, thứ hai không bị đau lưng, vì khi cười vì tuần hoàn phát triển. Thông tắc bất thông (thông thì không đau),

bất thông tắc thống (không thông thì đau). Lại nữa, thường xuyên cười đặc biệt tốt cho đường hô hấp và đường tiêu hoá. Có thể làm thí nghiệm, anh cứ sờ vào bụng và bắt đầu cười, mỗi ngày cười to 3 lần bụng lọc sọc 3 lần thì không táo bón, không bị ung thư dạ dày, đường

ruột. Anh tập tay, tập chân nhưng tập dạ dày đường ruột vào lúc nào? Không có cơ hội, chỉ có cười mới tập được dạ dày đường ruột. Cười đã trở thành tiêu chuẩn của sức khỏe. Tôi đã điều tra nhiều lần, giải Nobel thứ hai về cười đã được trao. Cười là thứ thuốc tể thiên nhiên. Nếu bạn bị viêm khớp, xin đừng lo cứ nhìn vào khớp mà cười ha há, một chốc là không đau nữa. Cười có nhiều ích lợi như thế, sao chúng ta lại không cười nhỉ.

Mới đây thành phố Bắc Kinh đã có tổng điều tra rồi, tuổi thọ của người ta bạn có biết là cụ ông thọ hơn hay cụ bà thọ hơn không? Tôi xin mách các vị, cụ bà thọ hơn cụ ông, bình quân thọ hơn cụ ông 6 năm rưỡi. Tình cờ gặp một cụ ông, tại sao cụ lại tập luyện một mình? Ông cụ bảo lão không ghép được đôi, các bà lão đều tập với nhau, luyện tập từng đôi ở đầu phố. Ưu điểm lớn nhất của nhiều cụ bà là khi còn trẻ đã rất thích cười, các ông không cười. Đã kém người ta sáu tuổi rưỡi rồi đó, đến bao giờ mấy ông mới cười. Cho nên từ giờ, mỗi người hãy mau cười đi. Các vị hôm nay đến đây, các vị cười mấy tiếng là sống thêm được mấy năm.

Có người nói thế nào cũng chẳng cười. Cấp bậc càng cao càng không cười, tôi biết làm thế nào được? Chẳng những đã không cười, lại còn có một logic: Nam nhi hữu lệ bất khinh đàn (Đàn ông có nước mắt nhưng không dễ gì chảy). Nước mắt người thường thì mặn, nước mắt bệnh nhân tiểu đường thì ngọt, nước mắt đau buồn thì đắng, trong đó có peptide có hóc môn. Nếu lâu ngày không chảy đi thì sẽ bị khối u, bị ung thư đấy. Dù có khối khối u thì cũng bị loét hoặc viêm kết tràng mãn tính. Cho nên, nếu các vị đau buồn thì phải chảy nước mắt ra, giữ lại không ích gì đâu.

Ở hội nghị quốc tế, người ta đã cảnh cáo chúng ta. Chúng ta hãy uống trà xanh, ăn đậu nành, ngủ cho tốt, năng vận động và đừng quên luôn luôn cười vui.

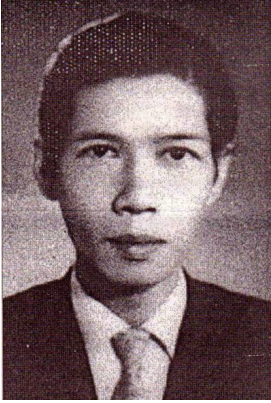
Trương Vương Nguyễn Thị Thu-Vân (1969-1976)

Trích: Cali Today Magazine. Số 1800. Ngày 12 tháng 4 năm 2007. Bài nói chuyện của giáo sư Tề Quốc Lực.

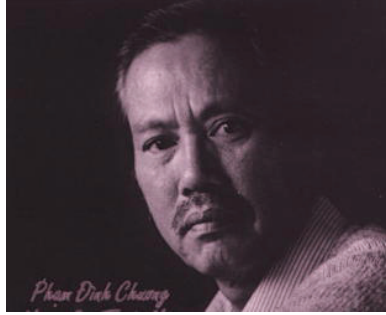


Nguồn Gốc Của "Mộng Dưới Hoa"

*"Chưa gặp em, tôi vẫn nghĩ rằng
Có nàng thiếu nữ đẹp như trăng ..."*



Đinh Hùng (1920-1967)



Phạm Đình Chương (1929-1993)

Bài hát nổi tiếng Mộng Dưới Hoa được biết, theo các bài nhạc và tập nhạc in trong quá khứ, là nhạc Phạm Đình Chương phổ thơ Đinh Hùng. Sự thật không đúng hoàn toàn như vậy. Có vài tên riêng như Mộng Dưới Hoa, Dưới Hoa Thiên Lý, Tự Tình Dưới Hoa và Suối Dòng Mộng Áo có liên lạc đến bài nhạc.

1. Mộng Dưới Hoa: Mộng Dưới Hoa là nhạc Phạm Đình Chương phổ vào bài thơ Mộng Dưới Hoa của Đinh Hùng hay không? Không đúng vậy vì không có bài thơ nào của Đinh Hùng tên là Mộng Dưới Hoa cả.
2. Dưới Hoa Thiên Lý: Trong tuyển tập nhạc Mộng Dưới Hoa, 20 Bài Thơ Phổ Nhạc của Phạm Đình Chương, ngay dưới nhạc phẩm Mộng Dưới Hoa, tác giả Phạm Đình Chương có viết: "...Viết Mộng Dưới Hoa năm 1957, nguyên bài thơ mang tựa đề Dưới Hoa Thiên Lý ...". Thật ra, không thấy bài thơ nào của Đinh Hùng có tên là Dưới Hoa Thiên Lý. Không biết vì sao nhạc sĩ Phạm Đình Chương lại quên và viết như vậy?
3. Tình Tự Dưới Hoa: Có phải Mộng Dưới Hoa là bài nhạc phổ vào bài thơ Tình Tự Dưới Hoa của Đinh Hùng? Không đúng hoàn toàn. Tình Tự Dưới Hoa một bài thơ 7 chữ có trong tập thơ Đường Vào Tình Sử của Đinh Hùng và chính từ bài này có bản nhạc Mộng Dưới Hoa. Tuy là ý bài hát dựa nhiều vài bài thơ

nhưng thật ra chỉ có hai trong sáu đoạn của bài thơ đã phổ thành nhạc. Đó là đoạn thứ nhất của bài thơ:

*"Chưa gặp em, tôi vẫn nghĩ rằng
Có nàng thiếu nữ đẹp như trăng
Mắt xanh là bóng dừa hoang dại
Thăm thẳm nhìn tôi không nói năng"*

và đoạn thứ ba của bài thơ:

*"Em đến như mây, chẳng đợi kỳ
Hương ngàn gió núi động hàng mi
Tâm tư khép mở đôi tà áo
Hò hẹn lâu rồi - Em nói đi"*

4. Suôi Dòng Mộng Áo (1): Một đoạn trong bài thơ 6 chữ này của Đinh Hùng được phổ nhạc và cho vào bài Mộng Dưới Hoa. Suôi Dòng Mộng Áo là một bài thơ, cũng ở trong thi tập Đường Vào Tình Sử của Đinh Hùng. Suôi Dòng Mộng Áo có tám đoạn và chỉ có đoạn thứ năm có trong bài hát Mộng Dưới Hoa làm thành điệp khúc của bài hát:

*"Nếu bước chân ngà có mỗi
Xin em dựa sát lòng anh (2)
Ta đi vào tận rừng xanh
Vót cánh rong vàng bên suối"*

Nếu xem kỹ bài hát Mộng Dưới Hoa ở cuối bài viết này, sẽ thấy đa số lời của bài Mộng Dưới Hoa, nghĩa là đoạn kết (đoạn thứ tư) và toàn bộ Lời 2, không có trong bài thơ nào cả của thi sĩ Đinh Hùng.

Tóm lại, Mộng Dưới Hoa là bài nhạc có lời với một phần gồm hai đoạn thơ từ bài thơ 7 chữ Tự Tình Dưới Hoa, một phần gồm một đoạn thơ từ bài thơ 6 chữ Suôi Dòng Mộng Áo và "phần lớn" không có xuất xứ rõ ràng.

Hầu như chắc chắn Đinh Hùng đã viết cái "phần lớn" đó sau khi Phạm Đình Chương đã viết nhạc vào thơ cho ba đoạn đầu của bài hát.

Ở cuối quyển Mộng Dưới Hoa, 20 Bài Thơ Phổ Nhạc của Phạm Đình Chương, có trích lời nhạc sĩ Vũ Thành: "Mộng Dưới Hoa còn đáng được coi là một kỳ công vì phổ nhạc vào thơ Việt Nam là một việc cực khó ... Làm theo thể mẫu hết sức cân đối mà vẫn giữ bằng trắc của từng chữ, ta phải ngả nón trước Phạm Đình Chương."

Hãy xem thử một câu "Tâm tư khép mở đôi tà áo" đổi thành "Áo bay mở khép nghìn tâm sự" thì sẽ thấy ngay là bài hát đâu có còn "vẫn giữ bằng trắc của từng chữ" nữa.

Công bằng mà nói những chữ của thơ dùng vào bài nhạc đại đa số cũng vẫn giữ đúng vần bằng trắc của thơ thật nhưng không thể nói là "... từng chữ ..."

Và có thể cố nhạc sĩ Vũ Thành, vì một lý do nào đó, tưởng lầm bài nhạc phẩm *Mộng Dưới Hoa* chỉ là nhạc phổ vào nguyên thủy của một bài thơ?

Tuy nhiên, phải công nhận là Phạm Đình Chương viết nhạc rất khéo léo và lời viết của Đình Hùng dù là thơ hay không thơ cũng rất ... thơ.

Với tên tuổi lẫy lừng của thi và nhạc sĩ Đình Hùng-Phạm Đình Chương, bài nhạc hay mà lại dễ hát đã thành trở thành một trong những bài nhạc có thể nói phổ thông nhất của Tình Ca Việt Nam.



VTT Phạm Anh Dũng (1959-1966)
Santa Maria, California, USA
phamanhdung1@yahoo.com
honque.com/phamanhdung

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đường Vào Tình Sử, Thơ Đình Hùng, do Cơ Sở Xuất Bản Đại Nam phát hành, không thấy đề ngày tháng, có lẽ in hay chụp lại từ bản in tại Việt Nam ngày xưa in khoảng năm 1961. Địa chỉ:

Dai Nam Co.
P.O. Box 4279
Glendale, CA 91202
USA

2. *Mộng Dưới Hoa*, 20 Bài Thơ Phổ Nhạc của Phạm Đình Chương, Phạm Thành xuất bản năm 1991. Địa chỉ:

Vincent & Company
17150 Newhope St., Suite 107
Fountain Valley, CA 92708
USA
ĐT: (714) 540-9759 hay (213) 864-5159

3. <http://www.dactrung.net> mục thơ Đình Hùng và mục nhạc Phạm Đình Chương

MỘNG DƯỚI HOA

(nhạc Phạm Đình Chương - thơ Đình Hùng)

Lời 1:

*Chưa gặp em, tôi vẫn nghĩ rằng
Có nàng thiếu nữ đẹp như trăng
Mắt xanh lá (3) bóng dứa hoang dại
Âu yếm nhìn tôi không nói năng*

*Ta gặp nhau yêu chẳng hạn kỳ
Mây ngàn gió núi đọng trên mi
Áo bay mở khếp nghìn tâm sự
Hò hẹn lâu rồi em nói đi*

*Nếu bước chân ngàn có mời
Xin em dựa sát lòng anh
Ta đi vào tận rừng xanh
Vót cánh rong vàng bên suối*

*Ôi hoa kề vai, hương ngát mái đầu
Đêm nào nghe bước mộng trôi mau
Gió ơi gọi gió lời tâm niệm.
Và nguyện muôn chiều ta có nhau*

Lời 2:

*Tôi cùng em, mơ những chốn nào
Ước nguyện chung giấc mộng trăng sao
Sánh vai một mái lầu phong nguyệt
Hoa bướm vì em nghiêng cánh chao (4)*

*Hý vọng thom như má chớm đào
Anh chờ em tới hẹn chiêm bao
Dưới hoa tường thấy ngàn sao rụng
Hoa (5) lệ ân tình môi khát khao*

*Bước khẽ cho lòng nói nhỏ
Bao nhiêu mộng ước phù du
Ta say thành mộng nghìn thu
Núi biếc sông dài ghi nhớ*

*Ôi chưa gặp nhau như đã ước thề
Mây hồng giăng tám ngã sơn Khê
Bóng hoa ngả (6) xuống bàn tay mộng
Và mộng em cười như giấc mê (7)*

CHÚ THÍCH:

- (1) tựa đề bài thơ in trong sách là "Suôi" chứ không phải là "Xuôi", có lẽ lỗi đánh máy
- (2) bài thơ in trong sách viết là "xát" chứ không phải "sát", có lẽ lỗi đánh máy
- (3) có bản viết là "là" thay vì "lả"
- (4) có bản viết là "trao" thay vì "chao"
- (5) có bản viết là "hòa" thay vì "hoa"

(6) có bản viết là "ngã" thay vì "ngả"

(7) có bản viết là "mơ" thay vì "mê"

TỰ TÌNH DƯỚI HOA

(Thơ Đinh Hùng)

*Chưa gặp em, tôi vẫn nghĩ rằng,
Có nàng thiếu nữ đẹp như trăng
Mắt xanh là bóng dừa hoang dại,
Thăm thẳm nhìn tôi, không nói năng*

*Bài thơ hạnh ngộ đã trao tay,
Ôi mộng nào hơn giấc mộng này
Mùi phấn em thơm mùi hạ cũ,
Nửa như hoài vọng, nửa như say*

*Em đến như mây, chẳng đợi kỳ,
Thương hàng gió núi động hàng mi
Tâm tư khép mở đôi tà áo,
Hò hẹn lâu rồi -- Em nói đi*

*Em muốn đôi ta mộng chốn nào,
Ước nguyện đã có gác trăng sao
Chuyện tâm tình: dưới hoa thiên lý,
Còn lối băng khuâng: ngõ trúc đào*

*Em chẳng tìm đâu cũng sẵn thơ,
Nắng trong hoa, với gió ven hồ
Dành riêng em đấy khi tình tự,
Ta sẽ đi về những cánh xưa*

*Rồi buổi u sầu, em với tôi,
Nhìn nhau cũng đủ lãng quên đời
Vai kề một mái thơ phong nguyệt,
Hạnh phúc xa xa mỉm miệng cười*

SUÔI DÒNG MỘNG ẢO

(Thơ Đinh Hùng)

*Chim hồng về khu rừng cũ,
Xuân ấy hai lòng mới yêu.
Cùng hoa, bướm trắng sang nhiều,
Nắng thơm những chiều tình tự.*

*- Xin em ngồi trên nhung cỏ,
Nghe suối ca vui nhịp nhàng.
Anh ru cho hồn em ngủ,
Bằng điệu ca sang dịu dàng.*

*Chim xanh về khu rừng cũ,
Hè tới, hai lòng còn yêu.
Cỏ thơm mọc đã cao nhiều,
Cành mộng bao nhiêu hoa đỏ!*

*- Nếu bước chân gà có mỗi,
Xin em dựa sát lòng anh.
Ta đi vào tận rừng xanh,
Vót cánh rong vàng bên suối.*

*Lá đỏ rơi trong rừng cũ,
Thu về, hai lòng còn yêu.
Đường tình trải một lần rêu,
Ngơ ngẩn hồn chiều tư lự.*

*- Em có lên sườn núi biếc,
Nhặt cánh hoa mơ gài đầu.
Này đôi nai vàng xa nhau,
Có tiếng gọi sầu thăm thiết.*

*Chim buồn xa khu rừng cũ,
Đôi núi trập trùng cỏ rêu.
Hai lòng nay đã thôi yêu,
Có tiếng suối chiều nước nở.*

*- Em không nghe mùa thu hết?
Em không xem nắng thu tàn?
Trời ơi! Giọt lệ này tan,
Là lúc linh hồn anh chết!*

Một Đời Lính

(Pleimink – Pleiku, Việt Nam – tháng 6 năm 1971)



Pleiku, Việt Nam

*Phố núi dừng chân, buốt nắng tà
Pleiku mờ bụi phủ màu hoa
Cà-phê đắng nổi “Buồn Muôn Thuở”
Nửa nhớ chuyện quân, nửa nhớ nhà
Đổi hướng Biển Hồ - mây tím núi
Sương chiều xuống lạnh đây “tân gia”!
Thanh An khói nhạt, buồn trong gió
Mộng một vòng tay ai ấm ta?*

**VTT Lâm Anh Tứ (1961-1968)
Woodbridge, Virginia, USA**



Thư Ngỏ Gửi Những Người Học Trò Phương Xa

Các em thương mến,

Những bài trong tập Tin Yêu này, mỗi bài cụ thể Cô viết cho một em học trò của Cô, thế hệ đàn em rất xa của các em, để chia sẻ với các cháu những băn khoăn thắc mắc về một tình huống, một vấn đề cụ thể trong đời sống. Cô đã viết với những “giọt máu trong tim” như lời dạy của một ông thầy dạy văn thuở Cô còn cấp sách đến trường. Và đây là tặng phẩm của những trái tim dành cho nhau nên cũng có tính cách khá riêng tư. Vì thế Cô chỉ gộp lại thành tập dành riêng cho các học trò thân thương. Hôm nay nghĩ đến các em, Cô muốn tặng phẩm này cũng được dành cho các em. Nhưng làm sao có thể gửi đến cho các em ? Chưa bao giờ Cô có ý in ra để phổ biến rộng rãi vì Cô không muốn biến Tin Yêu thành một thứ cẩm nang học làm người hay một thứ luân lý giáo khoa thư gì đó. Thôi thì Cô cũng thầm mong có một điều kỳ diệu nào xảy ra để Tin Yêu được chuyển tay nhau, một ngày nào đó cũng lạc vào tay người nào đó trong các em. Cô nợ các em một món nợ tình cảm quá lớn. Xin cho Cô được trả một phần nào ...

Các em “học trò phương xa” của Cô, đã hơn 30 năm qua rồi, chắc các em cũng đã quên cái chuyện hảo huyền năm xưa (năm học 1970-1971 hay 1971-1972) khi các em gửi tặng Cô một tập nội san của trường Nữ Trung Học Qui Nhơn với ước mong làm học trò phương xa của Cô và đã không bao giờ thấy hồi âm. Hôm nay Cô chân thành xin lỗi các em. Ngày ấy Cô quá bận rộn với đám học trò của Cô, có quá nhiều vấn đề Cô phải chia sẻ với các em ấy nên Cô không làm sao chia sẻ với các em được. Cô tự hẹn sẽ viết thư cho các em, nhưng cứ lần lữa dần dà không viết được và bỏ quên luôn khi thấy năm học đã hết, các em đều ra trường phân tán mọi nơi. Cô thật vô tình. Hẳn là các em và thầy giáo hướng dẫn của các em đã chờ đợi và thật thất vọng, phải không các em ? Thầy trò các em đã có những hành vi thật đẹp mà Cô thì thật tệ. Cô đã chỉ là một hình ảnh hảo huyền và rồi các em đã quên Cô. Chắc chắn là như thế. Nhưng Cô, Cô không bao giờ quên các em và ân hận không nguôi. Nhất là những năm tháng gần đây, không hiểu sao Cô cứ nghĩ đến các em thật nhiều. Cô đã hỏi thăm mà không được tin gì của Thầy TTC. Việc được gặp các em một lần trong đời cũng đã là hảo huyền ...



Qui Nhon, Việt Nam

Xin cho Tin Yêu đến được với các em như một lời tạ lỗi muộn màng của Cô đối với Thầy TTC và các em, đồng thời như một tặng phẩm còn kịp thời cho các con, các cháu của các em ...

Thanh
Sài Gòn, Việt Nam

Đêm Họp Bạn Trường Xưa

(Kỷ niệm đêm họp bạn tại sân trường VTT năm 2002)



*Cuộc sống bon chen muốn tình tâm không dễ
Bè bạn ngày nay - tình đôi lúc gió bay
Thương sao tóc bạc - ngồi kể bạc tóc
Ôn lại buồn vui của những ngày ...*

*Trường xưa vẫn vậy - thời niên thiếu nơi đây
Vẫn mái rêu phong, vẫn trái dầu xoay xoay
Nơi tôi được dạy thật nhiều kiến thức
Học lời nghiêm huấn của những Cô, Thầy !*

*Bạn đã cất học hàm khi qua cửa
Tôi cũng quên chức vị lúc đến cổng trường
Tất cả như thời quần xanh áo trắng
Trẻ lại đêm này trong kỷ niệm thân thương !*

*Tóc Cô bạc, tóc Thầy cũng bạc
Người về hưu, người nghỉ dạy nhiều năm
Cười bên nhau khi cùng nghe chuyện cũ
Bọn học trò mình nay tóc đã hoa râm !*

*Họp mặt mỗi năm – trang lứa voi dần
Chỗ ngồi còn đó - thiếu tiếng bạn thân
Và bạn, và tôi, rồi thêm ai nữa
Vui cạ ly – sao lòng băng khuâng ?*



*Kỷ niệm ngày xưa, buổi tiệc đêm này
Nhắc nhớ nhau, cười trên môi mắt cay !
Dù có biển dâu , dù còn thân viễn xứ
Ước cứ hàng năm về họp mặt nắm tay !*

**VTT Lâm Anh Tú (1961-1968)
Woodbridge, Virginia, USA**

Cô Dâu Hai Mươi Tuổi

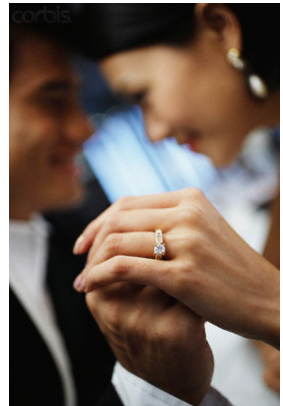
Anh phải về Việt Nam để lấy vợ cho con trai anh. Năm nay nó ba mươi tuổi. Nó khù khờ nhưng không bê bối. Lấy vợ về nó sẽ khá hơn. Tháng Sáu này anh đi.



Vợ nó quê ở Mỏ Cày. Nhỏ hơn con trai anh mười tuổi. Lý lịch nhà vợ là nợ nần tứ phương. Coi như thằng con anh điếm phúc. Đưa nào đến được cô con gái có nước da mát ngọt như ly dứa xiêm là cả dòng họ người ta mang ơn bấy đời. Ra Giêng, nếu không có gì trở ngại vào

phút chót con trai anh sẽ lấy con gái nhà người ta. Một buổi ra mắt thân mật. Từ Mỏ Cày lên Sài Gòn. Bay về Hà Nội. Thêm vài thủ tục hành chánh nữa, thế là xong. Có thể gần gũi nhau mà không bị dị nghị. Anh vui. Anh hạnh phúc vì đã làm tròn được phần nào bổn phận của người cha. Khi về lại Pháp, thêm một cái đám cưới rườm rà ra mắt gia đình, bận bẻ thân mật. Cô dâu nhớ nhà, nhớ cha, nhớ mẹ. Tủi thân khóc lúc cắt bánh cưới. Anh là người ôm nguyên gương mặt cô dâu đổ dành. Khi cô dâu mang bầu, lòng anh nôn nao, lo lắng từng bước đi, thế ngồi, của người hai mươi tuổi có nước da trắng muốt như miếng dứa non. Lòng anh bay vút vờng, hạnh phúc. Anh chăm sóc con dâu như con ruột. Khi con trai anh bận bịu công việc, anh là người đưa cô đi khám thai. Khi cô đi sanh, hai người đàn ông trai thay phiên chờ chực ngay phòng hộ sản. Anh tần tảo nuôi nấng đứa cháu đầu lòng. Từng thùng tã, kết sữa, đến cách thoa phấn đừng làm cho ẩm mông đứa bé đều một tay anh lo liệu. Anh nuôi cháu đầu lòng như ôn lại bài học nuôi con xa xưa. Anh bỏ giờ ăn trưa để được phép về nhà sớm hơn con trai anh nửa tiếng. Anh mê nhìn tiếng khóc trẻ thơ. Anh bồng, anh ẵm, anh hát bài ru con, cho mẹ nó rảnh tay nấu cơm chiều.

Nhưng có một lần nợ vợ chồng son chửi rửa nhau rùm trời. Con vợ than ba mẹ nó bên Việt Nam nghèo khổ quá, hỏi mượn chồng cỡ bốn ngàn đồng euros để nhằm có thể trang trải. Nhưng thằng con trai cương quyết không cho. Chồng còn nhắc lại giao kèo ban giao trước khi cưới. Một tháng gia đình vợ sẽ lãnh được một



trăm năm chục euros. Lương kỹ sư mới ra trường đôi khi chưa được như thế. Một trăm năm chục euros khá hơn một trăm năm chục đô la xa lắc xa lơ. Không cho thì không cho. Vợ nó tự ái. Cứ mỗi lần chồng rờ mó, đụng đụng, là nó hất tay ra. Thăng con trai điên tiết lên đòi đuổi thẳng vợ về lại Việt Nam cho khuất mắt.

Anh từ trong hăng chạy vội về nhà kêu hai đứa trẻ ra chỉ dạy. Anh như thiếu điều van nài. Này con, bốn ngàn euros, hãy cầm lấy mà giằn xếp sao cho ổn thỏa nợ nần của gia đình. Con mà bỏ đi, con trai ba chết mất. Nó buồn, nó ức, nó mới nói ngang xương thế chứ. (Ai đời em nữ đảnh đoạn bỏ con trai qua, bỏ qua, bước sang phà như vậy).

Ba nắm tay con, trong nhà bây giờ con không phải làm việc gì nặng nhọc cả ngoài cái việc chăm sóc đứa cháu đầu lòng kháu khỉnh. Cái máy giặt ba mới tậu hôm trước là để dành riêng cho con sử dụng. Con nói đúng, mẹ của ba già cả hờ hên rồi, quần áo chỉ mặc mỗi trong nhà chứ có đi đâu ra đường mà lấy gì dơ bẩn. Không cần phải bỏ vỏ máy làm chi cho chật chội. Con cứ việc giặt quần áo cho gia đình bốn người của chúng ta thôi. Và thoải mái giằn hàng, phơi từ ngoài hành lang vào tới trong phòng khách. Mẹ của ba chỉ cần vò, cần sát xà phòng, cần giặt áo quần bằng tay, xong rồi vắt, rồi máng trên lò sưởi, phơi trong phòng riêng là ổn rồi. Như cái việc cơm khô, với cơm nhão. Ba hoàn toàn đồng ý là con chỉ nên nấu một nồi cơm khô, bởi vì ba thích ăn cơm khô. Mẹ của ba tám mươi ba tuổi thích ăn cơm nhão thì cứ việc mang cái nồi nhỏ vào phòng riêng mà nấu ăn một mình.



Con bỏ hết gia đình từ Việt Nam sang đây là để lấy chồng (chứ không phải để hầu cả nguyên gia đình chồng). Nhắc anh mới nhớ, "Đúng rồi em, cô dâu hai mươi tuổi của qua".

**Trang Thanh Trúc (cựu nữ sinh Couvent Des Oiseaux, Đà Lạt, Việt Nam)
Paris, France**

18/11/2007

trangthantrucparis@yahoo.fr

<http://www.saigonline.com/trangthantruc>

<http://trangthantruc.wordpress.com>

Giác Quan Cuối Cùng

Nếu phải tận nguyên.

Tôi có thể chịu được sự mù lòa

Ngay cả khi nhắm nghiền mắt lại

Trong bóng đen thăm thẳm tôi vẫn thấy ánh nhìn thoi miên của con mèo giữa khuya

Và em

Trăng nửa tháng mịn màng da lụa

Môi ngọt ngào túy lúy hoa sương sớm mai

Tôi có thể chịu được sự mù lòa

Đã nhiều lúc có mắt như đui mù

Tôi không thấy những quyến rũ nơi khoe nhìn vương gót

Hay lọc lừa của ngon ngọt chót lưỡi

Hãy chọc thủng tai

Trong mênh mộng thanh lặng tôi vẫn nghe tiếng chim hót

Tiếng em gọi thồn thức

Và lời thì thầm nay hứa mai quên

Đã nhiều lúc tôi là người điếc đặc

Không nghe những lời răn khuyên của Chúa của trời

Tôi sẽ chết

Tức tưởi

Nếu bắt tôi câm nín

Tôi sẽ chết

Uất nghẹn

Khi không thể hít đầy bầu phổi làn khí tự do

Để cất lời xung tụng tình yêu

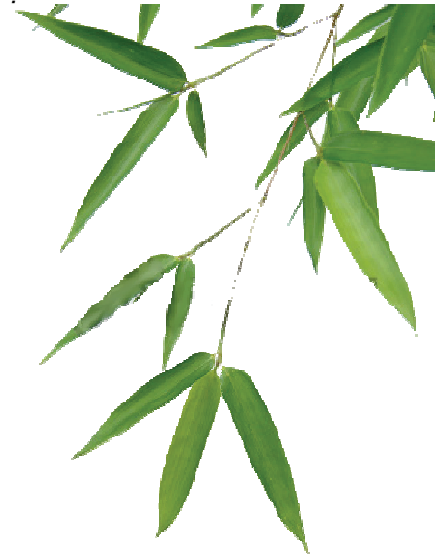
Đừng bắt tôi câm nín.



VTT Phạm Văn Nam (1968-1974)

Boston, Massachusetts, USA

vannam8@hotmail.com



Tu Thân

Con thương yêu,

Cô đã đọc những dòng Thầy viết cho Con. Cô muốn thay Con trả lời ngay với Thầy: Vâng, Con đã ước muốn! Trong Con đã có hình ảnh một con đường. Và Con cũng đã bắt đầu bước đi với một trái tim nóng bỏng. Điều này đã làm cho ngày 15/5, riêng đối với Cô, đã trở thành có nhiều ý nghĩa, một ngày cho Cô niềm vui, tin yêu, và hy vọng. Cô, nhân chứng của tuổi 20 đúng nghĩa của Con, Cô xin đặt lên vàng trán thông minh hiem có của Con một nụ hôn triu mến, Cô xin chúc mừng Con.

Cô cũng rất muốn nói với Thầy một lời tiên tri: Vào năm 30 của Con, Cô sẽ lại được chúc mừng Con về những gì Con ước muốn hôm nay đã “có thể làm” và đang hiện thực. Tất nhiên, Cô chỉ nói điều này với Con, mong đôi mắt có những ngôn ngữ thật tuyệt vời của Con sẽ nhìn Cô hứa hẹn trong tất cả những ngày 15/5 sắp tới.

Ngày xưa, truyện cổ phương Tây kể rằng có những bà Tiên đỡ đầu cho những đứa bé sơ sinh, đã ban cho chúng những tặng phẩm khác thường, những tặng phẩm làm nên giá trị con người.

Phương Đông cũng có những kỳ nhân, đạo sĩ tìm đến những đứa trẻ tinh anh, đem về thiên nhiên nuôi nấng, cho những thứ cần thiết vào đời.

Đó là những hành động truyền sinh văn hóa rất cao quý, đáng duy trì như một truyền thống đáng yêu của nhân loại.

Cô chẳng dám sánh mình với những kỳ nhân có nhiều năng lực phi phạm đó. Cô chỉ nghĩ mình cũng có một chút tư hữu thanh đạm, nên muốn bắt chước làm một hành động nhỏ nhoi cho những đứa Con mình yêu quý và chọn lọc. Tư hữu đó chỉ giản dị là một đời người luôn luôn dọn mình thanh bạch hành hương ngoạn lành về Chân - Thiện - Mỹ. Vì thế tặng phẩm của Cô cũng rất khiêm nhường. Cô mạnh dạn gửi đến Con, vì tuy nhỏ nhoi, nhưng đó là những thứ không phải lúc nào Con cũng có dịp tìm thấy được trong đời.

Thầy luôn luôn nhắc nhở các Con về một sự hài hòa giữa lý trí, tình cảm, và ý chí. Nhưng làm thế nào để đạt được đến sự hài hòa đó? Con, Con đã phải chịu nhiều thử thách nhất. Con đã cố gắng, cố gắng như một người lê bước trên sa mạc tìm



một dòng suối trong cơn khát vô tận. Nước mắt trong tim chúng ta đã chảy ra đồng thời, mỗi lần Con gục xuống chịu đựng và lại chập choạng đứng lên. Con vẫn bước, tất nhiên, đôi chân đơn độc là phận người. Không ai đi thay cho ai được. Nhưng bên cạnh Con lúc nào cũng có một trái tim sẵn sàng và đã dần thân chia xẻ ... Sự chia xẻ này khiến Cô thấy được một điều, một điều thật quan trọng mà mọi người thương yêu Con có thể ngộ nhận và chính bản thân Con cũng có thể ngộ nhận đến nỗi có thể làm con mất đi phần nào lòng tự tin, dễ nản.

Con không thiếu ý chí. Cô xin khẳng định điều đó. Nhưng phải nhận rằng ở Con sự phát triển lý trí – tình cảm và ý chí chưa có sự quân bình. Sự phong phú quá độ ở một mặt này khiến mặt khác đuối theo không kịp thì sẽ gây ra mất tương xứng. Ở một người tình cảm quá dồi dào có thể xem ra như thiếu ý chí, cũng như một người thật nghèo nàn tình cảm lại có thể xem ra như một người nhiều ý chí.

Trái tim Con là một suối nguồn tràn đầy tiềm lực yêu thương, quá tràn đầy như dòng nước vỡ bờ cuộn cuộn sôi động không ngừng. Dòng thác lũ đó mở ra với cuộc đời chứ không khép kín tự lại, tất nhiên bị thâm nhập đủ mọi cách bởi biết bao nhiêu tha thể. Từ trước, dường như dòng nước ấy tuôn chảy không chờ ánh sáng ban mai của lý trí. Nó đã vỡ bờ trong những tháng ngày u ám, qua những vùng nhiều gió mưa giông bão. Làm sao, làm sao lảng cho trong ? Xin cho trong Con là cả một chuỗi ngày đẹp trời nắng ấm. Chim gọi nhau xây tổ trên cành. Lá reo tựa hồ đàn bướm xanh rào rào rung cánh. Hòa điệu thiên nhiên ru dòng suối yêu thương lảng dịu. Một dòng trong xanh trôi chảy nhẹ nhàng nhưng liên tục, bền bỉ, đào sâu và trải rộng khôn cùng. Tự ngã mê say sẽ im tiếng quên mình hòa nhập với sự sống của muôn loài. Đến đây Cô được đọc thư của Mẹ Nguyệt Hằng, bác trích một câu trong Kinh Thánh làm loé ra nhiều ánh sáng trên vấn đề Cô đang đặt ra “*Là où est ton coeur, là est ton trésor*” (Trái tim Con ở đâu, nơi đó là kho báu vật của Con).

Chúng ta đều mơ ước đặt trái tim nơi Toàn Chân - Thiện - Mỹ, kho báu vô giá tuyệt đối. Nhưng có bao giờ trái tim ta với tới đó được đâu ? Ta vươn lên, leo lên từng nấc thang giá trị nhỏ nhoi. Và tình yêu, không có tình-yêu-tự-thân (amour-en-soi) đơn thuần. Tình yêu chỉ hiện diện cùng đối tượng đồng thời cùng nhiều tương quan khác đan mắc vào nhau làm thành một Nhất-thể-hiện-sinh mà ta gọi là Tình-yêu của ta đối với ... Tình-yêu-tự-thân chỉ có thể hiểu là những tiềm lực yêu thương trong một trái tim. Trái tim, quá phong phú tiềm lực bao giờ cũng muốn phóng túng tuôn tràn không có gì ngăn cản nổi. Lại thêm những xu hướng thấp kém của bản năng luôn luôn là những hỗ trợ nồng nhiệt và ngọt ngào để chịu thúc đẩy trái tim lao vào bất cứ một nơi nào chờ đón mình ... một vuông rào chật hẹp, một ngõ cụt, một lối mòn, những vùng hoang dại khô cằn, đầy độc tố ... Tiềm năng vô biên có thể chỉ xác định được một tư hữu ít ỏi nghèo nàn ... Trái tim chỉ hiện hữu đích thực với kho báu của nó. Vậy là tiềm năng phong phú chưa đủ. Sử dụng thế nào và vào đâu ? Thì đó

lại là vấn đề của lý trí và ý chí. Làm sao cho kho báu của chúng ta thật lớn, thật nhiều giá trị ? Hay nói khác đi làm sao cho trái tim ta được đặt đúng vị trí xứng đáng với những tiềm năng của nó ? Làm sao sáng tạo trong ánh sáng Chân-Thiện-Mỹ ? Bài học muôn thuở, Tu thân. Vâng, chỉ có Tu thân. Phương pháp cơ bản bao giờ cũng là khắc kỷ. Tuân theo kỷ luật để có đủ tự do hành động, tự do sáng tạo.

Khắc kỷ cho ý chí lớn lên, tương xứng với tiềm năng của tim và hỗ trợ cho trí tuệ được biểu lộ dịu dàng quyến rũ, không chói chang gay gắt làm con tim phải nhắm mắt lại. Tinh thần con người quả là một tặng phẩm ảo diệu vô cùng của tạo hóa chỉ ban cho con người.

Không thể áp dụng định luật bảo toàn ở đây như với vật chất mặc dù ta phải mượn những khái niệm vật chất để diễn đạt những diễn biến tinh thần. Nói ý chí của Con chưa tương xứng với tình, lý, không có nghĩa không còn cách nào làm cho nó sinh thêm ra được nếu không phải san xẻ từ những tiềm năng thuộc lý, tình. Một sự hài hòa tuyệt mỹ sẽ làm Nhất thể ý-tình-lý triển nở mãi thêm lên, tăng trưởng thiên biến vạn hóa ... Nếu có một sự chuyển biến năng lượng thì chỉ năng lượng thuộc thứ hạng bản năng thấp kém phải được chuyển hóa tăng cường vào ý chí.

Ý chí phối hợp với lý trí là chiếc đũa thần nhạc trưởng theo đó mọi giai điệu được hiện hữu không sai lệch, cũng không để những âm thanh vô nghĩa lạc lõng xâm nhập phá hủy hòa điệu tuyệt vời.

Rèn luyện ý chí bằng sự khắc kỷ, vâng, Cô nhắc lại. Sự khắc kỷ thực hiện đồng thời sự phát triển vững mạnh của ý chí, sự chiếu ngời của trí tuệ và sự gạn đục lắng trong của dòng suối yêu thương.

Sự khắc kỷ, Con ơi, Cô nghĩ chẳng phải là điều gì ghê gớm, khó khăn, to tát lắm đâu. Nó cũng dễ trở thành thói quen như bất cứ một hành vi lập đi lập lại nào. Cô muốn nhắc con khắc kỷ từ những việc thật nhỏ nhặt, những điều tưởng chừng như vô nghĩa, lắm lắm nhưng một ngày nào đó mọi hành xử của Con đều hồn nhiên không gò bó biểu lộ một sự hài hòa tuyệt diệu Tình cảm-Lý trí-ý chí, được gọi là Chân-Thiện-Mỹ.

Chúng ta là những người muốn leo lên một đỉnh cao chót vót của giá trị. Không có cách nào dễ dàng bình thường hơn là từ từ đi theo một con dốc thật dài (một mặt phẳng nghiêng). Bền lòng đi xa thì cao bao nhiêu ta cũng tới được.

Có lần Cô đã viết cho Con, hãy cho bánh xe quay tít trên một cái trục. Một cái trục để xác định quỹ-đạo-đi-tới. Nhưng thế cũng chưa đủ. Trục phải có chấn hai đầu, giới hạn biên độ dao động của tâm bánh xe đang quay. Không có những ràng buộc gò bó đó thì bánh xe quay nhanh đến đâu cũng thành vô dụng, chẳng nâng được chiếc xe nào tiến tới và chính nó cũng chẳng di chuyển theo một mục đích nào được vì nó cũng nhanh chóng ngã xuống thôi.

Sự sáng tạo tự nó đã là hòa hợp. Nếu quan niệm cuộc đời là một tác phẩm hoàn tất của Tạo Hóa, một cuốn phim đang được chiếu dần lên màn ảnh và những hình ảnh tất yếu nào đó chắc chắn sẽ phải hiện ra, thì thôi ta có thể cứ sống buông thả thoải mái để có được ảo tưởng tự do tuyệt đối.

Một cuộc đời như thế, dù hạnh phúc tuyệt vời cũng chỉ là những chiếc bóng tùy thuộc hoàn toàn vào đạo diễn, ống kính, máy chiếu, v.v... Đó là những hình ảnh chết, những cuộc đời không có thực.

Chúng ta, những sinh-thể-văn-hóa ý thức được cuộc sống là một chuỗi sáng tạo không ngừng từ những chất liệu thô sơ dường như có giới hạn và đã định sẵn. Đặt trái tim vào đâu ? Đó là một chuỗi những khoảnh khắc sống, những khoảnh khắc sáng tạo và đó là tự do của con người.

Sống, nếu ta không tạo cho mình những kỷ luật nhằm phục vụ tự do thì ta sẽ bị những quy luật của đời sống ràng buộc, chế ngự, cầm tù.

Con thương yêu, Cô đặt vấn đề rèn luyện ý chí ở đây không có nghĩa đáp ứng cho một nhận định về sự thiếu ý chí của Con. Thời gian qua, có lúc Cô đã thấy Con vượt qua những khó khăn cần vượt qua. Nhưng không có gì cố sẵn, cũng chẳng có gì hình thành một lần là xong, rèn luyện một lần là hoàn tất. Con người có những tiềm năng nào đó, nhưng căn nguyên cũng còn mơ hồ. Chỉ có một điều chắc chắn là một sinh-thể-văn-hóa có khả năng triển nở không cùng. Tính Chân-Thiện-Mỹ cũng ngày càng có thể gia tăng. Nếu một phút giây nào đó không có sự đổi mới, phút giây đó sự sống đã im hơi. Vì thế sự tu dưỡng cũng là những hành vi thường xuyên tái tạo. Mọi người chúng ta đều phải quan tâm. Cô viết cho Con, nhưng cũng là viết cho chính bản thân mình, viết cho Thầy, cho tất cả các Con, cho chúng ta.

Con thương yêu, tặng phẩm quá nhỏ nhoi, xin Con vui nhận.

**Thanh
Sài Gòn, Việt Nam**



Đọa Đầy

Ngồi lặng thinh ru cơn đau vào trong tấm
tối nơi xa vời
Lòng buồn thương ta mê man đời như cõi
chết
Chuyện tình làm lỡ chất ngát đắng cay
Vạn niềm sầu oán buốt giá trái tim
Bồn chồn vì nhớ tiếc nuối xa xưa
Còn gì hờn trách nhắc nhớ cho quên
Ngày tháng quen rồi
Chiều vào thu lòng thổn thức thương nhớ
nhiều
Trời mờ sương buồn giăng mắc như mây
mù
Hồn u uất đời chán chường
Niềm nuối tiếc quên tháng ngày
Ta chi thấy nỗi đau kéo dài
Từ thời gian chia tay nhau tìm quên lãng,
quên chuyện mình
Lòng chợt vui khi như nghe lời ai nhắc nhớ
Năm tháng dài thắm mộng vàng xưa
Bước chân đi một lần
Đời nát tan phong trần
Nhìn hoàng hôn ta mơ
Hồn ta như là gió
Bay giữa khung trời hồng
Xa mãi xa ngàn trùng
Không biết chi vui buồn
Đã yêu em thật nhiều
Tình chết chôn trong lòng
Nhìn ngày vui qua mau
Đời đa mang sầu nhớ
Nén thương đau muện phiền
Giòng máu loang ngập hồn
Trời! sao ta mãi sống
Chốn hoang vu lưu đày
Người mình yêu đâu hay
Tình cờ như hồ hững
Biết em quên ta rồi
Hờn trách chi tình đời
Chỉ là hương hoa thôi
Mộng hay mơ gì nữa?
Vẫy tay ta vội chào
Một lần thôi em ơi!

Đời ngăn chia lia mãi
Tình cờ ta thương ta
Lòng sầu đắng đắm đuối
Trọn đời ta thương ai
Để rồi nuối tiếc mãi
Vạn niềm đau khôn nguôi
Chỉ mình ta với ta
Tình cờ ta thương ta
Giòng đời lăm hối tiếc
Còn gì đâu trong ta?
Vạn niềm oán trách nhớ
Tình vui chi trong ta?
Sầu vương mắc muôn đời
...

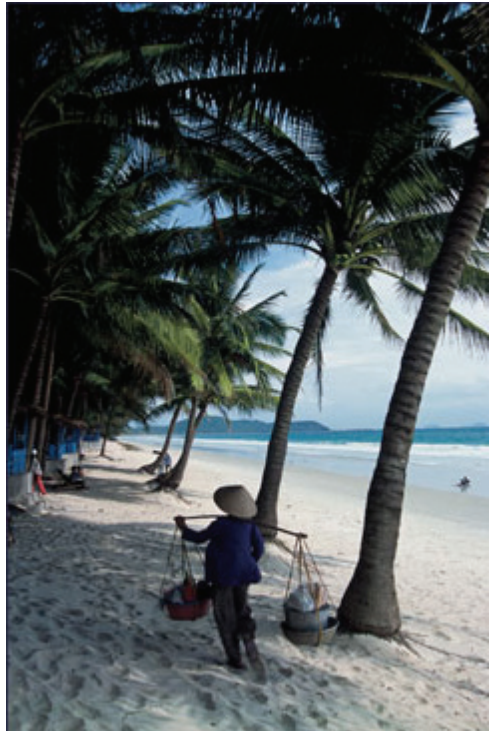
Bùi Tường Kha
Houston, Texas, USA



De Temps En Temps

1.

Cơm tối đầu tiên ở Nha Trang có món nem nướng Ninh Hòa thái dài, cuốn bánh tráng với rau thơm và bánh tráng dòn chấm tương. Sau món ấy còn có cả món bún-bò-chả-giò-kiến. Nghĩa là trong tô ngoài rau, dưa leo, bún, ít miếng thịt bò, chả giò, còn có hơn chục con kiến đen oai hùng lượn ngang lượn dọc. Hãy cứ gọi, "chị ơi, anh ơi, hay em ơi". Cứ thoải mái nói, "sao tô này kiến không vậy há?" là sẽ có tô khác mang lên ngay. Ví dụ, cái tô mới đến cũng đầy kiến như ban nãy thì cứ tiếp tục gọi, "chị ơi, anh ơi, hay em ơi". Gọi cho đến bao giờ vừa lòng (hoặc nản lòng quá thì thôi). Mấy con kiến mà lạ lùng gì. Chuyện nhỏ. Khi thanh toán xong đi ngang một cái thau lớn rửa chén ngó thấy người ta nhúng một đồng ly nước vừa dọn trên bàn ăn xuống. Úm-bà-là, như câu thần chú nghe. Nhúng một lần, hai lần, thế là sạch. Dọn lên cho khách mới vào.



Khách trước vịn cầu thang tằn mẫn đi xuống lầu. Thau nước rửa ly ở lại. Ở ngay cạnh mùi quén rữ của phòng vệ sinh Nam, Nữ.

2.

Gia đình ai đó tổ chức liên hoan mừng (hay đưa tiễn) một Việt Kiều Pháp, cho nên ngay đêm hôm đó ban nhạc chuyển sang các ca khúc trữ tình Pháp thật tài tình. Sân khấu tạo dựng từ một căn nhà gỗ, cũ kĩ, lốt gạch ngói màu đất. Đêm khuya, lắng nghe lời ai ca mà thấm thía. Nhưng có người lại cho rằng, lời nhạc mà dễ hiểu thì đâm ra thường.

Mal

Au fond du coeur

Oui j'ai mal

Mal

De la vie me fait mal

De temps en temps

*Quand je regarde le soleil
Qui vole
Qui vole
Au fond du ciel*

Nhạc của Christophe. Người ngồi kế bên nhắc.

Biển ngoài kia con phố. Chỉ cần băng qua đường là tha hồ ngụp lặn vui chơi cùng ánh nắng mặt trời. Nhưng nếu chuộng sự yên tĩnh thì hãy dừng lại ở lầu hai. Hàng dứa cao vút chao nghiêng theo tiếng gió. Một bánh mặt trăng thấp thoáng trên dòng nước xanh biếc quay về từ đó.

3.

Cuối tầng là hầm đẳng-xin. Những Rap, R & B.

- Cô ấy, chắc chắn, đã thấm thuốc lắc rồi.
- Đâu đâu?

Phải kề miệng vào tai người bên cạnh nói như hét. Chứ trong cái không khí ấy nếu thì thầm thì lấy cái gì mà hiểu cho được.

- Cái cô mặc áo dài màu xám với cái quần bò xanh bạc đỏ. Thấy chưa?
- Chưa.

- Trời đất. Cái cô mặc áo dài, ngắn tới đầu gối, áo xẻ gần tới ngực đó đó. Cái cô đang búng tay trên trời. Còn mấy ngón tay trái đang luồn vào quần đó.

Không biết cái người hay hỏi có nhận ra cô gái ấy chưa. Phía sau lưng hai ba cô cậu trẻ măng đến mời mọc.

- Mấy anh chị giúp tụi em bằng cách kê rượu uống cho vui đêm nay nghe.
- Rượu uống cho vui hay là để uống cho đã. Bàn đối mặt, cô gái còn tỉnh hay không? Cô ném khoanh thơm vào ly Rémy Martin xong lắc lắc cái ly rồi lôi khoanh thơm ra bỏ vào miệng nhai. Cô có cảm giác chua, cay hay ngọt? Trông mắt cô lơ lơ mờ mờ muốn không ra. Lăn chì đen đậm quá làm mắt cô mờ chằng? Tắm thực đơn tối mờ. Muốn gọi thức uống phải nhờ hai cây viết bé xíu soi ánh sáng hoặc chờ lúc nào ngọn đèn trong đẳng-xin xẹt ngang chỗ ngồi. Một cánh tay đẩy cô ra sàn nhảy. Cần gì phải chờ một chàng trai bảnh bao lịch thiệp rủ rê mời gọi. Phụ nữ vẫn có thể nhảy cặp với nhau. Ân cần nhau. Chủ nghĩa bình đẳng muôn năm. Đùi cô này kẹp vào giữa đôi chân dài cô kia. Cọ nhau cho phê. Một bên là áo dài xẻ. Một bên là đầm hai dây ngắn cực kỳ. Nhạc không ngừng những cuồng điên, thác loạn.

4.

Phía sau dãy bàn giải khát là hai phòng ngủ. Phòng không cửa, che bằng tấm màn thô sơ mỏng mảnh như tấm ra trải giường. Tìm phòng vệ sinh hả? Dễ thôi, giá tình cảm. Mười nghìn đi tiêu. Hai nghìn đi tiêu. Có tiền lẻ không đó? Sạch sẽ không đó? Nụ cười lí lắc dặt trên môi.

Saaaaaach. Chữ sạch có bốn chữ cái mà sao kéo dài ra nghe đến rợn người.

Đẩy cửa bước vào. Đội ngược ra ngay. Trời ơi cái mùi. Cái mùi ập lồng lộn vào mũi. Cái mùi bốc mạnh mẽ đến độ bao nhiêu thức ăn trong bao tử như chực trồi ra khỏi cuống họng. Quay vội ra ngoài. Toát mồ hôi lạnh. Rồi lại nghĩ đến mấy tiếng chửi trợn trên xe về đến Sài Gòn, nên quay trở lại. Nuốt ực nước miếng một cái. Nín thở đi. Lẹ làng lên một chút đi. Khép cánh cửa lại. Gió nằng bên ngoài ê chề đậu trên mái tôn. Ngồi như thế nào. Chồm hồm à. Chữ còn muốn ngồi tư thế sang trọng nào nữa má! Tiểu đi chứ. Trước tấm bảng có ghi hàng hoàng rõ ràng như rủa. Khép cánh cửa gian truân ấy xong là nộp một nghìn đồng. Đừng có lơ đó nghe. Một vũng loang ra. Thấy chưa. Tiến bộ chưa. Thêm vũng thứ hai nữa nè. Đạt chỉ tiêu với mức quy định rồi. Trên cái nền xi măng xám xịt không nhận nổi cái màu nước ấy trắng hay vàng. Bên cạnh là một cái thau li ti bọt xà phòng ai đó ngâm quần áo. Thêm một cái thùng phuya khác chứa nước. Trong đó có một cái gáo dừa nhỏ. Cái thùng này, chắc chắn là dùng để xối tạt cái màu nước tiểu! Bên phía tay mặt có một lỗ khoét thông ra ngoài. Nhưng mấy thứ này hình như không trôi xuống sông, chảy ra biển, nên cứ ô uế và bám tươi lên mái tôn, ván tường.

Xong, hoan hỉ kéo quần lên, xối một gáo nước, nhón đôi dép nhựa bước ra ngoài.

5.

- Cha nội này không biết chôm được ở đâu ra mấy cái quần bò ngó bụi quá ta. Giá chỉ có 15000 đồng VN một cái. Không đến 1 đô la Mỹ. Thằng chả còn rao, mua mười sẽ được tặng một điện thoại di động. Nghe phát ham anh há.

- Mua đi anh chị ơi. Rẻ rẻ. Rẻ rồi. Không mua sẽ hối hận.

- Dzô không anh? Ông nói, không mua sẽ hối hận kia kia.

- Thôi đi. Mua về hối hận hơn thì có.

- Cái anh này, em thấy người ta lựa ghê quá luôn.

- Nói không phải nói, chữ ghê của em nhiều khi anh thấy em sử dụng không đúng chỗ chút nào.

- Không đúng chỗ cái gì?

- Lại nổi nóng nữa rồi. Em sao mà...

- Anh dạo này, mới sao mà thì có....

Chợ đêm Kỳ Hòa lần nào cũng vậy. Hai vợ chồng hần chen chúc nhau cho có để vát về cái giận hờn không đâu.

6.

- Khăn lau nhà, dậm chân đây! Khăn lau nhà, dậm chân đây!

Bên Tây, người ta tóm gọn bằng chữ, *tapis de bain*. Trong chợ Bàn Cờ có một người đàn ông thường hay ngân nga câu rao náo lòng như thế. Khăn dành riêng để trong buồng tắm. Tắm ra, đương nhiên sàn nhà sẽ

bị ướt. Người ta dùng miếng khăn chữ nhật để lau nhà, dặm chân. Trúng rồi! Dáng dấp ông khệ nệ ôm, nắm, giữ chồng khăn trên vai, trên tay. Cái nắng gắt oi ả buồn. Thỉnh thoảng ông dừng lại quơ tay phủi những con ruồi. Đi trước ông, cái bóng ốm nhom ngậm ngùi.

7.

- Tay Việt Kiều này nở quá. Gì mà ở Việt Nam một ngày hần chi đến 200 đô cho việc ăn uống lặn. Trong khi đó dưới chợ, một gói xôi mát có 2000 đồng Việt Nam thôi hà.

- Bà cứ nói thế. Làm như ai cũng mê ăn uống trong chợ như tụi mình á.

- Thế à!

- Thế à, thế iếc gì. Ai có tiền thì cứ việc ăn chơi tốn kém hơi đâu mà bà bận tâm chi cho mệt vậy. Người ta có nuôi mình ngày nào đâu ha?

- Tui không có bận tâm. Nhưng hể ngó cái mặt mốc, chảnh, của thằng chả, là tui không ưa rồi.

Người con gái mặc áo trắng buộc lại mái tóc, cười xuê xòa:

- Vậy đừng thèm ngó, nghe!

Người đối diện mặc áo không dây, không nơ, ngực che hờ bằng miếng vải hoa hoè đỏ cam có vẻ không bằng lòng với cái lập luật cũ rích nên càng chì chiết thêm:

- Thằng chả đó hả, bỏ vốn, bỏ vợ, bỏ con về đây. "Rì mọ" với em nhí nào đó mà còn bày đặt thở than rằng, "Mỗi lần trở lại Pháp đưa con không nhận ra cha của chúng. Nhìn mặt con lòng muốn tan nát". Thằng chả sạo hết biết!

- Sao bà biết?

- Thì nghe "người ta" nói...

- Không, tui muốn hỏi tại sao bà biết người ta sạo kia.

Bên kia đường khuất nhẹ chiều nắng công viên. Những đôi tình nhân dắt díu nhau tìm khát vọng. Họ hẹn nhau trên ghế đá. Mát mẻ nhau trên xe đạp, Honda. Mọi tư thế, đứng, ngồi, ngả nghiêng, sát rạt. Gói đầu, gói đuôi, chập chờn giữa âm thanh sóng.

8.

Hồ bơi đóng cửa vào lúc mười giờ khuya. Từ khuya cho đến sáu giờ sáng làm gì cho qua thời gian. Sao không thể lên phòng, mở máy lạnh, tắm một cái cho khoẻ, rồi lên giường ngủ một giấc ngoan. Chuyến bay từ Sài Gòn ra Hà Nội. Thăm vội vã 36 phố phường. Không kịp ngắm nhìn phố xá tên gọi thì trời đã sang trưa. Đứng nấp dưới tàng lá cây ngẩng lên nghe phố nóng 40 độ. Chẳng biết phố xưa nằm chính xác ở đâu. Người ta hay ví von Hà Nội "gần lắm" với khung cảnh Paris. Tò mò muốn biết gần ra sao, gần như thế nào. Ai đó cười đậm ảm, ra Hà Nội sao lại không thể ngủ ở Hà Nội mà lại ngủ ở Hạ Long. Người thích lang thang và ít ngủ như thế thì phải trọ một đêm ở Hà Nội chứ. Hạ Long, có gì mà vui em?



Vịnh Hạ Long, Việt Nam

Lại mất thêm bốn tiếng đi xe để ra tận "Hạ Long, có gì mà vui em", trong lúc khoảng cách không là bao cây số dài. Như ngay lúc này biết làm gì cho đến sáu giờ sáng. Thiệt tình. Đến một thành phố lạ, mà đêm chỉ nghĩ đến chần gối mát mẻ sao thấy phung phí thời giờ quá sức! Lấy thang máy. Tạt lên sân thượng. Ngay trước mặt là vịnh Hạ Long. Chắc chắn ngoài ấy, biển đêm cũng có sức quyến rũ khác thường. Sao phải đợi đến sớm mai mới có thể lấy tàu ra khơi.

Nếu nhắc về Hà Nội với mùa thu hoa sữa dịu êm và cái nóng ngọt ngào của mùa hè khó thở, thì khi nhắc về Hạ Long chắc là phải nghĩ ngay đến một thế giới cổ tích bị hóa đá với 1969 hòn đảo lớn nhỏ rồi.

- Gọi gì ăn không ?
- Không đói.

Quen cái thói hỏi đáp trống không mà miệng thì kêu hai bánh pizzas có rắc cà chua, thịt nguội, phô mát, khóm, và hành tây. Thêm bia ướp lạnh, sinh tố măng cầu, và số đa chanh. Mười một giờ khuya qua mau. Nhớ đến bức tranh ở tầng trệt, thêm mong ghi lại màu sắc ấy trong máy ảnh cho nên bấm thang máy xuống phòng tiếp nhận. Phòng tối mờ. Thừa người nên khách sạn tiết kiệm. Họ tắt bớt đèn. Thôi thì cứ lảng lảng đứng trước mỗi bức tranh mà tiếc rẻ. Máy hình bấm nhẹ nhẹ. Rón rén đi. Ngần ngại sợ phiền. Bỗng dưng các ngọn đèn trong gian phòng rộng lớn phụt sáng. Nhân viên trong khách sạn không đợi khách hỏi xin, họ tự động làm điều đó. Dễ thương hơn nữa là khi được phép mở nắp đàn dương cầm để đàn hát trong cái không gian huyền hoặc giữa tranh vẽ, biển lặng, và núi đá.

Gần một giờ sáng trở lên phòng riêng. Tiếng máy lạnh tiếp tục chạy rè rè. Kéo tấm màn xanh ve chai sang một bên. Muốn sớm mai thức giấc bằng tất cả màu rạng đông, rực rỡ, từ núi trời.

9.

- Có sơn tay không em?
- Dạ thưa chị không. Em muốn sơn móng chân thôi.
- Nước sơn này của em mang theo hả?
- Dạ.

Người thiếu phụ mặc áo hai dây. Nước da bánh ít. Tóc búi cao. Chị đặt hộp đồ nghề xuống thềm đá hoa cũ mềm. Cái hộp trắng không ra trắng, như cái rổ ấy, chứa đầy các lọ sơn móng nhiều màu.

Tiệm hớt tóc, uốn, nhuộm, sấy, gội chiếm ngay cuối dãy phố trong chung cư Nguyễn Thiện Thuật. Tiệm bao gồm: ba ghế ngồi, một ghế nằm dùng để gội đầu cho khách, và đắp mặt bằng dưa leo ướp lạnh. Sát tường có kê một tấm gương lớn hình chữ nhật. Khách, thợ có thể thấy mặt nhau để cười, nghe, kể, toàn chuyện trên trời dưới đất.

Trên thềm đá hoa cũ mềm người thiếu phụ mặc áo hai dây lấy một thau nước để ngâm chân cho cô. Trước khi muốn cắt tỉa các lớp da thừa mọc bên hai mép ngón chân để sơn màu móng cho đẹp, cần phải rườm rà như thế đó.

Ngay bên hàng xóm vỉa hè, không biết hàng quán tiệm từng bán buôn gì nữa, tiếng ai đó cười nắc nẻ:

- Đuuuuuuuu máaa! Chùng nào nó muốn chơi tao hả tao sẽ nói nó, "Khoan đã anh!" Anh để em chơi anh trước cái đã. Em chơi, có bài bản đàng hoàng.
- Ngon lành quá há?
- Chứ sao. Mình nói như thế, nó nghe xong, nó sẽ... "a-li-ba-ba" liền!

Trong tự điển vỉa hè lần này, cô học thêm được tiếng mới. A-li-ba-ba không chỉ là tướng lãnh và 40 cây đèn thần mà ở đây A-li-ba-ba còn là, "Mình nói như thế, nó nghe xong, nó sẽ... ", liền!

Trang Thanh Trúc (cựu nữ sinh Couvent Des Oiseaux, Đà Lạt, Việt Nam)

Paris, France

trangthantrucparis@yahoo.fr

<http://www.saigonline.com/trangthantruc>

<http://trangthantruc.wordpress.com/>

22/08/2007



Vườn Xưa



Trong sân trường Luật năm 1972, tôi bắt gặp một người bạn đang đọc chăm chú một tờ giấy học trò. Tôi tưởng đó là thư tình. Không phải. Đó là một bài thơ viết lại bằng chữ con trai.

*Cây trong vườn cứ mỗi ngày mỗi xanh.
Tóc mẹ già cứ mỗi ngày mỗi bạc.
Đôi đũa ta ở hai đầu công tác
Biết bao giờ mới trở lại vườn xưa.*

...

Bài thơ hiền lành, mộc mạc như ca dao. Sau tựa đề lại có thêm một dòng chú thích: “Bài thơ này lấy trong túi áo một binh sĩ Bắc Việt, chết tại chiến trường Quảng Trị. Các sinh viên Huế thường ngâm nga trong những buổi họp mặt”. Đã nhiều lần tôi được nghe nói về những bài thơ, những trang nhật ký tìm thấy trên xác của binh sĩ miền Bắc. Chuyện binh thường. Lính của miền nào thì phần lớn cũng đang độ tuổi thanh xuân. Chiến tranh tàn khốc cũng không thể biến con người thành sắt thép. Nếu không thể thổ lộ cùng ai thì họ viết ra giấy. Và sau khi chết đi, một phần lớn những trang giấy nhàu nát đó đã đi theo họ vào chốn hư vô. Chỉ còn một số rất ít là đến được với cuộc đời. Điều làm tôi ngạc nhiên là anh lính này làm thơ hay quá. Tôi thích bài thơ, thuộc lòng ngay, và cứ nhớ mãi câu chuyện này. Khi một người bạn cho tôi biết đây chính

là một bài thơ của Tế Hanh, một nhà thơ chuyên nghiệp thì câu chuyện về “bài thơ trên xác lính” đã bớt phần thi vị. Nhưng sự cảm thông giữa những người cùng thế hệ thì vẫn còn nguyên. Tôi vẫn thường thấy hiện ra một khu vườn xanh tươi bên bờ ao, một bà mẹ Việt Nam lam lũ, một cậu học trò hiền lành và một cô gái quê xinh xinh. Đó là những hình ảnh quen thuộc trong thơ Nguyễn Bính. Mảnh vườn quê nghèo là cả tâm hồn của những người chân quê. Đòi bạn trong bài thơ chẳng hề muốn rời xa mảnh vườn, chia lìa nhau để ra đi, nhưng rồi vẫn phải từ bỏ tất cả. Cuộc sống vốn vô tình! Cả hai người đã cùng lao vào chiến tranh trong cảnh “Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây”. Người con trai đã mong ngày trở lại với ngôi vườn, nghĩa là trở lại với mẹ già và tình yêu. Nhưng đó đã là điều không thể. Không biết người con gái có cơ hội để trở về hay không. Dù nếu có, thì cũng chỉ là quanh quẩn bên mảnh vườn xưa, và khóc cho một chuyện tình buồn.

Ở thành phố tôi gần như không có dịp nào được ngồi chơi trong những khu vườn. Lại nhà bạn bè thì cũng vậy. Ở đâu cũng là cái cảnh tất đất tất vàng. Chỗ người ở còn không có, lấy đâu chỗ cho cây cối. Khoảng năm 1965, Đào Công Hải, thằng bạn thân cùng lớp rủ tôi về quê nó chơi. Cùng đi có Trần Trọng Hoàng và Lê Minh Châu. Bốn tên học trò cho xe đạp lên mui một chiếc xe đồ cũ gần cầu Chà Và. Tôi thích lắm vì rất ít khi có dịp ra khỏi thành phố, và được về quê. Thời đó chiến tranh đang hồi ác liệt, xe vừa rời khỏi đường quốc lộ là cảnh hoang tàn đã hiện ra. Chiến tranh đã ở ngay bên cạnh thành phố. Tỉnh Long An tràn ngập lính Mỹ. Chúng tôi bị chặn lại tại một chốt của lính Mỹ. Xét giấy. Anh lính Mỹ xem thẻ học sinh như đứa trẻ con đọc truyện tranh của nước ngoài. Tản ngần một lát, anh chàng cho chúng tôi đi vì không biết nói tiếng Việt và không thể hiểu được tiếng Anh của chúng tôi.



Thế đấy. Người Mỹ đang đánh nhau với những người mà họ không thể nhận ra. Chúng tôi đạp xe trên con đường đất đã đào lên, lấp lại quá nhiều lần. Tất cả chỉ là những khu vườn hoang, những căn nhà trống chằng chịt những vết đạn như mặt người bệnh đậu mùa. Rồi bỗng nhiên lại hiện ra một quang cảnh nhộn nhịp khác thường, đó là cảnh hàng trăm người ngồi giặt quần áo bên bờ sông. Toàn là đàn bà, con gái. Họ đang giặt những bộ

quần áo chỉ có một màu, đó là màu ô liu, màu của lính Mỹ. Họ làm việc hăng say, vui vẻ. Đây có lẽ là cái nghề duy nhất có thể kiếm ra tiền ở chốn mũi tên hòn đạn này. Chưa có kinh nghiệm gì về chiến tranh nhưng tôi cũng thừa biết lần trong đám người kia là những “Mẹ chiến sĩ”, những “Dũng sĩ diệt Mỹ”. Là lính thì chẳng thể nói là sung sướng, nhưng so sánh đời lính ở tất cả các nước, có lẽ là lính Mỹ đỡ khổ nhất. Đi hành quân về, cởi quần áo ra là có người giặt. Người giặt đây lại có thể là chính kẻ thù, những du kích cộng sản, họ giúp cho lính Mỹ đỡ phải nhọc nhằn về chuyện giặt giũ, để dành sức lực cho những chiến dịch lớn; còn lính Mỹ trả ơn họ bằng những khoản tiền công khá hậu hĩ, giúp đỡ họ phương tiện để bám được vào mảnh đất khốc liệt này. Thế đấy, cả hai cùng giúp đỡ lẫn nhau để cùng có thể ... tiếp tục cuộc chiến tranh.

Trời đã tối mà vẫn đi chưa tới nhà Hải. Chúng tôi bị chặn lại ở một cây cầu nhỏ do lính Địa Phương Quân Việt Nam đóng chốt. – “Tụi bay là ai? Vô đó làm chi? Trong đó toàn Việt Cộng không à”. Hải nói nhà nó ở trong đó. – “Mày là con ai ?” Hải nói tên ba nó, thế là anh lính biết. Chúng tôi qua cầu và đêm đó ngủ tạm tại nhà ông nội Hải, đợi sáng mai đi tiếp. Và chính tại đây chúng tôi lần đầu tiên nếm mùi chiến tranh, chiến tranh thật sự chứ không phải chiến tranh ở trong thơ, trong nhạc. Tối hôm đó vừa ăn cơm xong là súng đạn nổ tứ phía. – “Đụng rồi”, ông nội Hải nói và kéo chúng tôi vào hầm. Ở thành phố chúng tôi vẫn thường nghe tiếng pháo bắn đi, nghe tiếng bom B52 dội từ xa xa. Đó là những âm thanh đều đặn, ầm ập và ... vô hại. Nhưng bây giờ thì khác. Tiếng nổ ngay bên cạnh của súng cối 81, 82 và pháo 105 nghe thật khủng khiếp. Minh Châu da trắng, trong hầm da nó tái xanh trông như mặt ma. – “Nếu đạn bắn trúng hầm mình có sao không ông?”, tôi hỏi ông nội Hải – “Hầm này chỉ chịu được đạn súng nhỏ, nếu trúng cối hay đại bác thì tiêu”. Sáng mai ra vườn lại càng thấy sợ, những thân dừa bị phạt ngang, nằm la liệt. Quang cảnh vốn đã tan hoang, giờ lại càng tan hoang hơn, và sẽ tiếp tục như thế không biết đến bao giờ. Minh Châu thấy chuyến thăm thú cảnh đồng quê đã quá đủ, đón xe chuồn thẳng về thành phố. Hoàng, Hải, và tôi, một thằng đã quen thuộc với cuộc chiến ở nông thôn, hai thằng mắc bệnh diếc nên không sợ súng, lại đạp xe đi tiếp. Tôi hỏi tại sao ông nội Hải không lên thành phố ở cho đỡ khổ. Ông trả lời là đã quen rồi. Sau này tôi hiểu rõ hơn về tình yêu của người nông dân với ruộng đất, hiểu rõ hơn về tính cách của những người nông dân miền Nam, thì tôi mới thực sự hiểu câu trả lời “đã quen” của ông. Và ông nội Hải đã chết vì cái “đã quen” này. Trong một trận pháo kích khác, ông trúng đạn, gia đình chỉ kịp khiêng lên bộ ván thì ông mất. Cái chết thường là một sự cố đột ngột, kinh khủng, đối với những người khác, nhưng với ông thì không. Rõ ràng là ông đã tiên liệu và bình thần đón nhận nó như ông vẫn thường chờ đợi những đợt pháo diễn ra đều đặn hàng đêm.

Đến nhà Hải, tôi bắt gặp một khu vườn tuyệt đẹp. Hai bên hào nước là những hàng dừa và rất nhiều loại cây ăn trái khác. Tôi như một con chim vừa mới xổng chuồng. Đi lại lằng quằng khắp nơi mà không biết chán. Tất cả đều rất mới mẻ, mà cũng rất thân quen. Có một khu vườn cũng đẹp như thế trong trí nhớ trẻ con của tôi. Một khu vườn và những cánh đồng lúa xanh mơn mớn nơi đất Bắc mà bố mẹ tôi đã phải bỏ lại mà đi. Ở trong vườn nhà Hải, tôi như được trở về với một góc tâm hồn của mình. Một con rắn bơi như lượn dưới hào, tiếng cá tra quẫy nước, buồng dừa sai quả đung đưa. Chiến tranh như đã biến mất, cho tôi cảm giác thật tươi mát, bình yên. Cuộc sống nơi đây, lúc này, thật hấp dẫn và đơn giản. Tôi leo lên buồng dừa đang đung đưa trên mặt nước, dùng dao và sức nặng của cả thân mình để lôi nó xuống. Tôi và cả buồng dừa cùng rơi xuống mương. Hoàng và Hải được một mẻ cười, còn tôi chưa bao giờ được uống nước dừa đã như thế. Chuyện ăn cũng dễ dàng. Hải nhẹ nhàng đến gần một bầy gà, rồi nhanh như chớp nó bay người y như thủ môn Phạm Văn Rạng. Một con gà mái mập đã nằm gọn trong đôi bàn tay nhựa của một thủ môn tài năng. Đàn gà con mắt mẹ chạy xao

xác, kêu
nghe thật
Nhưng Hải
khá ê ẩm
người nên
biểu diễn
thịt con gà
bạn. Cuộc
tình! Bữa
lành với
con trai
bụng. Hải
món đặc



chiêm chớp
thương tâm.
chắc cũng
sau cú bay
không chịu
tiếp, nhất định
này để đãi
sống vốn vô
ăn quá ngon
những anh
đang đối
giới thiệu
sản canh

chua cá tra. Tôi đã nghe nói và chứng kiến cảnh Hải cung cấp thực phẩm cho đàn cá tra của nó nên không dám thử. Hải trấn an – “Mày đừng lo, trước khi ăn, nhà tao đã đưa nó qua hào khác, nuôi toàn bằng cám trong một tuần”. Đồng ý là như thế, nhưng tôi vẫn không dám đụng đũa, dù nhìn con cá tra vàng tươi, béo ngậy trong tô canh chua trông cũng khá hấp dẫn. Cơm nước xong xuôi, chúng tôi lại ra vườn chơi và nói đủ mọi loại chuyện trên đời. Hải đề nghị, để nhớ chuyến đi này, mỗi đứa sẽ khắc tên người yêu của mình vào một thân cây dừa làm kỷ niệm. Người yêu hả? Tôi làm gì có cái của quý đó. Nhưng Hải thì có đấy! Hải ngày đó khá đẹp trai, lại ăn mặc bánh bao, trong lớp gọi nó là Đào Công Tử. Con gái rất dễ cảm thông với những anh chàng đẹp trai nên có khá nhiều em mê nó, có em đã khóc vì nó ngay trước mặt tôi. Bởi vậy nó khắc ngay ra được một cái tên. Và tôi cũng đành phải khắc một cái tên khác, tên của một em Trưng Vương có mái tóc thè rất đẹp mà tôi vẫn thường đứng bên đường Nguyễn Bình Khiêm nhìn trộm sau giờ tan học. Hoàng cũng khá ngậm ngừ về cái vụ này, nhưng rồi nó cũng ... sáng

tác ra được một em có tên là ... Chanh. Cái tên này tôi nhớ vì mới nghe xong đã thấy chua lét, ê nguyên một hàm răng. 40 năm sau, gặp lại Hải, nó nói là những cây dừa có khắc tên này vẫn còn nguyên. Thật là một điều kỳ diệu đối với những ai đã biết đến một thời bão lửa ở vùng Rạch Kiến, Long An. Những cây dừa này đã cố gắng sống, không đổ gục xuống như hàng trăm, hàng nghìn cây dừa khác, như để minh chứng là, trong cảnh phù du, vẫn còn có những ... mối tình chung thủy.



Trên đường trở về thành phố, 3 thằng lại bị máy bay Mỹ rượt. Trong vùng oanh tạc tự do mà lại có 3 bóng người thì nhất định đó phải là ba thằng Việt Cộng. Đứng ra là nó đã có thể bắn hạ chúng tôi từ xa, nhưng thấy ngon ăn quá, nó xả xuống, tính bắt sống. Hải ra lệnh phóng xuống ruộng núp, ở đất này nó là sĩ quan nên tôi và Hoàng tức khắc thi hành. Cánh quạt trực thăng thổi bạt nguyên cả một sào ruộng và 3 thằng như 3 tên yêu tinh phải hiện nguyên hình. Tôi nhìn lên, và sẽ chẳng bao giờ quên được một họng súng M60 đang chĩa thẳng vào mình.

Phước đức ông bà, chúng tôi đã gặp một xạ thủ có lòng nhân đạo. Anh chàng đã ngậm ngừng, không muốn bắn, vì thấy ba tên Việt Cộng này mặc áo trắng, và không mang súng. Trên chiến trường, thường thì người ta có cách giải quyết nhanh gọn và chắc ăn hơn. Và ba thằng tôi, lẽ ra đã không còn có mặt trên cõi đời này. Dĩ nhiên, từ đó về sau, Hải có cho kẹo tôi cũng chẳng dám mò về Rạch Kiến. Lang thang, quanh quẩn mãi cũng chán, tình cờ, tôi tìm ra một khu vườn khác ở ngay trong thành phố, tại nhà của Nguyễn Văn Bình, thằng bạn học chung lớp B2 từ đệ thất. Nhà Bình ở trong hẻm đường Tôn Đản, quận Tư. Khu vườn trông như một ốc đảo, bên ngoài là một hàng rào làm bằng đủ loại vật liệu, được che kín bằng đủ loại cây. Khu vườn thật là ngộ vì nó không tuân theo bất kỳ một qui tắc nào về kiến trúc lẫn thẩm mỹ. Gọi đó là một khu rừng nhỏ hay cái bụi rậm to thì đúng hơn. Bình thích trồng cây lắm, nó lượm lặt đủ mọi loại cây và hoa, toàn những thứ gần như mọc dại, vì nó làm gì có tiền để mà mua. Phía không có hàng rào là một cái mương

nhỏ, làm ranh giới thiên nhiên. Tôi thích đứng ở đây, đứng rất lâu, để nhìn đàn cá bảy màu tung tăng, và nhớ tới những giai điệu trong bài Suối Mơ của Văn Cao. Ở giữa khu vườn là căn nhà nhỏ của ba Bình. Ông cất nhà ở riêng. Bên trong chỉ có một cái giường, một kệ sách to ghép từ những mảnh ván gỗ, chứa toàn những quyển sách Tàu cong queo, vàng úa. Ông ngồi thu mình, im lặng hàng giờ trên một cái ghế cũ, bên cạnh là một cái cặp da to, xù xì, toí tã. Trông ông ốm yếu và bé nhỏ như một đứa trẻ con. Tôi thích nói chuyện với ba Bình vì ông rất giống bố của tôi. Đó là những ông già, ôm một đống sách chữ nho như những báu vật, lúc nào cũng cảm thấy bất mãn, trơ trọi trong cuộc sống này. Đó là những ông già với chiếc áo the thâm, cái cặp cũ, bước đi vô định trên đường thiên lý, những mong gặp được những gia đình giàu có yêu mến chữ thánh hiền, mời vào làm gia sư. Để rồi khi thầy đã cạn chữ thì chủ cũng cạn tình. Nhà nho lại cất bước ra đi, ôm theo những quyển sách cũ nát để đi tìm những niềm hy vọng mới. Sinh bất phùng thời, bất đắc chí, ông muốn trao tất cả mọi ước mơ của mình cho Bình, muốn Bình làm hộ ông những việc mà chính ông đã làm không được. Kỳ thi đệ thất đầu tiên ông dẫn Bình tới trường VTT để coi bằng. Bình thi rớt. Trên đường trở về nhà, ông đi trước, Bình đi sau. Cứ đi một đoạn, quá thất vọng, ông lại gầm lên và quay lại ban cho nó một cú đá song phi. Bình kể lại, từ trường VTT về đến nhà ở Khánh Hội, nó không đếm nổi đã dính bao nhiêu cú đá như vậy. Năm sau, chỉ có một mình Bình đi coi bằng thì nó thi đậu. Niềm hy vọng trong lòng người nho sĩ già lại nhen nhóm. Tôi không nhớ mình đã thân với Bình từ khi nào. Nhưng khi đến nhà nó thì chúng tôi đã thành bạn thân rồi. Cùng chơi với nhau còn có Trần Trọng Hoàng. Mỗi lần đến chơi Bình đều dẫn chúng tôi ra quán, gọi 3 ly cà phê đá và 6 điếu Pall Mall. Sau đó thì ... ghi số. Tôi rất ít khi thấy Bình có tiền trong túi. Có lần, vì không thể đãi bạn cà phê, Bình kiếm một cuộn dây cước và mấy cái lưỡi câu. Nó dẫn tôi và Hoàng ra bờ sông, bảo chờ ở đó rồi lợi bị bõm xuống bùn. Rồi có lẽ không muốn bạn thấy những hình ảnh không mấy sạch sẽ của mình, Bình lại bảo bạn về nhà chờ. Một lát, Bình đem về một con lươn rất to. Tới bây giờ tôi cũng chưa thấy con lươn nào to như thế. Bình nấu cháo lươn đãi bạn. Hôm đó là một buổi chiều mưa, ăn cháo lươn với muối tiêu thật là tuyệt. Tôi không bao giờ quên được bữa ăn này, không biết Hoàng có còn nhớ không.

Đạo đó tôi hay quanh quẩn trong khu vườn nhà Bình. Vườn chỉ có vài cây dừa, những bụi cây không tên, và hoa dại. Nhưng bù lại rất an toàn, không hề có đạn cối và đại bác như những khu vườn ở Rạch Kiến. Tôi thích ngồi một mình bên con rạch nhỏ mà tôi gọi là Suối Mơ, không nghĩ ngợi gì cả, hay chỉ nghĩ đến những điều mà những con cá lòng tong, cá bảy màu đem đến. Nếu không ngắm suối, thì lấy đàn ra hát. Bình hát rất hay những bài boléro của Duy Khánh và Nhật Trường, nó giúp tôi cảm nhận được cái hay của những dòng nhạc bình dân, biết trân trọng những tình cảm mộc mạc, và biết cách bày tỏ lòng mình bằng những lời lẽ đơn giản nhất. Bình có khuôn mặt chữ điền, có hàm én, mày ngài như

Từ Hải. Tôi gọi nó là Nguyễn Bình, một danh tướng của Việt Minh thời chống Pháp. Nhưng nó lại có một cặp mắt đẹp và buồn như mắt nghệ sĩ. Những thứ này nó “đá” nhau, bởi vậy cuộc đời Bình rất khổ. Bạn bè cùng xóm của Bình toàn là những anh chàng rất khác với nó, và rất lạ lùng. Ở khu này gần như không thấy ai đi học lên đến bậc trung học. Đa số là rất nghèo. Một số thì chẳng có nghề nghiệp nào chính thức, nhưng lại xài quần áo, giày dép, đồng hồ toàn loại đắt tiền. Nói không có gì quá đáng, nếu gọi vùng đất này là một cái đầm lầy, thì Bình là một bông sen. Và tôi đã thầm mong nó luôn luôn được như vậy. Rồi Bình có bạn gái, một cô gái khá đẹp, ngực căng tròn, tràn đầy sức sống. Thật là quá nhiều đối với một anh học trò mới học đến đệ tứ. Mỗi lần chúng tôi đến chơi với Bình lại có thêm sự hiện diện của một cô gái. Ngoài những câu chuyện tâm phào của bọn con trai, giờ lại có thêm những lời âu yếm, nũng nịu, trách móc, giận hờn của một cặp tình nhân. Thú vị hơn hay khó chịu hơn đây? Mỗi tình này kéo dài không lâu. Bình quá tầm thường so với sắc đẹp này. Và bạn gái của Bình đã tìm ra đáp số rất nhanh cho một bài toán quá đơn giản. Tôi đã chứng kiến cảnh chia tay. Người con trai trách móc, cay đắng, người con gái không nói gì, chỉ khóc. Nước mắt có ý nghĩa gì trong trường hợp này đây? Ý nghĩa thì không rõ, nhưng nó đã thay cho những lời ly biệt. Bạn gái Bình có một mối tình khác. Đây là chuyện rất bình thường, như người ta vẫn thường thay áo, đổi xe. Rất tiếc là Bình lại không nghĩ như thế. Nó nghĩ đó là phản bội, là tuyệt vọng. Bình bỏ học, đăng lính vào Thủy Quân Lục Chiến. Nó muốn trả thù đời, nhưng chỉ có thể làm khổ đời nó mà thôi. Một mối tình vớ vẩn đã làm tan nát một đóa hoa sen, đã biến hy vọng thành bi kịch. Và điều đáng buồn nhất, là hình ảnh một nhà nho với chiếc cặp da cũ nát, từ nay còn gì để mà hy vọng, còn biết dừng lại ở đâu trên những nẻo đường thiên lý.

Không còn khu vườn nhà Bình làm một chốn dung thân, tôi bắt đầu la cà ở những quán cà phê. Không nhớ là thằng bạn nào trong lớp đã giới thiệu tôi tới một quán cà phê khá độc đáo. Độc đáo vì nó ... chẳng giống ai. Thời ... Trịnh Công Sơn, các quán cà phê mọc lên như nấm sau mưa. Với vài chậu cây kiểng, vài bộ ghế mây, một cô chủ quán đẹp và một dàn máy để nghe nhạc Trịnh, là có một quán cà phê với những “tín đồ” riêng. Tôi thấy quán nào cũng vậy, vì tới đâu thì cũng chỉ có một loại hình ảnh, một loại âm thanh. Nhưng quán này thì khác, không có chậu cây, bàn ghế bằng nhựa như những quán bán cơm tấm đầu đường, chủ quán cũng không đẹp, nhạc cũng không phải chỉ là nhạc Trịnh. Điểm hấp dẫn đầu tiên có lẽ là cà phê. Mới chạm môi, chưa kịp nuốt thì tim đã đập mạnh. Khi uống mà không thấy tim đập mạnh nữa thì tôi đã ... ghiền cái quán này rồi. Khi không còn muốn ngồi ở một quán nào khác thì tôi bắt đầu tìm hiểu tại sao mình quyến luyến nơi này. Trước hết là cái tên. Quán không phải là Chiêu, Hân, Sóng, Chiêu Tím, mà là ... Bình Minh. Cái tên không thể đơn giản hơn và khá lạ điếu. Tên này phải dùng để đặt cho các trường mẫu giáo, và đúng là nó trùng với tên ... trường mẫu giáo của tôi. Chủ quán không phải là một nhan sắc để ta có cảm giác bị kéo xuống vực sâu tan xương nát thịt, hay bị thiêu cháy thành tro bụi,

mà trông rất hiền hậu, cho ta một cảm giác an toàn trong cuộc sống quá nhiều bất trắc này. Nhạc thì ngoài Trịnh còn có rất nhiều ca khúc tiền chiến và của những tác giả đương thời. Không hề có những loại nhạc của xe kéo kéo nên khách hàng hầu như chỉ gồm học sinh và sinh viên. Ngồi Bình Minh tôi có dịp làm quen với nhiều ông bạn vong niên, đó là những sinh viên trường Luật, trường Y, Văn Khoa, ... và cả những vị ra đời đã lâu, mặt già như cóc, đáng tuổi cha chú. Nhưng tất cả đều rất thân mật, chân tình. Đó là cái quán mà dù không có tiền tôi cũng có thể vào. Thế nào mà chẳng có một thằng bạn nào đó ghé qua, thanh toán dùm ly cà phê và mấy điếu thuốc. Còn nếu xui xẻo không gặp thằng nào thì chủ quán cũng sẵn sàng cho ... ghi sổ. Nói chung, chuyện tiền bạc ở đây là vấn đề khá ... nhẹ nhàng. Thì giờ cũng vậy. Đừng nói chuyện vàng bạc. Bạn cà phê sẵn sàng ngồi với nhau cả ngày để nói những chuyện ... trời ơi, nghĩa là không nói thì cũng chẳng sao, nói ra cũng chẳng ai thèm nhớ. Tôi đã rất quyến luyến nơi này, nó đã trở thành một khu vườn mới của tôi, khi tôi không còn điều kiện để quanh quẩn trong những khu vườn ở nhà Hải, nhà Bình nữa. Chiến tranh đã đến rất gần

và ngày càng
tôi vẫn còn
hạnh phúc,
sáng được
bàn đã có sẵn
như đêm.
từ miệt Hóc
cây tre thật
thành phố .
ánh đèn dầu
lét. Người lái
tượng. Tiếng
xe bò, tiếng
đường là
mộc mạc,



khốc liệt, nhưng
những ngày tháng
bình yên. Buổi
mẹ gọi dậy, trên
tiền quà. Trời vẫn
Những chiếc xe bò
Môn chở những
dài chậm rãi đi vào
Trên đường vắng,
trên xe lắc lư, leo
xe ngồi im như
lóc cóc của bánh
thân tre quét trên
những âm thanh
thân quen trên

đường đi học. Tôi không đi thẳng tới trường, mà ghé vào Bình Minh. Ở đó, Võ Trung, Trần Doãn Vượng, Nguyễn Đức Khiêm đã ngồi sẵn. Chúng tôi uống cà phê , hút vài điếu Lucky, nghe vài bản nhạc rồi cùng đi học. Trời vẫn tờ mờ . Chẳng có gì phải vội vàng. Trong nền nhạc “Danube Waves” của chương trình điểm báo, tôi thường chạy xe thật chậm để thưởng thức những khoảnh khắc tĩnh lặng, bình yên của thành phố thân yêu còn đang ngái ngủ.

Bốn năm đại học qua nhanh. Đã đến lúc tôi phải từ giã những khu vườn bình yên trong thành phố để hòa mình vào nổi thống khổ chung của một đất nước đang có chiến tranh. Lại những đêm nằm trong hầm nghe đạn pháo, hỏa tiễn 122 ly lao vun vút qua đầu. Sáng mai thức dậy thấy nơi nào có đông người tụ tập, là biết ngay là đã có người chết. Ở tuổi đôi mươi chúng ta yêu đời biết chừng nào. Trong lửa đạn, chúng ta vẫn nghĩ rằng mình không thể chết được. Lý do là hình như mình chưa từng được

sống. Tuổi trẻ của chúng ta đã chỉ là những phút vui ngắn ngủi, những mối tình cảm, những kỳ thi mệt mỏi, những hoang mang trước các nẻo đường, và nỗi hoài nghi về lý tưởng. Phút giây hạnh phúc trong những ngày xuân an nhàn, được ngồi bên xem mẹ vá quần áo, hay những đêm xuân ngọt ngào, được ngắm đôi má ửng hồng của cô bạn gái bên nồi bánh chưng giờ chỉ còn là những đường nét ố vàng của một tấm ảnh cũ. Hạnh phúc bây giờ là những lần có công tác được quay về Sài Gòn. Buổi sáng đầu tiên được dành cho Bình Minh. Tôi trở về khu vườn cũ này để biết tin bạn cùng trường, cùng lớp, và bạn cà phê. Quán không còn những khuôn mặt thư sinh. Tất cả đã thành những anh lính dù, thủy quân lục chiến, biệt động quân, lính thiết giáp. Bàn cà phê của chúng tôi bây giờ loang lổ sắc màu của các binh chủng. Những câu chuyện sặc mùi súng đạn và sự bình yên cũng chỉ còn đếm được từng ngày. Một buổi sáng, Nguyễn Điền Ngọc phóng xe PC tới nhà tôi báo tin: “Võ Trung chết rồi”. Chỉ có thể

là
xong đời Võ Trung,
“Mai Trò Báo” (23)
thằng Tét vừa qua
nhà tôi, cái thằng
bữa cơm tạm biệt.
yêu. Uống cà phê,
thường chỉ cháy có
“Số tao mờ cô
bay lên Pleiku, tôi
nó một em cũng
trao đổi với nhau
Trung đã chuyển
Cô nàng muốn tiễn
cha mẹ không cho
mắt duyên con gái.
tà áo dài trắng ở
những phút cuối
cũng không thành.



! Chỉ có thể là
trung úy sư đoàn
ở vùng Hai, cái
còn quanh quẩn ở
vừa mới ăn với tôi
Nó chưa có người
điều thuốc nó mời
một bên. Nó bảo, -
đào”. Trước khi nó
có giới thiệu cho
khá xinh. Mới vừa
được vài là thư thì
sang ... vùng Năm.
đưa Trung nhưng
phép. Người ta sợ
Mong ước có một
bên nhau vào
cùng như vậy
Đành thôi vậy

nghe Trung. Cuộc sống vốn vô tình! Sau chiến tranh, quán Bình Minh cũng không còn. Trần Trọng Hoàng ở Mỹ về, tưởng vẫn như xưa, đến Bình Minh tìm bạn bè thì chỉ gặp một cối ... hư không. Tôi lại cảm thấy mình bơ vơ. Một buổi trưa đi làm ở cảng Sài Gòn, tôi tìm lại nhà Bình. Cái ốc đảo xanh um tùm vẫn còn đó nhưng tôi chợt cảm thấy nó hoang lạnh làm sao. Người ra mở cửa là má của Bình. Bà báo tin Bình đã chết. Chỉ thế thôi! Chỉ thế thôi là tôi đã mất một thằng bạn tâm giao. Sao thế Bình ơi? Bây giờ đâu còn chiến tranh để mà mày có lý do mà chết. Nhưng Bình vẫn cứ chết. Chết đột ngột như danh tướng Nguyễn Bình. Tôi còn biết làm gì ngoài việc đến bên bàn thờ thấp cho nó mấy nén nhang. Bình đó. Bình buồn bã nhìn tôi với một đôi mắt đẹp. Mái tóc bồng bênh nghệ sĩ, khuôn mặt chữ điền thì vẫn cứ y như là Từ Hải. Ba đứa con gái nhỏ của nó ngơ ngác nhìn khách. Những đôi mắt ngây thơ giống

như mắt ba trông tội nghiệp làm sao. Tôi còn biết nghĩ sao, và nói gì trong lúc này đây. Ba của Bình thì cũng đã mất rồi. Hình ảnh người nho sĩ già đứng chờ vợ, tuyệt vọng trên đường đời luôn làm cho tôi cảm thấy nao lòng. Cầu xin cho ông sớm dứt bỏ được những giấc mơ bèo bọt nơi cõi trần ai để được thanh thân, an vui nơi cõi vĩnh hằng. Tôi bỗng thấy nhớ da diết những cây dứa trong khu vườn ở nhà Đào Công Hải. Đó có lẽ là chút gì còn sót lại để cho tôi có thể thương nhớ, có thể tìm về.

Tôi vẫn còn những buổi chiều đứng bên bờ rạch Bến Nghé để nhìn sang phía quận Tư. Cầu Ông Lãnh bây giờ rục rờ trong ánh đèn cao áp trông cứ như là ... Golden Gate. Những khu phố hoành tráng của những nhà tư sản mới, không biết tự bao giờ đã mọc lên san sát ở hai bên đường. Quận Tư đã thay đổi, nhưng quận Tư cũng chưa hề thay đổi. Trong hàng quán vẫn đầy những hảo hán ở trần, mình xam rông rần để thể hiện đẳng cấp giang hồ. Bên những vết chém dọc ngang là những đôi mắt lạnh lẽo và vô vọng. Ánh đèn cao áp hai bên đại lộ trái bê tông nhựa không chen vào được những vùng tối thăm thẳm. Quận Tư vẫn còn rất quen thuộc với vô vàn những túp nhà sàn mục nát trên những con kênh nước đen, những dòng nước tù đày chẳng bao giờ được ra sông ra biển vì phải mang theo quá nhiều rác rưởi. Cái ốc đảo nhà Bình nằm đâu đó trong vùng tối, rất gần gũi nhưng cũng đã quá xa rồi. Đâu đây văng vẳng những giai điệu của bài ca “Bên ni bên nớ”. Nắng tắt. Khu trung tâm Sài Gòn ngập tràn ánh sáng. Đây là thời gian của bia rượu, quần áo, xe cộ ... của những biển người không còn ký ức, chưa hề biết đến chiến tranh và nghèo đói. Tôi lặng lẽ đứng lại bên đường, giữa muôn ngàn dòng chảy sáng loang loáng của ánh đèn xe. Bên cạnh sự thanh thân của một kẻ bàng quan, là hoang mang và hưu quạnh. Đâu là giả, và đâu là thật trong muôn vàn những hình ảnh và âm thanh hỗn độn này. Những kỷ niệm thân yêu của một thời hoa niên bỗng trở nên quá nhạt nhòa. Và hình như chưa bao giờ có thật.

VTT LÊ MẠNH ĐƯƠNG
(November 2007)
amc_pr@yahoo.com



Hoa Khổ Qua



*Hoa khổ qua
Màu sắc vàng
Là màu nắng
Lá khổ qua
Màu sắc xanh
Như lá nhỏ
Xanh lá mạ
Màu ước mơ
Mùa sai trái
Là hy vọng
Nụ hoa nhỏ
Xin chúc nhau
Lời yêu thương
Hoa bí rợ
Kỷ niệm đẹp
Áo em trắng
Thương ơi là
Hoa khổ qua*

**VTT Đào Thị Tuyết-Lan (1969-1975)
Springfield, Virginia, USA**

Phượng Vỹ



Sau nhiều ngày tháng lưỡng lự, cuối cùng vợ chồng Quang cũng quyết định mang cả ba đứa con về thăm Việt Nam nhân dịp Tết. Quang vượt biển năm 1979, sau một năm ở trại tị nạn bên Mã Lai, Quang được nhận vào định cư ở Hoa Kỳ. Cách đây hơn 10 năm Quang cũng đã về thăm nhà nhưng chỉ dám đi một mình vì mấy đứa nhỏ còn bé quá và dĩ nhiên Phượng, vợ Quang, phải ở lại trông con. Mấy đứa nhỏ được sinh ra và lớn lên tại Mỹ, chưa biết Việt Nam là gì, nói tiếng Việt còn ngượng ngịu, nên Quang cũng hơi ngại, không biết chúng có chịu được những khác biệt về ngôn ngữ và phong thổ xứ mình không. Đứa con gái lớn nhất cũng sắp học xong trung học nên đây là

một dịp tốt mang nó về gặp bà con họ hàng cho biết trước khi nó vào đại học xa xôi. Hai thằng con trai thì chưa biết gì về Việt Nam nhưng cũng ham đi chơi nên chẳng phản đối gì nhiều.

Cuối cùng thời gian sửa soạn cho chuyến đi và những giờ dài ngồi trên máy bay chật chội rồi cũng qua. Máy bay đã đáp xuống Phi Trường Tân Sơn Nhất. Vợ chồng Quang lặng lẽ theo đoàn người trình giấy tờ. Cũng vẫn những rắc rối đòi hỏi vô lý thường lệ. Quang đã chuẩn bị tư tưởng nên kiên nhẫn làm các thủ tục, kể cả các đòi hỏi vô lý, miễn sao cho gia đình ra khỏi phi trường gặp lại bà con và được về khách sạn ngủ thoải mái thì thôi.

Sau vài ngày ở Saigon, vợ chồng Quang cùng mấy đứa bé bắt đầu quen với đời sống sô bồ và khí hậu nóng bức. Mấy đứa bé được đi chơi phố, đi chợ Tết Saigon, được gặp bà con họ hàng, dự tiệc tùng trong ngày Tết nên chúng rất thích. Điều chúng thích nhất là được ngồi xe gắn máy dạo phố. Mới đầu Quang còn sợ không dám lái xe gắn máy. Sau vài bữa Quang đã quen và mượn xe của chú em đi chơi. Quang bắt đầu được sống như ngày xưa, lái xe vòng vòng dạo phố. Một buổi chiều nhân dịp mấy đứa nhỏ được chú em dẫn đi chơi, Quang xách xe chở Phượng đi bát phở. Trời mưa lất phất. Phượng thì vẫn còn sợ vì lâu lắm Phượng không ngồi xe gắn máy, trời lại mưa nữa. Vừa lái xe, Quang vừa hát khẽ "Ngày đó có em đi nhẹ vào đời". Ngồi sau xe Phượng than phiền:

- Anh điên quá, khi không đi dầm mưa.
- Em à, có gì đâu mà sợ. Cứ ôm chặt eo ếch anh là an toàn, giống như ngày xưa chúng mình vẫn trốn mẹ đi chơi đó. Quang cảm hứng rạt rào, xiết chặt tay Phượng.

Phượng bỗng tìm thấy hạnh phúc đơn sơ thừa còn đi học. Bỗng nhiên nàng xiết chặt lưng Quang như những ngày xưa hai đứa trốn học đi chơi. Quang cảm thấy có giọt lệ nóng hổi rơi trên gáy. Quang bảo Phượng:

- Về Việt Nam đi chơi trong mưa cũng vui, phải không em?

Chỉ nghe tiếng ư ừ bên tai và vòng tay Phượng xiết chặt hơn. Phượng thì thầm: 'Love you, Honey'

Tuần sau, Quang thuê một chiếc xe chở cả nhà đi Nha Trang. Trên đường đi phong cảnh đẹp làm cả gia đình thoải mái hơn. Thoát khỏi không khí ô nhiễm, kẹt xe thường trực ở Saigon Quang cảm thấy thật thoải mái khi xe đi qua các chặng đường quê rồi ra bãi biển. Mấy đứa nhỏ vui đùa chạy nhảy trên bãi cát. Quang cố quên đi những điều không như ý, những kịch cớm, những xây cất thô bạo đang phá đi những cảnh đẹp Nha Trang ngày xưa, đang giết đi một phần quá khứ thơ mộng của Quang. Quang nắm tay Phượng đi dạo dọc theo bờ biển. Ngoài xa sóng vỗ rì rào. Bỗng Quang ngưng lại sững sờ. Cây phượng rục rở trổ hoa.

- Em ơi, cây Phượng Vỹ ngày xưa vẫn còn em ạ. Quang cảm động xiết chặt tay Phượng.

- Đúng rồi anh. Cây Phượng của chúng mình vẫn còn. Em yêu anh quá. Phượng vừa reo lên vừa xúc động ôm chầm lấy Quang.

Cây phượng đỏ thắm ngày xưa vẫn còn đó. Chính nơi đây Quang đã gặp Phượng và lần đầu đặt lên môi nàng nụ hôn vụng dại. Chính nơi đây hai đứa đã ước nguyện cho duyên vợ chồng. Phượng đã ước mơ nếu sau này có con gái thì sẽ đặt tên nó là Phượng Vỹ. Ngày xưa, Quang đã xiết tay nàng đồng ý. Phượng để đã thương cho hai đứa gặp lại bên Mỹ sau chuyến vượt biển gian nguy, và có con gái đầu lòng. Dĩ nhiên vợ chồng Quang đặt tên đứa con gái đầu lòng là Phượng Vỹ. Khổ nỗi ngôn ngữ tiếng Anh nghèo nàn không có dấu. Con bé chỉ biết tên mình là Vivian và hai chữ đệm là P.V. và cũng chẳng bao giờ thắc mắc. Lâu dần tên đệm cũng mất luôn. Tên bé bây giờ chỉ còn là Vivian Nguyen. Ngán, gọn, khô khan, không dấu. Đời sống bận rộn bên Mỹ cũng không cho Quang có giây phút thắc mắc là tên cô con gái cưng đã đổi quá xa, không còn bóng dáng loài hoa rục rở tuổi học trò ngày xưa nữa. Cây Phượng Vỹ trứ tình ngày xưa dường như đã chết trong ký ức của Quang. Giờ đây về lại Nha Trang đứng bên gốc cây Phượng Vỹ ngày xưa Quang không khỏi xúc động mãnh liệt. Cả một cuốn phim dĩ vãng với những ngày đất Phượng đi chơi trên bãi Nha Trang chợt sống lại thật rõ ràng.

Vừa lúc đó Vivian chạy tới. Quang nắm chặt tay con, chỉ cho con cây Phượng Vỹ rực rỡ hoa, giọng đầy xúc động:

- Con thấy cây hoa đó đẹp quá, phải không con? Con có biết cây hoa đó tên là gì không?

- Đẹp quá Ba ơi. Hoa gì vậy? Cô bé hồn nhiên đáp.

Quang hỏi lại:

- Con có biết tên thực của con là gì không?

- Sao Ba hỏi gì lạ vậy? Tên con là Vivian mà Ba còn quên sao? Ngạc nhiên cô bé hỏi lại.

- Dĩ nhiên là Ba nhớ chứ. Nhưng mà thực ra tên con là Vivian P.V. Nguyễn. Lâu quá con không dùng tên đệm P.V. nữa, con có còn nhớ không?

- Dĩ nhiên là nhớ nhưng con không biết P.V. là gì nữa đó Ba. Mà tại sao Ba lại hỏi tên đệm của con?

Trầm ngâm Quang đáp:

- Để Ba nói rõ cho con nghe. Tên con chính là tên loài hoa rực rỡ đó. Phượng Vỹ, tiếng Việt mình có dấu đàng hoàng. Vừa nói Quang vừa viết tên con trên cát. Phượng Vỹ chứ không phải Phượng Vy, con đọc được không? Tiếng Mỹ họ bỏ hết dấu đi, rồi họ lại viết tắt nên chỉ còn P.V. nên không còn ý nghĩa gì nữa. Ba phải đặt thêm cho con cái tên Mỹ Vivian cho dễ gọi đó thôi. Tên con là PhượngVỹ, tên loài hoa rực rỡ đó con. Ba Mẹ rất mừng hôm nay con được có lại tên con, để biết con là tên một loài hoa tuổi học trò, là một quặng đời đẹp nhất của Ba Mẹ.

- Ngày xưa khi Ba Mẹ mới gặp nhau, Ba Mẹ có ước nguyện rằng nếu sau này có con gái Ba Mẹ sẽ đặt tên là Phượng Vỹ. Con chính là ước nguyện của Ba Mẹ đó, con biết không? Phượng ôm con cảm động nói.

Sững sờ nghe Ba Mẹ nói, thốt nhiên Vivian ôm chầm lấy Ba Mẹ và òa ra khóc:

- Thank You, Daddy. Thank You, Mommy. My Name Phượng Vỹ. A beautiful name. Thank you so much. I love you, Mommy. I love you, Daddy. (Cảm ơn Ba, cảm ơn Mẹ. Phượng Vỹ. Tên con. Tên con đẹp quá. Con thương Mẹ. Con thương Ba vô cùng).

Vợ chồng Quang ôm đứa con gái cưng và cùng rướm lệ. Ngoài kia sóng vỗ dịu dàng. Những cành hoa Phượng Vỹ uốn mình vẫy chào trong gió.

Quang nắm chặt tay Phượng im lặng hưởng giây phút hạnh phúc hiếm quý nhất trong đời.

**VTT Nguyễn Phục Hưng (1959-1966)
Houston, Texas, USA**

Cội Nguồn Của Hạnh Phúc



Hạnh phúc là gì? Thế nào là hạnh phúc của đời người? Câu hỏi tưởng rất đơn giản nhưng muốn trả lời đúng không phải dễ. Có nhiều người khóc hận vì đã mắc phải sai lầm khi ngộ nhận hạnh phúc.

Nếu tạm định nghĩa hạnh phúc là gì khiến cho người ta cảm giác thấy vui vẻ, sung sướng, mãn nguyện thì mỗi người quan niệm hạnh phúc mỗi khác và mỗi thời kỳ người ta cũng có cái nhìn mỗi khác nhau về hạnh phúc.

Hạnh phúc là vấn đề cốt yếu của đời người nếu không muốn nói rằng đó là điều duy nhất mà mọi người đều hướng đến và nó đã chi phối mọi hoạt động của con người.

Chúng ta thường miệt mài theo đuổi hạnh phúc, nhiều khi không đạt được khiến ta đau buồn, có khi đạt được một chút gì cứ tưởng đó là hạnh phúc, sau đó suy nghĩ lại thì rồi thấy không phải! Lại thêm khổ đau phiền não! Và lại chúng ta cũng tự hỏi điều mà chúng ta theo đuổi đó có đáng bỏ công sức ra không? Hay nhiều khi đó chỉ là những điều suy nghĩ vớ vẩn hoặc có khi đưa đến tai hại làm uổng phí cả một đời người.

Vậy chúng ta cũng nên bình tâm suy nghĩ, nghiên cứu mọi khía cạnh của hạnh phúc, may ra có thể giúp chúng ta sống được một cuộc sống gọi là hạnh phúc hay chăng?

Mỗi người có những ước muốn riêng để tạo cho mình một đời sống mà họ cảm thấy vui sướng, hạnh phúc. Họ thường cố làm sao để đạt được những điều họ mong muốn mà họ cho rằng đó là hạnh phúc.

Sau đây chúng ta hãy thử làm một cuộc phỏng vấn một số người để xem họ mong muốn điều gì, và có thể suốt cuộc đời họ cố công làm gì để đạt điều họ mong ước mà họ gọi là hạnh phúc.

Chẳng hạn như câu hỏi: “Hiện nay hay là trong đời bạn mong ước điều gì nhất và vì điều đó khiến bạn bỏ công sức để cố gắng đạt cho được?” Hạnh phúc theo bạn là gì?

- Cô Ánh: “Điều tôi mong ước thì nhiều lắm, nhưng điều tôi mong ước nhất là quyền lực thì tôi cảm thấy sung sướng. Tôi muốn làm mọi việc để đạt được quyền lực trong đời sống, trong xã hội như thế mới là hạnh phúc đối với tôi.”

Câu hỏi cũng như trên đặt ra cho một số người khác thì được trả lời như sau:

- Ông Ban: “Tôi muốn giàu có, tôi muốn công việc kinh doanh của tôi thành công, thu được nhiều lợi nhuận thế là hạnh phúc rồi!”

- Ông Châu: “Tôi muốn được hưởng mọi món ngon vật lạ trên đời. Tôi thích sưu tầm đủ mọi loại rượu ngon, ôi me ly làm sao khi uống mềm môi rượu quý với những đĩa mỗi ngon thật tuyệt và bàn chuyện thể sự với bạn hiền. Thật là hạnh phúc ngất trời cần gì đến giành giật lợi danh.”

- Cô Diễm: “Tôi muốn trẻ đẹp mãi để được chồng yêu. Nay mai tôi sẽ đi cắt tóc, bõm môi chẻ cằm. Tôi muốn đi shopping mỗi tháng hai lần, thời trang là niềm hạnh phúc của tôi.”

- Anh Đạt: “Tôi muốn được sống với người yêu, tôi sẽ cưới cô ấy làm vợ, cô ấy là thiên thần của tôi.”

- Cô Hoa: “Tôi muốn thành công trên con đường nghệ thuật, tôi muốn nổi tiếng. Hồn tôi bay bổng khi nghe tiếng vĩ tay của khán giả; đó là hạnh phúc nhất.”

- Bà Loan: “Tôi muốn có sức khỏe, tôi muốn luôn luôn được mạnh khỏe, không tật bệnh gì. Tôi tập thể dục thường xuyên, ngủ và nghỉ ngơi đầy đủ, ăn uống theo thực đơn lành mạnh. Thế là hạnh phúc rồi.”

- Ông Bà Minh: “Vợ chồng tôi chỉ muốn lo toan cho con cái. Chúng tôi mong các cháu thành đạt nên người. Chúng tôi sẵn sàng hy sinh chịu cực khổ vì các cháu, miễn các cháu cố học thành tài là chúng tôi thấy hạnh phúc rồi ngoài ra chúng tôi chẳng cần gì cả.”

- Anh Nhân: “Tôi có nhiều chương trình, kế hoạch lớn lao. Tôi muốn thực hiện nhiều công việc lớn cho thỏa chí bình sinh.”

- Chị Oanh: “Tôi ưng đi du lịch khắp nơi, để tìm hiểu học hỏi và vui chơi thỏa thích.”

- Chị Phương: “Tôi chỉ muốn đủ ăn mặc, sống đời bình thường và hạnh phúc gia đình, đơn giản thôi.”

- Ông Quang: “Tôi muốn làm cách mạng để phụng sự tổ quốc dân tộc và lo cho thế hệ sau, tôi muốn cải tạo xã hội.”

- Bà Sương: “Tôi muốn trúng số, tôi mê đánh bài lăm, tôi muốn thắng được nhiều tiền, đối với tôi tiền bạc là hạnh phúc.”

- Cô Thanh: “Tôi chỉ mong sao có việc làm để có tiền lo cho mẹ già. Mẹ tôi là nguồn hạnh phúc của tôi.”

- Anh Thắng: “Tôi muốn tất cả: tiền tài danh vọng, tình yêu. Tôi còn trẻ, khoẻ mạnh, thông minh nhiều nghị lực. Tôi tin là tôi có khả năng đạt được tất cả. Đó là mục tiêu hạnh phúc.”

- Cô Uyên: “Tôi mong học thành tài nghề mà tôi yêu thích. Khi ra trường tôi sẽ có việc làm vững chắc và có đủ mọi thứ trên đời. Đối với tôi công thức của cuộc đời là “Tài năng + cơ hội may mắn = hạnh phúc.”

Xem qua những ước muốn và những hoạt động trên tạm đầy đủ để chúng ta kết luận rằng, người ta có hai khuynh hướng:

- Một là: muốn cho con người mình được bền vững, bản thể của mình, những gì thuộc về mình, liên hệ đến mình luôn luôn được vững chắc (như là sức khoẻ, tình yêu).

- Hai là: muốn cho con người của mình, bản thể của mình, những gì thuộc về mình, liên hệ tới mình, ảnh hưởng tới mình được mỗi ngày mở rộng ra, đạt lợi ích nhiều hơn, lớn lao mạnh mẽ hơn (như: giàu có, quyền lực, danh tiếng).

Chúng ta tạm gọi hai khuynh hướng đó là “Bảo tồn và Bành trướng” của bản thể con người. Mọi ước muốn, hoạt động của con người dù thiên hình vạn trạng thường cũng không ra khỏi hai khuynh hướng này. Khi người ta đạt được một hay cả hai khuynh hướng này thì người ta cảm thấy sung sướng và gọi đó là hạnh phúc.

Thí dụ: Khi người ta được ăn ngon, thường thì món ăn đó bổ dưỡng hợp với cầu của thân thể người ấy, giúp cho người ấy tăng cường sức khoẻ.

Khi người ta nghe được một bản nhạc hay thì bản nhạc đó hoặc là giúp cho thần kinh người ta được êm dịu, thoải mái, thư giãn hay là giúp cho người ta thêm hưng phấn, hoạt động được mạnh mẽ hơn.

Khi người ta được ở một nơi có khí hậu ôn hòa mát mẻ, cảnh vật xinh tươi thì đương nhiên là nơi đó hợp với tâm sinh lý của con người khiến người ta cảm thấy vui tươi, thoải mái, hạnh phúc.

Khi người ta đạt được quyền lực, danh tiếng, người ta cảm thấy bản thể, con người của họ như vươn rộng ra, có giá trị cao cả hơn và điều đó khiến họ cảm thấy thỏa mãn nên gọi là “đạt được hạnh phúc”.

Ngoài ra, người ta thường phải thừa nhận rằng sự liên hệ tình cảm và thể xác giữa hai người nam và nữ khiến người ta cảm thấy hạnh phúc

nhất. Điều này xét ra cũng đúng vì chúng ta nhận thấy rằng khi đó bản thể của con người được tăng gấp đôi. Từ một cá nhân đơn độc, hai tâm hồn và hai xác thể hòa hợp vào nhau, như mở rộng ra, lớn lao hơn, đầy đủ hơn, vì thế cái cảm giác sung sướng hạnh phúc là điều chúng ta có thể cảm nhận được, nhất là kết quả lại có con cái nối tiếp, duy trì nòi giống, như thế là chúng ta đạt được cả hai khuynh hướng “bảo tồn và bành trướng”. Ngược lại, những gì làm mất đi hay trái ngược với sự bảo tồn và bành trướng của bản thể con người thì khiến cho con người ta đau buồn và khổ sở. Lúc đó người ta nói “mất hạnh phúc”.

Có người sẽ cãi lại “ông nói sai rồi, hiện nay tôi đang chán nản quá, tôi chẳng muốn làm gì cả, như vậy đâu có ăn nhằm gì với hai khuynh hướng “bảo tồn và bành trướng” của ông đâu?

- Phải, trước khi ông chán nản ông đã từng cố gắng làm nhiều việc để thực hiện ước mơ, hoài bão của ông, nhưng nó cứ thất bại hoài nên ông đâm ra chán nản. Hiện nay chẳng qua ông đang thu mình lại để bảo tồn bản thể, khi nào tới thời cơ thuận tiện là ông lại bung ra hoạt động lại ngay.

- Cô Lan: Nhưng em có một người bạn, nó đang chán đời quá, nó muốn tự tử. Ta giải thích thế nào?

- Vì sao cô ấy chán đời quá vậy?

- Cô Lan: Vì bỏ nó bỏ nó nên nó buồn quá!

- Đó là vì cô ấy quá yêu, quá hy vọng vào một cuộc đời hạnh phúc tươi đẹp, đến khi không đạt thành thì cô ấy tuyệt vọng, chịu đựng không nổi sự mất mát nên cô ấy muốn liả bỏ đời sống. Có thể cô ấy nghĩ rằng cô ta sẽ tìm được hạnh phúc ở bên kia thế giới hay chẳng?

- Bà Liên: Tôi nghĩ có trường hợp không đúng như lời ông đã nói. Thí dụ như tôi biết có cậu thanh niên kia tối ngày chỉ chăm chăm vùi tiền của mẹ để đi hút xì ke ma túy, có khi không thấy đủ còn ăn cắp đồ trong nhà đem bán lấy tiền để thỏa mãn cơn ghiền. Tôi chẳng thấy rõ đâu là hai khuynh hướng Bảo tồn và Bành trướng bản thể của cậu ấy đâu cả, vì hút chích xì ke ma túy cuối cùng rồi chỉ tiêu hao mạng sống của cậu thôi.

- Xì ke ma túy là chất kích thích tạo cho con người mới dùng nó có cảm giác sảng khoái lâng lâng. Tuy nhiên xì ke ma túy phá vỡ cân bằng hóa học trong cơ thể con người, làm cho cơ thể bị lệ thuộc vào nó, không có nó thì cơ thể bức rức, đau đớn.

Vì thế những chất gây nghiện làm rối loạn tâm trí, tình cảm và hành động của con người, khiến những suy nghĩ và hành động của người ta trong cơn ghiền không theo những quy luật tự nhiên nữa. Và trong cơn ghiền, người ta có ảo giác lâng lâng cứ ngỡ đó là hạnh phúc tuyệt đỉnh.

Trên đây chỉ tạm nêu ra vài nhận định tổng quát, nếu muốn hiểu sâu rộng hơn về tâm lý và hoạt động của con người thì cần có những công trình nghiên cứu kỹ lưỡng hơn.

Tuy nhiên người ta ai cũng phải nhận thấy rằng hạnh phúc trên thế gian không được vững bền, phần nhiều cũng chưa được trọn vẹn. Tiền tài, danh vọng nay còn mai mất. Sức khỏe thì khi tuổi già đến cũng mòn mỏi luôn. Ngay cả hạnh phúc mà người ta cho là mạnh mẽ nhất là tình yêu đôi lứa thì đôi khi với thời gian lại trở nên phai nhạt và họ lại hờn giận ghét bỏ nhau và rất đau khổ khi phải sống gần nhau. Có nhiều khi còn cư xử với nhau như kẻ thù là khác. Như vậy trên thế gian khó kiếm được hạnh phúc vững bền trọn vẹn, kiếm được hạnh phúc tương đối đã là may mắn lắm rồi. Vậy đâu là hạnh phúc tuyệt đối là trường cửu. Hạnh phúc đó có không? Chẳng lẽ người ta cứ chịu đau khổ hoài? Nhiều người đành chịu, thế nhưng cũng có một số người bỏ cả cuộc đời để tìm hạnh phúc tuyệt đối và trường cửu. Họ là ai? Họ có mộng tưởng không? Xin thưa: Không! Họ rất nghiêm túc. Vậy họ là ai? Xin thưa họ là những vị tu sĩ chân chính. Trong hầu hết các tôn giáo mục đích chính của tu sĩ khi đi tu là để tìm đến hạnh phúc tuyệt đối và trường cửu, đó là hạnh phúc lớn lao nhất, cội nguồn của tất cả các hạnh phúc.



Tùy theo mỗi tôn giáo, tín đồ có những giáo lý và phương pháp tu hành khác nhau. Ta hãy nhìn xem một tôn giáo tiêu biểu là Phật Giáo, thử xem giáo lý đạo Phật dạy những gì?

Trong quyển kinh “Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật Đa”, ta thấy có câu “vô ngã, vô nhân, vô chúng sinh, vô thọ giả” nghĩa là “không có ta, không có người khác, không có mọi loài đang sinh sống kia và không có kẻ nhận lãnh” nói tóm lại là “không có tôi và cũng chẳng có ông”.

- Ông Nhẫn: Ông này nói lạ chưa! Tôi với ông đang ngồi sờ sờ ra đây mà ông bảo không có tôi và không có ông thế là làm sao? Và lại vừa rồi ông nói người ta có hai khuynh hướng “Bảo Tồn và Bành Trướng” là gìn giữ cái tôi và muốn vươn rộng ảnh hưởng của cái tôi cho lớn mạnh mà bây giờ ông nói tu để không có cái tôi thì có phải là mâu thuẫn không? Tu mà mất cả cái tôi thì tu để làm gì?

- Xin được trả lời như sau: Hãy nhớ lại xem, khi mới sinh ra ông chỉ là một đứa bé. Sau đó ông lớn lên là một thanh niên, rồi ông già đi, rồi một ngày kia ông sẽ chết, thân xác ông sẽ thành đất. Vậy cái gì là ông? Là đứa bé, là thanh niên, là ông già hay là nắm đất?

- Đồng ý thân xác tôi biến đổi, nhưng còn trí tuệ, tư tưởng suy nghĩ của tôi chứ?

- Thì trí tuệ của ông khi còn bé không có nhiều, khi lớn lên nó mở mang hơn, nhưng không phải lúc nào trí tuệ, tư tưởng suy nghĩ của ông cũng cố định như vậy mà nó thay đổi luôn luôn, nay ông nghĩ thế này, mai ông nghĩ thế khác, có khi sau một thời gian ông lại bỏ những suy nghĩ cũ và tư tưởng cũ của ông lúc trước. Thế thì trí tuệ, tư tưởng, suy nghĩ nào mới chính là của ông?

- Nhưng còn linh hồn của tôi thì sao?

- Ông biết gì về linh hồn? Linh hồn của ông ra sao? Lớn hay nhỏ? Hình dạng thế nào? Có thay đổi không? Có còn mãi không hay là sẽ mất? Còn một câu hỏi quan trọng nữa là linh hồn có hay là không?

- Tôi cũng không biết rõ, nhưng phải có cái gì tồn tại của tôi chứ!

- Đúng! Phải có gì tồn tại của ông. Bây giờ giả sử như ông tu hành đạt được chân lý rồi thì chân lý đó có thay đổi không?

- Đã gọi là chân lý rồi thì làm sao còn thay đổi nữa?

- Đó, cái không thay đổi đó chính mới là ông. Đạo Phật gọi đó là Chân Tâm, Cao Đài Giáo gọi là Chơn Linh. Thiên Chúa Giáo gọi là Đức Chúa Trời và Lão Giáo gọi là Đạo.



Hãy xem tiếp một đoạn Kinh Phật khác “ Như Lai già vô sở tòng lai, diệt vô sở khứ cố danh Như Lai” có nghĩa là “Như Lai thì không từ đâu tới và cũng không đi về đâu nên gọi là Như Lai”. Như Lai tức là Chân Tâm thường hằng bất biến, ở khắp mọi nơi, không từ đâu đến cũng không đi về đâu . Xưa nay và sau này vô cùng tận đều như thế cả. Thiên Chúa Giáo cũng nói là “Đức Chúa Trời ở khắp mọi nơi, bây giờ hằng có và đời đời vô cùng. Amen”.

Danh xưng Như Lai là chỉ cho Chân Tâm và cũng chỉ cho người nào đã giác ngộ chân lý. Vậy khi chúng ta tu không phải là mất, mà là biến cái ta tầm thường hay thay đổi để đạt đến cái ta vĩ đại cao quý vững bền vô cùng và mãi mãi. Thử nghĩ xem: Khi hai người nam nữ hòa hợp với nhau thì đã thấy hạnh phúc tuyệt diệu rồi, còn đây con người của ta hòa hợp với cả vũ trụ thì hạnh phúc lớn lao biết chừng nào, còn danh vọng nào hơn, còn của cải nào hơn, còn tình yêu nào hơn? Đó là Bảo Toàn và Bành Trướng cái ta đến tột đỉnh rồi. Đó là đạt đến hạnh phúc tuyệt đối và trường cửu.

- Ông Viên: Theo tôi thấy như vậy chúng ta vẫn còn mê hết! Các ông không nhớ rằng trong Pháp Bảo Đàn Kinh khi Ngũ Tổ Hoảng Nhẫn hỏi các môn đồ hãy nói ra sự hiểu biết của mình về Đạo Giáo thì Đại Sư Thần Tú viết trên vách tường một bài kệ, bài kệ ấy như sau:

“Thân thị Bồ đề thọ.
Tâm như minh cảnh đài.
Thời thời cần phát thức.
Vật sử nhạ trần ai.”

Giải nôm: (Thân là cây bồ đề,
Tâm như đài gương sáng.
Thường hãy siêng lau chùi.
Chớ để bụi dơ bám)

Ý bài kệ này khuyên người ta phải siêng năng tu hành.

Khi ấy Ngài Huệ Năng nghe được bài kệ đó rồi bèn nhờ người viết ra bài kệ khác là:

“Bồ đề bốn vô thọ,
Minh cảnh diệt phi đài
Bốn Lai vô nhất vật,
Hà xứ nhạ trần ai.”

Giải nôm: (Bồ đề vốn không cây,
Gương sáng cũng chẳng đài.
Xưa nay không một vật,
Chỗ nào bám bụi dơ).

Ta đã thấy rõ Ngài Huệ Năng chỉ thẳng vào Chân tâm, ngoài Chân tâm không còn cái gì khác đâu, bụi nào đâu mà bám, cần gì phải chùi phải tu? Vì thế sao này Ngài được truyền y bát thành Lục Tổ. Đó là Lục Tổ Huệ Năng.

- Xin được trả lời: Bài kệ của Đại Sư Thần Tú còn phân biệt tâm và vật là hai thực thể bao trùm khắp cả vũ trụ, còn gì khác đâu, có cái gì khác đâu mà cái này bám vào cái kia, có cái gì khác đâu mà phải phân biệt số một với số hai.

Tuy nhiên bài kệ đó của Lục Tổ là để chỉ “Chân tâm ở trạng thái tĩnh lặng” nhưng Chân tâm còn là một thực thể sinh động biến hóa vô cùng, cho nên ta thấy vũ trụ muôn hình, muôn vẻ, chúng sinh đồng đức trùng trùng, sinh hoạt ồn ào không ngớt. Chúng ta là chúng sinh trong vũ trụ phải sinh hoạt theo qui luật của vũ trụ, nên cần phải biết những qui luật ấy và phải học, phải tu. Tuy nhiên tu như Đại Sư Thần Tú vì chưa hiểu rõ Chân tâm nên mù mờ, quờ quạng, còn tu như Lục Tổ Huệ Năng vì đã hiểu rõ Chân tâm rồi nên dễ dàng thông suốt, cũng như người thợ đã nắm vững qui tắc căn bản rồi thì học làm thành thạo, làm được mọi việc tốt đẹp rồi còn sáng chế những kiểu mẫu mới lạ hơn. Người đã hiểu Chân tâm rồi cuộc sống sẽ an vui thoải mái hơn và còn sáng tạo những trò vui cho đời thêm phong phú. Tu mà như không tu, tu mà như biến hóa tạo giống như Chân tâm sinh động biến hóa vậy.

Một người khác hỏi: “Tôi nghe các ông nói tu hoài. Tu là làm sao? Tu để làm gì? Cứ sống tự nhiên chẳng thích hơn ư?”

- Cứ sống tự nhiên mà được hạnh phúc thì tốt quá, nhưng sống tự nhiên nhiều khi mắc phải si mê lầm lạc do chiều theo dục vọng xấu ác của con người để rồi dẫn đến sự đau khổ bất hạnh. Vì thế tu là học và làm theo những cách thức sáng suốt tốt lành giúp chúng ta sống thuận với qui luật của thiên nhiên để chúng ta có đời sống an vui hạnh phúc.

Tôn giáo nào cũng dạy những cách sống sáng suốt tốt đẹp, chúng ta sẽ bàn bạc về những phương cách đó ở những buổi thảo luận khác.

Ông Xuân lại hỏi: Chân Tâm hồi nguyên thủy thì thanh tịnh, toàn thiện, toàn mỹ sao lại khởi vọng tưởng mê lầm khổ não, rồi phải tu đến chừng nào mới trở lại bản thể nguyên bản thanh tịnh an lạc?

Câu hỏi này của ông, là do ông tự nghĩ ra. Nó gồm có ba phần hay ba giai đoạn:

- Giai đoạn đầu ông cho rằng chân tâm từ nguyên thủy là thanh tịnh, toàn thiện, toàn mỹ.

- Câu hỏi này sai! Vì do người ta tự nghĩ ra như thế, nhưng thực tế không phải như vậy. Tự tánh của Chân tâm là bao trùm tất cả, trong cái bao trùm ấy có sinh động, biến hóa vô cùng, giống như biển với sóng, biển từ thuở nào đến giờ cũng vậy không thể nào tách rời ra được.

- Một phần bác khác: Như vậy Chân tâm đâu có toàn thiện, toàn mỹ, ông không thấy chúng sinh mọi loài phải chịu quá nhiều khổ đau cùng cực sao? Nói như vậy ông cứ nhắm mắt làm lơ hay ngồi yên mà ngó coi thường sự đau khổ của chúng sinh thì chính ông cũng là kẻ ác vậy phải không?

- Có sung sướng thì phải có đau khổ, muốn sống an vui hạnh phúc thì phải sống hòa thuận với thiên nhiên, làm điều tốt lành, tránh làm điều ác. Các tôn giáo chính đều có giới luật dạy chúng ta như vậy. Thí dụ chúng ta nên ăn chay tránh sự sát hại các sinh vật, gây khổ đau cho chúng sinh. Tuy rằng thịt của sinh vật dễ bồi đắp cho cơ thể của chúng ta hơn vì chúng gần với thể xác của chúng ta đã tạo nghiệp giết hại sinh vật, chúng ta sẽ bị trả quả như bệnh hoạn rồi sẽ bị giết hại lại. Cho nên chúng ta ăn rau đậu chay sẽ giúp chúng ta tránh được nhiều bệnh hoạn, vẫn cảm thấy ngon khi ăn quen. Rồi chúng ta nên làm ăn lương thiện, tránh trộm cắp, tránh bài bạc. Còn về quan hệ nam nữ, nếu là tình yêu đồng thuận thì đó là hạnh phúc, còn nếu là sự cưỡng đoạt, lừa dối thì kết quả là tội nghiệp, đau khổ chẳng sung sướng gì, v.v... Còn nhiều giới luật khác là do những bậc Thánh Đức đã trải bao nhiêu kinh nghiệm truyền lại để giúp cho người đời sống hạnh phúc. Nếu ai cũng sống được như vậy thì lo gì bị đau khổ hay không hạnh phúc và xã hội cũng được thái bình. Một xã hội dù tổ chức khéo đến mấy mà con người không có đạo đức thì cũng bị rối loạn. Vậy trước tiên phải trau dồi đạo đức của con người. Chúng ta không phải lo sợ rằng sống tốt lành mà lại gặp tai nạn. Không thể có như vậy được vì chúng ta không tạo nghiệp, không mắc nợ thì không phải trả quả, dù có sống ở đâu cũng vậy. Còn

nếu gây nghiệp, mắc nợ thì dù có trốn tránh chỗ nào cũng đến một ngày nào đó sẽ phải trả quả “Bồ Tát sợ nhân, chúng sinh sợ quả” là như vậy.

Trong giáo lý Cao Đài có ghi: “Ngày nào chúng sanh không tạo nơn quả thì sẽ không luân hồi, mà không luân hồi tiện thị cũng chẳng gây ra nơn quả (Sách Giáo Lý Đại Đạo trang 103) tức là sẽ không bị đọa đày mãi trong kiếp trầm luân khổ hải này.

Tuy nhiên, dù thế nào đi nữa chúng ta cứ yên tâm đi hãy đọc đoạn kinh sau đây “Chúng sinh chúng sinh giả. Như Lai thuyết phi chúng sinh thị danh chúng sinh” có nghĩa là “mọi loài đang sống quây quần với nhau đó, bậc giác ngộ nói không phải là mọi loài đều, chỉ gọi tên là mọi loài thôi”. Chữ “chúng sinh” đầu là danh từ có nghĩa là mọi loài, muôn loài. Chữ “chúng sinh” sau là động từ, có nghĩa là đang sống quây quần với nhau, tất cả đều do Chân tâm hóa hiện, sống cũng ở trong chân tâm, chết cũng ở trong Chân tâm, có mất mát đi đâu mà lo sợ. Dù chúng sinh có ở trên những cõi trời hay dưới địa ngục cũng vẫn ở trong Chân tâm. Chân tâm không sinh, không diệt, không nhớ không sạch, không tăng giảm, phát sinh ra đủ mọi hình tướng nên không có một hình tướng cố định nên gọi là KHÔNG TƯỚNG.

Kinh Phật viết rằng: Đức Tỳ Lô Giá Na (Chân tâm) than khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường Tịch Quang (ánh sáng thanh tịnh hằng có) cho nên chúng ta phải biết rằng cả thầy các pháp đều là pháp giác ngộ, vì thế chúng ta không nên trong trí Bồ đề (giác ngộ) mà không thanh tịnh, trong cảnh giải thoát mà sanh ràng buộc.

Nhưng dù nói dòng dài như thế nào đi nữa chúng ta cũng không thể giải thích hết được hay hiểu hết được “Chân Tâm” vì nếu hiểu biết hết được thì Chân Tâm trở thành khô cứng, cứng tận rồi không còn sinh động biến hóa mới lạ nữa. Biết hết sẽ hết hay. Lão Tử cũng có nói: “Đạo khả đạo phi thường đạo” có nghĩa là “Chân Tâm mà có thể biết hết được, giải thích hết được thì không phải là Chân Tâm thường hằng vi diệu”.

- Một câu hỏi khác: “Như vậy làm sao và khi nào thì ta đạt được an lạc tuyệt đối đó?”

- Ngay khi chúng ta hiểu được ý nghĩa của Chân Tâm như trên thì chúng ta đã được một phần nào rồi. Rồi càng ngày theo thời gian tu tập ta càng hiểu rõ hơn thì chúng ta sẽ đạt được chẳng cần phải lo chi. Có một câu hỏi gần giống như câu hỏi hỏi trên khi Phật còn tại thế. Một hôm có một số đệ tử hỏi Đức Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn. Niết Bàn ở đâu?” Đức Phật trả lời rằng: “Các ông vào Niết Bàn hằng ngày mà các ông còn hỏi ta!”. Nhiều vị đệ tử chột hiểu: Vì khi tâm các Ngài an vui thì các Ngài ở trong Niết Bàn, khi tâm rối loạn thì ra ngoài Niết Bàn, Niết Bàn là sự an lạc tuyệt đối đó.

- Một câu hỏi khác được đặt ra: “Nhưng tôi không thích là một, tôi muốn con người tôi riêng biệt”.

- Chân lý là một nhưng cá nhân riêng biệt là tùy, cũng như Đức Phật Thích Ca không phải là Đức Phật A Di Đà, Đức Phật A Di Đà khác với Đức Phật Quan Thế Âm, Chân Tâm biến hóa vô cùng, là một cũng chẳng phải là một, là như thế. Phải có đa dạng mới là tuyệt hảo chứ!

- Cô Yến: “Suy nghĩ nhiều mệt quá, nay tôi chỉ muốn yêu chồng tôi và muốn được chồng tôi yêu tôi là đủ hạnh phúc rồi”.

- Nếu Cô thấy có hạnh phúc thì cũng được, tùy cô. Nhưng muốn yêu chồng và được chồng yêu lại thì cũng phải biết cách chứ, nghĩa là phải học, phải tu, chứ không phải tự nhiên mà chồng cô yêu cô hoài. Vậy nên làm người thì phải tu, đó là việc tự nhiên như ăn uống nghỉ ngơi vậy. Nếu không tu thì không sáng suốt có thể sai lầm làm những việc trái với luật thiên nhiên sẽ rước lấy đau khổ.

- Một người bình thường nên sống thế nào để được hạnh phúc?

Ý kiến chung của mọi người trong cuộc thảo luận là: Chúng ta chỉ đề nghị vài ý kiến tổng quát thôi; ngoài ra, cuộc sống muôn màu, muôn vẻ tùy theo hoàn cảnh của mọi người. Nếu hiểu được Chân Tâm, nghĩa là đã thấy TÁNH hay là MINH TÂM KIẾN TÁNH. Chúng ta như tỉnh ngộ bừng sáng thấy được con người thật của mình (bản lai diện mục) tâm ta an lạc, sống hòa nhập với đời. Chúng ta cứ sinh hoạt bình thường như học hành, làm việc rồi vui chơi giải trí với tinh thần tự tại như đang tham dự trò chơi. Sống trong xã hội thì ta là con nợ cho xã hội, nên ta phải đem khả năng, tài cán làm việc để trả nợ cho xã hội, giúp ích và xây dựng cho xã hội tốt đẹp hơn. Rồi có thể chúng ta sẽ đạt được ước mơ hoài bão của mình, cứ an vui và sáng tạo. Ngoài ra chúng ta nên giữ mình theo giới luật của tôn giáo với tinh thần hiểu biết tự nguyện chứ không phải bị tịn lặng, thực hành những lễ nghi, tu tập theo tôn giáo của mình. Như vậy tâm chúng ta lúc nào cũng an trụ, sáng suốt không bị xao động vì ngoài cảnh, nên sẽ sống một đời sống an lạc, hạnh phúc.

Khi tâm đã an trụ rồi, chân tâm càng ngày càng sáng tỏ, một ngày kia chúng ta sẽ được Lục Thông Tam Minh là đạt đến hạnh phúc tuyệt đối. Đó là hạnh phúc đời đời, kết quả của tu hành đạt pháp.

Nha Sĩ VTT Phan Thành Hải (1959-1966)
San Jose, California, USA



Đám Cưới Của VTT Trần Quốc Thái (68-75)



*Hơn hai mươi năm
Quây quần hăm mấy thằng
Mừng một đũa lấy vợ
40 mới lần đầu
(Có thằng đã đôi lần gãy đổ)*

*Điểm danh nhau như khi ngồi trên ghé nhà trường
đũa mất, đũa còn
đũa đã vào bụng cá
(Điền ơi, vợ mày vẫn chờ).
đũa Úc, đũa Mỹ
đũa kháng chiến
đũa liệt sĩ
(Thiệt ơi, Huệ ơi, Nguyên ơi ...
phù hộ anh em)
Và bao nhiêu thằng vẫn quê hương lam lũ!*

*Đũa lấu tấu, đũa lù khù
Đũa hai, ba bằng tiến sĩ, kỹ sư
Thằng dọc ngang
bán trôi không cần văn tự*

*Đũa trán nhăn sâu lý tưởng
Thằng đầu bạc xuôi ngược áp phe*

Đũa coi đồng tiền nặng hơn núi, cao hơn non

Đũa mấy chục lần vượt biên, vượt biển

*Bao nhiêu phen làm lại cuộc đời?
Đạp lên bao nỗi oan khiên
Vấn đi, vấn tiến hiên ngang.*

*Thằng bắt đầu đếm tóc
Vẫn cười rộ hồn nhiên
Hết lòng với bạn với bè
Hương đạo một ngày, hương đạo mãi mãi!
Đưa cần cù nhẫn nại
chăn lũ con trai
nghịch ngợm.
chỉ thua bố nó ngày xưa*

Đưa chục mối tình si

*Đưa vừa mới biết yêu
Ngại ngừng giới thiệu
Người tình và con
(Bạn ơi, yêu là yêu, hạnh phúc là hạnh phúc
Tiếng thị phi có nghĩa lý chi đâu!)*

*Cảm ơn người lấy vợ
Nhờ bạn mà bằng hữu xa gần
dĩ vãng
tương lai
quay về tụ tập.*

**VTT Phạm Văn Nam (1968-1974)
Boston, Massachusetts, USA**



Giải Nobel Vật Lý và Kỹ Thuật Nano

Năm nay giải Nobel Vật lý được phát cho hai khoa học gia Âu Châu, một Pháp, một Đức. Đó là các ông:



Albert Fert

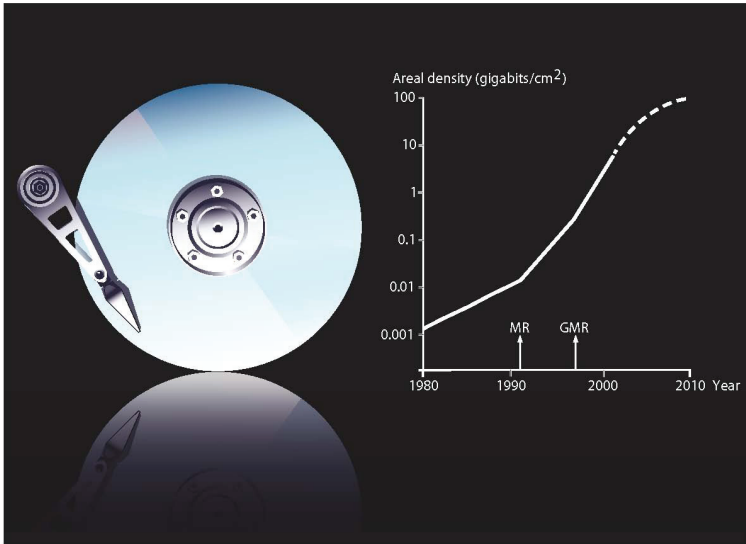


Peter Grünberg

- Albert Fert, làm việc tại Đại học Paris-Sud, Orsay, Pháp, và
- Peter Grünberg, làm việc tại Trung tâm Khảo Cứu Jülich, Jülich, Đức.

Hai ông đều xấp xỉ bảy mươi. Ông Fert sinh năm 1938, còn ông Grünberg sinh năm 1939. Giống như mấy năm trước, số tiền thưởng vẫn là 10 triệu đồng Thụy Điển (khoảng 1.55 triệu Mỹ kim).

Gần 20 năm trước, năm 1988, trong lúc khảo cứu riêng rẽ, hai ông đã cùng khám phá ra một hiệu ứng mới lạ sau đây. Trong một số cấu trúc kim loại đặc biệt, ở điều kiện thích hợp, chỉ cần một thay đổi nhỏ của từ trường (magnetic field) cũng có thể gây ra một biến đổi rất lớn trong điện trở (electrical resistance) của cấu trúc này. Có tên là hiệu ứng GMR, Giant MagnetoResistance (tạm dịch: Biến đổi Cực lớn của Điện trở do Từ trường), khám phá trên đã được nhanh chóng mang vào kỹ nghệ làm Đầu đọc (read-out head) trong Đĩa cứng (hard disks) của máy điện toán. Kỹ thuật mới mẻ này đã gia tăng bội phần sức chứa của đĩa cứng và giảm giá thành, khiến dịch vụ khoảng 40 tỷ đô la hàng năm của đĩa cứng phát triển một cách ngoạn mục.

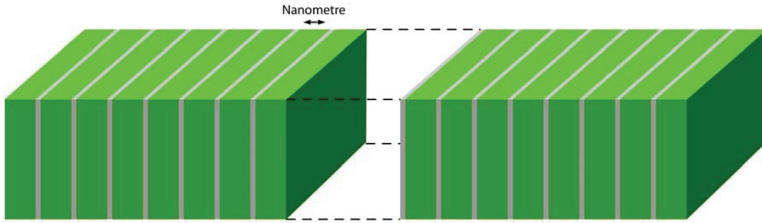


Diagrams showing the accelerating pace of miniaturization might give a false impression of simplicity – as if this development followed a law of nature. In actual fact, the ongoing IT-revolution depends on an intricate interplay between fundamental scientific progress and technical fine tuning. This is just what the Nobel Prize in Physics for the year 2007 is about.

Đằng khác, hiệu ứng GMR đạt được là nhờ một kỹ thuật tạo những Màng (film) rất mỏng của các loại vật chất khác nhau, khám phá trong những năm 1970. Màng đến độ bề dày chỉ gồm vài ba nguyên tử vật chất. Ta biết rằng kích thước nguyên tử rất nhỏ, khoảng từ 0.1 đến 0.5 nm (nano mét, một phần tỷ, 1/1,000,000,000 của mét) (10). Các khoa học gia đang ráo riết tìm hiểu hoạt động của vật chất ở kích thước vô cùng nhỏ này, và đặt tên ngành kỹ thuật/công nghệ tương ứng là Nanotechnology (kỹ thuật/công nghệ nano). Như vậy khám phá GMR của hai ông Fert và Grünberg có thể được coi là một trong những ứng dụng thực sự đầu tiên của kỹ thuật nano.



Figure 1. Schematic figure of magnetic multilayers. Nanometre thick layers of iron (green) are separated by nanometre thick spacer layers of a second metal (for example chromium or copper). The top figure illustrates the trilayer Fe/Cr/Fe used by Grünberg's group (3), and the bottom the multilayer $(\text{Fe/Cr})_n$, with n as high as 60, used by Fert's group (4).



Để thấy rõ sự đóng góp của hai ông vào dòng khảo cứu khoa học kỹ thuật hiện đại, trong bài này người viết sẽ đưa vào một số tin tức liên hệ đến kỹ thuật nano và đĩa cứng.

Kỹ Thuật/Công Nghệ Nano (nanotechnology)

Như trên đã nói, một cách đơn giản, kỹ thuật nano liên hệ đến vật chất ở kích thước nhỏ, thí dụ như một nhóm nguyên tử hay phân tử.

Như vậy kỹ thuật nano khác với kỹ thuật điện tử hiện nay ra sao?

Hiện nay chúng ta đang ở thời đại vi điện tử (microelectronics). Thật vậy, hàng ngày ta thường nghe thấy những từ microcomputer (máy vi tính), microprocessor (bộ vi xử lý), ... Chữ micro, ngoài nghĩa thông thường là nhỏ (vi), còn là từ đặt ở đầu (prefix) để chỉ một phần triệu (10). Thí dụ như một micro mét, hay micron là một phần triệu của mét (1/1,000,000). Trong một chip (mẫu) điện tử nhỏ li ti ta có thể xếp đặt một số lớn Bóng bán dẫn (transistors) với kích thước trung bình mỗi cái khoảng 1/4 micron (tài liệu năm 2001). Để có thể tưởng tượng một micron nhỏ như thế nào ta hãy nhìn vào một sợi tóc và lưu ý là đường kính của sợi tóc này ở khoảng 57 - 90 microns. Vi trùng (bacteria/vi khuẩn) thường có đường kính vài microns, không thể nhìn được bằng mắt trần. Vì một nano mét bằng một phần tỷ của mét, nên riêng về bề dài, đại cương thế giới nano sẽ gồm những bộ phận nhỏ cỡ một phần ngàn các bộ phận trong thế giới micro! Có thể gọi đây là thế giới Siêu vi điện tử (nanoelectronics).



**Richard P. Feynman
(1918-1988)**

Từ lâu các vật lý gia biết rằng ở mức vô cùng nhỏ của thế giới nano, các định luật vật lý cổ điển, vốn áp dụng vào các vật thể hàng ngày, không còn giá trị nữa. Các tính toán sẽ phải dựa vào các định luật hiện đại của ngành Cơ học lượng tử (1) và thuyết Tương đối (2). Mặc dù biết rằng vấn đề sẽ vô cùng phức tạp, cách đây gần 50 năm, năm 1959, khi ngành vi điện tử vẫn còn trong thời kỳ phôi thai, vật lý gia Richard Feynman (3) đã cố gắng thúc giục các khoa học gia lưu tâm đến một kỹ thuật điều khiển các vật nhỏ cỡ nguyên tử. Lúc đó ông nói: "... I will not now discuss how we are going to do it, but only what is possible in principle ..." (tạm dịch: "... Lúc này tôi sẽ không bàn về phương cách thực hiện, mà chỉ nói về những gì khả thi trên nguyên tắc ..."). Mặc dù rất thích

thú về đề tài này, nhưng thấy nhiều khó khăn trước mắt, ông không liên tục tập trung sức lực vào sự tìm tòi trên. Cho đến nay khi các khoa học gia biết rõ là các định luật trong cơ học lượng tử có thể hoàn toàn khống chế các hoạt động của những bộ phận cỡ nano thì ngành kỹ thuật nano, mặc dù còn nhiều giới hạn, phần nào đã trở thành hiện thực.

Trong số những khó khăn khi đi vào kỹ thuật nano có hai vấn đề quan trọng sau đây phải được đặc biệt lưu ý. Thứ nhất là sự thông tin, liên lạc giữa thế giới nano và thế giới bình thường (macroworld). Theo lý thuyết cơ học lượng tử, ta biết rằng khi ta cố gắng đo lường trong hệ thống những hạt vô cùng nhỏ (quantum system) ta sẽ làm xáo trộn chúng. Do đó, vì có sự khác biệt giữa các định luật vật lý, sự trao đổi tin tức giữa hai thế giới sẽ rất khó trung thực. Thứ hai là bề mặt (surfaces) của các vật thể. Trong thế giới micro hiện nay, các định luật của vật lý thể rắn luôn luôn được áp dụng với điều kiện tiên quyết là tỷ số giữa diện tích và thể tích (surface to volume ratio) của vật thể phải vô cùng nhỏ. Nói cách khác, định luật chỉ áp dụng trong những khối lớn (bulk). Trong kỹ thuật nano ta không thể có điều kiện này. Do đó ta phải kiếm cách giảm ảnh hưởng của bề mặt vật thể.

Để có thể sản xuất những thiết bị thực dụng không nhỏ quá mà vẫn có những đặc tính của kỹ thuật nano, người ta đề ra một Độ lớn bậc trung (mesoscale). Những vật thể ở mesoscale có kích thước từ một đến vài trăm nano mét, được cấu thành từ sự tích lũy của một số lớn nguyên tử hay phân tử. Với số lượng hạt tử lớn như vậy ta còn có thể áp dụng những định luật vật lý cổ điển nhưng vẫn phải để ý đến ảnh hưởng của cơ học lượng tử.

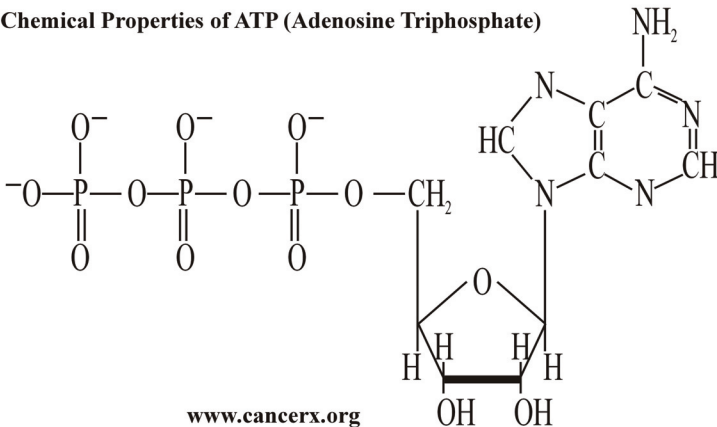
Thông thường có hai cách để đi vào kỹ thuật nano, top-down (từ trên xuống) và bottom-up (từ dưới lên). Theo hướng thứ nhất, các nhà sản xuất chip điện tử đang thu nhỏ dần các transistors, vốn là đơn vị cơ bản

để xây dựng những microprocessors (bộ vi xử lý), memory chips (chip nhớ), controllers (bộ điều khiển),...Như trên đã nói, hiện nay kích thước một transistor khoảng trên dưới 0.1 micron hay 100 nano mét. Hãng sản xuất chip điện tử Intel đã có những khảo cứu và phát triển để có thể sản xuất những transistors có kích thước nhỏ dần từ 65 nm xuống đến 22 nm. Lưu ý là sản xuất các transistors có kích thước dưới 100 nm là một bước nhảy vọt trong kỹ thuật. Ta không thể dùng những thiết bị hiện tại để sản xuất những transistors cực nhỏ này. Để thay đổi có thể sẽ rất tốn kém (4).

Khi theo hướng "từ dưới lên," ta phải bắt đầu từ những nguyên tử hay phân tử để xây dựng dần lên cơ cấu nano. Hai sản phẩm đã được biết đến từ nhiều năm nay là Ống nano (nanotubes) và Chấm lượng tử (quantum dots) (5). Vì thường chỉ dùng những phản ứng hóa học đã được khéo léo kiểm soát nên phương pháp này có lợi điểm là không tốn kém. Tuy nhiên, vì không thể sản xuất hàng loạt những mẫu vật đã được thiết kế và có liên hệ với nhau nên phương pháp này chưa thể áp dụng vào kỹ nghệ điện tử.

Trong lãnh vực sinh học, các khoa học gia cũng đang cố gắng xây dựng những Bộ máy nano (nanomachines) khi quan sát chuyển động của các vi sinh vật. Ta biết rằng một số đơn bào (one-celled organisms) có thể di chuyển được là nhờ những Tua/Đuôi (flagella) và một bộ Máy quay (rotor) cực nhỏ, cỡ 10 nano mét, nằm trong tế bào. Rotor này có thể quay rất nhanh, làm các đuôi chĩa quạt liên tục khiến đơn bào có thể chuyển động dễ dàng. Thí dụ như tinh trùng (sperm) có thể di chuyển với vận tốc cỡ 60 - 160 microns mỗi giây. Đây là một vận tốc khá lớn vì kích thước của tinh trùng chỉ khoảng 25 microns. Rotor cấu tạo bởi protein, và có thể quay nhanh tới hàng ngàn vòng mỗi phút. Năng lượng được cung cấp bởi nguồn hóa năng quen biết trong tế bào, có tên Adenosine TriPhosphate (ATP).

Chemical Properties of ATP (Adenosine Triphosphate)



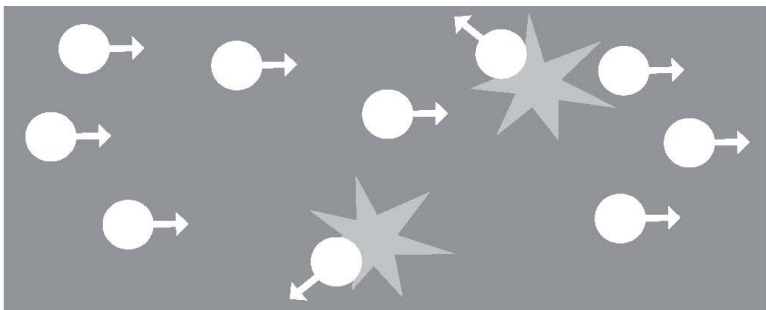
Khoa học gia Montemagno tại đại học Cornell đã tạo được một bộ máy nano đầu tiên bằng cách cô lập một rotor rồi nối với một sợi kim loại hình trụ (nanorod) dài cỡ 750 nano mét, đường kính 150 nano mét. Nanorod có thể quay được 8 vòng mỗi phút. Tuy nhiên phải cần thời gian để những bộ máy nano này có những ứng dụng cụ thể.

Một số thành công đã làm đề tài nano trở nên nóng bỏng. Nhiều ý kiến mới lạ được đưa ra. Thí dụ như các bộ phận điện tử có thể được làm từ những phân tử hữu cơ (organic), những dải DNA được gắn vào các chip silicon, ... Những Hạt nano (nanoparticles) có thể giúp các thử nghiệm sinh học nhanh hơn, làm việc chẩn bệnh dễ dàng hơn. Chúng cũng có thể đưa thuốc đúng vào những phần cơ thể cần chữa trị để tránh phản ứng phụ, sửa chữa những cơ quan hư hỏng trong người, và hy vọng có thể giúp những cơ quan này tự tái tạo, ... Những nano robots (nanobots), nano lắp ráp (nanoassemblers) có thể chữa bệnh và tạo nên một lực lượng sản xuất hùng hậu không gây ô nhiễm, ... Người ta tiên đoán là đến năm 2008 những sản phẩm từ kỹ thuật nano sẽ có giá trị trên 100 tỷ đô la.

Bây giờ ta hãy trở lại với phát kiến có vẻ thuần túy khoa học nhưng có ứng dụng tuyệt vời trong kỹ nghệ của hai ông Fert và Grünberg.

Giant Magnetoresistance (GMR; Biến đổi Cực lớn của Điện trở do Từ trường)

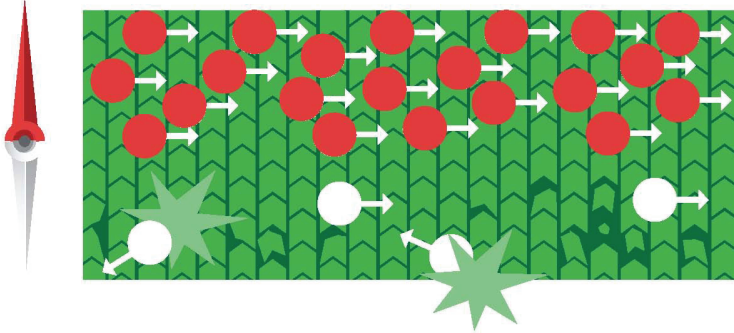
Từ lâu ta đã biết rằng dòng điện trong dây kim loại sinh ra do sự chuyển động của các điện tử (electrons), và điện trở (electrical resistance) sinh ra do phân tán (scattering) của dòng điện tử trên khi va chạm vào cơ cấu bất thường hay sự dao động của mạng kim loại. Những chất tạp (impurities) cũng có thể làm gia tăng sự phân tán này, nghĩa là thay đổi điện trở. Ta cũng biết rằng khi đặt một dây kim loại vào một từ trường (magnetic field) thì từ trường này sẽ làm thay đổi sự phân tán của dòng điện tử và do đó thay đổi điện trở. Sự thay đổi này rất nhỏ, cỡ một, vài phần trăm.



điện trở

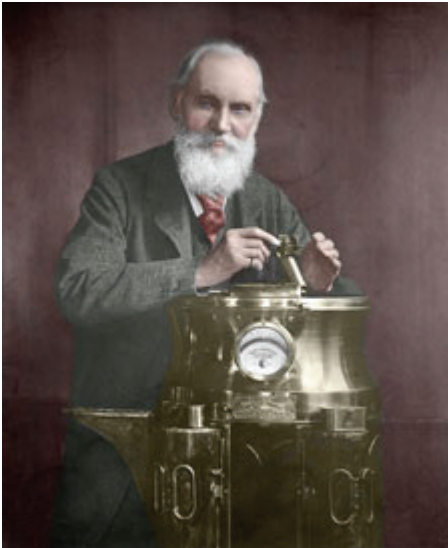
Khoảng năm 1857 khoa học gia W. Thompson đã công bố một khảo sát về ảnh hưởng của từ trường trên các kim loại sắt (iron) và kền (nickel).

He discovered between magnetic materials properties that determine which type of electron is scattered the most.



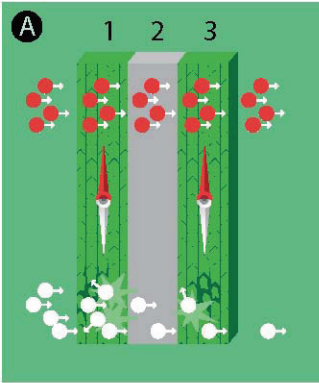
In a magnetic conductor the direction of spin of most electrons is parallel with the magnetization (red). A minority of electrons have spin in the opposite direction (white). In this example electrons with antiparallel spin are scattered more.

phân tán

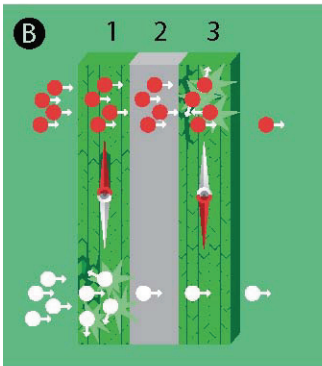


Lord Kelvin (William Thomson)

Theo ông, khi dòng điện song song với từ trường thì điện trở tăng, và điện trở sẽ giảm khi dòng điện cắt ngang (across) từ trường. Sự thay đổi của điện trở tùy theo hướng của từ trường ở trên được gọi là hiện tượng Anisotropic MagnetoResistance (AMR; tạm dịch, Biến đổi Bất đẳng hướng của Điện trở theo Từ trường). Hiện tượng AMR sau này được giải thích thỏa đáng nhờ thuyết cơ học lượng tử (1). Đó là sự Kết hợp spin-quỹ đạo của điện tử (electron spin-orbit coupling) (6).



Biết rằng sự biến đổi của điện trở theo từ trường có thể tạo nhiều ứng dụng, từ hơn một trăm năm qua nhiều khoa học gia đã cố gắng tìm hiểu thêm về sự biến đổi này trên những hợp kim đặc biệt và dưới những điều kiện bên ngoài khác nhau. Như trên đã nói, khi kỹ thuật làm những lớp màng cực kỳ mỏng ra đời trong thập niên 70s thì có thêm nhiều hy vọng cho những khám phá mới. Nhưng chờ mãi không thấy kết quả nào được công bố. Đến nỗi trong thập niên 80s nhiều khoa học gia đã đồng ý là hướng khảo cứu trong lãnh vực này có thể đã đi vào ngõ cụt. Do đó sự công bố bất ngờ trong năm 1988 của các ông Fert và Grünberg đã làm cộng đồng khảo cứu sửng sờ.



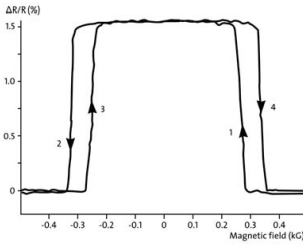
Biến đổi Bất đẳng hướng của Điện trở theo Từ trường

những lớp giống như chiếc bánh kẹp (sandwich) ở cỡ nano mét, gồm cặp ba sắt, crôm ở giữa, rồi sắt. Sau đó chỉ làm thí nghiệm trên một nhóm gồm vài bánh kẹp đặt liên tiếp.

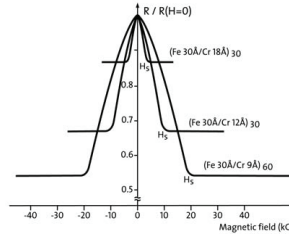
Ta hãy nhìn lại xem trong thời gian đó hai ông làm việc ra sao. Nhóm của ông Fert đã kiên trì, tỉ mỉ làm vô số thí nghiệm trên nhiều lớp màng mỏng liên tiếp của Sắt (Fe) và Crôm (Cr). Để tạo những lớp màng mỏng cỡ nano mét này họ phải dùng sắt và crôm ở thể khí, dưới áp suất cực kỳ thấp, gần như ở trạng thái chân không. Lúc đó các nguyên tử sắt, rồi crôm đọng lại từ từ trên một mặt mẫu, và tạo nên những màng cực kỳ mỏng, lớp nọ bao lên trên lớp kia. Có lúc họ phải thí nghiệm trên những lớp từ 30 đến 60 cặp sắt/crôm liên tiếp. Nhóm của ông Grünberg thì khác. Họ tạo ra

Có lẽ vì dùng nhiều lớp kim loại nên nhóm của ông Fert đã đạt được một kết quả ngoạn mục. Sự biến đổi của điện trở do từ trường có thể lên đến 50 phần trăm. Trong khi đó nhóm của ông Grünberg cho thấy biến đổi chỉ cỡ 10 phần trăm. Nhỏ hơn, một phần vì nhóm này chỉ dùng có ba bánh kẹp sắt/crôm/sắt. Phần khác vì ông Grünberg làm thí nghiệm ở nhiệt độ thường. Trong khi đó thí nghiệm của ông Fert được thực thi ở nhiệt độ cực kỳ lạnh (4.2 độ Kelvin hay -269 độ Celsius). So với những biến đổi bình thường cỡ một, hai phần trăm thì kết quả của cả hai nhóm quả thực là "giant" (cực lớn). Ngoài ra vì lý thuyết vật lý đằng sau hai thí nghiệm này giống nhau, nên cả hai nhóm cùng mang vinh dự khám phá hiện tượng mới lạ này. Sau khi công bố, ông Fert có nêu lên tiềm năng

ứng dụng của công trình khảo cứu. Thực tế hơn, khi nhìn thấy khả năng thực dụng của GMR, ông Grünberg đã xin cấp bằng sáng chế ngay trong lúc ông đang viết bài tường trình để công bố.



Thí nghiệm của Peter Grünberg



Thí nghiệm của Albert Fert

Bây giờ ta hãy đi sâu một chút vào khám phá của hai ông. Trước hết ta hãy tìm hiểu tại sao hai ông lại cùng chọn sắt và crôm để làm thí nghiệm. Lý do vì sắt giống như cobalt (Co) và kền (nickel; Ni) là những kim loại dễ bị từ hóa, thường được gọi là có tính thiết từ (ferromagnetic) (7). Còn crôm thì thuộc loại Vô từ (non-magnetic) (8). Sở dĩ crôm được chọn vì trong cơ cấu tinh thể của crôm, các kẽ lưới (lattice spacings) tương tự như những kẽ lưới của sắt. Đặc biệt, với bề mỏng cỡ nano mét, nhỏ hơn quãng đường di chuyển tự do trung bình (mean free path length) của điện tử, crôm đã tạo ra cơ chế phức tạp, tên là cơ chế kết hợp (coupling mechanism), giữa hai lớp sắt hai bên. Từ đó GMR xuất hiện.

Để minh họa GMR một cách đơn giản, ta nhìn ba lớp sắt/crôm/sắt. Như ta đã biết, điện trở sinh ra do sự phân tán điện tử trong những lớp kim loại này. Ta cũng biết rằng những điện tử có thể có spin hoặc hướng lên (up), hoặc hướng xuống (down). Như vậy dòng điện qua ba lớp kim loại trên là sự kết hợp của hai dòng điện. Một ứng với những điện tử có spin up, và một ứng với những điện tử có spin down. Mỗi loại điện tử chịu sự phân tán khi đi qua mỗi lớp kim loại và do đó có điện trở. Đối với crôm, khi từ trường thay đổi, sự phân tán điện tử không bị ảnh hưởng nhiều. Tuy nhiên như phần trên đã nói, crôm có ảnh hưởng mạnh mẽ trên hai lớp sắt hai bên. Khi từ trường bên ngoài bằng 0, nếu ở lớp sắt thứ nhất số lượng điện tử có spin up (ở quanh một mức năng lượng) nhiều hơn số lượng điện tử có spin down, thì ở lớp sắt thứ hai có sự đảo ngược. Nghĩa là ở đó số lượng điện tử có spin down lớn số lượng điện tử có spin up. Từ đó các vectơ biểu thị sự từ hóa (momen từ) ở hai lớp sắt có chiều trái nhau. Nếu bây giờ ta áp đặt một từ trường vào ba lớp kim loại kể trên thì từ trường này tác động trên spin và làm mất sự đảo ngược kể trên. Hai vectơ biểu thị từ hóa ở hai lớp sắt bây giờ cùng chiều. Sự khác biệt về chiều từ hóa đã tạo nên sự khác biệt về điện trở. Người ta

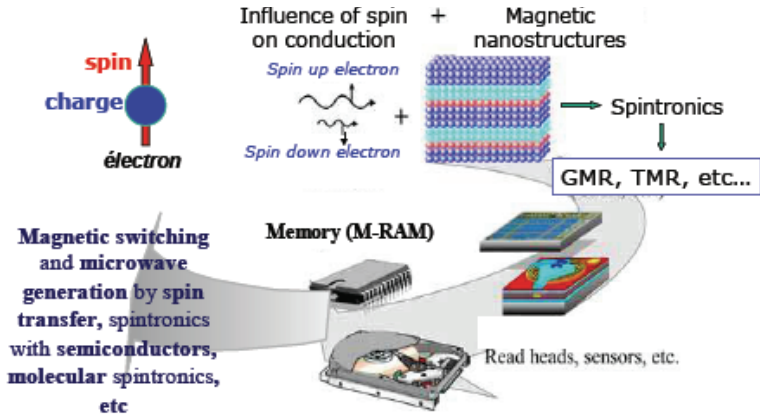
tim ra là sự thay đổi của điện trở khi từ trường thay đổi tỷ lệ với bình phương của hiệu số của hai điện trở tương ứng với hai loại spin (up và down). Tóm lại sự biến đổi điện trở càng lớn khi sự phân tán của hai loại điện tử càng khác nhau. Chính những màng cực mỏng của sắt và crôm đã tạo ra sự khác biệt phân tán đáng kể giữa hai loại điện tử. Tại đó GMR ra đời.

Sự khám phá của hai ông Fert và Grünberg về vai trò khống chế của spin điện tử ở cỡ nano mét đã mở đầu cho một hướng khảo mới, ngành spintronics (spin điện tử). Ở đây các khoa học gia, bên cạnh điện tích (charge) của điện tử, phải đặc biệt lưu tâm đến hoạt động của spin. Khai triển ý kiến của các ông Fert và Grünberg, một số nhà khảo cứu cũng tạo được hiện tượng GMR với những bánh kẹp có lớp giữa không phải là crôm mà là một chất cách điện (insulating material). Điều này có vẻ vô lý vì chất cách điện không để dòng điện đi qua thì làm sao có thể định được điện trở (vốn được coi như có trị số vô cực). Tuy nhiên nếu xét kỹ, ta thấy ở cỡ nano mét, trong lý thuyết cơ học lượng tử có một hiệu ứng đặc biệt có tên là tác dụng Đường hầm (tunnelling). Theo đó, ngay cả ở trong một chất cách điện, đâu đó cũng có một số điện tử có thể "lén lút" di chuyển và tạo nên dòng điện. Phương pháp mới này có tên TMR, Tunnelling MagnetoResistance (tạm dịch: Biến đổi Điện trở do Từ trường dưới tác dụng Đường hầm), rất hữu hiệu, và có tiềm năng thực dụng rất lớn.

Phương cách tạo những màng kim loại mỏng của các ông Fert và Grünberg, được đặt tên epitaxy (tạm dịch: cấy tinh thể), tuy chính xác nhưng tốn nhiều thì giờ và tốn kém. Do đó mặc dầu rất thích hợp cho công việc khảo cứu tại các phòng thí nghiệm, không thể dùng trong kỹ nghệ. Một người Anh, ông Stuart Parkin, đã đưa ra một kỹ thuật đơn giản, ít tốn kém, có tên sputtering (tạm dịch: rải vi tử). Chính nhờ kỹ thuật này mà năm 1997 GMR đã được đưa vào kỹ nghệ làm đĩa cứng, như ta sẽ bàn tới ở phần sau.

Đĩa Cứng (Hard Disk)

Đĩa cứng là một bộ phận tàng trữ dữ kiện (storage) (9) quan trọng trong máy điện toán. Như ta đã biết, máy điện toán được xây dựng trên một ý niệm vô cùng đơn giản nhưng cực kỳ hữu hiệu: hệ Nhị phân (binary system). Theo tên gọi, hệ nhị phân chỉ gồm hai chữ số, 0 và 1. Cả cương liệu (hardware/phần cứng) và nhu liệu (software/phần mềm), ở mức căn bản nhất phải phản ảnh tính Hai (nhị) này. Phần nhỏ nhất trong bộ phận tàng trữ là bit, có thể mang một trong hai trị số, hoặc 0 hoặc 1. Một đơn vị khác, byte, thường được coi như chứa 8 bits. Người ta cũng hay dùng bội số của byte như kilobyte (KB), megabyte (MB), gigabyte (GB), terabyte (TB), ... (10)



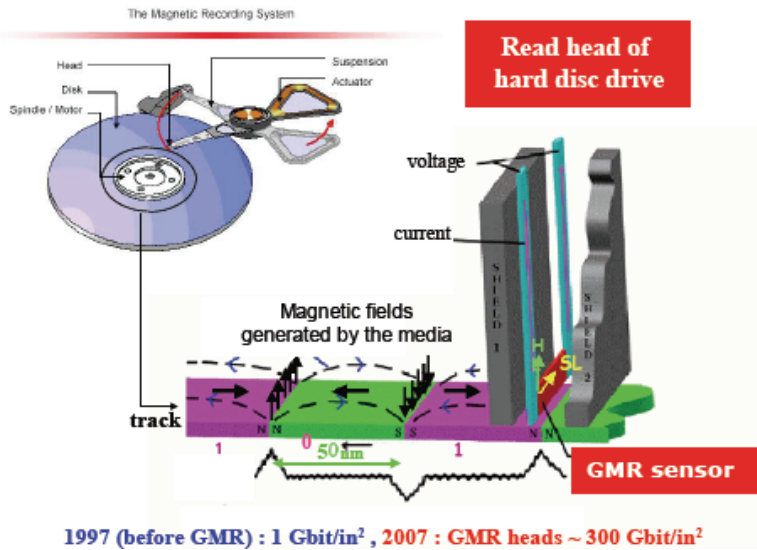
Mặt của đĩa cứng được phủ bằng một chất dễ từ hóa. Mỗi điểm nhỏ trên đĩa biểu thị cho một bit. Tại mỗi điểm này từ tính có thể ở một trong hai trạng thái, hoặc ứng với 0 hoặc ứng với 1. Việc tạo từ (viết), và nhận ra từ tính (đọc) tại mỗi điểm được thực hiện bởi một Đầu đọc-viết (read-and-write head) nằm trên một Cánh tay truyền động (actuator arm). Nhờ cánh tay này mà đầu đọc-viết có thể di chuyển từ tâm đĩa ra ngoài để từ đó có thể đọc hay viết tại mọi điểm trên mặt khi đĩa quay.

Trước kia, đầu đọc-viết chỉ dùng một nam châm để vừa đọc vừa viết. Nam châm này tạo từ hóa khi viết, và khi đọc thì nhận ra sự khác biệt trạng thái (ứng với 1 hoặc 0) tại một điểm nhờ hiện tượng Cảm ứng điện từ (electromagnetic induction) (11). Nhìn lại từ ngày bắt đầu được sử dụng trong kỹ nghệ, ta thấy đĩa cứng được cải tiến liên tục để có thể viết, đọc nhanh hơn và chứa được nhiều bits hơn. Muốn chứa được nhiều bits hơn thì người ta phải làm các điểm từ tương ứng nhỏ đi. Làm nhỏ thì dễ, viết (từ hóa) vào mỗi điểm cũng không khó. Nhưng càng nhỏ thì từ trường của mỗi điểm càng yếu do đó không thể đọc được. Chính khám phá của hai ông Fert và Grünberg đã giúp các kỹ thuật gia giải quyết nan đề này. Thật vậy, nếu hiện tượng cảm ứng điện từ không nhận ra sự biến đổi nhỏ của từ trường thì GMR có thể nhận ra nhờ sự biến đổi cực lớn (giant) của điện trở.

Để có thể sử dụng GMR, đầu đọc-viết phải được chia làm làm hai bộ phận riêng rẽ, một đọc, một viết, đặt gần nhau. Đầu viết vẫn dựa vào nguyên tắc cũ nhưng đầu đọc sẽ gồm màng kim loại mỏng có cơ cấu căn bản giống như trong thí nghiệm của hai ông Fert và Grünberg. Nhờ đó từ nay các nhà sản xuất có thể thoải mái thu nhỏ những điểm từ (bits) trên đĩa. Để có thể tăng gấp bội mật độ của điểm từ trên đĩa, một kỹ thuật có tên Perpendicular recording (tạm dịch: ghi từ theo hướng thẳng góc), được sử dụng. Theo đó vector từ tại điểm được từ hóa vuông góc với mặt đĩa và có thể có hai chiều trái nhau để biểu thị hai trạng thái (1 hoặc 0). Người ta hy vọng, với những kỹ thuật mới mẻ này, ta có thể viết

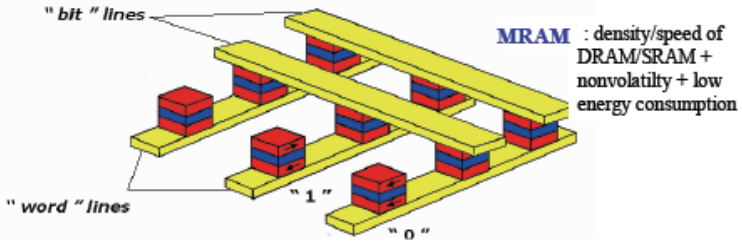
đến mật độ cỡ một Tbits/square-inch (một Tbits (terabits) bằng 1000 tỷ bits (10); một square-inch bằng 6.45 cm vuông).

Cùng với sự cải tiến về mật độ điểm từ trên đĩa, phần cơ học cũng phải được đổi mới để đĩa có thể quay thật nhanh. Phải nhanh vì khi đĩa quay càng nhanh thì lượng dữ kiện được đọc, viết mỗi giây càng nhiều hơn. Ngày nay đĩa có thể quay với vận tốc đáng nể, từ 7000 đến 10,000 vòng mỗi phút. Lượng dữ kiện di chuyển trong lúc vận hành lên tới 80 MB/giây (MB: megabyte). Với vận tốc quay ghê gớm như vậy, để có thể đọc, viết một cách chính xác, hệ thống đầu đọc, viết phải được thiết kế để "bay" thật gần mặt đĩa nhờ một lớp đệm không khí cực kỳ mỏng. Mỏng đến cỡ 10 - 20 nano mét! Với sự đóng góp của vô số khoa học và kỹ thuật gia trong đó có hai ông Fert và Grünberg, đĩa cứng đã trở thành một công trình kỹ thuật cực kỳ tinh xảo của thời đại mới.



Để có thể thấy tiến bộ của đĩa cứng trên 50 năm qua, ta hãy nhìn lại ổ đĩa cứng đầu tiên do hãng IBM chế tạo năm 1956. Ổ này gồm 50 đĩa cứng có đường kính 24 inches (61 cm). Mỗi đĩa có thể chứa từ điểm trên hai mặt và quay cỡ 1200 vòng/phút. Toàn bộ hệ thống nặng cỡ một tấn và có kích thước gần bằng hai cái tủ lạnh lớn. Sức chứa? Khoảng 4.5 MB (megabytes). Năm nay, 2007, hãng Hitachi đã cho ra đời một ổ đĩa cứng gồm 5 đĩa mỏng, đường kính 3.5 inches (8.89 cm), dùng cho máy điện toán cá nhân. Toàn bộ có kích thước cỡ một cuốn sách mỏng, khổ nhỏ. Sức chứa? 1 TB (lưu ý, một TB bằng một triệu MB). "Nóng mặt," các hãng cạnh tranh đang ráo riết sửa soạn cho ra mắt một ổ chỉ gồm 1 đĩa duy nhất mà vẫn có sức chứa cỡ một TB. Ta hãy chờ.

- M-RAM (Magnetic Random Access Memory)



Ngoài ra, khai triển ý niệm TMR (Tunnelling MagnetoResistance) ở trên, các nhà sản xuất đang phát triển một hệ tồn trữ với hy vọng có thể thay thế RAM (Random Access Memory) (9). Đó là bộ nhớ MRAM (Magnetic/Magnetoresistive Random Access Memory; tạm dịch: bộ nhớ từ khả năng bất kỳ). MRAM được thiết kế giống như RAM gồm những mạng điện và đường chuyển dữ kiện cực kỳ tinh vi. Chỉ khác là dòng điện thay vì tạo điện tích trong các bộ tụ điện cực kỳ nhỏ thì tạo ra các điểm từ. Ngoài khả năng có thể làm tăng mật độ của các điểm từ (giảm kích thước của mỗi bit), MRAM còn là một loại bộ nhớ kiên định giống như đĩa cứng. Do đó kích thước của MRAM sẽ nhỏ và đặc biệt khi bị cắt điện bất ngờ, dữ kiện đang vận hành không bị mất. Ngoài ra sau khi tắt máy, ta có thể tái khởi động (restart) nhanh hơn nhờ dữ kiện cần thiết còn lưu lại trong MRAM. Với RAM, sau khi tắt máy, dữ kiện bị xóa hết nên khi tái khởi động, máy phải nạp lại một số dữ kiện thuộc hệ điều hành (gọi là boot; nạp dữ kiện điều hành). Đây là một việc không ai thích vì mất thì giờ.

Kết luận

Như trên đã trình bày, khám phá có tính cách cơ bản của hai ông Fert và Grünberg đã có ảnh hưởng tích cực vào nhiều ngành kỹ thuật liên hệ đến điện tử học, trong đó đĩa cứng chỉ là một thí dụ nổi bật. Ngoài ra, sự khảo sát tường tận về spin của điện tử ở những lớp màng cực kỳ mỏng của vật chất hy vọng sẽ tạo nền tảng cho nhiều khám phá quan trọng trong kỹ thuật nano. Một kỹ thuật còn nhiều thách đố nhưng đầy hứa hẹn.

(1) Một cách đơn giản, cơ học lượng tử là ngành vật lý liên hệ đến các hạt tử ở kích thước rất nhỏ. Theo đó, Năng lượng (Energy), Động lượng (Momentum), Động lượng Quay (Angular Momentum), cũng như Điện tích (Charge) được trao đổi theo những lượng Gián đoạn (discrete), gọi là Nguyên lượng hay Lượng tử (Quantum/Quanta). Thí dụ như để mô tả mức năng lượng của điện tử (electron) trong nguyên tử người ta dùng bốn số nguyên lượng: Chính (Principal; ký hiệu n), Động lượng Quay (l), Từ (Magnetic; m) và Spin (s). n có thể có những trị số nguyên dương từ

1 đến vô hạn. Với nguyên tử ở trạng thái cơ bản (ground-state), trị số lớn nhất của n là 7.

l có thể có trị số nguyên từ 0 đến $n-1$. Thí dụ như nếu $n=4$ thì l có thể là 0, 1, 2, và 3. Các hóa học gia thường dùng chữ s (viết tắt của sharp) để chỉ $l=0$, p (principal) khi $l=1$, d (diffuse) cho $l=2$, và f (fundamental) lúc $l=3$.

Trị số của m phụ thuộc vào l và bằng: $-l, -(l-1), \dots, 0, \dots, (l-1), l$. Thí dụ như nếu $l=3$, m sẽ là: $-3, -2, -1, 0, 1, 2, 3$.

s (hay còn gọi là m_s) có thể bằng $\frac{1}{2}$ hoặc $-\frac{1}{2}$.

Sự phân bố của điện tử dựa vào một số quy tắc.

a) Quy tắc Aufbau: Một cách tổng quát các điện tử (electrons) sẽ lấp đầy các vân đạo nguyên tử trống ở tầng năng lượng thấp nhất trước rồi mới vào các vân đạo ở tầng năng lượng cao hơn (Aufbau là từ tiếng Đức có nghĩa là xây dựng).

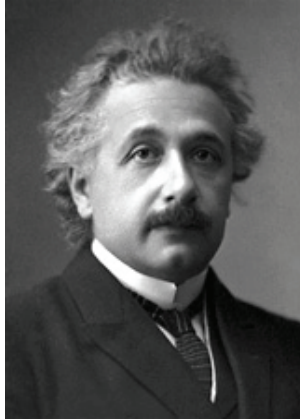
b) Quy tắc Hund: Trong những vân đạo nguyên tử có cùng mức năng lượng (equal-energy orbitals) mỗi vân đạo sẽ được chiếm bởi một điện tử trước rồi sau đó những điện tử có spin trái dấu mới được đưa vào. Thí dụ như mỗi trong ba vân đạo $2p$ ($2p_x, 2p_y$, và $2p_z$) giữ một điện tử trước rồi mới nhận điện tử thứ hai (Friedrich Hund [1896 – 1997] là vật lý gia người Đức).



Friedrich Hund (1896-1997) Wolfgang Pauli (1900-1958)

c) Quy tắc ngoại trừ Pauli (Pauli exclusion principle): Không thể có hai điện tử có cùng bốn số lượng tử (n, l, m, s) (Wolfgang Pauli [1900 – 1958], vật lý gia Mỹ gốc Áo, đoạt giải Nobel Vật lý 1945).

Theo trên ta thấy, với mỗi trị số của m ta có tối đa 2 điện tử. Từ đó tầng s có tối đa 2 điện tử, tầng p có 6, d có 10, và f có 14. Tính chất của mỗi nguyên tố phụ thuộc vào sự sắp xếp điện tử (electronic configuration) của nguyên tử tương ứng, đặc biệt là tầng ngoài cùng. Thí dụ như sắt (iron) có 26 điện tử, ứng với sắp xếp: $1s(2)2s(2)2p(6)3s(2)3p(6)4s(2)3d(6)$. Như vậy sắt có 6 điện tử ở tầng ngoài cùng. Tương tự, cobalt có 7, $3d(7)$, và nickel có 8, $3d(8)$. Riêng crôm (chromium) với 6 điện tử ở tầng ngoài cùng, có cơ cấu bất thường, $4s(1)3d(5)$.



Albert Einstein (1879-1955)

(2) Albert Einstein (1879-1955; thắng giải Nobel Vật lý năm 1921) là cha đẻ của Thuyết Tương đối (Hẹp và Rộng). Thuyết Tương đối Hẹp (Special Relativity) gồm hai tiên đề: (i) Vận tốc Ánh sáng không đổi đối với bất cứ Quan sát viên nào (dù đang di chuyển). (ii) Các định luật Vật lý không đổi trong bất cứ Hệ quy chiếu Quán tính nào (Inertial frame of reference; không có gia tốc). Kết quả từ hai tiên đề này đã làm đảo lộn các định luật vật lý cổ điển nhất là đối những vật có chuyển động rất nhanh. Một cách đơn giản, thuyết Tương đối Rộng (General Relativity) cho rằng có sự tương đương giữa Trọng trường (Gravitation) và Gia tốc (Acceleration). Từ đó suy ra ý niệm Không-Thời gian Cong (Spacetime Curvature) mà một loại đại lượng có tên Tensor Cong (Tensor Curvature) có liên hệ đến sự phân bố Vật chất và Năng lượng

(3) Richard P. Feynman (1918-1988) chia giải Nobel Vật lý 1965 với Sin-Itiro Tomonaga (1906-1979) và Julian Schwinger (1918-1994).



Richard P. Feynman
(1918-1988)



Julian Schwinger
(1918-1994)



Sin-Itiro Tomonaga
(1906-1979)

(4) Những transistors hiện được chế tạo theo một phương pháp có tên photolithography (tạm dịch: In ảnh bằng ánh sáng). Theo một số tài liệu, riêng tại Mỹ, các nhà máy có thể sản xuất 3 tỷ transistors mỗi giây bằng phương pháp này. Ánh sáng dùng để "in" transistors là tia cực tím (ultraviolet light). Nếu những mẫu in quá nhỏ ánh sáng này sẽ bị nhiễu xạ (diffracted) và kết quả sẽ mất chính xác. Có nhiều phương pháp khác nhau được đề nghị để thay thế tia cực tím, như dùng chùm điện tử (electron-beam) hay tia x (x-ray),... Tốn phí có thể lên đến hàng trăm triệu đô la.

(5) Ống nano (nanotubes) có nhiều loại. Một loại quan trọng, carbon nanotubes, là những ống có đường kính cỡ nano mét, bề dày cực mỏng, bằng kích thước của nguyên tử carbon. Ống này rất dẻo dai và có nhiều tính khác thường về điện và nhiệt. Chấm điện tử (quantum dots) là những tinh thể (crystals) chỉ chứa chừng vài trăm nguyên tử. Chấm điện tử có nhiều tính chất quang học, điện học và từ học đặc biệt.

(6) Trong cơ học lượng tử, spin của điện tử liên hệ đến sự hiện diện của một động lượng quay (angular momentum) trong điện tử, không nhất thiết là có sự quay thực sự của điện tử quanh chính nó. Electron spin-orbit coupling là sự kết hợp giữa spin vừa kể và chuyển động của điện tử quanh nhân nguyên tử. Từ đó có sự phân tán điện tử theo hướng từ trường (điện trở tăng).

(7) Một thanh nam châm có thể hút sắt (Fe), cobalt (Co) hay nickel (Ni), ... rất mạnh nhưng lại hút yếu nhôm (Al), kali (K) hay magnê (Mg), ... và lại đẩy nhẹ đồng (Cu), carbon (C), hay bạc (Ag), ... Những chất như sắt, cobalt hay nickel được xếp vào loại thiết từ (ferromagnetic). Còn những chất tương tự như nhôm, kali, magnê, ... thuộc loại thuận từ (paramagnetic). Cuối cùng các chất như đồng, carbon hay bạc, ... được gọi là có tính phản từ (diamagnetic).

Từ tính của vật chất sinh ra từ sự quay của điện tử quanh nhân. Từ đó, có momen của lưỡng cực từ (magnetic dipole moment) và từ trường

(magnetic field). Có hai loại momen (lượng cực) từ. Một loại kết hợp với một đại lượng liên hệ đến quỹ đạo của điện tử, có tên momen góc quỹ đạo (orbital angular momentum). Trong đa số vật chất, hướng của momen góc thay đổi theo từng nguyên tử. Do đó trị số trung bình momen từ của tất cả nguyên tử sẽ bằng 0. Loại momen từ thứ hai kết hợp với momen góc spin (spin angular momentum) (6). Nếu tất cả những momen góc spin của điện tử được ghép cặp (paired) với chiều trái nhau thì momen từ của toàn bộ hệ thống cũng bằng không. Đây là trường hợp của chất phản từ. Nhưng nếu có một ít điện tử không ghép cặp thì momen từ tương ứng sẽ làm vật chất có một ít từ tính vĩnh viễn. Chất thuận từ nằm trong trường hợp này.

Chất phản từ bị nam châm đẩy nhẹ vì có sự thay đổi của momen từ để chống lại ảnh hưởng của từ trường bên ngoài (định luật Lenz). Chất thuận từ được nam châm hút nhẹ vì, như trên đã nói, có momen (lượng cực) từ vĩnh viễn. Từ trường bên ngoài làm các momen từ này thẳng hàng (aligned) và chất thuận từ bị hút. Lưu ý là tinh thuận từ dễ mất do ảnh hưởng của Dao động nhiệt (thermal agitation), vốn có tự nhiên do nhiệt độ.



Pierre Curie (1859-1906)

Tương tự như chất thuận từ, chất thiết từ (ferromagnetic) có nhiều nguyên tử chứa những điện tử không ghép cặp (unpaired electrons) và do đó có momen từ vĩnh viễn. Trong từng Vùng từ nhỏ (magnetic domains), cỡ 1 mm, những momen từ của các nguyên tử này thẳng hàng với nhau. Nhưng trong cả khối vật chất có vô số vùng từ vừa kể và momen từ của mỗi vùng từ lại có hướng khác nhau. Khi một chất thiết từ được đặt trong một từ trường thì từ trường này sẽ làm cho các momen từ của mỗi vùng từ thẳng hàng với nhau. Sự thẳng hàng này làm chất thiết từ trở thành một nam châm vĩnh viễn và bị hút mạnh. Lưu ý là khi bị va chạm mạnh sự thẳng hàng bị xáo trộn và từ tính của chất thiết từ có thể bị mất. Ngoài ra khi nhiệt độ tăng thì dao động nhiệt tăng, và khả năng giữ từ tính vĩnh viễn bị giảm. Khi nhiệt độ lên quá một nhiệt độ có tên là

nhiệt độ Curie thì chất thiết từ (ferromagnetic) trở thành thuận từ (paramagnetic).

(8) Vì bị nam châm hút rất yếu nên người ta có thể xếp crôm vào loại thuận từ (paramagnetic) hay, một cách nôm na, vô từ (non-magnetic). Thực ra crôm thuộc loại Phản thiết từ (antiferromagnetic). Theo đó, trong mạng kim loại, mỗi nguyên tử có spin trái chiều với spin của nguyên tử bên cạnh. Khi nhiệt độ tăng, hướng của những spin thay đổi nên từ tính thay đổi. Nếu nhiệt độ lên cao hơn một nhiệt độ có tên Néel (Néel temperature) chất phản từ thiết trở thành thuận từ.

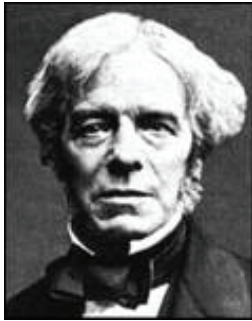


Louis Néel (1904-2000)

(9) Có nhiều loại tàng trữ (storage) hay bộ nhớ (memory). Một loại quan trọng có tên là RAM (random access memory; bộ nhớ khả nhập bất kỳ). Thường được gọi là bộ nhớ chính (main memory), RAM là một loại bộ nhớ hoạt động (working memory) của máy điện toán. Đây là nơi chứa những dữ kiện nhị phân (bits) liên hệ đến những mệnh lệnh đang tiến hành. Bits được tồn trữ trong RAM nhờ tác dụng điện trên những transistors và capacitors (bộ tụ điện). RAM được thiết kế để được đọc và viết cực kỳ nhanh. Bộ CPU (Central Processing Unit; Bộ xử lý trung ương) nối trực tiếp với RAM bằng những đường dẫn dữ kiện gọi là bus. Có hai loại bus: bus chuyển dữ kiện (data bus) và bus chuyển địa chỉ (address bus). Trong CPU còn có hai loại bộ nhớ trung gian là Register (bộ ghi) và Cache (bộ nhớ ẩn). RAM có thể có hai loại: SRAM (Static RAM; RAM tĩnh) và DRAM (Dynamic RAM; RAM động). RAM, register, cache,...có tính Không kiên định (volatile), nghĩa là sẽ mất hết dữ kiện khi điện bị cắt. Trong những loại tàng trữ/bộ nhớ Kiên định (non-volatile) dữ kiện có thể tồn tại mà không cần dòng điện. Đĩa cứng (viết bằng từ), CD và DVD (viết bằng tia laser), Flash memory/Memory stick (viết bằng điện) là những thí dụ của bộ nhớ kiên định.

(10) Những bội số thường dùng là kilo (K; ngàn: 1,000), mega (M; triệu: 1,000,000), giga (G; tỷ: 1,000,000,000), tera (T; ngàn tỷ: 1,000,000,000,000), peta (P; triệu tỷ: 1,000,000,000,000,000), exa, zetta,

yotta, ... Những ước số quen biết là milli (m; 1 phần ngàn: 1/1,000), micro (μ ; 1 phần triệu: 1/1,000,000), nano (n; 1 phần tỷ: 1/1,000,000,000), pico (p; 1 phần ngàn tỷ: 1/1,000,000,000,000), femto (f; 1 phần triệu tỷ: 1/000,000,000,000,000), atto, zepto, yocto, ...



Faraday



Lenz

(11) Khi từ trường thay đổi, từ thông (magnetic flux) biến đổi và tạo ra dòng điện theo định luật Faraday và Lenz

Tài liệu tham khảo

Benson, Harris, University Physics, John Wiley & Sons, Inc., 1996.
Feynman & Leighton & Sands, Lectures on Physics, Addison-Wesley Co., 1965.
Scientific American, Sept. 2001.
The Royal Swedish Academy of Sciences' Website.

Những bài liên hệ

- * Giải Nobel Sinh Lý / Y Học 2006 Và Ngành Sinh Học Phân Tử (Đặc San Hy Vọng 2007)
- * Nhân Giải Nobel Hóa Học 2005, Nhìn Lại (Đặc San Hy Vọng 2006)
- * Giải Nobel Vật Lý 2004 và Kiểu Mẫu Tiêu Chuẩn (Đặc San Hy Vọng 2005)

Tháng 11 năm 2007

Nguyễn Trọng Cơ
Sherman Oaks, California, USA
conguyen_15221@yahoo.com



Các Vua Chúa Triều Nguyễn

Trước khi đi vào một trong những nét độc đáo của các vua, chúa triều Nguyễn mà các chế độ vương triều trước đó đã không có, chúng tôi xin được mạn phép lược qua khái quát về lịch sử hình thành chế độ phong kiến Việt Nam từ thời kỳ khởi đầu cho đến giai đoạn cuối cùng.

Thời Kỳ Lập Quốc (2879 trước Tây Lịch – 207 trước Tây Lịch):



Lạc Long Quân & Âu Cơ

Theo truyền thuyết, Đế Minh cháu ba đời vua Thần Nông đi tuần thú phương Nam đến núi Ngũ Lĩnh (Hồ Nam) lấy Nàng Tiên (1) sinh ra Lộc Tục. Lộc Tục làm vua phương Nam (2089 trước Tây Lịch), xưng là Kinh Dương Vương, đặt tên nước là Xích Quỷ. Kinh Dương Vương lấy con gái Động Đình Quân ở Động Đình Hồ là Long Nữ (2) sinh ra Sùng Lãm. Sùng Lãm lên ngôi lấy hiệu là Lạc Long Quân. Lạc Long Quân lấy nàng Âu Cơ sinh ra trăm trứng, nở ra trăm con. Năm mươi con theo mẹ lên núi và năm mươi con còn lại theo cha xuống miền biển (đồng bằng). Lạc Long Quân phong cho con cả làm vua nước Văn Lang (quốc hiệu đầu tiên của nước Việt Nam), xưng là Hùng Vương, đóng đô ở Phong Châu (Bạch Hạc, Vĩnh Yên).

Đời Hùng Vương thứ 6 có Thánh Gióng, Phù Đổng Thiên Vương Phá tan giặc Ân và có Tiết Liêu được chọn nối ngôi vua cha sau này, qua sự tích Bánh Chưng, Bánh Dày. Đến đời Hùng Vương thứ 18, vì khinh địch nên Thục Phán chiếm được nước Văn Lang (257 trước Tây Lịch), đổi tên nước là Âu Lạc, kinh đô ở Phong Khê (Đông Anh, Phúc Yên). Thục An Dương Vương nhờ Thần Kim Quy giúp, đã xây thành Cổ Loa. Triệu Đà dùng mưu kế kết nghĩa thông gia để tráo nỏ thần qua Trọng Thủy lấy

Mỹ Châu, nên thôn tính được nước Âu Lạc (207 trước Tây Lịch) và đã đưa nước ta vào vòng đô hộ của Tàu hơn một ngàn năm.

Thời Kỳ Bắc Thuộc (207 trước Tây Lịch – 939 sau Tây Lịch):

Trong hơn một ngàn năm bị đô hộ, tinh thần quật khởi để giành lại độc lập của dân tộc Việt không bao giờ ngơi nghỉ, điển hình qua những cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng (40 – 43), của Bà Triệu (248), của Lý Nam Đế (544 – 548), của Triệu Việt Vương (549 – 571), của Lý Phật Tử (571 – 602), của Mai Hắc Đế (722) v.v... và sự dấy nghiệp của Khúc Thừa Dụ (906 – 907) đã tạo nền tảng cho Ngô Quyền đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng, mở ra thời đại Tự Chủ cho đất nước sau này.

Thời Kỳ Tự Chủ (939 sau Tây Lịch):

Sau khi đánh tan quân Nam Hán, Ngô Quyền xưng vương lập ra Nhà Ngô (939), đóng đô tại Cổ Loa (Đông Anh, Phúc Yên). Vì ông mất sớm nên đến đời Ngô Xương Xí nhà Ngô chỉ còn là một trong 12 Sứ Quân đóng ở Bình Kiều (Hưng Yên) của thời bấy giờ, và đây cũng là cơ hội bằng vàng để anh hùng Vạn Thắng Vương Đinh Bộ Lĩnh, người Động Hoa Lư, dẹp tan 12 sứ quân thống nhất đất nước, lên ngôi lấy hiệu Đinh Tiên Hoàng, mở ra triều đại Nhà Đinh (968), đóng đô tại Hoa Lư (Gia Viễn, Ninh Bình), đặt tên nước Đại Cồ Việt.



Hai Bà Trưng



Bà Triệu

Năm 979, Đinh Tiên Hoàng và con trưởng Đinh Liễn bị Đỗ Thích giết. Qua sự sắp xếp của Dương Thái hậu và Phạm Cự Lượng nên Thập Đạo Tướng Quân Lê Hoàn đã được quân sĩ tôn lên làm vua, tức vua Lê Đại Hành để khởi đầu cho triều đại Nhà Tiền Lê (980).

Nhà Tiền Lê đã oanh liệt đánh tan quân xâm lược Tống và dẹp yên được sự quấy nhiễu của Chiêm Thành ở phương Nam. Chính sự tàn bạo của vua Lê Ngọa Triều (Lê Long Đĩnh) lúc còn sinh tiền đã làm cho dân chúng ta than, do đó khi ông vừa mất, Sư Vạn Hạnh và Đào Cam

Mộc đã thuận theo lòng dân, đưa Lý Công Uẩn lên ngôi cửu ngũ, tức vua Lý Thái Tổ và qua đó triều đại Nhà Lý được hình thành (1010).

Nhà Lý, đổi quốc hiệu từ Đại Cồ Việt sang Đại Việt, thiên đô từ Hoa Lư về Thành Đại La, tức **Thăng Long** (Hà Nội ngày nay). Để tác động tinh thần chiến đấu của binh sĩ chống lại quân nhà Tống, danh tướng Lý Thường Kiệt đã làm bốn câu thơ, được coi như bản tuyên ngôn đầu tiên để khẳng định đất Nước Nam là của người Nước Nam, nếu ai xâm phạm sẽ bị đánh bại:

**Nam Quốc sơn hà Nam đế cư
Tuyệt nhiên định phận tại thiên thư
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư.**

Ỗ Lan Thái Phi thay vua trị nước, lập văn miếu, mở khoa thi tam trường, và nhất là đã có công mở đầu cho việc mở mang bờ cõi về phương nam với 3 châu Bố Chính, Ma Linh và Địa Lý (1068).



Nếu không có sự độc đoán của Trần Thủ Độ trong việc bắt ép Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng Trần Cảnh là vua Trần Thái Tông, sử Việt sẽ không có triều đại Nhà Trần (1225), thì làm gì có việc mở khoa thi Thái Học Sinh (tiến sĩ) với Tam Khôi: Trạng Nguyên, Bảng Nhãn, Thám Hoa (1244), mở khoa thi Tam giáo, lập Quốc Học Viện và làm thế nào có được vị tướng kiệt xuất Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn với bài hiệu triệu quân sĩ và nhân dân chống ngoại xâm qua **Hịch Tướng Sĩ** và với **Hội Nghị Diên Hồng**, đã tạo nên sức mạnh cho quân dân Nhà Trần được thể hiện qua 3 lần oanh liệt đánh bại quân xâm lược Nguyên, nhất là trận đánh trên sông Bạch Đằng (

1288).

Triều Nhà Trần cũng không thoát khỏi được luật thường tình hưng vong của tạo hóa. Do đó những tháng năm cuối cùng của Trần triều kể từ 1394 trở đi, quyền bính nằm trong tay Hồ (Lê) Quý Ly và không lâu sau đó, Quý Ly đã soán ngôi để lập ra Nhà Hồ (1400) và đây là lý do để quân Minh thực hiện âm mưu sang xâm chiếm Đại Việt (1414).

Cho là mệnh trời khi dân chúng nhất được những chiếc lá trôi trên các dòng sông với hàng chữ “**Lê Lợi Vi Quân, Nguyễn Trãi Vi Thần**”, cộng với chính sách cai trị bóc lột, hà khắc của quân Minh đã đưa nhân dân khắp nơi nô nức theo về đầu quân với anh hùng áo vải Bình Định Vương Lê Lợi đang khởi nghĩa chống quân Minh tại vùng Lam Sơn (Thụy Nguyên, Thanh Hóa). Sau 10 năm kháng chiến gian khổ (1418-1427) cùng với sự hy sinh cứu chúa của Lê Lai, Lê Lợi đã giành lại độc lập cho đất nước, lên ngôi hoàng đế tức Lê Thái Tổ, lập ra triều đại Nhà Lê (1428).

Trong thời gian trị vì, các vua triều Hậu Lê đã để lại một số công trình xây dựng đất nước, tiêu biểu: lập nhà Quốc Tử Giám, mở khoa thi tiến sĩ, viết bộ Đại Việt Thông Giám, bộ Luật Hồng Đức (nâng cao địa vị của người phụ nữ), mở mang đất nước về phương Nam cho đến tận biên giới Phan Rang của Chiêm Thành. Ngoài ra còn có những áng văn chương bất hủ của vua Lê Thánh Tông, của vị quân sư đại tài về quân sự lẫn văn chương Nguyễn Trãi ... qua **Bình Ngô Đại Cáo**, **Ức Trai Thi Tập**, **Gia Huấn Ca**.

Sau thời vua Lê Thánh Tông trở đi, nhất là từ năm 1516 vua Lê chỉ còn hư vị nên khi vua Lê Chiêu Tông bị giết chết, **Mạc Đăng Dung đã dùng quyền uy để cướp ngôi, lập ra nhà Mạc (1527)**. Khi hay tin quân Minh mang quân sang hỏi tội, vì lo sợ, **Mạc Đăng Dung đã hèn hạ tự trói mình sang hàng quân Minh ở cửa Nam Quan và xin dâng 5 động và đất Khâm Châu cho nhà Minh (1540)**. Cũng như tập đoàn cộng sản Hà Nội ngày nay, chỉ vì quyền lợi bè, nhóm đã dâng **Âi Nam Quan, thác Bản Giốc và một phần lãnh hải của vịnh Bắc Phần cho Trung Cộng**.

Biến cố nhà Mạc soán ngôi, tạo nên cuộc tranh chấp giữa các thế lực mà vua Lê chỉ còn là hư vị hay chiêu bài, để che dấu mộng tranh bá đồ vương của mình đã đẩy đất nước rơi vào tình trạng phân ly, Nam - Bắc Triều (1527 – 1592), Bắc Triều thuộc Mạc và Nam Triều thuộc Trịnh; rồi đến Trịnh - Nguyễn phân tranh (1600 – 1786) giữa họ Trịnh ở Đàng Ngoài và họ Nguyễn ở Đàng Trong.

Nếu tính từ Đuan Quốc Công Nguyễn Hoàng vào trấn đất Thuận Hóa (1558) để đương đầu với họ Trịnh, trong Trịnh - Nguyễn phân tranh đến vua Bảo Đại thoái vị (1945), nếu không kể thời gian trị vì ngắn ngủi của Nhà Tây sơn (1788 – 1801) với vua Quang Trung đại phá quân Thanh (1789) thì các vua, chúa triều Nguyễn là triều đại cuối cùng của chế độ phong kiến và cũng là triều đại với vua Gia Long có công thống nhất sơn hà (1802) đặt tên **nước Việt Nam**, đóng đô ở Phú Xuân, Huế đã chấm

dứt được tình trạng chia phân đen tối nhất của lịch sử đất nước kéo dài hơn 2 thế kỷ, đã truyền được 9 đời chúa và 13 đời vua.

Chín Đời Chúa:

- 1/ Chúa Tiên, Nguyễn Hoàng (1558 - 1613)
- 2/ Chúa Sãi, Nguyễn Phước Nguyên (1613 – 1635)
- 3/ Chúa Thượng, Nguyễn Phước Lan (1635 – 1648)
- 4/ Chúa Hiền, Nguyễn Phước Tần (1648 – 1687)
- 5/ Chúa Nghĩa, Nguyễn Phước Thái (1687 – 1691)
- 6/ Quốc Chúa, Nguyễn Phúc (Phước) Chu (1691 – 1725)
- 7/ Ninh Vương, Nguyễn Phước Thụ (1725 – 1738)
- 8/ Võ Vương, Nguyễn Phước Khoát (1738 – 1765)
- 9/ Định Vương, Nguyễn Phước Thuần (1765 – 1777)

Mười Ba Đời Vua:

- 01/ Vua Gia Long (1802 – 1820)
- 02/ Vua Minh Mạng (Mạg) (1820 – 1840)
- 03/ Vua Thiệu Trị (1840 – 1847)
- 04/ Vua Tự Đức (1847 – 1883)
- 05/ Vua Dục Đức (17/7/1883 – 20/7/1883)
- 06/ Vua Hiệp Hòa (6/1883 – 11/1883)
- 07/ Vua Kiến Phước (12/1883 – 6/1884)
- 08/ Vua Hàm Nghi (8/1884 – 7/ 1885)
- 09/ Vua Đồng Khánh (1885 – 1888)
- 10/ Vua Thành Thái (1889 – 1907)
- 11/ Vua Duy Tân (1907 – 1916)
- 12/ Vua Khải Định (1916 – 1925)
- 13/ Vua Bảo Đại (1925 – thoái vị 1945).



Vua Gia Long



Vua Minh Mạg



Vua Tự Đức



Vua Hàm Nghi



Vua Đồng Khánh



Vua Thành Thái



Vua Duy Tân



Vua Khải Định



Vua Bảo Đại

Dù hiện nay, triều Nguyễn không còn nữa nhưng cách đặt Tên, Họ đã làm điên đầu không ít cho những ai đã không biết, nhưng lại thích thú cho những ai đang muốn tìm hiểu.

Nguyên thủy, dòng họ nhà Nguyễn không có chữ lót Phước. Cha chúa Nguyễn Hoàng là Nguyễn Kim và anh là Nguyễn Ưông nhưng sau đời chúa Tiên đều lót chữ Phước, vậy chữ “ Phước “ do đâu mà có?

Tương truyền rằng, vào một đêm trong lúc ngủ say, vợ chúa Tiên (Nguyễn Hoàng) mơ thấy thần cho tờ giấy viết đầy chữ Phúc, triều thần bàn nên đặt tên con là Phúc nhưng bà bảo, nếu đặt tên cho con là Phúc thì chỉ một người được hưởng phúc, sao không dùng chữ Phước làm tên lót thì tất cả mọi người đều hưởng được Phước (trong chữ Hán, chữ Phúc hay Phước viết cùng một chữ và có cùng một nghĩa nên Nguyễn Phúc hay Nguyễn Phước đều giống nhau). Do đó bà đặt tên cho con là Nguyễn Phước Nguyên, tức Chúa Sãi và kể từ đó, con cháu Nguyễn Hoàng ở trong Nam đều là Nguyễn Phước.

Năm 1693, Nguyễn Hoàng ra Bắc giúp vua Lê, Chúa Trịnh trước khi trở về Nam, để Chúa Trịnh khỏi nghi ngờ và tạo niềm tin, ông đã cho người con thứ năm tên Hải cùng các cháu nội ở lại đất Bắc, do đó con, cháu các vị này về sau có chữ lót là Hựu, tức Nguyễn Hựu. Do con cháu của công tử Hiệp và Trạch (con thứ của Chúa Tiên) can vào quốc sự nên về sau phải đổi ra Nguyễn Thuật.

Mạc Cảnh Huống, người từng theo phò Chúa Tiên Nguyễn Hoàng vào Nam lập nghiệp và con trai là phó tướng Vinh lấy con gái Chúa Sãi là

Ngọc Liên nên được cải thành Nguyễn Hữu. Chúa Sãi gả công nương Ngọc Đình cho Nguyễn Kiều và về sau, do con cháu lập được nhiều công trận nên dòng họ được đổi thành Nguyễn Cửu.

Sự rắc rối và độc đáo không nằm ở chỗ, Nguyễn nào phải lót chữ Phước, Nguyễn nào phải lót chữ Hữu, v.v... mà sự nhiều khe chỉ thực sự xảy ra về tên, họ khi thái tử Nguyễn Phước Đảm lên ngôi tức Vua Minh Mệnh (Mạng).

Tuân theo thánh ý của Vua Gia Long, sau khi lên ngôi Vua Minh Mệnh cho sắp xếp thứ tự thân, sơ của dòng họ nhà Nguyễn.

Từ chúa Sãi Nguyễn Phước Nguyên (con Nguyễn Hoàng) đến vua Minh Mệnh đều mang họ Nguyễn Phước, do đó con , cháu của các thế hệ sau này, con trai được đặt là Tôn Thất (Tôn Thất Long), con gái là Tôn Nữ (Tôn Nữ Xuân Phổ). Còn con, cháu của vua Minh Mệnh và anh em ruột của vua phải theo những bài thơ 20 chữ do vua sáng tác để dùng vào việc đặt Họ cho con cháu của 20 đời sau.

Vua Minh Mệnh đã làm 10 bài thơ, gọi là mười bài Phiến Hệ Thi cho các anh, em của mình. Bài thơ cho người anh cả, Hoàng Tử Cảnh được gọi là Anh Duệ Thi. Cho mình là Đế Hệ Thi và cho các em, Kiến An Thi, Định Viễn Thi, Diên Khánh Thi, Điện Bàn Thi, Thiệu Hóa Thi, Quảng Oai Thi, Thường Tín Thi, An Khánh Thi và Từ Sơn Thi.

Ở đây, chúng tôi chỉ xin đơn cử hai bài thơ tiêu biểu được vua Minh Mệnh đã làm để các thế hệ theo thứ tự của các chữ trong bài thơ mà đặt Họ:

Đế Hệ Thi	Anh Duệ Thi
Miền Hương Ưng Bửu Vĩnh Bảo Quý Định Long Trường Hiển Năng Kham Kế Thuật Thế Thoại Quốc Gia Xương	Mỹ Duệ Anh Cường Tráng Liên Huy Phát Bội Hương Lệnh Nghi Tâm Tồn Thuận Vị Vọng Biểu Khôn Quang

Căn cứ vào hai bài thơ trên, khi nhìn vào Họ của ai đó thì chúng ta có thể biết được phần nào họ là con cháu thuộc vào hệ phái và thế hệ nào của các vua nhà Nguyễn. Chẳng hạn, người lấy họ Miên như Miên Tông, tức vua Thiệu Trị là con vua Minh Mệnh.

Hồng Nhậm (Hồng đồng nghĩa với Hường nên Hồng hay Hường cũng như nhau) tức Vua Tự Đức, khi nhìn vào biết ngay, Vua Tự Đức là cháu nội của Vua Minh Mệnh và con Thiệu Trị. Vĩnh Thụy tức Vua Bảo Đại thuộc dòng dõi Vua Minh Mệnh. Còn khi thấy người có họ Cường như Cường Đế được cụ Phan Bội Châu tôn làm Minh Chủ trong công cuộc cách mạng chống Pháp thì nhận ra Họ đó thuộc về dòng dõi của Hoàng Tử Cảnh.

Ngoài ra, đối với con gái của Vua Minh Mệnh hay con của vua thuộc con cháu Vua Minh Mệnh đều có cùng một cách gọi tên: con gái của vua là

Hoàng Nữ hay Công Chúa. Con trai của Hoàng Tử là Công Tử và con gái là Công Nữ. Con gái của Công Tử là Công Tằng Tôn Nữ (như Công Tằng Tôn Nữ Trà Mi) rồi đời kế tiếp Công Huyền Tôn Nữ (như Công Huyền Tôn Nữ Kiều Giang) Lại Tôn ... và cuối cùng là Tôn Nữ ...

Việc đặt tên họ theo lối đặc biệt của triều nhà Nguyễn vừa nêu trên, dù là theo thánh ý hay không theo thánh ý của vua Gia Long, thì nó cũng đã biểu lộ được tính cách “Các Mẹ” của các triều đại vua, chúa của một thời trước đây và biết đâu, đó cũng là những nét đặc thù, đặc trưng cho ngày nay khi nhìn lại chế độ quân chủ phong kiến Việt Nam.

Nhã Nam

Chú Thích: (1) Nàng Tiên, (2) Long Nữ. Do sự tích này, người Việt Nam nhận mình là Con Rồng, Cháu Tiên.



Nhân Dịp Ra Mắt Tập Thơ "Vụn Vặt Của Trạch Gầm



Học trình Đệ thất đến Đệ nhất, Trạch học với tôi ba năm: Việt Văn Đệ lục, Sử Đệ nhị, và Triết Đệ nhất. Trạch không gặm gừ gì hết. Trạch trắng trẻo, mảnh khảnh, thư sinh, bình thường, tuổi mười lăm mười bảy, làm học trò mắt sáng môi tươi ...

*Một ngày của ta dưới tuổi hai mươi
Ta lang thang đi trên khắp nụ cười*

*Bạn bè của ta ngàn trang sách vở
Bạn bè của ta thành phố Sài Gòn*

Trạch vừa học vừa chơi:

*Lúc trốn học leo rào vào sở thú
Thả bóng bênh cùng trời đất vô tư*

Hết giờ học vẫn la lét chung quanh khuôn viên trường:

*Hãy sờ thử vào góc me nào đó
Tao thấy có dấu lưng mày in rõ
Tan trường rồi vẫn tựa mỗi băng quơ*

*Còn gì nữa quả thật là thiếu sót
Nếu mình quên bao hàng quán bên đường
Chú Xị, bà Năm, thằng Lư bánh cuốn
Tất cả là những ngày tháng thân thương*

Trạch cũng mơ ước tương lai trong đó thấp thoáng bóng hình cô nữ sinh Trưng Vương kế cận:

*Ta vốn là dân Võ Trường Toàn
Nên cách trường Em một tấc đường
Ta lang thang bước hoài không tới*

Qua hai cây cầu thì đến trường nữ Lê Văn Duyệt, Trạch giả đồ viếng Lăng Ông:

Khói nhang đâu chỉ thấy bóng hồng thướt tha

Khiếu viết văn cũng sớm xuất hiện. Có lần luận văn được Cô cho 10 điểm, dù rằng Cô nổi tiếng khe khắc:

*Xin trả lại Cô bài văn miêu tả
Một lần về thăm quê ngoại miệt vườn*

Có gì lạ đâu nếu ta biết Trạch là con Bà Tùng Long, tiểu thuyết gia nổi tiếng trên văn đàn miền Nam vào những thập niên 50, 60, 70 ...

Thi tú tài 1 cũng ạch đụi một hai lần, Trạch nhắc lại lần vào hạch miêng Pháp văn, cứ chần chừ cho đến cuối không dám bước vô phòng thi, Cô làm giám thị hành lang phải đẩy Trạch qua cửa. Trạch nhớ lần thi cá nguyệt Sử đệ nhị, Thống ngồi cùng một dãy bàn, mở sách trong học tủ cho Trạch chép, sau khi nộp bài cho Cô mới biết thằng Thống mở làm trang !!

Tất cả những giai thoại trên để chứng tỏ Trạch tiêu biểu tự nhiên và bình thường của lớp 'nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học trò'.

Những giáo sư đã dạy Sử cho Trạch thật không ưởng công, bởi những trang sử ấy đã un đúc tình yêu quê hương khiến Trạch cả đời hết đem sinh mệnh thì đến đem tâm lòng, hiến dâng cho đất nước.

Trạch đậu Tú Tài 2 rồi lặn vào chiến cuộc như một số không ít bạn bè cùng lớp trong trường. Cũng từ đó thầy trò bật tin nhau cho đến hơn 30 năm sau. Năm 1965 Trạch tình nguyện vào quân ngũ, đám bạn thân, thằng Khôi lý la lý lắc, cao lớn đẹp trai nhất nhì trường, giỡn hớt, ăn vụng trong giờ học hơn ai hết, thằng Quang mũ mỳ, hiền lành, cũng vào lính 3 năm trước rồi. Không khí chiến tranh sôi động khiến thanh niên dù còn trên ghế nhà trường cũng ngồi đứng không yên.

*Em lợi ngược dòng trọn năm đệ nhất
Giữa cảnh quê hương khói lửa toi bờ*

Trước sau rồi cũng đến lúc quyết định, thôi thì đi sớm có lẽ còn chọn được bình chủng mình thích:

*Một ngày của ta trên tuổi hai mươi
Quê hương của ta khói lửa ngập trời*

*Cơm áo nhà binh ta vào cuộc chiến
Tìm lấy tự do bằng chính mạng người*

Trạch hăng hái lăn vào chinh chiến với động lực thúc đẩy mạnh mẽ:
Chinh phục tự do và đem lại thanh bình cho xứ sở. Trạch nhắc lại nhiều lần hai danh từ mầu nhiệm này:

*Nhớ ra ta là lính
Từng hát bài Tự Do*

*Trong gian khổ vẫn một lòng mơ ước
Mong Thanh Bình về thấp sáng tương lai*

Để chinh phục thanh bình cho đất nước Trạch cần rằng chấp nhận mọi gian khổ, kể cả cái chết của những đồng đội trẻ tuổi và của chính mình:

*Hai mươi tháng bảy ta rời An Lộc
Bỏ lại sau lưng vô số bạn bè
Bao đứa ngủ yên trong lòng đất mẹ
Cho thanh bình ca khúc hát hoan ca*

Mười năm chiến đấu Trạch tham dự vào đa số những trận đánh khốc liệt, đẫm máu: Lộc Ninh, Lai Khê, Xa Cát, Bù Đốp, Bung Cầu, Sóc Con Tráng, Kà Tum ... những mùa hè lửa đỏ, những thực tại, những quyết định chớp nhoáng trong súng nổ đạn rơi, máu, mồ hôi, đau thương giữa bạn và thù đang lẫn lộn nhau:

*Hai thằng cắn răng bò qua bao xác
Xác bạn, xác thù trộn lẫn đau thương*

Cũng không quên nhân đạo khi xử sự với tù nhân và dân chúng nạn nhân chiến cuộc:

*Cũng nơi đây ta cứu người con gái
Gởi trực thăng di tản về Bình Dương
Trực thăng nổ khi vừa rời mặt đất
Ta điếng hồn như vừa nuốt phải xương*

*Cũng nơi đây ta bắn thẳng Việt Cộng
Một viên M79 vào hông
Bờn quá gần đạn không kịp nổ
Ta lại phải nuôi nó mấy tháng ròn*

Trạch không rơi vào thơ ca chinh chiến cổ điển mà tình yêu trai gái, Em hậu phương, Anh tiền tuyến, mỗi mòn chờ đợi, trong viễn tượng hải hùng Anh về nặng gổ cụt chân ...

Tình yêu xuất hiện trong thơ Trạch như mây bay gió thoảng, đem lại chút mộng mơ, vài nụ cười hóm hỉnh:

*Anh có mẹ gì đâu để tặng
Một món quà sinh nhật cho Em
Gặp gỡ thôi ... dăm ba lần thất hẹn*

Dù kết cuộc

Mười mấy năm ròng cơm áo nhà binh

Đổi mạng sống lấy Thanh Bình ... cũng không được

Trạch vẫn có quyền hãnh diện về hành trang của một người lính anh dũng:

Một đặc điểm nữa không thể xem nhẹ trong đoạn đời binh sĩ của Trạch là tình yêu thương đồng đội, kể còn đang kề vai chiến đấu với mình cũng như người đã ngã gục. Trạch chia xẻ với chiến hữu từng ly rượu hiếm hoi, từng phần lương khô nướng cầm hơi qua các trận đánh.

Mấy phần lương khô mấy phần gạo xấy

Chia cho đồng, để sống đến ngày mai

Chừa vài chén cho những thằng nằm xuống

Gọi nó về cùng ngồi uống cho vui

Trạch thân thương vuốt mắt từng chiến hữu vừa ngã gục:

Ta quen Bình Long, ta quen Quảng Trị

Vuốt mắt bạn bè chết giữa gió sương

Cho đến ngày được lệnh buông súng, Trạch cũng không quên ghé vào nghĩa trang, chia xẻ niềm tủi nhục và uất hận với linh hồn đồng đội cũ:

Tao sống đến ngày cuối cùng cuộc chiến

Được cái hơn mây nhìn thấy đau thương

Mây đã hơn tao vì mây đã chết

Hưởng chút lễ nghi, hưởng chút ân cần

Có được người thân cho lời nuôi tiếc

Còn tao bây giờ sống cũng như không

Đành đến thăm mây những thằng đã chết

Thương mến, ân cần với đồng đội sống cũng như chết là điểm son trong tánh tình Trạch:

Tháng Tư 75 đến kết thúc bất ngờ cuộc chiến, niềm tức tưởi nghẹn ngào cho người lính một lòng vững tin vào chính nghĩa mình theo đuổi trong 10 năm vào sinh ra tử:

Ba mươi tháng tư ... ta ôm mặt khóc

Trên cầu Sài Gòn cạnh phố Hùng Vương

Mười năm binh đao ... mười ngày kết thúc

Ta còn nguyên mà ... mất cả quê hương !

Bản tính thận trọng và suy tư, Trạch không vội vàng đổ tội cho ai đã bắt chọt trở bàn tay xóa bàn cờ chiến cuộc, Trạch nhỏ lệ nghiêng mình trước vong linh anh hùng của một số nhỏ đàn Anh chỉ huy đã tuần tiết :

Giờ thì đau thương vây Anh vây tôi

Súng trên tay rút xuống ngậm ngùi

*Anh đã chết cho tròn tình non nước
Cho bạn bè ... nuối tiếc mãi không nguôi*

Với người bạn đồng minh quay lưng bất thình lình, Trạch vẫn nhã nhặn:

*Cám ơn mây cùng tao chia xẻ
Trận chiến nào cũng khốc liệt cam go
Có hỏi mây cũng là điều vô lý
Chuyện bỏ đi mây quyết định được sao ?
Tao với mây cũng chỉ là thằng lính
Thằng lính nào chẳng chấp nhận thương đau*

Giai đoạn 10 năm kế tiếp của một chiến sĩ Việt Nam sau tháng 4/75, nếu không tự sát hoặc thoát ra khơi, dĩ nhiên là ngồi tù cải tạo dài dài từ Nam ra Bắc:

*Bạn bè của ta có thằng tự sát
Bạn bè của ta có đưa ra khơi
Ta quấy thân tù từ Nam ra Bắc
Long Giao, Văn Bản, Vĩnh Phú, Lào Cai
Ta gặp Quê Hương lưng tròn nước mắt
Thương xót cho ta, thương xót mọi người*

Đói khát hành hạ thân xác, tù nhục vắn vật tâm hồn, trước kia Gầm Thét nơi chiến trận, bây giờ là lúc Gầm Gừ trong ngục tù, Trạch là con hổ nhỏ rừng, gặm mọi cắn hờn trong cũi sắt:

*Ngày vào tù lại tung hô mẹ kiếp
Thua thằng ngu mới toi tả cả hồn
Không sợ khổ chỉ sợ đời chằm biếm*

Ra khỏi trại tù, trở về trên 40 tuổi, thành phố hoa lệ cũ đã trở thành chợ trời bát nháo:

*Cái tách, cái ly, cái quần, cái áo
Giải phóng ra đường đổi bát cơm tươi*

Trạch đạp xích lô, đi kinh tế mới như đả số quân, cán, chánh cũ, huấn nhục thêm 10 năm nữa:

*Cổ dạn tâm hồn ... đừng né chớ điên
Gắng sống nghe chưa ... tìm đường vượt biển
Để cùng bạn bè lấy lại tình thương*

Giờ Tự Do, Thanh Bình đã thoát tầm tay thì còn động lực Tình Thương để bám sống. Ngày ra đi của một H.O., Trạch ôn lại cho con Lịch Sử cùng Địa Dư quê hương mình, với lời hứa hẹn:

*Con đã nhớ rõ rồi
Thôi ngày mai cha con mình sẽ
Vẫy tay chào tạm biệt quê hương
Minh ra đi mà vẫn nhớ vẫn thương*

Ngày khôn lớn Con về trang trải nhé

Trạch vẫn nghĩ mình còn NỢ quê hương, và giao món NỢ truyền kiếp đó lại cho con.

Vào năm 2000, Thầy trò nổi được liên lạc, bản thân tôi cũng Khóc Cười theo Mệnh Nước nổi trôi, trong 25 năm lưu vong. Vẫn một lòng ân cần với mọi người, Trạch sợ tôi buồn nên rào đón “Thầy luôn hoài vọng, học trò mình thi đỗ, làm quan, Em, trước sau chỉ là một người lính, và một người lính bại trận ...”. Tôi đã rút những giọt nước mắt hiếm hoi của tuổi già vì những lời ấy. Bây giờ thì luận gì về Thành Bại, Vinh Nhục ... chỉ có hân hoan gặp lại người học trò cũ sau 3, 4 chục năm dâu bể tang thương. Đặt chân lên đất Mỹ, Trạch lại trải nghiệm những nhọc nhằn về cơm áo, những phút bơ vơ. lạc lõng của một di dân bất đắc dĩ:

*Tao bây giờ đã bắt đầu bơ vơ
Đường phố thênh thang không đợi không chờ
Một cái bắt tay cùng lời hứa hững
Mây hã mấy ... tìm ra job hay chưa?*

Trạch có làm nhiều bài thơ về tâm trạng mình ở Mỹ, vẫn thấy đau đau niềm uất hận mất quê hương, vẫn dần dặt nhớ thương chiến hữu còn hay mất, vẫn le lói xa xa niềm hy vọng con sẽ thay mình trở về tiếp tục phục vụ quê hương.

*Ngày ta đi ...
Ta thật nhiều lý lẽ
Đâu vô tình, đâu bội bạc phải không ?
Quê hương còn hoài bão chờ mong ...
Những người trẻ như con trở về Quang Phục*

Đọc mấy chục bài thơ giọng bi hùng, lời giản dị, ý rõ ràng, không có cảm tưởng đọc văn thơ mà nghe tâm sự nhớ thương, u uất của người bị bức tử rời quê hương ngàn đời yêu dấu. Thơ Trạch thật vô cùng truyền cảm. Xếp tập thơ lại, tôi đau xót, bàng hoàng, không phải chỉ vì Trạch là một học sinh cũ mà tôi vẫn còn thương mến như vào những ngày Võ Trường Toản xa xưa ...

**GS Khụu Thị Ngọc Sang &
Thầy Trần Thanh Thủy
Montreal, Quebec, Canada**



Sau Hơn Nửa Thế Kỷ: Nên Nhìn Trần Trọng Kim và Chính Phủ Của Ông Như Thế Nào



Chân dung Trần Trọng Kim (1883-1953) trong quyển Việt Nam Sử Lược

Chính phủ Trần Trọng Kim được Hoàng Đế Bảo Đại thành lập sau ngày 9 tháng 3 năm 1945, ngày Nhật đảo chính Pháp. Đây là chính phủ đầu tiên của một nước Việt Nam độc lập, dù còn rất giới hạn, sau một thời gian bị Pháp đô hộ. Chính phủ này chỉ tồn tại trong một thời gian ngắn, rất ngắn, từ ngày 17 tháng 4 năm 1945 đến ngày 25 tháng 8 năm 1945 kể cả thời gian xử lý thường vụ. Tổng cộng hơn bốn tháng. Chính phủ này thường bị những người Cộng Sản và luôn cả các tác giả các sách giáo khoa hay những nhà nghiên cứu chuyên môn ở miền Bắc thời trước và sau năm 1975 trực tiếp hay gián tiếp gọi là **bù nhìn** [1]. Nhiều học giả ngoại quốc cũng gọi theo như vậy hay cố tình không nói tới. Các tác giả của miền Nam và ở hải ngoại, trái lại, đã tỏ ra thận trọng và có cảm tình hơn. Vũ Ngự Chiêu, một tiến sĩ sử học được huấn luyện ở Hoa Kỳ, tác giả của nhiều công trình nghiên cứu về lịch sử Việt Nam hiện đại,

qua tác phẩm song ngữ Anh Việt: *The Other Side of the 1945 Revolution: The Empire of Viet-Nam (3-8/1945), A New Interpretation - Phía Bên Kia Cuộc Cách Mạng 1945: Đế Quốc Việt-Nam (3-8/1945)* [2], và Lê Xuân Khoa, một cựu giáo sư triết học thuộc Viện Đại Học Saigon và một chuyên gia về người Việt tị nạn ở Hoa Kỳ sau này, qua *Việt Nam, 1945-1995: Chiến Tranh, Tị Nạn, Bài Học Lịch Sử, Tập I* [3], là hai trường hợp điển hình cần được ghi nhận. Sáu mươi năm đã trôi qua, đã đến lúc người ta phải nhận định lại bản chất và vai trò của chính phủ này và người đứng đầu nó cho chân thật và rõ ràng hơn, đồng thời những thành quả, dấu cho là giới hạn của nó.

Tai nạn lịch sử hay cái thế “chẳng đặng đừng”

“Tai nạn lịch sử” là chữ của Vũ Ngự Chiêu [4]. Ông dùng chữ này để gọi chính phủ Trần Trọng Kim vì theo ông nó “được khai sinh do nhu cầu quân sự của Nhật”. Nhận định này không chỉ đúng với hoàn cảnh đương thời mà đúng luôn cả cho cả hoàn cảnh, tâm tư của chính Trần Trọng Kim và luôn cả vị hoàng đế đương thời là vua Bảo Đại. Cả hai đều bị đặt vào thế “chẳng đặng đừng”, nói theo lối của người Miền Nam. Cả hai đều không trông đợi. Riêng Trần Trọng Kim, với bản chất là một nhà giáo, một tác giả của bộ sách *Giáo Khoa Thư* cho đến hiện tại người ta vẫn còn in lại và vẫn còn ưa đọc và viết nhiều về nó, với bản chất là một nhà nghiên cứu về lịch sử, triết học, một dịch giả của thơ Đường, đặc biệt là *Việt Nam Sử Lược*, một tác phẩm vừa là giáo khoa, vừa là nghiên cứu phổ thông cho đến những ngày hiện tại vẫn còn được nhiều người tin cậy và cẩn trọng giữ gìn, đã tỏ ra chẳng bao giờ mong đợi, với tuổi ngoài sáu mươi của thời đó, ít nhất đã hai lần từ chối để nhường chỗ cho Ngô Đình Diệm và một lần từ chức nhưng luôn luôn ở vào thế “chẳng đặng đừng” phải chấp nhận đứng ra lập chính phủ hay ở lại để xử lý thường vụ trong tất cả mọi giới hạn của nó. Bảo Đại cũng vậy. Sau này trong hồi ký *Một cơn Gió Bụi (Kiến Văn Lục)*, xuất bản năm 1969 [4], vị thủ tướng bất đắc dĩ này đã kể lại rằng sau gần mười ngày chờ đợi và cứ cách ba bốn hôm ông lại đến gặp cố vấn tối cao Nhật để hỏi tin tức về ông Diệm để được trả lời là “chưa biết ông Diệm ở đâu?” sau là “ông Diệm đau chưa về được”, rồi vì Bảo Đại “sốt ruột, triệu tôi vào bảo chịu khó lập chính phủ mới”. Tâm sự của hai người đã được giải bày qua lời kể lại sau đây:

“Ngài nói:

- Trước kia người mình chưa độc lập. Nay có cơ hội, tuy chưa phải độc lập hẳn, nhưng mình cũng phải tỏ ra có đủ tư cách để độc lập. Nếu không có chính phủ thì người Nhật bảo mình bất lực, tất họ lập cách cai trị theo thể lệ nhà binh rất hại cho nước ta. Vậy ông nên vì nghĩa vụ cố lập thành một chính phủ để lo việc nước.

Tôi thấy vua Bảo Đại thông minh và am hiểu tình thế, liền tâu rằng:

- Nếu vì quyền lợi riêng tôi không dám nhận chức gì cả, xong Ngài nói vì nghĩa vụ đối với nước, thì dù sao tôi cũng cố hết sức. Vậy xin Ngài cho tôi vài ngày để tôi tìm người, hễ có thể được tôi xin tâu lại.” [5]

Và Trần Trọng Kim đã thành lập được một chính phủ với danh sách các bộ trưởng được đệ trình lên nhà vua vào sáng ngày 17 tháng 4 năm 1945.

Học thức, tư tưởng và đức hạnh

Là một nhà giáo và một nhà nghiên cứu không đảng phái, không bè đảng, không có sẵn người, Trần Trọng Kim đã dựa theo tiêu chuẩn nào để lựa chọn người cho nội các của mình? Cũng trong hồi ký, vị chính trị gia bất đắc dĩ này đã cho biết là phải có đủ học thức và tư tưởng về mặt chính trị, phải có đức hạnh chắc chắn để dân chúng kính phục. Nhận xét về danh sách này, Báo Đại phê là “Được”, còn Tỏi Cao Cổ Vấn Nhật Yokohama thì chúc mừng là “cụ đã chọn được người rất đúng đắn” [6]. Cũng cần phải để ý là trong những ngày đầu này, người đã cộng tác chặt chẽ với Trần Trọng Kim là Hoàng Xuân Hãn, thạc sĩ toán học và cũng là một nhà giáo. Điều này tất nhiên là dễ hiểu. Hai nhà giáo bất đắc dĩ phải làm chính trị, vốn quen nhau từ trước cộng tác chặt chẽ với nhau là một chuyện tự nhiên. Nó cũng là một dữ kiện cần thiết giúp ta giải thích tại sao chính phủ Trần Trọng Kim lại chú trọng nhiều đến các công tác văn hóa và giáo dục, nhất là giáo dục mà thành quả đã tồn tại đến tận ngày nay và có thể rất lâu sau này.

Chính phủ đầu tiên của một nước Việt Nam độc lập này gồm có một thủ tướng với danh xưng nội các tổng trưởng và mười bộ trưởng với hai người là giáo sư, bốn người là y sĩ, bốn người là luật sư và một người là kỹ sư. Đây là lần đầu danh xưng bộ trưởng đã dùng thay cho danh xưng thượng thư, cùng với sự xuất hiện của nhiều bộ mới như ngoại giao, thanh niên, y tế, tiếp tế ... nhằm đáp ứng thời cuộc, thay vì chỉ có lục bộ như thời trước. Trong số các bộ, không bộ quốc phòng. Trần Trọng Kim trong hồi ký của ông có giải thích điều này bằng nhiều lý lẽ, nhưng sự thiếu vắng bộ quốc phòng đã gây ra cho chính phủ của ông nhiều trở ngại khi tình thế thay đổi và nhất là quân Nhật bị giải giáp.

Bốn tháng đầy rẫy những khó khăn nhưng những thành quả đạt được không phải là không đáng ghi nhận

Chính phủ Trần Trọng Kim chỉ tồn tại có hơn bốn tháng kể cả thời gian xử lý thường vụ, và đã gặp rất nhiều trở ngại do hoàn cảnh của đất nước đương thời gây ra trong đó có nạn đói, có chiến tranh, có quân đội Nhật chiếm đóng và chiếm đóng vào lúc họ gần bị thất trận, có sự thiếu thật tình của người Nhật, có kinh tế khó khăn, có những sự chống đối trong nội bộ, có sự chỉ trích của dư luận do trình độ hiểu biết còn thấp

kém hay bị tuyên truyền sai lạc và ghen tị, có sự thiếu các phương tiện truyền thông và di chuyển ... Nhưng nguy hiểm nhất là sự phá hoại của Cộng Sản được người Mỹ nhất thời giúp đỡ, hoạt động ngụy trang dưới danh hiệu Việt Minh với mục duy nhất là **cướp chính quyền** và cướp chính quyền bằng đủ mọi cách. Từ ngữ **bù nhìn** đã được họ sử dụng để chỉ cả Bảo Đại lẫn nội các Trần Trọng Kim. Điển hình là qua tờ Cờ Giải Phóng thời đó tác giả Tân Trào đã viết "*Thân phận bù nhìn nó (chính phủ Trần Trọng Kim) chỉ có thể giữ việc bù nhìn ... nhiệm vụ của nó là bọc nhưng vào cái ách của Nhật, đầu độc đồng bào, thái độ của nó là ca ngợi Nhật, vào hứa với Nhật áp bức bóc lột nhân dân.*" Đây là đoạn văn đã được Dương Trung Quốc trích dẫn trong tác phẩm của ông với lời ghi chú tiếp theo về thái độ của những người cách mạng: "*Thái độ của những người cách mạng là cương quyết vạch trần bản chất của nội các Trần Trọng Kim, thức tỉnh những người có ảo tưởng về 'bánh vẽ độc lập' của Nhật và vạch rõ chỉ có một con đường duy nhất là tiến tới thành lập một chính quyền cách mạng của nhân dân như chỉ thị của Tổng Bộ Việt Minh đã đưa ra ngay trước ngày nội các này thành lập.*" [7] Xin đọc kỹ tám chữ sau cùng: **ngay trước khi nội các này thành lập**. Nói theo ngôn ngữ thông thường họ đã đánh phủ đầu ngay từ rất sớm. Sau đó đã từ chối mọi sự cộng tác dù cho Trần Trọng Kim qua Phan Kế Toại, cho người móc nối và đề nghị gặp và đề nghị [8]. Một điều tất nhiên và dễ hiểu: Đảng Cộng Sản phải là đảng cầm quyền và duy nhất cầm quyền.

Vượt qua tất cả mọi khó khăn, Trần Trọng Kim và các cộng sự viên của ông đã vạch ra những mục tiêu và chương trình hành động cụ thể và thực tế, từ những việc làm có tính các tượng trưng như đổi quốc hiệu thành Việt Nam, đổi quốc kỳ, duyệt lại quốc ca ... đến cứu đói, thu hồi toàn vẹn lãnh thổ, Việt Nam hóa nền giáo dục, cải tổ thuế má, tư pháp, vận động thanh niên sinh viên và cả quân chúng nói chung tham gia sinh hoạt chánh trị, xã hội, lập các hội đồng tư vấn địa phương và vận dụng mọi khả năng để thực hiện. Những thành quả này đã được các sách vở của phía những người không Cộng Sản nói tới và đặc biệt Vũ Ngự Chiêu, người đầu tiên nghiên cứu tương đối kỹ càng và có phương pháp dựa trên các tài liệu đủ loại nhất là các tài liệu lấy từ văn khố Pháp hay các sách báo đương thời, thay vì chỉ sử dụng những tài liệu mang nặng tính cách tuyên truyền. Theo ông "Tài liệu chính thức của Cộng sản Việt Nam và các học giả thường hạ thấp giá trị những kế hoạch của chính phủ Kim như 'cải cách giấy', hay độ lượng hơn, chỉ thuần là những tuyên cáo về ý định của chính phủ. Từ thời điểm này của lịch sử nhìn lại, trong bốn tháng cầm quyền, chính phủ Kim chỉ có thì giờ ban hành hết dụ này qua sắc luật khác, và những cuộc cải cách ấy có rất ít ảnh hưởng đến đám đông. Tuy nhiên, các kế hoạch của Kim xứng đáng được nghiên cứu đầy đủ hơn những lời nhận định sơ sài trên. Các kế hoạch của chính phủ Kim phản ảnh quan điểm tổng quát của giới thượng lưu và trí thức về một nước Việt Nam không-ảnh-hưởng Pháp ở cao điểm của chủ thuyết Đại Á và tinh thần quốc gia Việt Nam. Hơn nữa, trái ngược với niềm tin phổ quát, Kim và các cộng sự viên phần nào thực hiện những

chương trình trên. Bởi thế các kế hoạch của Kim xứng đáng được nghiên cứu vào sâu chi tiết, và trên vị thế lịch sử của chúng.” Đi xa hơn, Lê Xuân Khoa đã khẳng định là không riêng Trần Trọng Kim mà luôn cả Bảo Đại “không phải là ‘bù nhìn’ của Nhật và nền độc lập của Việt Nam, dù chưa hoàn toàn, vẫn là một thực tại chứ không phải ‘bánh vẽ’, nhất là so với những điều kiện của một ‘quốc gia tự do’ và viễn tượng thống nhất mơ hồ như trong hiệp định sơ bộ 6 tháng Ba 1946 mà Chủ tịch Hồ Chí Minh phải ký kết với Cao Ủy Bollaert.”

Khi dự tính viết bài về chính phủ Trần Trọng Kim cho *Việt Học* và nhằm giữ cho bài viết ngắn gọn nhằm vào giới trẻ Việt Nam ở hải ngoại và quảng đại độc giả, người viết chỉ chú trọng vào chủ trương và nỗ lực Việt hóa giáo dục của chính phủ này qua chương trình Hoàng Xuân Hãn, một chủ trương đã được thực hiện ngay từ những tháng cuối cùng của năm học 1944-1945 đầy những biến cố khủng khiếp với một kỳ thi tiểu học thành công như một bằng chứng cụ thể không thể chối cãi được của Trần Trọng Kim, Hoàng Xuân Hãn và các phụ huynh và các nhà giáo đương thời. Chủ trương có tính cách cấp thời mang nặng tinh thần quốc gia độc lập này đã mở đầu cho một bước ngoặt mới trong lịch sử giáo dục Việt Nam. Nó đã tồn tại và phát triển liên tục trên toàn quốc Việt Nam bất kể là quốc gia hay cộng sản cho đến tận ngày nay nhưng rất ít được người ta chú ý tới, y hệt như những nỗ lực âm thầm của các nhà giáo ở bất cứ thời nào, bất cứ địa phương nào trên lãnh thổ Việt Nam và bây giờ là ở hải ngoại. Kèm theo với giáo dục là sự vận dụng và tổ chức hàng ngũ thanh thiếu niên thời này hướng tới ý thức trách nhiệm và những hành động cụ thể để đáp ứng những nhu cầu cấp bách của xã hội và của dân tộc đương đương thời như cứu đói, chống nạn mù chữ ... Nhưng khi ngồi vào máy và nhất là khi xem lại các tài liệu, đọc lại cách sách vở, người viết đã bị cuốn vào tất cả những biến động đương thời để cuối cùng bài viết tuy vẫn ngắn gọn hợp với chủ trương của tờ báo nhưng đã nói tới nhiều chuyện khác hơn là giáo dục và thanh niên này đến tay quý vị độc giả. Không đi sâu được vào chi tiết, người viết hy vọng vẫn gọi được đôi điều có ý nghĩa để biết đâu trong tương lai chúng ta sẽ có thêm những học giả lưu tâm đến giai đoạn mới được lịch sử biết tới một cách sơ sài và đầy lệch lạc do định kiến và chủ đích đã có sẵn hay chủ quan không đặt các dữ kiện của thời sáu mươi năm về trước vào thời đó mà đã nhìn tất cả theo cuộc sống của sáu mươi năm sau của thời hiện tại.

GS Phạm Cao Dương
Nam California, USA
vanpcd@aol.com

[1] Điển hình, người viết xin đơn cử ba tác phẩm sau đây:

- Nguyễn Khánh Toàn, Nguyễn Công Bình, Văn Tạo, Phạm Xuân Nam, Bùi Đình Thanh, *Lịch Sử Việt Nam, tập II*. Hà Nội: Nhà Xuất Bản Khoa Học Xã Hội, 1989.

- Lương Ninh, Nguyễn Cảnh Minh, Nguyễn Ngọc Cơ, Trần Bá Đệ, Trịnh Vương Hồng, Chương Thuần, *Lịch Sử Việt Nam Giản Yếu*. Hà Nội: Nhà Xuất Bản Chính Trị Quốc Gia, 2000.
- Dương Trung Quốc, *Việt Nam: Những Sự Kiện Lịch Sử (1919-1945)*. Hà Nội, 2002.

Ba tác phẩm này đều xuất bản sau năm 1975, trước đó là các tác phẩm của Trần Huy Liệu, nguyên bộ trưởng tuyên truyền trong chính phủ lâm thời của Hồ Chí Minh. Các tác giả của hai tác phẩm trên đã trực tiếp dùng hai chữ bù nhìn để chỉ nội các Trần Trọng Kim. Trần Huy Liệu thì dùng chữ này ngay trong nhan đề của một bài viết của ông. Riêng Giáo Sư Dương Trung Quốc thì tỏ ra thận trọng, dè dặt hơn khi đưa ra nhận xét: “Nội các Trần Trọng Kim với thành phần là những trí thức có tên tuổi, lại chưa hề làm quan, cùng với hứa hẹn ‘phần đầu cho Việt Nam thành một quốc gia độc lập’, ‘giải quyết nạn đói’, ‘thống nhất chủ quyền lãnh thổ’ v.v... phần nào có làm cho một bộ phận dân chúng bị ảo tưởng cũng như ‘nền độc lập’ mà Nhật trao trả cho Bảo Đại. Nhưng vẫn dùng hai chữ **bù nhìn** và thêm vào hai chữ **thân** Nhật.” tr. 394.

[2] Houston: Văn Hóa, 1996.

[3] Bethesda, MD: 2004.

[4] - đã dẫn, tr. 82.

[4] Saigon: Vĩnh Sơn, 1969.

[5] –nt-, tr. 50-51.

[6] –nt-, tr. 53

[7] - đã dẫn, tr. 394.

[8] Sau đây là nguyên văn cuộc đối thoại giữa đại diện Việt Minh và Trần Trọng Kim:

“Người ấy nói:

- Sự hành động của chúng tôi đã có chủ nghĩa riêng và có chương trình nhất định để đem nước đến chỗ hoàn toàn độc lập. Chúng tôi có thể làm lấy được.

- Sự mưu cầu cho nước được độc lập cũng là mục đích của chúng tôi nhưng vì đi đường thẳng có nhiều sự khó khăn, nên chúng tôi phải uyển khúc mà đi từ từ có lẽ chắc chắn hơn.

- Chúng tôi chỉ có một con đường thẳng đi đến hoàn toàn độc lập chứ không có hai.

- Theo như ý của các ông như thế, tôi rất sợ hại cho dân, mà chưa chắc đã thành công được.

- Chúng tôi chắc thế nào cũng thành công. Nếu có hại cũng không cần, có hại rồi mới có lợi. Dù người trong nước, mưu đồ phần chết chóc, chúng tôi sẽ lập lại một xã hội với một thành phần còn lại, còn hơn với chín phần kia.

Rồi người ấy ngồi đọc một bài hình như đã đọc thuộc lòng để kể những công việc của đảng Việt Minh. Tôi thấy thái độ người ấy như thế tôi biết không thể lấy nghĩa lý nói chuyện được.

Tôi Nói:

- Nếu các ông chắc lấy được quyền độc lập cho nước nhà, các ông không vào trong chính phủ làm việc, cần gì phải đánh phá cho khổ dân?
- Chúng tôi sẽ cướp lấy quyền để tỏ cho các nước đồng minh biết chúng tôi mạnh, chứ không chịu để cho ai nhường.
- Các ông chắc là các nước đồng minh tin ở sức mạnh của các ông không?
- Chắc lắm. Chắc trăm phần trăm.
- Tương lai còn dài, các ông nhận lấy trách nhiệm đối với quốc dân và lịch sử."

Một Con Gió Bụi, đã dẫn, tr. 86 - 88. Tướng cũng nên nhắc lại lời của Tướng Võ Nguyên Giáp khi ông trả lời câu hỏi của một phóng viên truyền hình ngoại quốc vào năm 1995, năm kỷ niệm hai mươi năm Cộng Sản chiếm được miền Nam, là trong cuộc chiến Việt Nam có từ ba triệu rưỡi người bị hy sinh, ông có hối tiếc hay không? Tướng Giáp đã trả lời là "Không, không chút nào!" tương tự như câu ông đã trả lời một phóng viên khác hỏi chiến tranh chống Pháp.



Võ Nguyên Giáp (1911-)

Sáu Mười Năm Nhìn Lại: Viết Thêm Về Hai Ngày 19 Tháng 8 và 2 Tháng 9, 1945 - Hai Ông Hoàng Xuân Hãn Và Phan Anh Đã Nói Gì Về Bảo Đại, Trần Trọng Kim Và Chính Phủ Của Hai Ông Này



Hoàng Xuân Hãn (1908-1996)

Khi viết bài **Cách Mạng hay Cướp Chính Quyền** để phổ biến trước ngày 2/9/2005, người viết nhất thời đã không sử dụng hết những tài liệu lẽ ra cần phải sử dụng, trong đó có những bài phỏng vấn hai nhân chứng vô cùng quan trọng đã trực tiếp liên hệ tới hai biến cố này. Đó là các ông Hoàng Xuân Hãn, Bộ Trưởng Giáo Dục và Phan Anh, Bộ Trưởng Thanh Niên trong Chính Phủ Trần Trọng Kim. Những tài liệu này đều có mặt trong tủ sách riêng của người viết. Bài thứ nhất do nhà văn Thụy Khuê thực hiện với nhan đề “Hoàng Xuân Hãn, Chứng Nhân Lịch Sử”, bài thứ hai là bài phỏng vấn Phan Anh, do nhà sử học Na Uy Stein Tonnesson thực hiện. Bài thứ hai được trích trong *Hồi Ký* của Vũ Đình Hòe do Nhà Xuất Bản Văn Hóa xuất bản năm 1994 [1]. Cả hai đều được in trong *Nói Chuyện với Hoàng Xuân Hãn và Tạ Trọng Hiệp* của Thụy Khuê [2]. Bài thứ ba là bài “Tưởng Nhớ Phan Anh” của chính Hoàng

Xuân Hãn viết đăng trong *Tạp Chí Hồng Lĩnh*, số 6 năm 1963 và được in lại trong *La Sơn Yên Hồ Hoàng Xuân Hãn (1908-1996)* do Hữu Ngọc - Nguyễn Đức Hiền biên soạn [3]. Hoàng Xuân Hãn đã được nói tới nhiều trong bài tôi viết trước. Còn Phan Anh là một trí thức, một luật sư, một người rất chú trọng tới hoạt động thanh niên, rất nổi tiếng đương thời và rất được nhiều người, kể cả Hoàng Đế Bảo Đại, quý trọng, nguyên là Bộ Trưởng Thanh Niên trong Chính Phủ Trần Trọng Kim, sau là Bộ Trưởng Quốc Phòng trong Chính Phủ Liên Hiệp của Hồ Chí Minh. Cả hai đều nói rất tốt về Bảo Đại và Trần Trọng Kim và Chính Phủ mà cả hai đều tham dự, đồng thời phủ nhận tính cách bù nhìn của chính phủ này. Những chi tiết này, tôi nghĩ cần được các nhà nghiên cứu, nói riêng và bất cứ ai lưu tâm tới giai đoạn lịch sử 1945-1946 và luôn cả giai đoạn sau này cần lưu ý và tìm hiểu thêm. Lý do là đằng sau các biến cố là những nhân vật đã tạo nên hay có liên hệ tới biến cố ấy, lịch sử cuối cùng vẫn là lịch sử của con người. Không hiểu về con người, người ta sẽ dễ dàng đánh giá sai các nhân vật và từ đó hiểu sai các biến cố. Có điều khi sử dụng bài Thụy Khuê phỏng vấn Hoàng Xuân Hãn, người tìm hiểu nên dùng bài in trong sách của nhà văn nữ này xuất bản ở Hoa Kỳ thay vì dùng *La Sơn Yên Hồ Hoàng Xuân Hãn (1906-1996)*, xuất bản ở Hà Nội trước đó. Lý do là vì nhiều đoạn không có lợi nếu không nói là có hại cho Đảng Cộng Sản hiện đang cầm quyền đã bị loại bỏ. Có những từ ngữ đã bị sửa hay được thêm vô, thay vì để đúng như ghi trong băng thâu theo lời Hoàng Xuân Hãn. Đây là một thí dụ liên hệ tới việc sử dụng tài liệu xuất xứ từ một chế độ cộng sản mà các nhân chứng khi viết hồi ký đã trở thành nạn nhân mà không cải chính được. Cũng cần phải để ý là trong thời gian được gọi là cách mạng này, người Cộng Sản đã triệt để sử dụng đường lối tuyên truyền kèm theo với bạo lực để đạt mục tiêu. Từ ngữ *võ trang tuyên truyền* đã nói lên sự hiện diện của bạo lực này. Sau đó, khi chính phủ lâm thời Hồ Chí Minh được thành lập, người ta thấy có bộ tuyên truyền với Trần Huy Liệu làm bộ trưởng mà Trần Huy Liệu thì là người đã ngụy tạo ra anh hùng Lê Văn Tám theo như tiết lộ của một giáo sư sử học nổi tiếng và uy tín nhất trong giới sử học ở trong nước hiện tại. Cũng chính Trần Huy Liệu sau này đã trở thành Viện Trưởng Viện Sử Học Hà Nội và là giáo sư sử học.



Phan Anh

Trước hết là về con người của Bảo Đại. Ai cũng biết là ông này đã được cho sang Pháp du học, nhưng bình thường người ta vẫn nghĩ rằng một hoàng tử, sau này bị coi là ham ăn chơi, vô trách nhiệm, thì học hành chỉ là để lấy lệ. Nhưng Hoàng Xuân Hãn lúc đó vì cũng du học ở Pháp và ở gần nhà Bảo Đại nên thỉnh thoảng “*được mời lên chơi, gặp để khuyến khích ông Bảo Đại học lúc ấy. Tôi còn nhớ, nhiều khi lên ông ấy hỏi một bài toán gì đấy. Tôi giúp ông ấy như thế. Ông ấy rất dễ thương, lúc ấy là một người con giai còn trẻ đẹp, học hành cũng không phải là dốt đâu; qua những câu hỏi tôi biết rằng là người có học cả.*” [4] Điều nên để ý là Hoàng Xuân Hãn giúp Bảo Đại về toán, còn Bảo Đại sau này học về chính trị học để về nước làm vua. Đó là thời đi học. Đến thời Bảo Đại làm vua, Hoàng Xuân Hãn lại có dịp gặp Bảo Đại hai lần nữa trước khi được tiếp xúc và tham gia chính phủ Trần Trọng Kim. Lần đầu vào năm 1934, tức hai năm sau khi Bảo Đại lên ngôi và thực hiện một số cải cách nhưng bị người Pháp ngăn cản và bị thất bại, để đưa quà của ông Charles cho Bảo Đại. Lần thứ hai vào khoảng năm 1942, 43 để tặng sách, cuốn Danh Từ Khoa Học. Lần thứ nhất “*Ông tiếp tôi. Ông ấy ngồi ì không nói một tiếng nào, hay cứ nói tiếng một như thế. Sau rồi tôi nói với ông: Tôi ở Pháp về, chưa chắc đã ở lại được đâu. Ông hỏi tại sao, tôi cũng nói: Bên này, chính người Pháp nói với tôi: Về đây ông bị đê nén, không có thể làm việc được. Nhưng mà người thanh niên Việt Nam, nhiều người nhìn vào ngài, về cải cách này, cải cách kia, thì phải làm cái gì, chứ mà ai cũng để ý tới, nhất là thanh niên Việt Nam. Ông ấy chỉ giả nhời tôi một câu, lúc ấy ông chỉ nói: **Làm thì làm với ai? Làm với ai?** Tôi cũng nói qua là hiện bây giờ họ có đưa ông Phạm Quỳnh, ông Ngô Đình Diệm về đấy. Ông ấy cũng cười. Ông cười. Ông ấy lắc đầu, rồi thôi. Ông không nói câu nào nữa cả.*” Lần thứ hai, “*Thấy bộ ông ấy buồn lắm. Trông ông ấy buồn lắm và ông ấy không dám nói một cái gì hết cả. Mà hỏi ấy, người Nhật đã ở đấy nhiều rồi đấy. Ông ấy chỉ cảm ơn, thế thôi.*” [5] Im lặng, không nói gì, buồn lắm, **Làm thì làm với ai? Làm với ai?** Đây là tâm sự của một vị vua muốn làm nhưng không ai là người cộng sự và cộng sự tốt, luôn luôn bị bao vây bởi người Pháp sau thêm người Nhật và phải đề phòng những kẻ gần gũi với mình. Người viết bài này không hiểu Bảo Đại có dịp đọc Lão Tử hay không, nhưng thái độ này là một cách sinh tồn tốt nhất. Nó phù hợp với câu nói của Trần Trọng Kim về vị vua này với Hoàng Xuân Hãn và được Hoàng Xuân Hãn kể lại: “*Cái thằng Bảo Đại nó ngốc lắm, gặp nó làm gì?*” và Hoàng Xuân Hãn trả lời: “*Mình nghe tiếng thì thế, mà sự thực chưa chắc đã thế đâu. Cụ có thì giờ thì cứ gặp đi, rồi cụ hãy nói sau.*” Kết quả của cuộc gặp mặt là khi ra Trần Trọng Kim đã nói với Hoàng Xuân Hãn rằng: “*Lạ lắm!*” ... “*Tôi vào gặp ông Bảo Đại, nghĩa là ông ấy biết hết cả các chuyện chứ không phải ngốc như người ta nói.*” [6] Còn chính Trần Trọng Kim thì viết rằng “*Từ trước tôi không biết vua Bảo-Đại là người như thế nào. Vì trong thời bảo hộ của nước Pháp, hình như ngài chán nản không làm gì cả, chỉ săn bắn và tập thể thao. Hôm mừng bảy tháng tư tôi vào yết kiến thấy có vẻ trang nghiêm và nói những điều rất đúng đắn.*” [7] Những điều đúng đắn đó là

gì? Trần Trọng Kim kể tiếp: “*Trước kia người mình chưa độc lập. Nay có cơ hội, tuy chưa phải độc lập hẳn, nhưng mình cũng phải tỏ ra có đủ tư cách để độc lập. Nếu không có chính phủ thì người Nhật bảo mình bất lực, tất họ lập cách cai trị theo thể lệ nhà binh rất hại cho nước ta. Vậy ông nên vì nghĩa vụ lập thành một chính phủ để lo việc nước.*” [8] Nhận định này của Bảo Đại phản ánh rõ rệt quan điểm của ông và việc ông làm để đối phó với tình hình lúc bấy giờ. Nó là quan điểm của đa số những trí thức nổi tiếng đương thời trong đó có Phan Anh mà ta sẽ xét tới trong phần sau.

Để hiểu đầy đủ nhận xét này, ta cần nhớ là Trần Trọng Kim mới ở Tân Gia Ba về và chắc chắn biết rõ những gì đang xảy ra trên thế giới vào thời điểm này. Cũng vậy với sự kiện Bảo Đại gửi thư cho các vị lãnh đạo của Mỹ và của Pháp. Câu hỏi được đặt ra là làm sao Bảo Đại ở trong cung mà lại có thể *biết hết các chuyện* như vậy được? Một giả thuyết đương nhiên phải được đặt ra. Đó là qua người Nhật. Người viết sẽ trở lại vấn đề này trong một bài khác.

Bây giờ ta xét tới trường hợp Phan Anh. Vị bộ trưởng Bộ Thanh Niên trong chính phủ Trần Trọng Kim và sau là bộ trưởng Bộ Quốc Phòng trong chính phủ Liên Hiệp của Hồ Chí Minh này xuất thân là một luật sư hành nghề ở Hà Nội và là một trong những trí thức chủ trương nguyệt san *Thanh Nghị*, thường được gọi là *Nhóm Thanh Nghị*. Trong cuộc phỏng vấn dành cho sử gia Na Uy Stein Tonnesson, để đáp lại câu hỏi “*các ông nghĩ thế nào mà lại nhận lời mời của Bảo Đại*”, Phan Anh cho biết có hai mục tiêu. Thứ nhất là để đuổi người Pháp vẫn còn được người Nhật giữ trong bộ máy hành chính thời đó ra khỏi bộ máy này và thứ hai tạm thời làm việc với người Nhật nhưng giữ trung lập, không là “đồng tác giả” (co-auteurs), không là “kẻ hợp tác”. Đây là nguyên văn câu trả lời của ông:

“*Lúc ấy, những công chức người Pháp vẫn tiếp tục làm việc. Nhưng họ có mưu mô. Ngoan ngoãn cúi đầu trước Nhật. Thâm ý là chờ đợi xem thế nào? Chờ đợi một cách tích cực. Cụ thể là: Chiu sự sai bảo của ông chủ mới để được ngồi lì trong bộ máy hành chính. Trong phủ Toàn Quyền, trong phủ Thống Sứ: toàn là người Pháp. Họ đã mất con bài chính trị, thì phải giữ con bài hành chính. Để làm gì? Thế đấy! Hai khả năng: Hoặc Nhật sẽ bại trận, thì người Pháp cần giữ bộ máy hành chính để rồi đặt lại nền thống trị; hoặc trái lại người Nhật còn ở lại, thì ổn rồi người Pháp cứ tiếp tục, với sự giúp đỡ của chính quốc, tiếp tục nắm một mảnh nhỏ quyền hành. Trong hai khả năng ấy thì khả năng thứ nhất hiện thực hơn. Chắc chắn Nhật chóng hay chầy sẽ đầu hàng. Giữ chặt các chức vụ hành chính để còn có vai trò trong tương lai. Bên cạnh trận địa hành chính, lại còn trận địa kín nữa chứ.*”

Tôi với tư cách người yêu nước, tôi đã quan sát tình hình ấy. Chúng tôi không muốn bị cả người Pháp lẫn người Nhật đánh lừa mình. Nhóm trí thức chúng tôi không phải một đảng mà là một nhóm, chúng tôi nghĩ

rằng nhiệm vụ cấp bách là phải đuổi bọn Pháp ra khỏi bộ máy hành chính. Chúng tôi huy động sinh viên, thanh niên công chức làm việc đó.

Khẩu hiệu thứ hai của chúng tôi là tạm thời ngồi làm việc với người Nhật, nhưng không là ‘đồng tác giả’ (co-auteurs), không phải là kẻ hợp tác ‘với họ; phải giữ thể trung lập.’ [9]

Đối chiếu nhận định này với nhận định của Bảo Đại trong cuộc trao đổi giữa nhà vua và Trần Trọng Kim và với bản Tuyên Ngôn Độc Lập ngày 11 tháng 3 năm 1945 của vị Hoàng Đế thiếu may mắn và có thể nói là bất hạnh này, người ta thấy có nhiều điểm giống nhau cũng như những nỗ lực thu hồi các cơ sở hành chính lại cho chính phủ Nam Triều.



Hoàng Đế Bảo Đại

Về bản chất của chính phủ Trần Trọng Kim, khi được hỏi là chính phủ này có phải là chính phủ bù nhìn không? Phan Anh đã khẳng định: “Lấy tư cách là thành viên của chính phủ Trần Trọng Kim, tôi nói với ông rằng chúng tôi tuyệt đối không có ảo vọng gì về người Nhật. Tinh thần đã dứt khoát rồi. Phải là kẻ điên mới đi hợp tác với Nhật. Có những người điên, nhưng chúng tôi là trí thức, chúng tôi tham gia chính phủ là để phụng sự. Chính với chính sách ấy mà chúng tôi đã thành lập chính phủ với khẩu hiệu như vừa nói là: Đuổi cổ bọn Pháp và nắm lấy độc lập.” [10] Với nhận định này và để giữ thể trung lập, trong chính phủ Trần Trọng Kim đã không có Bộ Quốc Phòng. Phan Anh giải thích: “Trong chính phủ Trần Trọng Kim có một bộ mà chúng tôi phải suy nghĩ nhiều: Bộ ‘Quốc Phòng’ hay Bộ ‘Quân Lực’ hoặc Bộ ‘Chiến Tranh’. Chính vì muốn giữ thể trung lập mà chúng tôi đã quyết định không có Bộ Quốc Phòng. Người Nhật muốn có bộ ấy để lôi chúng tôi đi với họ. Thay bộ ấy, chúng tôi lập Bộ Thanh Niên.” [11] Cần đề ý là trong suốt cuộc phỏng vấn, Phan Anh luôn luôn dùng nhân xưng đại danh từ chúng tôi và để chỉ mình ông dùng tiếng tôi. Cách thức làm việc, quan niệm và tư cách của Phan Anh

được biểu lộ qua chi tiết này. Phan Anh đã không đặt cái tôi lên trên tập thể trí thức mà ông chỉ là một.

Về những ngày cuối của chính phủ Trần Trọng Kim và những nỗ lực của chính phủ này cũng như của Hoàng Đế Bảo Đại, Phan Anh đã nhận định và kể lại:

*“Chính phủ Trần Trọng Kim với tất cả bộ trưởng cùng theo đuổi một mục đích như tôi; đã tự vạch ra đường lối chung cho mình mà tôi vừa phác lại để ông thấy rõ. Chính phủ ấy khi ra đời đã tự coi như một mắt xích lâm thời, tôi có thể nói hẳn ra là, theo tôi nhận định, như một công cụ phục vụ cho sự nghiệp giành độc lập. Chúng tôi đã tự coi không phải là những người lãnh đạo phong trào, lãnh đạo đất nước, mà là những công cụ, những tay chân của công cuộc đấu tranh dân tộc. Và do đó sự chuyển tiếp từ Chính phủ Trần Trọng Kim đến nền Cộng hòa trong Cách mạng tháng Tám diễn ra một cách tự nhiên suông sẻ nữa cơ. Tôi có thể nói với ông rằng với tư cách bộ trưởng, chúng tôi trăm phần trăm ủng hộ Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tất cả, kể cả Thủ tướng Trần Trọng Kim. Đã có sự nhất trí toàn vẹn, sâu sắc về sự chuyển tiếp ấy. Đây tôi khẳng định như vậy đấy. Nhưng cũng phải có chứng cứ. Đây chứng cứ :Ngày ngày hôm sau mà chính phủ Nhật tuyên bố đầu hàng thì Chính phủ Trần Trọng Kim đệ đơn từ chức lên nhà Vua và thông báo tin ấy cho tất cả các tỉnh, đồng thời nói ý định của mình nói **sẵn sàng giao quyền cho quốc dân** (người viết bài này đánh máy đậm). Cụ thể hơn nữa, Chính phủ gửi thông điệp cho các nhân vật ghi trong thông điệp cho các nhân vật đại diện cho tất cả các giới và các địa phương, mời đi Huế để nghiên cứu vấn đề thành lập một chính phủ mới. Trong số các nhân vật ghi trong thông điệp, tôi nhớ có hai vị mà ai cũng biết thuộc tổ chức Việt Minh. Đó là hai bạn tôi, anh Bùi Công Trùng một nhà cách mạng và cộng sản trừ danh và anh Lê Văn Hiến, sau này trở thành Bộ Trưởng Tài Chính. Hai nhân vật thuộc miền Nam. **Lẽ dĩ nhiên thông điệp trên đã không có thể chấp hành được, bởi vì Việt Minh chủ trương khác. Phong trào do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo đã khởi động** (người viết bài này đánh chữ đậm).” [12]* Nhưng ít nhất Phan Anh cũng là một trong những người mang thông điệp này ra Bắc và nửa đường thì ông đã bị Việt Minh bắt, theo báo cáo của những người bắt ông, như là một đại Việt gian.

Trên đây là một số chi tiết liên hệ tới một biến cố vô cùng lớn lao và vô cùng quan trọng. Biến cố này đã làm thay đổi hoàn toàn sự diễn tiến của lịch sử dân tộc Việt Nam về đủ mọi phương diện. Đường lối được gọi là cách mạng hiểu theo nghĩa đơn giản ban đầu bởi người dân bình thường và ngay cả những trí thức yêu nước và luôn cả Bảo Đại khi ông thoái vị, đã không được giữ như mọi người mong muốn. Mặt Trận Việt Minh ngay từ đầu đã chủ trương cướp chính quyền để thực hiện cách mạng theo đường lối riêng của họ. Họ “có chủ trương khác” theo Phan Anh. Đó không phải là chủ trương và đường lối của Hoàng Đế Bảo Đại khi còn ở ngôi cũng như của đa số các trí thức và những người trẻ

đương thời, điển hình là những người tham gia Chính Phủ Trần Trọng Kim, những người không phải chỉ là xu thời mà có những cái nhìn rất rõ rệt và thực tế về tình hình Việt Nam ở thời điểm đương thời, đã suy nghĩ và hành động nhất trí từ đầu cho đến chót, đã thực hiện được những thành quả vô cùng quan trọng trong phạm vi nội trị và luôn cả đã giữ cho người Việt và nhất là giới thanh niên đứng ngoài cuộc chiến đã đến ngày tàn của người Nhật, khỏi phải chết oan uổng và mang tiếng là theo phe bại trận. Đây không phải là một việc làm đơn giản và dễ dàng. Những cố gắng của Trần Trọng Kim, Phan Anh, nói riêng và cả chính phủ đương thời, đứng sau là Hoàng Đế Bảo Đại phải được ghi nhận khi người ta nói tới những thành quả họ đã đạt được trong một thời gian ngắn ngủi kỷ lục mà họ lãnh trách nhiệm lèo lái đất nước vào thời điểm vô cùng khó khăn tế nhị đó. Sự tế nhị này có thể được thấy rõ một phần nào nếu người ta để ý tới cuộc tiếp kiến Tsuchihashi Yuichi của Bảo Đại vào cuối tháng 5 năm 1945, khi viên tướng Tổng Tư Lệnh quân đội Nhật ghé qua Huế, ở hoàng cung và yêu cầu nhà vua hạ lệnh động viên, coi như một hành động biểu lộ sự hỗ trợ Thiên Hoàng với chủ trương Đại Đông Á cùng cách trả lời vừa khéo léo vừa khẳng định quyền tự do nhận định về quyền lợi của đất nước và dân tộc mình. [13]

GS Phạm Cao Dương
Nam California, USA
vanpcd@aol.com

[1] tr. 443-445; tái bản bổ sung năm 2000, Nhà Xuất Bản (NXB) Văn Học, Hà Nội, đổi tên là Hồi Ký Thanh Nghị, bài này bị bỏ (chú thích của Thụy Khuê).

[2] California: Văn Nghệ, 2002, tr. 125-169 và 171-182.

[3] Hà Nội: Nhà Xuất Bản Giáo Dục, 1998, tr. 370-378.

[4] Thụy Khuê, tr. 126.

[5] -nt-, tr. 128.

[6] -nt-, tr. 133.

[7] Một Cơn Gió Bụi, đã dẫn, tr. 49.

[8] -nt-, tr. 51.

[9] Thụy Khuê, tr. 173-174.

[10] Thụy Khuê, tr. 174.

[11] -nt-, tr. 174-175.

[12] -nt-, tr. 180-181.

[13] S.M. Bao Dai, Le Dragon d'Annam, Paris, Plon, 1980, tr. 108-109.

Cánh Hoa Tím



Tình yêu thương sẽ không
hư mất ...

*Hoa hồng trắng,
Hoa hồng đỏ,
Là màu sắc yêu thương,
Như áo xanh Mẹ hiền,
Ơn Mẹ phép lạ,
Xin cảm ơn Mẹ,
Hoa hồng trắng,
Hoa hồng đỏ,
Là màu sắc yêu thương,
Như hạnh phúc vĩnh cửu.*

Gia đình chúng con xin cảm
ơn Đức Mẹ.

Tuyết Lan, kỷ niệm với Má
yêu thương:

*"Đây là chiếc nón bài thơ,
Của cô thiếu nữ bên bờ
sông Hương.
Ai về xứ Huế mộng mơ,
Nhớ mua chiếc nón bài thơ
làm quà."*

Con xin cảm ơn Má đã đọc cho con nghe những câu thơ về chiếc nón lá, mặc dù đến nay đã 30 năm hơn. Con cũng xin cảm ơn tác giả của những câu thơ này. Mỗi ngày, con được nhìn thấy Má, và nghe Má nói là con sẽ được sống hạnh phúc thêm một ngày. Con xin kính gửi tặng cho Má một đóa hoa hồng yêu thương.

Tuyết Lan, kỷ niệm với Ba Mẹ chồng là tình thương yêu mà Ba Mẹ đã dành cho con, vẫn còn lưu giữ trong tim con một đóa hoa hồng thắm. Con xin cảm ơn Ba Mẹ và gia đình thương con.

Anh Quế,

Em, Tuyết Lan, thành thật cảm ơn anh đã thương yêu, và lo lắng cho mái ấm gia đình của đôi ta. Hạnh phúc của em bây giờ là được sống bên cạnh chồng và các con.

Dear Diễm Trang, Cường, & Mỹ Tâm,

You are my special Valentines and Mẹ Tuyết Lan loves you all.

Tuyết Lan, kỷ niệm với Bồ, Vú Neutrelle là ngày em được rửa tội để trở thành người đạo Công Giáo ở tại nhà thờ Thánh Phaolô. Con xin cảm ơn Bồ, Vú Neutrelle thương con. Thank you, Dad & Mom!

Tuyết Lan có kỷ niệm với Bà Bảo Trợ Lillian là khi Bà lâm trọng bệnh, em và Cô Barrett đến thăm viếng Bà. Bà nói lời cảm ơn và hôn vào má em. Sau lần thăm đó, Bà đan cho em nón và khăn choàng vai màu trắng. Em biết Bà thương em. Em xin cảm ơn Bà. Em nhớ thương Bà.

Tuyết Lan, về kỷ niệm với các Sơ Teresa Katherine và Sơ Patricia, xin cảm ơn các Sơ đã chăm sóc và lo cho em khi em ngã bệnh. Các Sơ như là người Mẹ hiền vậy. Em Tuyết Lan xin cảm ơn các Bà Mẹ đã cho em tình thương khi em phải xa cách Má yêu thương. Thank you, Moms !

Tuyết Lan có kỷ niệm với trường Tiểu Học Đinh Tiên Hoàng là em và các bạn phải may một chiếc khăn tay để gửi tặng cho “Cây Mùa Xuân Chiến Sĩ”.

Tuyết Lan có kỷ niệm với Cô Tâm về lớp ngày và lớp đêm trường Trung Học Võ Trường Toản dự thi hợp ca với các trường khác. Bài ca có tựa là “Tiếng Hò Miền Nam”. Cô đã giúp đỡ, chỉ bảo cho chúng em trước khi ra sân khấu hát. Riêng các em nữ, Cô cũng đã trang điểm cho từng em. Kết quả là trường đã đoạt giải hạng 3. Em xin cảm ơn Cô. Một kỷ niệm em không bao giờ quên là lớp ngày và lớp đêm đi lạc quyền cho “Cây Mùa Xuân Chiến Sĩ”. Em xin cảm ơn quý Thầy, quý Cô trường Trung Học Võ Trường Toản với tấm lòng biết ơn của em.

Tuyết Lan cảm ơn bạn Phượng: “... đã có sợi dây thân thiết nào ràng buộc chúng ta? Có phải từ mắt nhìn và tâm hồn nghe vang vọng những mến thương?”

Tuyết Lan cảm ơn bạn Sáu: “... đã là bạn thì xin suốt đời là bạn. Đừng như sông lúc cạn, lúc đầy.”

Tuyết Lan cảm ơn bạn Bằng Trâm: “ ... đã hiểu bạn, yêu bạn, và biết làm vui lòng bạn. Đó là bài ca và nốt nhạc thánh thót của tình bạn.”

Tuyết Lan cảm ơn chị Minh đã tặng cho em chiếc áo dài thật đẹp. Em biết chị thương em. Chị thật là chu đáo, lo lắng cho mọi người trong gia đình. Chị là người chị hiền của em.

Tuyết Lan cảm ơn chị Năm, cô Mươi đã thêu những áo gối tặng cho gia đình em. Chị Năm là người bạn tốt mà em mới quen biết. Cảm ơn chị đã thương em, lo lắng và thăm hỏi đến em. Chị cho em học hỏi trong sự lễ phép là phải biết kính trên, nhường dưới.

Giỏ hoa tím,

*Hoa nhỏ nhỏ,
Màu hồng phấn,
Nụ hoa bé,
Nơ trắng trắng,
Màu sắc mơ
Sẽ lấp lánh,
Bên khung cửa,
Hồng tình yêu.*

Em Tuyết Lan xin chân thành cảm ơn những tấm lòng cao đẹp như những cánh hoa tím đã gửi tặng cho em hoặc cho người khác trong cuộc sống này.



Nay kính,

VTT Đào Thị Tuyết Lan (1969-1975)
Springfield, Virginia, USA
vtt_tuyetlan@mail.com

Bạn Già

*Bè bạn chiều vàng nghĩa tựa bông,
Niềm vui duy nhất có như không.
Vấn vương giăng mắc đường tơ trắng,
Ấm áp đong đưa vệt nắng hồng.
Lời nói vu vơ mà ý hợp,
Giọng cười héo hắt vẫn tâm đồng.
Gặp nhau là rủ mùa Xuân đến,
Trong vắt trời xanh, giữa tiết Đông.*



Từ trái qua phải (ngồi):

Cô Huỳnh Thị Ý, Cô Nguyễn Thị Nhân, và Cô Trần Thị Thanh Tâm

Từ trái qua phải (đứng):

**Cô Phạm Thị Huệ, Thầy Huỳnh Hồng Cẩm, và Cô Lâm Thị Mỹ Loan
{Hình chụp tháng 10 năm 2007 tại Sài Gòn, Việt Nam}**



Bạn Già Họp Mặt

Hoạ

*Đông tàng cổ kết nghĩa đá vàng,
Cổ hữu tương phùng cảnh chi lan.
Nói ít lời nhiều tính anh Cẩm,
Ân cần mời mọc tình chị Nhàn.
Chị Tâm, chị Ý vui vì bạn,
Chị Huệ, chị Loan đau chẳng than.
Chuyện vẫn vô tư quên khách sáo,
Không tri âm mà sao chữa chan.*

*Thật vui xướng họa những lời vàng,
Đồng nghiệp sum vầy đẹp Cúc Lan.
Uyên áo “ngôn đả” sự phụ Cẩm,
Bao la nghĩa cả đạo cô Nhàn.
Cô Loan, cô Huệ quanh năm bạn,
Cô Ý, cô Tâm suốt tháng than.
Họp mặt hồng trần như rửa sạch,
Trúc Mai chan chữa, chữa chan, chan ...*

GS Huỳnh Hồng Cẩm
(Nguyên Nguyên)
Sài Gòn, Việt Nam
huynhhongcam@gmail.com
ngày 20 tháng 10 năm 2007

GS Trần Thị Thanh Tâm
Sài Gòn, Việt Nam
ngày 22 tháng 10 năm 2007



Duyên Bình Thủy

*Cô giáo vì đâu hợp ngũ long?
Can chi kết nạp anh Cẩm Hồn ?
Bình thủy tương phùng không rõ
lý,
Duyên may gặp gỡ bạn tâm đồng.
Chủ trương, đường lối, đàn anh
chẳng có,
Quan điểm, lập trường thật cũng
không!
Hợp nhau như thế, làm chi thế?
Hay chỉ vì chung một tấm lòng!*

**GS Huỳnh Hồng Cẩm (Nguyên
Nguyên)
Sài Gòn, Việt Nam
huynhhongcam@gmail.com
ngày 07 tháng 11 năm 2007**

Hoạ

*Tóc đã trắng rồi răng cũng long
Gặp nhau hẳn có chút duyên hồng
Trăng sao đất khiến thiên thu kết
Bèo nước trôi xui bách tuế đồng
Lưu thủy cung tở không đã có
Cao sơn phím trúc có như không
Vô tình muôn nẻo về chung lối
Như cỏ hoa xuân đã một lòng*

**GS Trần Thị Thanh Tâm
Sài Gòn, Việt Nam
ngày 19 tháng 11 năm 2007**



Chung Một Tâm Lòng

Kính Đáp

*Quả thật chung nhau một tấm lòng
Những thầy cô giáo buổi chiều đông
Ngày xanh ưu ái đàn con trẻ
Bóng xế chan hòa cảnh núi sông
Hữu ý vì đời cam vất vả
Vô cầu bởi nét được thông dong
Phù hoa chung đỉnh đều xem nhẹ
Trân trọng hôm nay một giải đồng*

GS Trần Thị Thanh Tâm
ngày 21 tháng 11 năm 2007



Một Mai Nếu Ra Đi Ta Sẽ Còn Nhớ Mãi

Sài Gòn, xuân 1975

Mái Trường Vẫn ngạo nghễ vùng trời Võ Trường Toản,
Vẫn vươn lên bao thành tích vẻ vang,
Tạo nhân tài đường tiến vẫn thênh thang,
Vẫn những bước sáng ngời như ước vọng.

*'Mai trình diện'. muôn đời của thầy Tổng
'Làm đến nơi đến chốn', lời thầy Hiệu chẳng quên
'Phải thương em trước', thầy Học đã từng khuyên
'Hãy cố gắng', nhớ hoài ban giảng huấn*

Mẹ Cha Lạy mẹ cha con biết báo đền
Bao nhiêu cho xứng với ơn trên
Mười bảy năm dày công nuôi dưỡng
Mai nếu ra đời con chẳng dám quên

Bạn Bè Gọi thăm tên từng đũa
Tạo nhớ mãi tụi bay
Mai đời nhiều thử lửa
Hãy giữ phút giây này

Người Thương Em là cô bé láng giềng,
Thương em từ thuở biết tìm vần thơ
Tóc mây từng lọn hững hờ
Cho ta thương nhớ ngẩn ngơ mây trời
Mắt em xa thăm mù khơi
Cho ta phiêu bạt một đời tương tư
Em về tà áo tiểu thư
Để cây cỏ bỗng thiên thu đại khờ
Nhớ hoài cô bé tuổi mơ
Thương hoài cái thuở làm thơ cho nàng

Sa Mạc Nguyễn Sao Miên

(VTT 68-75 – 12 B1)

Trích trong Giai Phẩm Xuân Sùng Đức – 1975

Hoài Niệm Của Một Thời Sách vở

San Jose, 2008

Thầy Xưa *Tháng Tư năm ấy, quê hương đang bùng sôi loạn lạc,
“Năm học cuối...”,
Giọng Thầy gặng bình thân vang vang:
“Các em ráng học... đâu nơi này hay nơi khác”
Bỗng thoáng nghẹn ngào... bụi phấn vờ miên man...
Sau quốc biến, từng đàn chim xoải cánh
Hóa thân từ trứng nhỏ - Thầy ủ bằng sách vở bấy lâu
Bài vở cũ nhưng có bao giờ xưa cũ ?
Qua vạn dặm đời, bụi phấn vẫn xoáy sâu...*

Bạn Cũ *Chuyện tầm thường, nhưng đôi khi khó hiểu
Sao trên quí hoài thời niên thiếu đã xa ?
Cuộc đời mới, quanh ta, đủ màu da, bao bạn mới
Thoáng chốc rồi...
Cùng tìm những người bạn cũ rích ngày xưa.

Những đấu hót hàng giờ không đoạ kết
Những cười đùa dẫu chẳng biết nguyên nhân
Nhưng tình bạn cũ gửi ta đến thật gần
Những hoài niệm tha thiết... của một thời sách vở
Những da diết đồng dao... của một thuở quê hương*

Người Yêu *Xưa em áo trắng Gia Long,
Quần quanh tập vở thẹn thùng sơ giao
Tóc mây bay cả câu chào,
Vô thường cũng mát, ý nào cũng thơ.
Yêu em trong gió trong mơ
Trong quên cả học, trong ngỡ ngẩn hồn...

Hôm em áo trắng thành hôn,
Run tay trao nhẫn, tim dồn dập tim
Bây giờ vạt áo ngắn hơn,
Ơn em tất bật cho con, cho chồng
Xưa em áo trắng Gia Long....*

Sa Mạc Nguyễn Sao Miên
(VTT 68-75 -12B1)

A Coyote & Snow

*The freezing air is flesh-slashing
The wind is howling
The snow is already knee-deep
and continued falling
Horizontally
The dark cloud blocks the high
rises
And the light
All the symbols of civilization.*

*Jogging leisurely on the beach
then
A coyote looks up at the milky
sky.
Calmly.
How has he survived?
In this strange urban city?
Lost he is and
Lonely
Or
Just alone?*

*The waves are moaning and
tussling
Trying to break free
From the prison of numbling ice*

**VTT Phạm Văn Nam (68-74)
Boston, Massachusetts, USA
vannam8@hotmail.com**

Sói và Tuyết

*Trời đang gào rền rĩ
Loạn cuồng với những làn gió buốt
xẻ thịt
Tuyết rơi lồng lộng ngập gối
Ngập đời
Mây đen phủ kín những tòa nhà
chọc trời và ánh sáng vẫn minh*

*Trên bãi biển trắng xóa chó sói
chạy thong dong
Ngắm đất ngắm trời
Ngừng đầu
Thần nhiên*

*Sói đi lạc
Cô đơn hay chỉ một mình?*

*Và sóng
Sóng vẫn dẫy dụa cố vượt khỏi nhà
tù của những tảng băng*



Bảng Vàng (Khoá 1968-1975) Việt Nam



Khi di tản Việt Nam năm 1975, tôi không nghĩ là mình có ngày được trở lại Sài Gòn, nhất là còn có dịp gặp gỡ những người bạn đã từng cùng mài đũng quần trên bàn ghế VTT, hay từng lang thang theo gót các cô Trưng Vương hay từng cùng đạp xe qua những đường quê của một thời để học, để chơi, để yêu, để nhớ, để mơ mộng.

Thế mà tôi đã trở lại. Thế mà đã có những người bạn quên đi sự an toàn của bản thân và gia đình gặp tôi.

Tháng 6 năm 1995, sau 20 năm hai tháng, tôi theo một phái đoàn của tiểu bang Massachusetts về Việt Nam. Hà Nội hai đêm một ngày. Sài Gòn hai ngày một đêm. Tôi gọi Phong, qua điện thoại giọng nói của nó vẫn khề khà ông cụ non của ngày còn thơ. Tôi cho người bạn Mỹ cùng phái đoàn biết là đi thăm “high school’s buddies”, nó nhăn mặt lo ngại, “thiệt hả” rồi dằn dờ “ráng cẩn thận”.

Tôi rời khách sạn, băng qua đường, đi bộ đến chợ Bến Thành, nhìn trước, ngoái sau rồi nhảy lên một chiếc xe ôm. Chạy đến ngã tư Lê Thánh Tôn – Hai Bà Trưng, tôi xuống xe và nhảy lên một chiếc khác. Khi đến nhà của Phong, nó đã đứng trước cửa. Vẫn nụ cười vừa tươi vừa nghịch ngợm, vẫn một hàng râu mép, vẫn một cặp kính trắng. Chỉ gầy đi và già đi. Phong, kịch sĩ số một của trường, đưa tôi lại một quán cà phê. (Cuộc đời của học sinh VTT hình như gắn liền với các quán cà phê). Tôi

tay bắt mặt mừng với Huân, thẳng cao nhất lớp, nói tiếng Đức nhất trường; Nhu, tóc bạc trắng xóa nhưng luôn có nụ cười ngây thơ cụ, hóm hỉnh, thủ môn của đội banh. Lập, thư sinh công tử, vẫn nói năng nhỏ nhẹ.

Năm đưa quây quần dưới một gốc cây cổ thụ trong sân quán. Tôi không dám uống cà phê đá vì sợ đau bụng. Lập bảo vậy thì mày uống nước cam cho khỏe. Khi cô bán hàng cầm ly nước ra, tôi hơi giật mình vì trong đó cũng có vài miếng nước đá. Tôi nhủ bụng, nước đá bên Tàu còn uống được, thì nước đá quê hương chắc không đến nỗi nào.

Vài tiếng đồng hồ chỉ đủ cho 5 đứa nhắc lại vài kỷ niệm cũ để cùng cười, cùng buồn ngùi với năm tháng, và điểm danh bạn bè, coi đứa nào còn, đứa nào mất. Đứa nào vượt biên. Đứa nào kháng chiến. Đứa nào cải tạo. Đứa nào bộ đội. Đứa nào công an. Ngắn ngủi một vài giờ đồng hồ, nhưng cũng đủ để minh chứng cho tình bạn đậm sâu. Khi tôi trở lại khách sạn, thì đã quá nửa đêm, thế mà tay bạn Mỹ Brad vẫn đang ngồi chờ ở “lobby”, ôm chầm lấy tôi “cám ơn mày đã về, tao vừa định gọi cảnh sát” Tôi vỗ vai Brad bảo tao đã nói như thế mà.

Cả năm sau tôi mới biết là cả 4 thằng bạn thân quý của tôi đều được công an kêu lên “làm việc”. Và trước khi gặp tôi, cả 4 đều biết thế nào cũng bị kêu lên khó dễ; vậy mà vẫn còn dám đi gặp tên “phản động.” Cám ơn bằng hữu.

Sáng hôm sau tôi lên máy bay trở lại Mỹ. Bụng đau lâm râm rồi đau thối. Rồi nôn mửa. Nước đá quê hương hành tôi hơn 24 giờ trên trời.

Năm 98 tôi lại lò dò theo một nhóm sinh viên về Huế dưới dạng về học ngôn ngữ và văn hóa Việt, mặc dầu đêm ngủ tôi chỉ nằm mơ, nói mơ bằng tiếng mẹ đẻ. Quê hương là gì mà nó cứ ăn vào xương tủy, tâm trí của tôi. Tôi đã sống trên đất nước Hoa Kỳ hơn 23 năm, 4 năm dài hơn sống ở Việt Nam. Vậy sao tôi cứ muốn bỏ tất cả để quay về?



Ở Huế một tuần tôi hiểu tại sao những người con của Huế khi tha phương làm thơ, soạn nhạc ca tụng Huế. Những nét đẹp thiên nhiên của Huế, từ dòng sông Hương lững lờ đến giọng nói riu rọ của các cô gái Huế đều thật dịu dàng nhưng đậm đà. Sài Gòn là ly rượu mạnh, chưa uống đã say. Huế là một cốc champagne, từ từ thấm vào ngất ngây mà không biết.

Tôi cũng lắc đầu không hiểu được những nghịch lý của người chiến thắng. Người ta xây một dinh thự nguy nga, chễm chệ làm cơ quan hành chính trên Bãi Dâu (Hát Trên Những Xác Người) trồng trọt. Nhà xây cho những người sống trên sông do Liên Hiệp Quốc tài trợ không biết đi về đâu mà chẳng thấy cái nào.

Nhờ cái điện tín do Phước từ văn phòng gọi về có việc sờ, tôi có lý do chính đáng dzọt vào Sài Gòn mấy ngày trước khi trở lại Mỹ. (Hình như Phước phải vượt biên đến lần thứ hai mươi lăm mới lọt). Phong lại kêu anh em tụ tập, tôi được gặp lại cặp giò nước rút số một của Trần Ngọc Trật, đưa bị đi cải tạo lâu nhất. Nửa khuya tôi ghé thăm Châu Kim Luân, một trong những thằng vô bụng sau Mùa Hè Đỏ Lửa. Bây giờ thì bán cá và mơ cho con trai được vào CIA.

Lần này ở Sài Gòn được hơn một đêm nên tôi biết thêm về những phần đầu của bạn bè sau ngày 30 tháng 4. Sau những ngày dịch sách để đọc cho qua ngày tháng, Huân lên rừng dạy học khác gì Nguyễn Công Trứ. Sau khi vượt biên không thành, Nhu vượt lý lịch đi học lại. Lập thì đi buôn bán v.v... Đứa nào cũng đã tìm vượt biên, vượt ngục ít nhất dăm ba lần. Không có số xuất ngoại, hay không có số phải chết trên sông trên biển nên phải và vượt qua được những thử thách của đời sống mới. Lập và Nhu kể chuyện trốn tù như người ta nói chuyện uống cà phê. Những chuyện vượt biên vượt biển mười mấy hai mươi lần của mỗi đứa Bằng Vàng có thể viết thành chục bộ sách dày cộm với tình tiết hồi hộp, căng thẳng, éo le. Bi oán nếu kể thêm những đứa đã mất trong sóng nước như Đỗ Bảo Điền, thi sĩ của trường.

Gần 10 năm sau, 2006, tôi lại mượn cờ theo hãng tìm về Việt Nam. Phong cũng không già thêm chút nào. Bạn bè lại tụ tập. Đứa nào cũng có vẻ ổn định hơn. Phong kêu thêm Qui, Tấn, Lộc, Hưng, Phúc, Thảo, Dũng, Hường đến nhậu. Qui và Tấn hiền lành đúng như những đứa ngồi bàn đầu. Lộc xông xáo bán muối nhưng vẫn sống nhăn răng cười khề khà như một hiền triết. Phúc với quân hàm thượng tá công an sắp về hưu non vì thích nhậu với bạn bè hơn là “ăn” của người.

Khi những người bạn Hoa Kỳ nghe tôi kể là tôi có những người bạn học “high school buddies” vẫn mày tao chi tở với nhau, họ chỉ trở mắt và há mồm. Hơn 30 năm rồi mà bọn mày vẫn là bạn à? Bây giờ là 40 năm rồi đó chứ. Các bà xã mỗi khi phải tham dự những buổi họp mặt vẫn thắc mắc sao tình bạn của mấy anh ngộ quá vậy? Lần nào tụ tập cũng chỉ kể

cho nhau nghe ngán ấy chuyện học trò, đũa nào nghịch phá, đũa nào mê cô giáo, cô nào đẹp, cô nào hiền. Chỉ có ngán ấy chuyện mà cười đùa qua đêm không dứt.

Tình bạn tuổi bé thơ, khi người ta không tính toán chia ly, khi vui đùa và hết lòng với nhau chỉ vì nó là bạn đã tạo thành những ràng buộc vô hình nhưng chặt chẽ. Cộng vào đó những va chạm, thăng trầm, phần đầu của cuộc sống khiến những thằng đàn ông qua tuổi 50 vẫn tìm về bóng mát của mái trường xưa để sống lại những ngày tháng vui tươi với bạn với bè, không tính toán, không thủ thế, không so đo. Một ly nước, một lon bia, một chén rượu với trăm ngàn kỷ niệm Bằng Vàng đủ để chúng tôi thoải mái sống tiếp. Có phải vì vậy mà Bằng Vàng chúng ta tìm đến nhau không? Với tôi, còn thêm một điều nữa, những mơ mộng của tuổi vừa lớn làm trượng phu vẫn quay về khi những tiếng cười dòn dã của bạn bè B4 vây quanh.

NVP



Hành Quân Lam Sơn 719: Nguồn Gốc và Khuyết Điểm

(Kính tặng các huynh trưởng VTT đã tham dự, hay hy sinh, trong cuộc hành quân lớn nhất và khốc liệt nhất của cuộc chiến Việt Nam)

Chiến tranh Việt Nam có nhiều trận đánh khốc liệt; khốc liệt trong ý nghĩa về cường độ của hỏa lực, cấp số quân tham dự, và số thương vong đôi bên. Những trận đánh thường được nhắc đến trong quân sử như trận tử thủ An Lộc, tháng 6-1972; trận tái chiếm Cổ Thành Quảng Trị, tháng 9-1972; hai cuộc Hành Quân đánh qua Cam Bốt, Toàn Thắng 42 và Toàn Thắng 1/71, tháng 5-1970 và tháng 1-1971; trận Đồi 1062 ở Thường Đức, Quảng Nam. Nhưng nổi bật hơn hết là cuộc hành quân tấn công vào những căn cứ hậu cần của Cộng Sản Việt Nam (CSVN) ở Hạ Lào vào tháng 2 năm 1971. So với các trận đánh vừa được kể tên, Hành Quân Lam Sơn 719 (HQLS719) lớn và khốc liệt hơn về mọi mặt.



**Hoang tàn trên đường phố An Lộc. Hình chụp ngày 17 tháng 4 năm 1972
(HÌNH ẢNH: Gia Đình 81 Biệt Cách Dù)**



Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa đã anh dũng chiến đấu để bảo vệ miền Nam Việt Nam Tự Do. Hình dựng lại ngọn cờ Vàng trên Cỏ Thành Quảng Trị (1972)

Ngoài sự thương vong cao của đôi bên, HQLS719 còn được nói đến như một cuộc hành quân có nhiều khuyết điểm - khuyết điểm từ lúc soạn thảo cho đến khi thực hiện. Hành Quân Lam Sơn 719 còn được nhắc lại trong sự nghi ngờ đó là kế hoạch hành quân đã bị bại lộ từ lúc soạn thảo, nhưng cuộc hành quân vẫn được tiếp tục để đưa đạo quân Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) đi vào tử lộ. Bài viết này sơ lược lại nguồn gốc và khiếm khuyết của cuộc hành quân, dựa vào một số tài liệu được giải mật trong thời gian gần đây.

Tình Hình Tổng Quát Của VNCH Vào Cuối Năm 1970.

Trước khi nói về quyết định đưa đến HQLS719, chúng ta nhìn sơ qua tình hình chính trị và quân sự của VNCH trong năm 1970, và tình hình tổng quát của lực lượng CSVN ở Hạ Lào.

Năm 1970 là năm thành công nhất của VNCH từ sau khi chiến tranh bùng nổ mạnh vào cuối năm 1964. Chương trình Việt Nam Hóa - Hoa Kỳ trao cuộc chiến lại cho Quân Lực VNCH (QLVNCH) - đã tiến hành được hơn một năm, và sự thành công của QLVNCH trên mọi chiến trường được chứng tỏ khi CSVN cho lưu hành Quyết Nghị 9 vào tháng 6-1969 {xem lời chú [1] ở cuối bài}. Quyết Nghị 9 chỉ thị các bộ tư lệnh CSVN ở Chiến Trường B (chiến trường trong lãnh thổ VNCH, để phân biệt với chiến trường ở Lào và Cam Bốt), tránh đụng trận nếu có thể được; trở về chiến thuật du kích chiến để bảo vệ quân số; và chỉ nên đương đầu với VNCH trên mặt trận chính trị hơn là ngoài chiến trường. Song song với thành công về quân sự, những chương trình bình định nông thôn đã phá hủy hạ tầng cơ sở của CSVN, đem lại sự an ninh cho xã ấp ở miền Nam. Sự trù phú và số lúa gạo sản xuất trong năm 1969 và 1970 cho thấy sự thành công của chính phủ VNCH về mặt an ninh nội an và trong kế hoạch bình định, xây dựng nông thôn {xem lời chú [2] ở cuối bài}.

Trung tuần tháng 3-1970, với sự hợp tác của tân chánh phủ Lon Nol QLVNCH và Hoa Kỳ tấn công và các căn cứ hậu cần CSVN ở bên trong lãnh thổ Cam Bốt. Cuộc Hành Quân Toàn Thắng 42 do các đơn vị ở Quân Đoàn III và IV, hai sư đoàn Thủy Quân Lục Chiến (TQLC) và Nhảy Dù VNCH, và một số đơn vị Thiết Kỳ và Không Kỳ Hoa Kỳ thực hiện. Hành Quân Toàn Thắng 42 đem lại kết quả ngoài sức tưởng tượng cho Bộ Tổng Tham Mưu (BTTM) QLVNCH và Bộ Tư Lệnh (BTL) Military Assistance Command, Vietnam (MACV): số vũ khí và quân nhu dụng tịch thu được từ căn cứ hậu cần cộng sản đủ để trang bị cho 54 tiểu đoàn chánh qui; gạo tịch thu được đủ nuôi 50 ngàn quân của B-2 từ bốn đến sáu tháng (7.000 tấn gạo). Thiệt hại nhân sự của QLVNCH là 638 chết; 3009 bị thương. Phía Hoa Kỳ, 338 chết; 1525 bị thương. Thiệt hại CSVN là hơn 11.300 tử thương; 2.300 tù binh {xem lời chú [3] ở cuối bài}. Thiệt hại của phía Đồng Minh tương đối nhỏ so với kết quả thu lượm.



SHERMAN GRINBERG FILM LIBRARY

Lon Nol

Chiến thắng dễ dàng {xem lời chú [4] ở cuối bài} ở Cam Bốt đưa đến sự hăm hở cho BTTM QLVNCH, BTL MACV và BTL Thái Bình Dương (trên nguyên tắc đây là bộ tư lệnh nằm trên đầu MACV). Sau khi Hành Quân Toàn Thắng 42 kết thúc vào tháng 8-1970 {xem lời chú [5] ở cuối bài}, dự kiến của Đồng Minh là, nếu số dự trữ của CSVN ở Cam Bốt nhiều như vậy thì các căn cứ tiếp liệu hậu cần nằm trên đường xâm nhập Hồ Chí Minh ở Hạ Lào phải chứa nhiều hơn. Đầu tháng 11-1970 đô đốc John McCain của BTL Thái Bình Dương yêu cầu đại tướng Creighton Abrams của BTL MACV điều nghiên một kế hoạch hành quân qua Hạ Lào để cắt đứt đường xâm nhập Hồ Chí Minh. Không giống như cuộc hành quân đánh qua Cam Bốt, đô đốc McCain thông báo, kế hoạch đánh qua Lào có một giới hạn: Hoa Kỳ chỉ yểm trợ về không vận và không lực. QLVNCH là lực lượng đánh vào mục tiêu; cố vấn Mỹ của các đơn vị VNCH không được tháp tùng với đơn vị qua bên kia biên giới với bất cứ lý do gì {xem lời chú [6] ở cuối bài}. Đầu tháng 12-1970, BTL MACV loan báo và thăm dò ý kiến BTTM QLVNCH về một kế hoạch đánh qua Hạ Lào.



John McCain



Creighton Abrams

Lào và Đường Xâm Nhập Hồ Chí Minh.

Vương Quốc Lào: Đầu năm 1971, khi QLVNCH chuẩn bị tấn công vào những căn cứ hậu cần trên lãnh thổ Lào, thì Hoa Kỳ đã tham dự và điều khiển một chiến tranh “bí mật” ở vương quốc đó hơn bảy năm. Ở Thượng Lào, nhân viên CIA Mỹ điều khiển một đạo quân hơn 20 ngàn người của tướng Vang Pao, giao chiến thường xuyên với hai sư đoàn quân CSVN và Pathet Lào. Ở Hạ Lào, Lực Lượng Đặc Biệt VNCH và Hoa Kỳ, từ năm 1964, đã xâm nhập vào nhiều địa điểm từ Đèo Mụ Già xuống đến bình nguyên Bolovens để đánh dấu tọa độ cho những chiến dịch dội bom chiến lược bằng B-52. Gọi là “chiến tranh bí mật” vì Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ không thông báo cho Quốc Hội biết về những ngân khoản quân sự chi tiêu ở Lào; và CSVN - dù bị dội bom thường xuyên - cũng không lên tiếng, vì họ luôn luôn tuyên bố họ không có quân hay căn cứ trên đất Lào. Chính phủ Hoàng Gia Lào cũng không có chọn lựa nào khác hơn là yên lặng: họ hy vọng vào Hoa Kỳ để đẩy lui sự xâm lấn của CSVN. Trong sự phủ nhận của tất cả can sự, cuộc chiến tiếp tục xảy ra trong vòng “bí mật” {xem lời chú [7] ở cuối bài}.

Đường xâm nhập Hồ Chí Minh. Lực lượng CSVN/ Việt Cộng ở miền Nam không thể tiếp tục chiến đấu hơn một năm nếu không nhận được tiếp liệu từ bên ngoài. Điều này đúng hơn khi các đơn vị cộng sản mở những cuộc tấn công với cấp số tiểu đoàn, trung đoàn trở lên {xem lời chú [8] ở cuối bài}. Để nuôi sống ý định xâm chiếm miền Nam bằng vũ lực, tháng 5-1959 CSVN thiết lập Đoàn 559 để chuyển người và vũ khí vào Nam. Nhiệm vụ của Đoàn 559 là xây dựng và duy trì một hệ thống đường xâm nhập trên đất Lào, chạy dài từ đèo Mụ Già (rồi sau đó từ những con đèo băng qua biên giới ở Quảng Bình và Vĩnh Linh) xuống đến những tỉnh ở miền đông bắc Cam Bốt (khoảng Katum, Bù Gia Mập, phía VNCH). Từ năm 1959 đến năm 1965, phương tiện vận tải trên đường xâm nhập Hồ Chí Minh (đHCM) là sức người, xe đạp thồ, voi, hay trâu bò. Nhưng vào mùa khô năm 1965 (mùa khô ở Hạ Lào bắt đầu vào tháng 10 và kéo dài đến cuối tháng 4), CSVN quyết định cơ giới hóa phương tiện vận chuyển - dùng xe để chuyên chở. Dùng xe thì phải làm đường, và hệ thống đường vận tải của CSVN bung ra mọi nơi trên đất Lào. Năm 1971, khi QLVNCH soạn thảo kế hoạch đánh vào những căn cứ hậu cần trên con đường chiến lược đó, đHCM không còn là một “con đường” nữa, mà là một hệ thống đường ngang, đường dọc, chằng chịt trên đất Lào. Tài liệu của CSVN nói hệ thống đHCM có tất cả là 17.000 cây số. Đó là con số phóng đại. Nhưng sự ước lượng đến từ VNCH và Hoa Kỳ thì tổng cộng hệ thống đHCM có không dưới 10.000 cây số. Một chi tiết mà hai phía đều công nhận: hệ thống đHCM gồm có sáu đường dọc (chạy từ bắc xuống nam); 21 đường ngang (từ tây sang đông, dẫn từ lãnh thổ Lào vào biên giới VNCH); và một số đường vòng không kể hết (đường vòng là đường dùng để trốn bom, hay chạy vòng ngang một

trục lộ chánh đang bị bom phá hủy). Năm 1970 cũng là năm CSVN hoàn tất hệ thống ống dẫn dầu từ Quảng Bình qua đèo Mụ Già, vòng qua phía tây Tchepone và xuôi nam, đi vào thung lũng A Shau. Hệ thống ống dẫn không lớn (ống có đường kính 20 phân), nhưng đủ để cung cấp nhiên liệu cho hơn 60 tiểu đoàn xe vận tải và hai trung đoàn xe tăng đóng ở Trung và Hạ Lào {xem lời chú [9] ở cuối bài}.

Với cây số của hệ thống đường gia tăng, nhân lực và quân lực cần có để bảo vệ đHCM phải gia tăng. Đoàn 559 lúc thành hình có cấp số tiểu đoàn với không hơn 400 người, năm 1970 được nâng lên cấp số binh đoàn với 63.000 quân, và 12.000 dân công tạp dịch. Từ một trạm giao liên dẫn đường duy nhất ở Khe Gió, bây giờ đHCM có 67 trạm giao liên đường bộ và đường thủy, và 30 binh trạm. Mỗi binh trạm có cấp số tương đương một trung đoàn. Năm 1969 đHCM chuyển vận được 78.000 tấn; và năm 1970, 74.000 tấn quân nhu dụng. Hệ thống phòng không bảo vệ những trục đường quan trọng gia tăng theo tỉ lệ số lượng hàng chuyển vận. Năm 1965 lực lượng phòng không trên đHCM có khoảng 190 súng phòng không; năm 1970 hỏa lực phòng không bảo vệ đường có hơn 970 súng phòng không. Khẩu độ súng phòng không gồm đủ loại: từ loại 12.7 ly để chống trực thăng, đến 85 ly có tầm sát hại trên cao độ của vận tải cơ võ trang AC-130. Đồi khi đại bác phòng không 100 ly được xử dụng để hãm dọa những phi tuần B-52. Nhiều hơn hết là loại 23 ly và 37 ly điều khiển bằng ra đa, một vũ khí đáng sợ cho tất cả những phi cơ hoạt động dưới 10.000 bộ (bốn cây số) {xem lời chú [10] ở cuối bài}.

Hoa Kỳ và VNCH không phải không biết về sự bành trướng của đHCM. Từ năm 1964 VNCH và Hoa Kỳ đã đưa ra nhiều kế hoạch để ngăn chặn hay giới hạn lưu lượng xâm nhập trên đHCM. Nhưng Hạ Lào, với địa hình hiểm trở, rừng già che phủ mặt đất, và núi đồi “trùng trùng điệp điệp,” mọi kế hoạch đánh phá, ngăn chặn đã không đem lại kết quả như mong muốn. Trước khi những toán Lực Lượng Đặc Biệt (LLDB) MACV-SOG (Studies & Observations Group) hỗn hợp Việt-Mỹ xâm nhập vào Hạ Lào để viễn thám, LLDB VNCH đã đưa năm toán vào Hạ Lào trong hai tháng 4 và tháng 6 năm 1964 để thám thính. Tuy nhiên trong số 30 nhân viên của năm toán, chỉ có năm người trở về được, hai mươi lăm người kia chết hoặc mất tích {xem lời chú [11] ở cuối bài}. Những LLDB trở về báo cáo cho biết cán binh cộng sản đầy đặc ở Hạ Lào. Về phía Hoa Kỳ, ngoài những toán LLDB được đưa vào thám thính những mục tiêu trên đHCM thường xuyên, từ năm 1968 BTL MACV đã thực hiện những chiến dịch dội bom chiến lược hàng ngày trên những cửa khẩu xâm nhập vào Hạ Lào. Chiến dịch dội bom Commando Hunt chỉ giới hạn vào bốn trọng điểm xâm nhập vào Hạ Lào: Đèo Mụ Già, Bản Karai, Bản Ravin, và một cửa khẩu trên đầu của giao điểm Sông Rào Quảng và biên giới Lào (hướng tây bắc Khe Sanh) {xem lời chú [12] ở cuối bài}.

Một ngày ba lần, mỗi trọng điểm bị ba phi tuần của chín pháo đài bay B-52 dội bom. Một B-52 thông thường chở 105 quả bom 500 cân. Khoảng giữa của những phi vụ B-52 là 125-150 phi vụ chiến thuật rải bom Cluster Bomb Unit (CBU) nổ chậm, để ngăn chặn dân công sửa chữa những đoạn đường vừa bị phá. Không Quân Hoa Kỳ thực hiện những chiến dịch dội bom như vậy từ tháng 11-1968 cho đến tuần lễ cuối cùng của tháng 1-1971, trước khi QLVNCH chuẩn bị băng qua biên giới {xem lời chú [13] ở cuối bài}.

Sự Khai Sinh của Hành Quân Lam Sơn 719.



Henry A Kissinger

Henry A. Kissinger trong hồi ký *White House Years*, nói về nguồn gốc đưa đến kế hoạch HQLS719 như sau, “Sự thành công thì có nhiều người cha. Nhưng thất bại là đưa con không người nhận” {xem lời chú [14] ở cuối bài}. □ Ý ông Cố Vấn An Ninh Quốc Gia muốn nói là, không ai trong chánh phủ Nixon nhận là cha đẻ của kế hoạch HQLS719. Thật sự chúng ta không có nhiều tài liệu khẳng định ai tác giả “vẽ” ra kế hoạch. Nhưng nhiều tài liệu cho thấy Kissinger có tham dự và đốc thúc việc thực hiện HQLS719. Tài liệu rõ ràng nhất đến từ hồi ký của H.R. Haldeman, tham mưu trưởng Tòa Bạch Ốc, khi Kissinger nói với Haldeman là ông muốn nói chuyện với tổng trưởng quốc phòng Melvin Lair và đồ đốc Thomas Moorer (Tham Mưu Trưởng Ban Tham Mưu Liên Quân), trước mặt tổng thống Richard Nixon, về kế hoạch HQLS719. Lý do là Kissinger muốn thấy Nixon trực tiếp ra lệnh cho hai người thi hành kế hoạch. Một tài liệu khác đến từ đại tướng Alexander Haig, phụ tá quân sự cho Kissinger lúc đương thời. Trong hồi ký *Inner Circles*, tướng Haig nói Ban Tham Mưu Liên Quân soạn kế hoạch HQLS719 qua sự thúc dục của Nixon và Kissinger {xem lời chú [15] ở cuối bài}. Có thể là như vậy. Nhưng tài liệu cho thấy chính tướng Haig là người đích thân đem huấn lệnh của tổng thống Nixon qua Sài Gòn ngày 13 tháng 12-

1970, để thông báo cho MACV về kế hoạch đánh qua biên giới {xem lời chú [16] ở cuối bài}.



Richard M. Nixon



đô đốc Thomas Moorer

Ai là tác giả kế hoạch HQLS719 có thể không quan trọng. Quan trọng hơn là vì lý do nào kế hoạch này được đề nghị với thẩm quyền. Sách vở và tài liệu cho thấy lý do chính trị và quân sự thúc đẩy sự thành hình của HQLS719 - lý do chính trị và quân sự của năm 1970-71.

Lý do chính trị. Kissinger - và cũng có thể Nixon - có một thúc đẩy chính trị khi đề nghị hay thúc đẩy kế hoạch HQLS719. Kissinger không nói ra điều này trong hồi ký. Dĩ nhiên ông sẽ không bao giờ nói ra những ẩn ý chính trị của một kế hoạch. Công chúng chỉ biết được điều này nhờ vào hồ sơ được giải mật sau này. Năm 2002 Trung Tâm Lưu Trữ Văn Khố Quốc Gia cho giải mật một văn thư của Kissinger liên hệ đến HQLS719. Trong văn thư, Kissinger giải thích sự cần thiết của HQLS719 đối với bối cảnh chính trị Mỹ cho hai năm 1971-72. Năm 1972 là năm bầu cử tổng thống Hoa Kỳ. Nixon cần được sự ủng hộ tuyệt đối của cử tri. Để đền bù

lại lời Nixon đã hứa với cử tri trong nhiệm kỳ thứ nhất, là ông sẽ kết thúc cuộc chiến ở Việt Nam trong vòng một năm sau khi nhiệm chức, lần ứng cử nhiệm kỳ hai, Nixon phải cho cử tri thấy cuộc chiến Việt Nam khả quan, nếu không nói là Đồng Minh đang thắng thế. Một cuộc tấn công qua Lào vào năm 1971 sẽ gây nhiều thiệt hại cho CSVN. Và nếu CSVN khôi phục lại sức lực để đe dọa tình hình an ninh cho VNCH, thì ít nhất họ cũng cần đến hơn một năm - nghĩa là sau khi cuộc bầu cử 1972 hoàn tất {xem lời chú [17] ở cuối bài}. Kissinger hy vọng như vậy. Hơn nữa, từ tháng 8-1969 Hoa Kỳ đã lần lượt rút quân theo kế hoạch - một tiến triển làm vừa lòng giới phản chiến - nếu cuộc tấn công qua Lào có kết quả như dự đoán, thì chương trình rút quân và chương trình Việt Nam Hóa sẽ thành công theo ý muốn. Đó là mưu lược chính trị của Kissinger trong tương quan của HQLS719 và mùa bầu cử 1972.

Lý do quân sự. Lý do quân sự cho kế hoạch HQLS719 thì quá rõ; không ai phủ nhận được - ngay cả phía CSVN. Sự thành công mỹ mãn trong lần đánh qua Cam Bốt. Quân lực CSVN gần như kiệt quệ. Nghị Quyết 9 và những đợt rút quân về Bắc vì không còn đủ lương thực để nuôi quân. □ Tất cả những yếu tố đó thúc đẩy các tư lệnh Việt Mỹ đi đến quyết định: đây là thời điểm tốt nhất để tấn công các căn cứ hậu cần của CSVN ở Lào; cắt đứt đường tiếp tế vào Nam của cộng sản. Một yếu tố khác làm cho giới lãnh đạo Việt Mỹ phải quyết định nhanh hơn: Cuối năm 1970 quân lực Mỹ còn 334 ngàn quân ở Việt Nam, với đầy đủ tiếp liệu và hỏa lực. Nếu đánh là phải đánh ngay, nếu chần chừ, hỏa lực yểm trợ của Hoa Kỳ sẽ mất dần theo đà rút quân trong những năm kế tiếp.

Với thực tế quân sự khả quan - để phục vụ cho một tương lai chính trị - Tòa Bạch Ốc ra lệnh cho Ban Tham Mưu Liên Quân (BTMLQ) sơ thảo dự án cho HQLS719. Đầu tháng 11-1970, BTL Thái Bình Dương yêu cầu BTL MACV phác họa kế hoạch hành quân qua Hạ Lào. Mục tiêu chánh là Tchepone; và tất cả các căn cứ hậu cần nằm từ hướng đông nam Tchepone xuống tận A Chau.

Khái Niệm Hành Quân của HQLS719.

HQLS719 có cấp số quân đoàn, với một lực lượng tương đương ba sư đoàn tham dự. Cuộc hành quân có bốn giai đoạn. Giai Đoạn I, có tên Dewey Canyon II, do các lực lượng Hoa Kỳ phụ trách {xem lời chú [18] ở cuối bài}. Mục tiêu của Giai Đoạn I là giải tỏa quốc lộ 9 từ Đông Hà đến biên giới Việt-Lào ở Lao Bảo; tái chiếm căn cứ Khe Sanh để thiết lập Bộ Chỉ Huy Tiền Phương của HQLS719; và, tái thiết phi trường Khe Sanh làm điểm chuyển vận chánh. Giai Đoạn II. Các lực lượng VNCH, dùng quốc lộ 9 làm hướng tiến quân, đánh chiếm Bản Đông, một vị trí quan trọng nằm trên đường 9, cách biên giới chừng 12 cây số. Giai Đoạn III. Sau khi củng cố lực lượng, quân Nhảy Dù sẽ được trực thăng vận từ Bản Đông đổ bộ vào chiếm Tchepone, khoảng 42 cây số từ Lao

Bảo. Trong lúc đó lực lượng thiết kỵ vẫn tiến đánh dọc theo đường 9 để bắt tay với cánh quân ở Tchepone sau. Giai Đoạn IV. Sau khi chiếm Tchepone và phá hủy căn cứ hậu cần ở đó, các đơn vị VNCH sẽ quay về hướng đông nam, tiếp tục lục soát và phá hủy căn cứ tiếp vận ở Aloui (Aluoi) Ta Bat, A Chau, trên đường trở về biên giới. Cuộc hành quân sẽ kéo dài ba tháng, khởi diễn sau Tết Tân Hợi (tháng 27 tháng 1-1971 là ngày Tết) cho đến đầu tháng 5, khi mùa mưa bắt đầu ở Hạ Lào.

Khái niệm hành quân được BTTM và MACV chấp nhận và truyền đạt xuống Quân Đoàn I (QĐI) và BTL Quân Đoàn XXIV (QĐXXIV) {xem lời chú [19] ở cuối bài}. Tuy nhiên trong thời gian QĐI và QĐXXIV bổ túc thêm những chi tiết phụ cho cuộc hành quân, *Hoa Thịnh Đốn vẫn chưa quyết định chắc chắn là HQLS719 sẽ được thực hiện hay không?*

Những Khiếm Khuyết của Hành Quân Lam Sơn 719.

Ở phần trên chúng ta thấy hoàn cảnh đưa đến quyết định thực hiện HQLS719 - hay ít ra là soạn thảo sự khả thi của kế hoạch. Phần này chúng ta nói về những khuyết điểm của HQLS719.

Khuyết điểm trong lúc soạn thảo.

a. Sau khi Tòa Bạch Ốc và BTMLQ Hoa Kỳ đồng ý kế hoạch HQLS719, ngày 6 tháng 11-1970 BTL Thái Bình Dương yêu cầu MACV soạn thảo kế hoạch {xem lời chú [20] ở cuối bài}. Hôm sau, 7 tháng 11, đại sứ Bunker và đại tướng Abrams hội kiến 80 phút với tổng thống Thiệu, trình bày những kế hoạch tấn công qua biên giới. Tổng thống Thiệu đồng ý trên căn bản ba kế hoạch đánh qua biên giới, và cho phép thực hiện ngay những kế hoạch có thể thực hiện được {xem lời chú [21] ở cuối bài}. Ngày 11 tháng 1-1971 tổng trưởng quốc phòng Melvin Lair và Tham Mưu Trưởng BTMLQHK, đô đốc Thomas Moorer, đến Sài Gòn và có hội kiến với tổng thống Nguyễn Văn Thiệu về kế hoạch HQLS719. Một lần nữa tổng thống Thiệu tái xác định sự ủng hộ của VNCH. Vấn đề còn lại là sự ủng hộ của Vương Quốc Lào. Nhưng cho đến ngày 21 tháng 1, Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ và VNCH vẫn chưa biết hoàng thân Souvana Phouma của Lào có cho phép QLVNCH đem quân vào Hạ Lào hay không. Thêm vào đó, chính tổng trưởng ngoại giao William Rogers cũng không đồng ý kế hoạch HQLS719. Rogers phản đối vì ông nghĩ đánh vào Tchepone là một kế hoạch nguy hiểm: Thành công thì không sao, nhưng nếu thật bại thì kế hoạch Việt Nam Hóa của Hoa Kỳ sẽ mang tiếng xấu. Ngày 22 tháng 1, Souvana Phouma chỉ đồng ý cho QLVNCH đánh vào khu vực ở phía cực bắc vùng ba biên giới (Lào-Cam Bốt-Việt Nam, cực tây của Khâm Đức) {xem lời chú [22] ở cuối bài}.

b. Với sự thuyết phục của tổng thống Nixon, ngoại trưởng Rogers lưỡng lự đồng ý. Sau đó Rogers ra lệnh cho đại sứ McMurtrie Godley ở Vạn

Tượng cố vấn cho Souvana Phouma lên tiếng về HQLS719. Phouma lên tiếng phản đối trước dư luận - sự phản đối có tính toán bên trong. Đầu tiên ông lên tiếng phản đối bất cứ sự xâm phạm nào của VNCH vào lãnh thổ Lào. Rồi sau đó ông chỉ trích sự hiện diện của CSVN trên đất Lào, nói tắt cả là lỗi của họ. Và cuối cùng, ông hy vọng QLVNCH sẽ □ rời khỏi lãnh thổ Lào trong một, hai tuần (ý nói là hành quân càng ngắn càng tốt).

c. Nhưng khi thấy nhiều xung đột và bất đồng nhất từ cấp trên thẩm quyền dân sự (Bộ Quốc Phòng vs Ngoại Giao; Lair vs Rogers; Bộ Ngoại Giao vs Nixon □) ngày 27 tháng 1 đại tướng Abrams gọi điện văn cho TTMTLQ Thomas Moorer, nói ông sẽ hủy bỏ kế hoạch HQLS719, và sẽ chánh thức loan báo với các BTL liên hệ vào ngày 29. Nhưng ngay ngày 27, Nixon họp với ban tham mưu và ra lệnh cho thực thực hiện Giai Đoạn I của HQLS719 (QLHK tái chiếm Khe Sanh). Giai Đoạn II sẽ quyết định sau, nhưng lệnh thực hiện hay hủy bỏ phải đến từ Hoa Thịnh Đốn {xem lời chú [23] ở cuối bài}. Ngày 29 tháng 1, Nixon ra lệnh MACV phối hợp và yểm trợ cuộc hành quân Toàn Thắng 1/71 đánh trở lại Cam Bốt với khoảng 19 ngàn quân VNCH tham dự. Nhưng quyết định tối hậu về HQLS719 vẫn chưa được thẩm quyền cao nhất quyết định. Sau cùng, ngày 4 tháng 2-1971, được lệnh của Nixon, đô đốc Moorer cho lệnh tiến hành Giai Đoạn II. Và HQLS719 khởi hành.

Qua ba chi tiết a, b, và c trên, chúng ta thấy kế hoạch hành quân được đề nghị và soạn thảo trong sự e dè, thiếu nghị quyết, vì quá phụ thuộc vào quyết định chính trị. Kế hoạch có thể bị bại lộ từ sự thiếu quyết định này. Sự qua lại Sài Gòn của các thẩm quyền Mỹ không thể không làm cho giới lãnh đạo CSVN nghi ngờ. Càng nghi ngờ hơn khi ngày 15 tháng 12-1970, hoàng thân Phouma đã tuyên bố ở Vạn Tượng, là Lào không muốn VNCH có mặt ở Lào! Không cần suy luận nhiều, CSVN biết phải có chuyện gì Phouma mới tuyên bố như vậy. Sự thương lượng qua lại giữa Mỹ và Phouma có thể bị lộ, vì theo các nhân viên ngoại giao Mỹ, hệ thống bảo mật của chính phủ Hoàng Gia Lào có nhiều lỗ thủng hơn cái rổ!

Thêm vào lời tuyên bố của Phouma, ba sự kiện khác xảy ra trước đó càng làm cho CSVN khẳng định về ý định của VNCH và Hoa Kỳ - hay ít ra làm cho họ chuẩn bị phòng thủ. Sau cuộc tấn công ở Cam Bốt, tháng 9-1970 LLDB Hoa Kỳ đổ bộ thẳng vào Ban Bak (Bản Bạc) phá hủy binh trạm 37. Hai tháng sau, 11-1970, Hoa Kỳ nhảy thẳng ra Sơn Tây, một vị trí cách Hà Nội không hơn 50 cây số. Rồi ngày 15 tháng 1-1971 VNCH dùng 19 ngàn quân đánh trở lại Cam Bốt. Với những cuộc tấn công dồn dập như vậy, CSVN phải nghĩ Hạ Lào sẽ là mục tiêu sắp tới {xem lời chú [24] ở cuối bài}.

Nhiều lời đồn cho rằng CSVN đã biết được kế hoạch HQLS719 từ những điệp viên của họ có mặt ở Sài Gòn {xem lời chú [25] ở cuối bài}. Nhưng với địa hình của vùng hành quân và trực lộ tiến quân, địch không thể nào không suy đoán được kế hoạch của chúng ta. Kế hoạch bị bại lộ không phải do sự tài tình của đối phương mà do sự trực trặc, thiếu phối hợp giữa VNCH và Hoa Kỳ. Sự thiếu phối hợp này vô tình “thông báo” kế hoạch HQLS719 cho đối phương. Trong khi Hoa Thịnh Đốn, BTTM QLVNCH và MACV đồng ý sẽ giữ kín tin tức ít nhất cho đến ngày 4 tháng 2-1971 (trong nguyên thủy, ngày 4 tháng 2 là ngày chính thức khởi đầu sự hành quân) trước khi tuyên bố ra công cộng. Nhưng ngày 25 tháng 1, nhiều sĩ quan cấp nhỏ ở Quân Đoàn I đã được thông báo ngày giờ hành và kế hoạch hành quân rồi. Một trường hợp khác, ngày 22 tháng 1, chính trung tướng James Sutherland, tư lệnh QĐXXIV, chứng kiến trung tướng Hoàn Xuân Lãm bàn về kế hoạch HQLS719 với chuẩn tướng Phạm Văn Phú và một số sĩ quan khác, trong khi họ đứng chờ máy bay ngoài phòng khách ở phi trường {xem lời chú [26] ở cuối bài}. Một trường hợp khác: ngày 15 tháng 1, sau khi BTTM hoàn thảo kế hoạch HQLS719, chuẩn tướng Trần Đình Thọ và thiếu tướng Donald Cowles của MACV bay ra Đà Nẵng để thuyết trình cho tướng Lãm và Sutherland khái niệm hành quân. Để bảo mật nên số sĩ quan được mời tham dự rất giới hạn. Sau buổi thuyết trình, khi ra khỏi phòng chuẩn tướng Thọ gặp đại tá Cao Khắc Nhật, đại tá Nhật hỏi: “Tại sao không cho tôi tham dự buổi thuyết trình? Tôi đã hoàn tất soạn thảo kế hoạch hành quân [ở cấp quân đoàn]?” {xem lời chú [27] ở cuối bài}

Ngày 31 tháng 1, nhật báo The New York Times đăng tải một nguồn tin - trong đó có đoạn trích từ nhật báo London Observer - về kế hoạch HQLS719. Hai ngày sau, hãng thông tấn CBS News loan tải nguồn tin. Tin tức từ đài CBS khá chính xác về mục tiêu hành quân và quân số tham dự. Tin còn loan báo luôn ngày tổng thống Nixon cho phép tiến hành kế hoạch hành quân. Như vậy, không những CSVN biết được kế hoạch, mà cả thế giới cũng biết luôn {xem lời chú [28] ở cuối bài}.

Qua sự thiếu phối hợp trên, chúng ta nghĩ đối phương có thể suy luận ra kế hoạch HQLS719. Tin tức tình báo của VNCH và MACV xác định điều này, khi MACV “đọc” được những điện tín qua lại giữa các binh trạm và bộ tư lệnh Binh Đoàn 559. Những điện tín cho ta biết CSVN đã thành lập một bộ tư lệnh có tên là 70B cho mặt trận “Đường 9-Nam Lào.” Quân lệnh chỉ thị các binh trạm 9, 27, 33, 34 chuẩn bị phòng thủ ngăn chặn cuộc tiến quân của QLVNCH {xem lời chú [29] ở cuối bài}. Cũng từ những điện tín đó, MACV biết rõ số quân CSVN dự bị cho cuộc hành quân.

Khuyết điểm trong cuộc hành quân.

Với tất cả những tài liệu về HQLS719 được giải mật trong những năm vừa qua, sau khi tham khảo, đa số các tác giả về quân sự đồng ý về một số khiếm khuyết quan trọng của HQLS719: (a) QLVNCH không đủ quân để đè bẹp áp lực của quân CSVN trong vùng hành quân; (b) hỏa lực và không vận của QĐ XXIV không đủ để yểm trợ cho lực lượng hành quân; (c) hệ thống quân giai của Hoa Kỳ và VNCH không được xác định rõ ràng và thi hành triệt để trong suốt cuộc hành quân, làm cho những quân lệnh không được thực hiện; và, (d) tin tức tình báo sai lạc đưa đến nhiều trở ngại cho vấn đề tiếp liệu, hỏa lực dự trữ, và sự thay đổi bất thần, giữa đường, của kế hoạch.

a. Tháng 3-1967 ở hội nghị thượng đỉnh Guam, tổng thống Nguyễn Văn Thiệu và đại tướng Cao Văn Viên đề nghị với tổng thống Lyndon Johnson một kế hoạch đánh qua Hạ Lào để cắt đường tiếp tế CSVN vào Nam. Tổng thống Johnson không trả lời ngay lúc đó, nhưng cuối năm 1967, đại tướng William Westmoreland ra lệnh cho ban tham mưu MACV soạn thảo một kế hoạch hành quân tương tự như HQLS719. Theo lời một đại tá phụ trách soạn thảo Hành Quân Operation Plans (OPLAN) EL Paso, khái niệm hành quân cần ba sư đoàn Việt-Mỹ, tương đương 60 ngàn quân: một sư đoàn không kỵ và một sư đoàn bộ binh (Mỹ); và một sư đoàn Nhảy Dù VNCH. Lực lượng tiếp liệu và yểm trợ cho đạo quân đó phải có khả năng yểm trợ cho cấp quân đoàn. Khái niệm hành quân đặt nặng vấn đề tiếp liệu bằng không vận, vì nhu cầu của lực lượng tại mặt trận cần ít nhất là 2.975 tấn quân nhu dụng một ngày {xem lời chú [30] ở cuối bài}.



William Westmoreland

Kissinger trong hồi ký có nói khi ông hỏi đại tướng Westmoreland về sự khả thi của HQLS719, Westmoreland nói cuộc hành quân cần ít nhất là bốn sư đoàn cộng để tấn công vào Tchepone. Và phải tấn công chớp nhoáng bằng trực thăng vận chứ không thể đánh đường bộ chậm chạp như đang thực hiện {xem lời chú [31] ở cuối bài}. Qua những chi tiết trên, chúng ta thấy ba sư đoàn VNCH quá ít để áp đảo lực lượng đối phương trong những ngày đầu - khi quân CSVN chưa huy động tất cả lực lượng trừ bị của họ. Ở cao điểm của HQLS719, VNCH có 30.746 quân ở chiến trường Lào, gồm 16 tiểu đoàn tác chiến và 12 tiểu đoàn pháo binh. Trong khi đó, tại vùng hành quân, BTL 70B của CSVN có hơn 60 ngàn quân {xem lời chú [32] ở cuối bài}.

Như tất cả học viên quân sự đều thuộc nằm lòng, khi tấn công thì quân tấn công cần tỉ số ba trên một nếu muốn thành công. Trong HQLS719 quân tấn công chỉ bằng phân nửa quân phòng thủ, mà lại tấn công vào một địa hình do đối phương hoàn toàn làm chủ.

b. Yểm trợ và tiếp liệu cho cuộc hành quân đến từ QĐXXIV Hoa Kỳ. Quân Đoàn XXIV được thành lập từ tháng 8-1968, và thay thế Quân Đoàn III TQLC ở Vùng I VNCH. Sau Giai Đoạn I của cuộc hành quân (bảo vệ đường 9 từ Đông Hà đến Lao Bảo và tái chiếm phi trường Khe Sanh), vai trò của QĐXXIV được đặt nặng vào tiếp tế không vận và yểm trợ bằng không pháo (aerial artillery/pháo binh của trực thăng võ trang) - và sự sống còn của các lực lượng ở chiến trường tùy thuộc vào sự hữu hiệu của hai khả năng này. Theo những tài liệu đến từ MACV, QĐXXXIV không đủ khả năng để yểm trợ cho cuộc hành quân, về hỏa lực cũng như về không vận.

Tài liệu giải mật từ MACV cho thấy QĐXXIV có gần 600 trực thăng để phục vụ cho HQLS719 {xem lời chú [33] ở cuối bài}. Nhưng khả năng hoạt động của số trực thăng bị giới hạn vì hỏa lực, thời tiết và bảo trì - những yếu tố mà hai tuần vào cuộc hành quân, MACV và QĐXXIV mới nhận ra. Chỉ nói về phương diện tiếp tế lương thực thôi, đạo quân 30 ngàn người ở chiến trường cần 150 phi vụ trực thăng một ngày để thỏa mãn - và đây chỉ là nhu cầu tối thiểu với một ký thực phẩm và bốn lít nước cho mỗi người {xem lời chú [34] ở cuối bài}. Qua tài liệu, chúng ta thấy những căn cứ hỏa lực rất cần nước. Tác giả đại úy pháo binh Trương Duy Hy nói về những cảnh giành giết nước tiếp tế trên đồi 30: thiếu nước uống, thiếu nước để lau chùi nòng súng pháo binh. Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù trước khi di tản khỏi căn cứ hỏa lực 30, đánh một điện tín lên trời, yêu cầu phi cơ liên lạc thông báo với tư lệnh sư đoàn Nhảy Dù về tình trạng tiếp tế nguy ngập của tiểu đoàn. "Bị bao vây đã 10 ngày, có 200 thương vong, không có tiếp tế □ không nước và lương thực hai ngày qua. Cần tiếp tế lập tức khi trời sáng." {xem lời chú [35] ở cuối bài}

Đến ngày 24 tháng 2 BTL MACV bùng nổ vì vấn đề thiếu trực thăng: Đại tướng Abrams điên lên vì sự quản trị - hay thiếu quản trị - nhu cầu không vận của BTL QĐXXIV. Sĩ quan dưới quyền của tướng Sutherland báo cáo về MACV là mặc dù tình hình trực thăng nguy ngập, nhưng trung tướng Sutherland vẫn không có một phản ứng nào thích hợp để giải quyết. Trong một trang giải mật của tác phẩm *the Abrams Tapes*, chúng ta đọc được những tiếng chửi thề của tư lệnh và tư lệnh phó MACV về sự quản trị và điều khiển nhu cầu cung ứng trực thăng cho mặt trận Hạ Lào. Chưa hề giận, tướng Abrams bay ra BTL QĐ XXIV để thị sát và chửi thề tiếp {xem lời chú [36] ở cuối bài}. Cũng biết thêm, Không Quân Hoa Kỳ đã làm tất cả những gì họ có thể làm được để chuyển quân nhu dụng ra Đông Hà và Khe Sanh. Từ Đông Hà hàng có thể di chuyển bằng quân xa về Khe Sanh. Nhưng từ Khe Sanh ra vùng giao chiến thì chỉ trông chờ vào trực thăng. Sau ba ngày hành quân, ngày 11 tháng 2, đại tướng Lucius Clay, tư lệnh Không Lực 7 than thở trong buổi họp ở MACV: “Ngoài những phi vụ yểm trợ cho cuộc hành quân này [HQLS719] tôi bay 12.000 phi vụ yểm trợ một tháng. Tôi bay 21.000 phi vụ chuyên chở. Tôi bay 850-900 phi vụ thám thính. Ý tôi muốn nói là vấn đề bảo trì chúng ta chỉ có thể bay đến một giới hạn nào đó thôi.” Tướng Abrams cũng không thể phủ nhận là khả năng không vận và không lực của quân đội Hoa Kỳ ở Việt Nam trong thời điểm đó đã đến mức tối đa. Chính tướng Abrams cũng thốt lên ý nghĩ đó vào ngày 27 tháng 2 - hai ngày sau khi đội 31 của Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù thất thủ: “Chúng ta đang ngập đầu với gánh nặng, ở Cam Bốt cũng như ở Lào.” Ở mặt trận Cam Bốt, ngày 23 vừa qua tướng Trí vừa tử nạn trực thăng. Và đến ngày 27, MACV báo cáo quân lực VNCH có 21.000 quân tại mặt trận Cam Bốt. Đó là lý do tại sao Hoa Kỳ không còn khả năng không vận.



Hình chụp một đoàn trực thăng UH-1 tại Khe Sanh trong giai đoạn đầu cuộc hành quân Lam Sơn 719. Căn cứ Khe Sanh đã được tái tu bổ để trở thành một tiền đồn tiếp-vận và yểm trợ cho các đơn vị VNCH trong cuộc hành quân tấn công sang biên giới. (HÌNH ẢNH: Dave Snyder)

Kế hoạch HQLS719 cũng tính sai về khả năng yểm trợ hỏa lực, không pháo từ trực thăng ở những bãi đổ quân. Trực thăng võ trang AH-1G hay những chiến UH-1C biến cải thành võ trang, không đủ hỏa lực để đề bẹp phòng không của đối phương trên đường bay vào bãi đáp, hay hộ tống những phi vụ chở quân. Một lần nữa, MACV và QĐXXIV không ước lượng được sự cuồng nộ của phòng không đối phương - càng lúc càng gia tăng theo thời gian của trận chiến. Khi MACV yêu cầu Không Quân Hoa Kỳ yểm trợ và tham dự vào kế hoạch dọn bãi đáp thì số trực thăng thiệt hại đã lên khá cao. Trước khi đó, thông thường BTL QĐXXIV chỉ yêu cầu 10-12 phi vụ dội bom chiến thuật từ Không Quân, rồi pháo binh và không pháo trực thăng đàn áp hỏa lực phòng không để cho trực thăng đáp xuống. Nhưng sau 20 ngày hành quân, 31 trực thăng bị hủy hoại và 230 chiếc khác bị trúng đạn, phi công trực thăng Lục Quân Hoa Kỳ e ngại hơn. Ngày 3 tháng 3, khi đổ quân vào bãi đáp LoLo ở đông nam Tchepone, trực thăng gặp kháng cự mạnh của phòng không. Cuộc đổ quân bắt đầu từ 10 giờ sáng, bị nhiều gián đoạn vì hỏa lực của đối phương, đến 6:30 chiều mới hoàn tất. Kết quả: Liên Đoàn 101 Không Vận Trực Thăng có 20 bị trúng đạn không cất cánh được; bảy bị hủy diệt hoàn toàn; và 42 bị trúng đạn hư hại. Sự khinh thường hỏa lực phòng không của đối phương gây nhiều trở ngại và thiệt hại cho lực lượng tấn công. Cũng vì khinh thường đối phương nên QĐXXIV không “mời” Không Lực 7 góp ý kiến vào những kế hoạch dọn bãi, nhất là những bãi đáp để tiến vào Tchepone vào đầu tháng 3. Sau lần thiệt hại ở bãi đáp LoLo, QĐXXIV chấp nhận phương cách dọn bãi đổ quân của Không Lực 7 {xem lời chú [37] ở cuối bài}.

c. Hệ thống chỉ huy và điều khiển của Hoa Kỳ và VNCH trong cuộc hành quân. Vấn đề chỉ huy và điều khiển phía VNCH đã được báo chí, sách vở bàn luận nhiều. Ở đây người viết chỉ lập lại một số chi tiết đáng nhớ. Đặt hai trung tướng Lê Nguyên Khang và Dư Quốc Đống dưới quyền thống thuộc của trung tướng Hoàng Xuân Lãm gây nhiều trở ngại cho vấn đề chỉ huy và điều khiển. Sự bất hợp tác - và bất phục - từng dĩ nhiên xảy ra. Tương tự, sự bất hợp tác hiện hữu khi Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù (đại tá Lê Quang Lưỡng) nằm dưới quyền thống thuộc của Chiến Đoàn 1 Đặc Nhiệm (đại tá Nguyễn Trọng Luật). Sự dậm chân tại chỗ năm ngày ở Bản Đông của quân Dù và Thiết Kỳ; cuộc giải cứu thất bại đời 31, đêm 25 tháng 2 là những bằng chứng về sự bất hợp tác này. Tài liệu cho thấy sự bất đồng xảy ra khi tướng Khang đập bàn lúc nói chuyện với tướng Lãm. Tướng Lãm bay về Dinh Độc Lập để than phiền với tổng thống Thiệu và đại tướng Viên về tướng Đống {xem lời chú [38] ở cuối bài}. Cũng chính vì sự bất hợp tác này, trung tướng Lãm đã thay đổi kế hoạch giữa lúc trận chiến đang xảy ra: Sư Đoàn 1 Bộ Binh thay Sư Đoàn Nhảy Dù nhảy vào Tchepone; TQLC từ Khe Sanh sẽ đổ bộ vào những cao điểm phía nam đường 9, thay thế bộ binh của Sư Đoàn 1. Sự thay

thế này đã gây nhiều thiệt hại cho Sư Đoàn TQLC ở hai cao điểm Hotel và Delta.

Hệ thống chỉ huy và điều khiển của Hoa Kỳ trong HQLS719, tuy không có vấn đề bất tuân hệ thống quân giai, nhưng họ lại quên chỉ định một quân giai để chỉ huy và điều khiển: Ở bộ tư lệnh tiền phương ở Khe Sanh, cho đến ngày 24, Hoa Kỳ không có một sĩ quan cấp tướng nào để chỉ huy và điều khiển các ông đại tá của các quân chủng khác nhau (sĩ quan liên lạc/phối hợp của Không Quân, Hải Quân, TQLC). Ngày 25 tướng Abrams mới cho một trung tướng ra bộ chỉ huy tiền phương để duyệt xét sự hợp tác và phối hợp giữa Không Quân và Lục Quân. Thêm vào sự khó khăn là các sĩ quan cố vấn cho các sư đoàn VNCH làm việc trực tiếp cho MACV, nên họ không phải trả lời cho BTL QĐXXIV, và họ điều khiển chiến thuật, cung cấp tiếp liệu, yêu cầu yểm trợ theo ý họ. Đòi khi MACV phải giải quyết những trở ngại này từ Sài Gòn {xem lời chú [39] ở cuối bài}.

Một sự thiếu hiệu quả khác của hệ thống chỉ huy và điều khiển là nằm xa nhau, khó “chạy qua, chạy lại” để hỗ trợ. BTL QĐXXIV nằm ở Đà Nẵng; QĐ I nằm ở Huế và Quảng Trị; và bộ chỉ huy tiền phương thì nằm ở Khe Sanh. Hệ thống chỉ huy như vậy không bảo đảm được sự liên tục của quân lệnh.

d. Tin tức tình báo sai lạc trong cuộc hành quân. Khi tấn công vào một địa hình do địch làm chủ hoàn toàn, ở một mặt trận xa hậu cứ, và đường tiếp tế thì giới hạn bởi chính địa hình đó, tin tức tình báo về lực lượng của đối phương rất quan trọng. Mỗi sự sai lệch về tình báo sẽ là một yếu tố quan trọng đưa đến thắng thua trong trận chiến. Nhưng rất tiếc, tin tức tình báo mà ban tham mưu VNCH và Hoa Kỳ dựa vào để soạn thảo kế hoạch HQLS719 thì hoàn toàn sai lạc. Sai lạc về hỏa lực, quân số, và địa hình của mặt trận gây nhiều khốn đốn cho lực lượng tấn công.



Hình chụp trong cuộc hành quân Lam Sơn 719: Các binh sĩ thuộc Tiểu Đoàn 4/2 (Sư Đoàn 1 Bộ Binh) đang chờ trực thăng bốc sang Hạ Lào. Theo kế hoạch, Sư Đoàn 1 BB sẽ án ngữ tại một số vị trí ở phía nam đường số 9. Về sau, các đơn vị thuộc Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến tiếp nhận các vị trí này để các Sư Đoàn 1 BB lên trực thăng di chuyển về hướng tây để thiết lập một số căn cứ khác như Lolo, Liz, Sophia, v.v. Ngày 6 tháng 3 năm 1971, Tiểu Đoàn 2 của Thiếu Tá Trần Ngọc Huệ và Tiểu Đoàn 3/2 của Thiếu Tá Nguyễn Ni Tấn đặt chân xuống bãi đáp "Hope" gần thị trấn Tchepone. Theo tài liệu Hoa Kỳ, "cú nhảy" của Sư Đoàn 1 Bộ Binh VNCH ngày 6 tháng 3/1971 được xem như là cuộc hành quân trực-thăng vận lớn nhất trong cuộc chiến. Tổng cộng gồm 120 chiếc UH-1 của Tiểu Đoàn 223 Không-Chiến Hoa Kỳ đã cất cánh từ Khe Sanh bay trực chỉ về hướng tây đến thị trấn Tchepone. (HÌNH ẢNH: Des Pryde)



**Hình chụp lúc các binh sĩ Nhảy Dù đổ bộ xuống căn cứ hỏa lực 31 (Đồi 31).
(HÌNH ẢNH: David Terry)**

Hỏa lực phòng không. Ước tính tình báo sơ khởi do Không Lực 7 cung cấp, cho biết Binh Đoàn 559 và các đơn vị trực thuộc Binh Đoàn 70B có khoảng 225-275 súng phòng không. Dựa vào tin tức này, QĐXXIV và Liên Đoàn 101 Không Vận Trực Thăng nghĩ họ có thể “giải quyết được.” Càng nghĩ họ sẽ giải quyết và áp chế được số lượng phòng không địch ở Hạ Lào, nên chẳng những Lục Quân không xin yểm trợ tối đa của Không Quân, mà họ còn cho ước tính của Không Quân quá cao. Nhưng ngược lại, ước tính của Không Quân quá thấp: Khi lâm trận thì mới biết CSVN có từ 525-575 súng phòng không ở mặt trận {xem lời chú [40] ở cuối bài}. Nhiều nhất là loại 12.7 ly. Loại súng này không lớn, không bắn được cao, nhưng đủ để triệt hạ những trực thăng đồ bỏi. Và vũ khí đó đã làm thay đổi trận chiến rất nhiều. Ước lượng về hỏa lực địa pháo cũng hoàn toàn sai: Không lực và pháo binh Đồng Minh không phản pháo hay áp đảo được tất những ụ pháo của đối phương. Đầu tháng 3, trung tướng Sutherland gọi điện thoại về nói với tư lệnh phó MACV Fred Weyand, “Địch có mặt mọi nơi. Súng cối và pháo binh gây nhiều phiền phức.” Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù di tản khỏi đồi 30 không phải vì áp lực bộ binh của địch mà là vì pháo. Hơn 1.000 quả pháo bắn vào đồi 30 trong hai ngày trước khi tiểu đoàn di tản, hủy diệt tất cả pháo binh của hai pháo đội đóng trên đồi {xem lời chú [41] ở cuối bài}.

Sai lạc về địa hình. Không ảnh do Không Lực 7 cung cấp và ước lượng cho biết đường 9 từ Lao Bảo về Bản Đông lưu thông được. Xăng và nước uống sẽ được chuyển vận bằng quân xa theo lộ trình đó để tiếp tế cho mặt trận. Nhưng không ảnh hoàn toàn sai: Đường 9 bị không quân

dội bom từ năm 1966, cắt ra nhiều đoạn. Trên đường, đôi khi có nhiều lỗ thủng bề ngang 6-7 thước, sâu 2-3 thước {xem lời chú [42] ở cuối bài}. Khi những chuyến xa “tanker” loại 5.000 gallons gặp những khúc đường đó, họ không băng qua được được. Xăng và nước chỉ đến được Khe Sanh, từ đó ra chiến trường phải là trực thăng. Di chuyển bằng đường bộ không được gây một gánh nặng cho không vận. Nước cho người đã là một gánh nặng; nặng hơn là nhiên liệu cho các lực lượng cơ giới. Lực lượng cơ hữu của Lữ Đoàn 1 Kỵ Binh có tổng cộng 62 xe tăng và 162 thiết giáp. Chưa kể những quân xa đi theo {xem lời chú [43] ở cuối bài}. Cơ giới mà không có xăng thì cũng như không. Trên đoạn đường rút quân về biên giới, một số quân xa, thiết giáp, xe tăng, bị bỏ lại chỉ vì hết xăng. Khi BTL QĐXXIV biết được chuyển vận sẽ hoàn toàn phụ thuộc vào không vận, thì khả năng không vận của quân đoàn đã quá mức tối đa, không còn xây chuyển được.

Một sai lạc về địa hình rất căn bản xảy ra trong HQLS719 nói lên sự thất bại của nguyên kế hoạch: lính đi qua Hạ Lào không được trang bị y phục cho thời tiết lạnh. Trên những cao độ ở Hạ Lào, ban đêm lính rất khổ sở vì lạnh. Rừng núi ở Hạ Lào vào tháng 2, trên đồi cao mà không trang bị quân phục ấm cho lính thì đó là một ước tính thiếu sót không hiểu được. Điều đó nói lên tất cả sự so sót của kế hoạch HQLS719.



VTT Nguyễn Kỳ Phong (1968-1975)
Centreville, Virginia, USA
nguyenkyphong@yahoo.com

Lời Chú:

[1] Sự quan trọng của Quyết Nghị 9 được Bộ Tổng Tham Mưu VNCH (BTTM VNCH) và Bộ Tư Lệnh MACV (BTL MACV) nhắc đến nhiều lần trong những buổi họp quan trọng. Đọc Lewis Sorley, *The Abrams Tapes*, trang 278-79, 282, 305. Điểm chánh của Nghị Quyết 9 là CSVN không còn chủ trương một chiến thắng toàn diện bằng quân sự nữa, trái lại các đơn vị phải trở lại thể thụ động, đóng quân tại chỗ cho đến khi tình hình thay đổi thuận lợi hơn. Đi đôi với chiến thuật án binh bất động, bộ tư lệnh B-3 (Tây Nguyên) đưa tất cả những đơn vị không cần thiết (tiếp vận và hậu cần) trở ngược về Bắc vì vùng đóng quân không còn gạo để nuôi lính. Tài liệu cho biết hơn 30 ngàn quân phải lội ngược trở về Bắc trong năm 1969-70. Đọc Thượng tướng Đặng Vũ Hiệp, *Ký Ức Tây Nguyên*, trang 130-41; trung tướng Đồng Sĩ Nguyên, *Đường Xuyên Trường Sơn*, trang 151-53.

[2] Một vài con số của năm 1969-70. Với tình hình an ninh làng xã được bảo vệ, mùa lúa năm 1970 miền Nam sản suất 6.5 triệu tấn lúa, nhiều nhất từ trước đến giờ. Thiệt hại của CSVN năm 1969 là 156.000 chết; và năm 1970 là 103.000. VNCH có 21.000 tử thương cho năm 1969; và 23.000 cho năm 1970. (Các con số được gom lại thành số thành số chẵn.) Một chi tiết khác cho thấy CSVN giới hạn lại những hoạt động quân sự trong năm 1970: Năm 1967 CSVN xâm nhập 101 ngàn quân; năm 1968, 244 ngàn; và 1969, 104 ngàn. Nhưng năm 1970, số quân xâm nhập chỉ còn hơn 57 ngàn. Con số này chỉ để bổ sung vào số thiệt hại trong năm đó. Tài liệu, Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ, Office of Assistant Chief of Staff, Intelligence (CFP-ODCSOPS-3/ 18.1. June 30, 1972).

[3] Chuẩn tướng Trần Đình Thọ, *The Cambodian Incursion*, trang 171-72; 193-94.

[4] Theo đại tướng Donn Starry (một đại tá lữ đoàn trưởng trong cuộc hành quân qua Cam Bốt), địa hình ở Cam Bốt lý tưởng đến độ, tại một mặt trận, 250 xe thiết vận xa dàn hàng ngang, cách nhau 25 thước một chiếc, và tấn công thẳng trên một mặt trận sáu cây sáu cây số chiều ngang, “áp đảo mọi kháng cự của đối phương.” Donn A. Starry, *Mounted Combat in Vietnam*, trang 172.

[5] Quân Lực Hoa Kỳ rút quân ra khỏi lãnh thổ Cam Bốt vào ngày 30 tháng 6-1970. QLVNCH vẫn còn quân ở Cam Bốt để giúp đỡ quân đội Hoàng Gia Cam Bốt cho đến cuối tháng 8-1970. Tuy nhiên từ tháng 8 cho đến cuối năm 1970, QLVNCH vẫn ra vào lãnh thổ Cam Bốt tùy theo nhu cầu an ninh. Đầu năm 1971, QLVNCH mở cuộc Hành Quân Toàn Thắng 1/71, với hơn 19 ngàn quân tham dự. Tài liệu chi tiết nhất về những cuộc hành quân qua Cam Bốt năm 1970 là, chuẩn tướng Trần Đình Thọ, *The Cambodian Incursion*. Gọi là những cuộc hành quân, vì

ba cánh quân VNCH-Mỹ có tên khác nhau khi đánh qua Cam Bốt: Hành Quân Toàn Thắng là cánh quân từ Quân Đoàn III; Hành Quân Cửu Long, là các đơn vị từ Quân Đoàn IV; và Hành Quân Bình Tây, đến từ Quân Đoàn II. Trong một trường hợp, Hành Quân Toàn Thắng 42/ Đại Bàng, để chỉ sự phụ trách riêng biệt của Sư Đoàn Nhảy Dù VNCH, tại một vùng trách nhiệm, trong một thời gian đặc thù. Đọc Trần Đình Thọ, sđd, cùng chương.

[6] Các quân lệnh trao đổi giữa BTL Thái Bình Dương và BTL MACV nằm trong Willard J. Webb, *The Joint Chiefs of Staff and the War in Vietnam, 1971-1973, Part I*, trang 15-20. Quân lệnh của tướng Abrams gửi cho các Trưởng Phòng của BTL MACV lưu trữ trong Abrams Special Collection, U.S. Army War College, Carlisle, Pennsylvania.

[7] Tài liệu, sách liên hệ về chiến tranh ở Lào, đọc Christopher Robbins, *The Ravens: The Men Who Flew in America's Secret War in Laos*. Về những cơ sở điện tử, hệ thống ra đa trên đất Lào, đọc Timothy Castle, *One Day Too Long: Top Secret Site 85 and the Bombing of North Vietnam*.

[8] Trung bình, một tiểu đoàn giao chiến hai ngày, cần hơn năm tấn đạn. Lương thực và những tiếp liệu khác chưa kể. Con số này đến từ cấp số vũ khí và đạn trang bị cho một tiểu đoàn bộ binh căn bản. Tài liệu và phương thức tính đến từ A Study of Data Related to Viet Cong/ North Vietnamese Army Logistics and Manpower, trang 25-35 (Document 5-3-17, Top-Secret, LBJ Library).

[9] Nguyễn Việt Phương, một cựu đại tá trong Đoàn 559, ghi lại một số chi tiết về cơ cấu đHCM trong Trường Sơn: Đường Hồ Chí Minh Huyền Thoại (2 quyển). Sách của các tác giả CSVN viết về đHCM nhiều, nhưng chất lượng không có. Nếu đọc kỹ và đối chiếu nhiều tài liệu với nhau, đọc giả sẽ thấy nhiều mâu thuẫn hiển nhiên. Tác giả viết bài này có nhận định tổng quát thư liệu về đHCM của CSVN trong Binh Đoàn, Binh Trạm, và Đường Đi B: Đọc Một Vài Quyển Sách về Đường Hồ Chí Minh (Chuyên san Dòng Sứ Việt, Số 4, năm 2007. Có thể đọc trên Internet ở web site talawas.net.).

[10] Tổng Cục Hậu Cần, Vận Tải Quân Sự Chiến Lược Trên Đường Hồ Chí Minh Trong Kháng Chiến Chống Mỹ, trang 435. Trong số 970 súng phòng không, có 416 súng là loại 12.7 ly, số còn lại là từ 20 ly trở lên; và, Project CHECO, Headquarters Seventh Air Force, Commando Hunt V. Đại bác phòng không 37 ly có tầm hiệu quả ở cao độ 10.000 bộ; 85 ly, 25.000 bộ; 100 ly, 31.000 bộ. AC-130 hoạt động khoảng 9.500 bộ; B-52, từ 28.000 đến 31.000 bộ.

[11] Về cơ cấu của MACV-SOG (Military Assistance Command Vietnam-Studies and Observations Group) và chi tiết những điệp vụ xâm nhập

vào Lào, đọc Military Assistance Command Vietnam, Command History, 1970. Appendix B, Part V, MACSOG Documentation Study (July 1970). Studies and Observations Group là một mỹ danh của Special Operations Group, một liên đoàn Lực Lượng Đặc Biệt phụ trách về tình báo chiến lược cho BTL MACV.

[12] Sách của CSVN ghi tên các cửa khẩu là Đường 12-Mụ Giạ-Seng Phan; Đường 20-Ta Lê-Lùm Bùm; Đường 18-Đèo 700-Tà Lao. Không thấy tài liệu của họ nói về "Box Delta," một cửa khẩu trọng điểm nằm ngay dưới vĩ tuyến 17 và biên giới Lào.

[13] Về những chiến dịch dội bom Commando Hunt ở Hạ Lào, đọc Project CHECO, Headquarters Pacific Air Force, Commando Hunt V. Trong cao điểm của chiến dịch dội bom chiến lược, Bộ Tư Lệnh Không Quân Chiến Lược (Strategic Air Command là BTL điều khiển pháo đài bay B-52) cung cấp cho MACV 1.400 phi vụ B-52 một tháng. Khoảng 300 phi vụ được xử dụng bên trong lãnh thổ VNCH, số còn lại cho những mục tiêu ở Hạ Lào.

[14] Henry Kissinger, White House Years, trang 1004-05.

[15] H.R Haldeman, The Haldeman Diaries, trang 224-26; 239. Haldeman là Chief of Staff của tổng thống Nixon. Alexander Haig, Inner Circles, trang 273-76. Nhưng theo tác giả Seymour Hersh (the Price of Power: Kissinger in the Nixon White House, trang 308) thì chính Haig là người đề nghị kế hoạch HQLS719 với Kissinger. Những sự đổ thừa qua lại cho thấy không ai nhận làm tác giả một kế hoạch bất hoàn hảo - nếu không nói là thất bại.

[16] Đại tướng Bruce Palmer, Jr., The 25-Year War, trang 108; Sorley, A Better War, trang 234-35. Từ tháng 1-1970 đến tháng 3-1971 tướng Haig đến Sài Gòn ba lần. Mục đích của chuyến đi ngày 13 tháng 12-1970 thì đã nói trên; chuyến viếng thăm giữa tháng 3-1971, là để thẩm định tình hình HQLS719 đang diễn ra "... kế hoạch đánh qua biên giới". □ Là ám chỉ Hành Quân Toàn Thắng 1/71, đánh trở lại vùng đồn điền Chup, Krek, và phía nam Kompong Cham.

[17] Tài liệu do National Archives giải mật và được nhật báo The Washington Post đăng tải ngày XXX.

[18] Một số các tài liệu Hoa Kỳ nói về HQLS719 đôi khi dưới tên Dewey Canyon II. Thật sự Dewey Canyon II là một phần của HQLS719, và chỉ là những hoạt động của quân lực Hoa Kỳ ở bên này biên giới. Lý do gọi là Dewey Canyon II, vì hai năm trước đó, tháng 1-1969, TQLC Hoa Kỳ đã có Hành Quân Dewey Canyon đánh qua biên giới Lào ở khu vực A Shau, vào căn cứ hậu cần 611 và 609 do Bình Trạm 42 phụ trách. Cuộc hành quân năm 1969 rất giới hạn (sâu vào biên giới Lào từ bốn đến sáu cây số) nhưng phá hủy và tịch thu nhiều vũ khí, quân nhu dụng cụ

CSVN. Lewis Sorley, *The Abrams Tapes*, trang 129, 156; Shelby Stanton, *The Rise and Fall of An American Army*, trang 295-300.

[19] Vì hành quân ở vùng trách nhiệm của Quân Đoàn I, trung tướng Hoàng Xuân Lãm, tư lệnh Quân Đoàn I được cử làm tư lệnh cuộc hành quân. Quân Đoàn XXIV là BTL Mỹ phụ trách Vùng I. Trước đây, BTL Quân Đoàn III TQLC (III Marine Amphibious Force – III MAF) phụ trách địa phận này. Cuối năm 1969, TQLC Hoa Kỳ bắt đầu rời Việt Nam trong chương trình Việt Nam Hóa, và MACV lập ra BTL Quân Đoàn XXIV để thay cho III MAF.

[20] Ngày tháng và nội dung của những điện văn, quân lệnh trao đổi giữa BTL TBD và BTL MACV nằm trong *The Joint Chiefs of Staff and the War in Vietnam, 1971-1973, Part I*. Một số điện văn trao đổi giữa BTMLQHK, BTL TBD, và MACV được sơ lược trong Lewis Sorley, *A Better War*, trang 228-246.

[21] Ba kế hoạch tấn công qua biên giới là, tấn công qua Cam Bốt, Hạ Lào, và đột kích bí mật qua vĩ tuyến 17. Cuộc tấn công qua Cam Bốt là Hành Quân Toàn Thắng 1/71, với 19 ngàn quân tham dự. Lewis Sorley, *sđ*

[22] Đây là khu vực của binh trạm 37, nằm trên một vùng có tên là Ban Bak (tài liệu CSVN gọi là Bản Bạc), khoảng 60 cây số từ biên giới Việt Nam. Nếu nhìn bản đồ quân sự, vùng này nằm bên trái quốc lộ 14, hướng tây của Khâm Đức. Đây là căn cứ 609, căn cứ hậu cần lớn nhất sau Tchepone. Trung tuần tháng 9-1970, LLDB Mỹ tấn công vào binh trạm này trong cuộc Hành Quân Tailwind. Trong cuộc hành quân đó, LLDB Mỹ bị vu cáo đã dùng vũ khí hơi độc Sarin. Bộ Quốc Phòng Mỹ phải giải mật một số hồ sơ về cuộc hành quân để phản đối tin đồn sai lạc này.

[23] *The Joint Chiefs of Staff and the War in Vietnam*, trang 24-25.

[24] Một ký giả Mỹ viếng thăm Hà Nội kể lại, ngoại trưởng Nguyễn Cơ Thạch nói tổng thống Nixon có khuynh hướng làm những chuyện táo bạo, và chính phủ Hà Nội phải dự kiến nhiều viễn tượng bất ngờ sau hai lần bị tấn công vào Ban Bak và Tây Sơn. Seymour Hersh, *The Price of Power*, trang 306.

[25] Larry Berman, trong tác phẩm về điệp viên Phạm Xuân Ẩn, nói Ẩn biết được kế hoạch HQLS719 từ một “đại tá Nhảy Dù và LLDB.” Tuy nhiên, qua những gì chúng ta đọc được trong sách, đây chỉ là những lời đoán mò, nếu không là nói dóc của Phạm Xuân Ẩn. *Độc Perfect Spy: The Incredible Double Life of Pham Xuan An*, trang 184-85.

[26] Đại úy Trương Duy Hy trong *Tử Thủ Căn Cứ Hỏa Lực 30 Hạ Lào*, cho biết ngày 25 tháng 1-1971, ông và nhiều sĩ quan được gọi về bộ chỉ

huy tiểu đoàn pháo binh để nghe thuyết trình về cuộc hành quân. Trong buổi họp, tin chánh thức cho biết hành quân sẽ khai diễn sau Tết Tân Hợi (Mùng Một Tết năm 1971 là ngày 27 tháng 1). Về chuyện tướng Lâm nói chuyện với tướng Phạm Văn Phú ở phi trường, đọc John Prados, *The Blood Road: The Ho Chi Minh Trail and the Viet Nam War*, trang 322-23.

[27] Đọc thiếu tướng Nguyễn Duy Hinh, *Lam Son 719*, trang 34. Đại tá Cao Khắc Nhật là tham mưu trưởng Quân Đoàn I; Chuẩn tướng Trần Đình Thọ, Phòng 3, BTTM; thiếu tướng Donald H. Cowles, Phòng 3, MACV.

[28] *The Joint Chiefs of Staff and the War in Vietnam*, trang 26-28. Phóng viên Marvin Kalb nói trúng phóc ngày Nixon ra lệnh tiến hành Giai Đoạn I của HQLS719.

[29] Sorley, *The Abrams Tapes*, trang 428, 525, 530, 599. Binh trạm 9 phụ trách vùng Tchepone, Bản Cộ, Thà Khổng (đường 18); binh trạm 27 phụ trách đường 16, đi về Bản Đông; 33 và 34 phụ trách đường 914 từ Tchepone về Bản Đông, nằm phía tây nam đường 9.

[30] Đại tá John M. Collins, *Oplan El Paso*, *Joint Forces Quarterly*, Autumn/Winter 1997-98, trang 118. Quân số cho cuộc hành quân là 60 ngàn, nhưng vùng hoạt động của Oplan El Paso lớn hơn HQLS719: Đông Khe Sanh, Bắc sông Xe Banghiang, tây Muong Phine, nam Muong Nong. Sư đoàn của Mỹ đông hơn của VNCH rất nhiều: sư đoàn không kỵ có quân số 22 ngàn; sư đoàn bộ binh điển hình có 16 ngàn. Con số 60 ngàn cho ba sư đoàn, chắc là cộng thêm những đơn vị công binh, thiết kỵ, pháo binh cơ hữu của sư đoàn.

[31] Kissinger, *sđd*, trang 1005. Trong trang này, Kissinger nói ông nói chuyện với Westmoreland ngày 23 tháng 2 (hai ngày trước khi căn cứ hỏa lực 31 thất thủ; năm ngày sau khi hai tiền đồn của BĐQ đã mất), và Westmoreland nói bốn sư đoàn là lực lượng tối thiểu cho cuộc hành quân. Nhưng ở trang 906, Kissinger lại nói kế hoạch trong quá khứ do Westmoreland soạn thảo cần đến hai quân đoàn lính Mỹ (chữ nghiêng của người viết). Kissinger nói hai quân đoàn cũng có lý do, nếu một sư đoàn là 10 ngàn quân (ba sư đoàn là một quân đoàn; 60 ngàn quân trong ước tính của Oplan El Paso, trên căn bản, là hai quân đoàn).

[32] Số quân 30.746 VNCH đến từ Phiếu Đề Trình, Phòng 3, BTTM, Gửi Tổng Trưởng Quốc Phòng, Đề Mục: Tổng Kết Tồn Thất Bạn/ Địch Trong Cuộc Hành Quân Lam Sơn 719. Ngày 10 tháng 4-1971, BTTM cho lưu hành tài liệu này để cho các cơ quan liên hệ xử dụng khi nói về thiệt hại bạn/ địch trong cuộc hành quân. Nhưng phải nhấn mạnh ở đây, 30 ngàn quân là tổng số quân chánh thức tham dự HQLS719. Số quân thật sự ở mặt trận quá 19 ngàn trong cao điểm cuộc hành quân. Số quân 60 ngàn

CSVN đến từ Merle Pribbenow, translator, Victory in Vietnam: The Official History of the People's Army of Vietnam, 1954-1975, trang 274 (Đây là bản dịch cuốn Thời Kỳ Trưởng Thành của Quân Đội Nhân Dân Việt Nam Trong Cuộc Kháng Chiến Chống Mỹ, Cứu Nước, Hà Nội: Quân Đội Nhân Dân, 1994.) . Trong tài liệu này, CSVN nói đầu tháng 2-1971 ở vùng hành quân họ có năm sư đoàn bộ binh (308, 304, 320, 324, và 2); hai trung đoàn độc lập (27 và, 278); tám trung đoàn pháo binh; ba trung đoàn công binh, ba tiểu đoàn xe tăng; sáu trung đoàn phòng không; tám tiểu đoàn đặc công; và các đơn vị hậu cần, vận tải. Tài liệu đến từ Ban Tham Mưu Liên Quân cho biết cuối tháng 3, ở một vài mặt trận CSVN có quân gấp ba lần quân VNCH. The Joint Chiefs of Staff and the War in Vietnam, trang 43.

[33] Người viết dùng hai tài liệu cho phần này, Lewis Sorley, The Abrams Tapes; và, Headquarters 101st Airborne Division (Airmobile), Final Report: Airmobile Operations in Support of Operation LAMSON 719 (24 April 1971). Phần lớn trực thăng, 426 chiếc, đến từ Liên Đoàn 101 Không Vận Trực Thăng (101st Aviation Group), số còn lại đến từ những tiểu đoàn xung kích, không pháo, cứu thương, quan sát. Trong số gần 600 trực thăng này, chỉ có 53 là loại chuyên chở nặng, CH-47, và hơn 100 chiếc loại AH-1G (gunship). Thêm vào đó khả năng “chuẩn bị tác chiến” (sẵn sàng để bay) của tất cả trực thăng chỉ được 70%. Ba tuần cuối cùng của trận chiến, QĐXXIV “mượn” được thêm hơn 100 trực thăng nữa, nâng tổng số lên gần 700 chiếc.

[34] Ba lon gạo và 250 grams đồ ăn là một ký; bốn lít nước (tương đương một gallon) là bốn ký. Ba mươi ngàn người cần 150.000 ký (150 tấn). Trọng tải an toàn cho trực thăng UH-1 là 1.000 ký một phi vụ. Trở lại kế hoạch Oplan El Paso, dự liệu tiếp tế cho quân số 60 ngàn là 3.000 tấn một ngày - 50 ký cho mỗi đầu người. Dĩ nhiên con số này tính luôn quân nhu dụng cần để tác chiến. Giả dụ HQLS719 chỉ cần 1/3 nhu cầu của Oplan El Paso (16.6 ký mỗi đầu người), thì phải cần gần 500 phi vụ để cung ứng cho 30 ngàn quân. Đó là chưa nói đến phi vụ cứu thương, yểm trợ hỏa lực, hộ tống và thám thính. Tài liệu cho biết số quân cao nhất VNCH có ở Hạ Lào là 19 tiểu đoàn tác chiến và 12 tiểu đoàn pháo binh (có tài liệu nói 18 tiểu đoàn tác chiến và 10 tiểu đoàn pháo binh trong cao điểm của chiến trường).

[35] Headquarters Pacific Air Force, Project CHECO, Lam Son 719, trang 102. Điện tín đánh lên cho máy bay tiền sát vào đêm 4 tháng 3, nhờ chuyển về BTL sư đoàn Dù ở Khe Sanh. Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù di tản khỏi căn cứ bằng đường bộ chiều hôm sau. Cảnh thiếu nước được tác giả Tử Thủ Căn Cứ Hòa Lực 30 Hạ Lào nhắc lại nhiều lần trong sách.

[36] Lewis Sorley, The Abrams Tapes, trang 545-46; A Better War, trang 251-53.

[37] LoLo là bãi đổ quân xa nhất từ biên giới cho đến ngày 3 tháng 3. Đây là bãi đổ quân để chuẩn bị nhảy vào Tchepone. Sau LoLo là các bãi đáp Liz, Sophia, và cuối cùng là Hope, ngày 6 tháng 3. Không Quân dọn bãi đáp Liz ngày 4 tháng 3 rất “rẻ, đẹp, bền.”: một trái BLU-82 (15.000 cân); 14 phi vụ B-52; 10 phi vụ dội bom chiến thuật; 13 phi vụ bom CBU nổ chậm chống người. Sau đó trong khi chờ trực thăng đến bãi đáp, cứ 10 phút có một phi vụ dội bom chiến thuật cho đến khi đoàn trực thăng xuất hiện. Trong 62 trực thăng đổ quân, hai chiếc bị bắn hủy diệt và 18 bị trúng đạn. Ở bãi đáp Hope: 25 phi vụ B-52; hai trái BLU-82; 50 phi vụ chiến thuật cho các loại bom CBU; và trong lúc trực thăng lên xuống đổ quân, thêm 29 phi vụ bom chiến thuật nữa. Kết quả, không một trực thăng nào bị thiệt hại ở Hope. Đọc Project CHECO, Lam Son 719, trang 93-101.

[38] Chuyện tướng Khang và tướng Lãm, The Abrams Tapes, trang 566-67; Tướng Lãm than phiền tướng Đống, điện văn Top Secret MAC 02455 Eyes Only, đại tướng Abrams gửi trung tướng Sutherland, 9 March, 1971; điện văn Top Secret, QTR 0306, Eyes Only, Sutherland gửi Abrams, 10 March 1971.

[39] Sĩ quan cố vấn cho Sư Đoàn Nhảy Dù, và Sư Đoàn TQLC là hai thí dụ điển hình. Cố vấn TQLC Hoa Kỳ đã tận tình cứu nguy cho Tiểu Đoàn 4 TQLC ở đồi Delta đêm 25 tháng 3, khi đồi bị tràn ngập (người cố vấn xin trực thăng CH-53 của Hải Quân Hoa Kỳ thẳng từ Hạm Đội 7, thay vì qua đơn vị cơ hữu không vận của QĐ XXIV). Trong khi cố vấn Nhảy Dù thì không nắm vững tình hình của các đơn vị Nhảy Dù ông đang cố vấn. Sau khi Đồi 31 thất thủ, tướng Abrams bắt thần giải nhiệm đại tá cố vấn Sư Đoàn Nhảy Dù William Arthur Pence, và thay bằng đại tá James Vaught. Vaught sau này về hưu với cấp bậc trung tướng và vẫn tình bạn với lính Dù VNCH cho đến ngày hôm nay.

[40] Project CHECO, trang 19. Trong số lượng súng đó, có 170-200 súng loại từ 23 ly đến 100 ly. Số còn lại có khẩu độ nhỏ, 12.7 ly đến 20 ly, nhưng gây nhiều thiệt hại nhất.

[41] Sorley, A Better War, trang 250. Đại úy Trương Duy Hy cũng ghi lại điều này trong sách của ông.

[42] Sorley, sđd, trang 246. Chuyên viên không ảnh không nhận ra được những chi tiết đó, vì sau một thời gian, cỏ mọc phủ lên, chụp không ảnh không thể phân biệt được.

[43] Tiếp liệu trên đoạn đường Đông Hà-Khe Sanh rất phức tạp, với hơn 1.000 chuyến xe một ngày trên đoạn đường một xe đi (one-lane road). Chuyên chở xăng bằng trực thăng tốn kém nhiều phi vụ. Một lít xăng

nặng 878 grams. Quân xa loại bốn tấn (GMC) chạy 5km một lít xăng; xe tăng M-41, 2.5 lít một cây số; M-113, 3 cây số một lít. Xe “tanker” chở xăng mà chúng ta thấy chạy trên xa lộ, có trọng tải tối đa 6.000 gallons (24 ngàn lít), nhưng thông thường chỉ chở 5.000 gallons (20 ngàn lít). Di chuyển 5.000 gallons xăng cần 17 phi vụ trực thăng UH-1, hay năm phi vụ của CH-47.



CH-47 Chinook

Chân Thành Cảm Tạ

Hội Ái Hữu Cựu Học Sinh Võ Trường Toản Bắc California, USA



Hội Ái Hữu Cựu Học Sinh Võ Trường Toản Bắc California, USA

Chân Thành Cảm Tạ

các Mạnh Thường Quân đã ủng hộ Đại Hội Trùng Phùng 2008

Care Insurance Agency, Inc
Claremont Insurance Services
Downtown Pharmacy
Dr. Đặng Phương Trạch MD
Dr. Ngô Thanh Hà MD
Dr. Phan Quỳnh Giao MD
Dr. Phan Thanh Hai DDS
Dr. Thai Quang Minh MD
Dr. Trần Vĩnh Thái MD
GS Lê Ngọc Thiều
GS Nguyễn Thị Điệp
GS Vũ Thị Thập
Hanoi's Corners Restaurant
HP Food Supply
Kaiser Permanente
Lee Noodle House
Luật Sư Nguyễn Ngọc Điệp
Lưu New Tung Kee Noodle House
Majestic Beauty Supply
Nguyen's Auto Services
Phở 54 Restaurant- Jenny Huỳnh
Phở Miss Saigon-Fremont
Phú Lâm Restaurant
Thanh Hương Sandwiches
Thiên Thanh Supermarket
TK Noodle, Inc.
Vivian Dental Care-Dr. Vy Trương



DANH SÁCH MẠNH THƯỜNG QUÂN & BẢO TRỢ QUẢNG CÁO

Aborn pharmacy
Ánh Hồng
Care Insurance
Catina Pharmacy
Clairemont Insurance
Services
D & D Gold Product
Đặng Hoài Điệp
Đặng Phương Trạch, MD
Đặng Quốc Trung
Đoàn Minh Trí
Downtown Pharmacy
GS Chu Bá Tước
GS Lê Ngọc Thiều
GS Lê thanh Hoàng Dân
GS Nguyễn Thị Diệp
GS Nguyễn Trí Thành
GS Phạm thị Hồng Liên
GS Vũ Thị Thập
Hàng Văn Bé
Hanoi's Corner
HP Food Supply
JEI Learning Center
Kaiser Permanente
Kumon
Lê Anh Tuấn
Lê Đại Khoa, DDS
Lê Văn Lý
Lee Noodle House
Lưu New Tung Kee Noodle
Majestic Beauty supply
NB AUTOBODY PAINT
Ngô Thanh Hà, MD

Nguyễn Auto Service
Nguyễn Cường
Nguyễn Giang
Nguyễn Ngọc Diệp (LS)
Nguyễn Ngọc Sang
Nguyễn Sĩ Minh
Nguyễn Tấn Đạt
Nguyễn Tấn Thanh
Nguyễn Tấn Thành, DDS
Nguyễn Văn Bằng
Nguyễn Xuân Dục
NP International
Phan Quỳnh Giao, MD
Phan thanh Hải, DDS
Phở 54
Phở Miss Saigon
Phú Lâm restaurant
Queen Nail spa
Sandy Dental
Tâm Nguyễn, DDS
Thái Quang Minh, MD
Thanh Hương sandwich
Thiên Thanh Super Market
TK Noodle
Tony Dinh
Trần Bình Chánh
Trần Kim Chánh
Trần Vĩnh Thái, MD
Trương Đại Hồ
Vivian Dental
Carmichael Optical
VTT Class of 67-74

DANH SÁCH ỦNG HỘ ĐẠI HỘI

Antoine Hai v Pham, MD
Bùi Anh Tú
Bùi xuân Dũng
Đặng Nguyên Khôi
Đào ngọc Trí
Đỗ mạnh Hà
Đỗ Minh Phúc
Đỗ Quang Minh
Hà Mạnh Chí, Ph.D.
Hà Văn Tài
Hoàng Anh
Hoàng Văn Trung
Hoàng văn Tuất
Huỳnh Kim Lưu
Lâm Quang Dũng
Lê đình Nguyên
Le Quang Ngọc
Lê Thanh Long
Lê văn Hoàn
Lưu Hữu Phúc
Lý Thanh Khiết
Mark A. Champ-Claremont
Nguyễn Công Minh
Nguyễn đình Chiến
Nguyễn đức Hồng
Nguyễn đức Minh
Nguyễn Duy Quan
Nguyễn Gia Thọ
Nguyễn Huy Chương
Nguyễn Ngọc Ẩn
Nguyễn ngọc Hải
Nguyễn Như Đức
Nguyễn như Sơn
Nguyễn Phú Lễ
Nguyễn Phúc Hòa
Nguyễn Quốc Thắng

Nguyễn Quý Hùng
Nguyễn Thắng
Nguyễn thành Châu, MD
Nguyễn Thanh Tra
Nguyễn Trọng Nghĩa
Nguyễn Trường Thanh
Nguyễn văn Điệp
Nguyễn Văn Giao
Nguyễn Văn Nam
Nguyễn Văn Ngà
Nguyễn văn Xang
Paul Lieu
Phạm Ngọc Hiến
Phan Thông Tùng
Thanh Tâm - Trưng Vương
Nguyễn Thị Thu-Vân -
Trưng Vương (69-76)
Tô Ngọc Ẩn, MD
Trần Anh Tài
Trần Anh Tuấn
Trần Bửu Long
Trần Hứa Tín
Trần Triệu Quân
Trịnh tiến Dũng
Trương Quang Vinh
Xan Lê Nguyễn



DANH SÁCH MẠNH THƯỜNG QUÂN BẢO TRỢ THẦY CÔ

Bùi Quang Thuận
Đặng Hoài Điệp
Đặng Nguyên Khôi
Đặng Quốc Thắng
Đặng Quốc Trung
Đặng T. Khanh
Đình Bá Đàm
Đỗ Danh Hiếu
Đỗ Minh Phúc
Đỗ Quang Minh
Đoàn Minh Trí
Dương Thái Sơn
Frank Nghiêm
Hà Chí Dũng
Hà Mạnh Chí
Hồ Cảnh Phùng
Hoàng Bá Liêu
Hoàng Gia Định
Hoang Kim Khôi
Hoàng Phi Long
Hoàng Văn Tuất
Lâm Quang Dũng
Lê Anh Tuấn
Lê Minh Đức
Ông Bà Lê Văn Quỳnh
Lê Văn Giệp
Lê Xán
Lý Mạnh Tài
Lý Thanh Kiệt
Mung Phung
Nguyễn Cường

Nguyễn Cường
Nguyễn Đình Khôi
Nguyễn Đức Trí
Nguyễn Duy Cường
Nguyễn Duy Quan
Nguyễn Duy Tường
Nguyễn Giang
Nguyễn Hữu Thống
Nguyễn Huy Chương
Nguyễn Kỳ Phong
Nguyễn Lương Duyên
GS Nguyễn Minh
Phương
Nguyễn Minh Thành
Nguyễn Ngọc Kim Quang
Nguyễn Như Đức
Nguyễn Như Phúc
Nguyễn Phú Thứ
Nguyễn Quý Hùng
Nguyễn Sĩ Minh
Nguyễn Tấn Thành
Nguyễn Trường Thanh
Nguyễn Văn Xang
Nguyễn Xuân Giang
Phạm Đắc Đức
Phạm Minh Tâm
Phạm Ngọc Hiến
Phan Thanh Hải
GS Phạm Thị Hồng Liên
Tôn Thất Mân
Trần Anh Tuấn

Trần Bình Chánh
Trần Bửu Long
Trần Huy Thự
Trần Kim Chánh
Trần Lăng Minh - Nga Mi
Trần Quốc Thái
Trần Văn Hữu
Trần Văn Lộc
Trần Vĩnh Thái
Trương Văn Cẩm
Từ Thiện
Vương Quang Cường



BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI VTT 2008

Hội Trưởng VTT Bắc Cali Trần Vĩnh Thái

Trưởng Ban Tổ Chức Nguyễn Sĩ Minh

GS Cố Vấn GS Lê Ngọc Thiều
GS Ngô Văn Quang

Tài Chánh Nguyễn Xuân Giang

Thủ Quỹ Nguyễn Thu Thủy

Văn Nghệ Lê Anh Tuấn

Du Lịch Nguyễn Cường

Khánh Tiết Nguyễn Thu Hương

Âm Thanh & Ánh Sáng Nguyễn Quốc Thắng

Web Master Lý Mạnh Tài

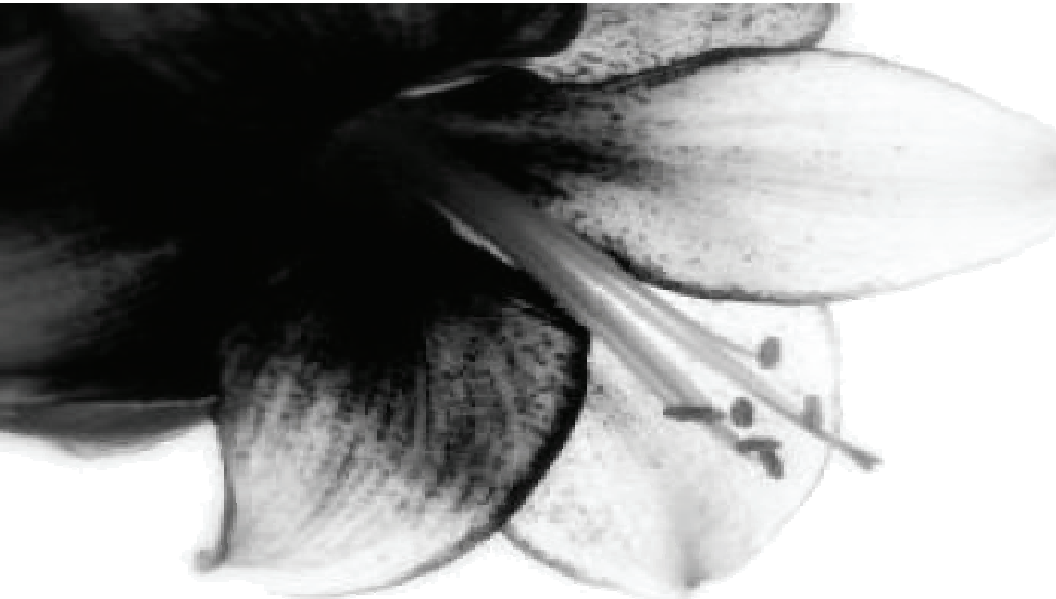
Liên Lạc Hà Chí Dzũng
Trần Bình Chánh
Trần Kim Chánh
Đặng Quốc Trung
Nguyễn Văn Ngà
Nguyễn Xuân Dục
Phạm Anh Dũng, MD
Nguyễn Thiên Ân
Vũ đức Huy

Báo Chí Hà Mạnh Chí
Hà Chí Dzũng

An Ninh & Trật Tự Đỗ Nam Đài

Video & DJ Nguyễn Hữu Thống

Logistics Trần Anh Tài



Vì thời giờ xuất bản có giới hạn, nếu có sự sơ suất trong vấn đề ăn lát hoặc thiếu sót trong danh sách Mạnh Thường Quân, ban báo chí Đặc San 2008 xin thành thật cáo lỗi.



Thanh Hương
Sandwiches

**DINE-IN
TOGO
PARTY TRAY**

2050 N. Capitol Ave. San Jose, CA 95132 408. 719.1659 Open daily 6:00a.m. - 8:00p.m.	2593 Senter Road San Jose, CA 95111 408. 297.0595 Open daily 6:00a.m. - 9:30p.m.
--	--

Đặc San HY VỌNG 2008

D&D GOLD PRODUCTS

**310 S. CENTER ST
SANTA ANA, CA 92703
714-550-0372**

**CHUYÊN CUNG-CẤP BỘT LÀM BÁNH ĐỦ LOẠI
GIA-VỊ NẤU PHỞ
CÀ-RI ƯỚP NƯỚNG.**

CHỦ NHÂN: NGUYỄN VĂN TRỌNG



Belle Dental

GENERAL & COSMETIC DENTISTRY

Vu Tran, D.D.S

2664 Berryessa Road
Suite 102
San Jose, CA 95132

Tel: (408) 254-0888
Fax: (408) 254-0887
www.belledental.com



NITTAYA PICHEDVANICHOK "NITA"

BROKER
CCIM, CIPS, CRB, CRS, GRI
PRESIDENT'S LIAISON TO THAILAND, NAI



Office: (562) 865-1136
Cell: (562) 547-8898
Fax: (714) 505-6610

12538 Andy St. Cerritos, CA 90703
E-Mail: ThailandRealtor@yahoo.com
www.ThailandRealtors.com



If you are already doing business in Thailand and thinking of investing in a condo anywhere in Thailand for second home or for business. WE can find the right people and right location with the right price to assist you.

Please feel free to contact me via e-mail or call my direct line at (562) 547-8898

NHA SĨ <<HO 11>>

**BÁC SĨ NHA KHOA
NGUYỄN TẤN THÀNH, D.D.S.**

- Trước 1975: Quân Y Viện Pleiku
- Sau 1975: Học Môn - Katum - Suối Máu
- Sau 1979: Phòng Y Tế - BV Quận 6

▶ NHA KHOA THẨM MỸ

- Chuyên trám răng màu trắng
(white fillings - cosmetic bonding)
- ĐẶC BIỆT: Tẩy răng trắng (in office bleaching)
trong vòng 30 phút bằng phương pháp mới.



▶ NHA KHOA TỔNG QUÁT

- chữa bệnh nướu răng, trám răng,
nhổ răng, lấy gân máu,
làm răng giả các loại.

▶ NHA KHOA NHI ĐỒNG

- Dùng Sealants phòng ngừa sâu răng.
- Chuyên chữa trị răng cho trẻ em



9361 Bolsa Ave., Suite 102
Westminster, CA 92683
(trong khu nhà hàng Song long)

Tel: **(714) 531-2500**
Fax: **(714) 531-0150**

**Giá đặc biệt cho gia đình HO, quý Cựu Giáo Sư Võ Trường Toàn, tất cả các bạn VTT
và tất cả các bạn cùng trại tù với võ sư Trương Văn Hai và nha sĩ.**

Giờ làm việc: Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10 AM - 5:30 PM - Thứ Tư: Nghỉ - Thứ Bảy- Chủ Nhật: 10 AM - 3 PM



DENTAL P.C

SANDY DENTAL P.C

1672 Mc Kee Road, San Jose, CA 95116.

(Góc Mc Kee & Mc Donald giữa 101 & đường King)

Điện thoại: (408)-272-3999.

Fax: (408)-272-2202. Email: SandyDental@aol.com

SANDY

Sandy Dental P.C. hệ thống nha khoa Việt Nam hoạt động tại nhiều tiểu bang và được sự tin nhiệm của đông đảo đồng bào từ năm 1987, có nhiều Bác-Sĩ Nha Khoa Việt Nam trên 10 năm kinh -nghiệm điều hành.

Địa điểm thuận tiện trung tâm thành phố San Jose gần Fwy 101, 280, 680 tọa lạc giữa một vườn cây khu thị tứ, góc đường & parking rộng rãi.

Trang thiết bị tối tân & vệ sinh tối đa.

Nước dùng thật tinh khiết.

Một bộ dụng cụ riêng cho mỗi bệnh nhân.

Đặc biệt:

Pokémon Game cho trẻ em & TV cable

Tẩy trắng răng thật đẹp chỉ \$75.00

Thay các trám chỉ để hợp màu với răng.

Giá cả nhẹ nhàng, uy tín, kỹ thuật cao cùng với tinh thần nghệ thuật và tình cảm.

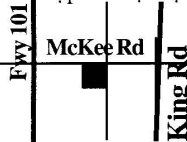
Tiếp đãi ân cần, khung cảnh trang nhã .

Có vườn cây suối nước, cá vàng và nhạc êm dịu.

Nếu đã trên 6 tháng mã quý vị chưa đi làm sạch răng ,

Nhãy đến với Sandy Dental để có một hàm răng trắng đẹp và một nụ cười thật duyên dáng.

**NHẬN MEDI-CAL
BẢO HIỂM
VISA- MASTER CARD**



Sandy Dental P.C

1672 Mc Kee Rd, San Jose, CA 95116

(408-272-3999)

COUPON

Tẩy Trắng Răng \$75
Tooth Whitening Giá bình thường \$300

Sandy Dental P.C

1672 Mc Kee Rd, San Jose, CA 95116

(408-272-3999)

COUPON \$25

**Khám Tổng Quát - X Ray
Làm Sạch Răng - Cleaning**

Catinat

PHARMACY, INC.

9549 –A BOLSA AVENUE, #A
WESTMINSTER, CALIFORNIA 92683
TEL: (714) 531-3560 * FAX: (714) 531-4601

DƯỢC SĨ *LÊ MINH TÂM, R.PH.*

DƯỢC SĨ *NGUYỄN HOÀNG THỤY VY, PHAR. D*

Bán theo toa Bác sĩ,
Nhận bảo hiểm (PCS, PAID Prescription, Traveler Health Card ...) và Medical



Tăng cường sinh lực
Tươi vui trẻ đẹp

Giờ làm việc:

Thứ Hai – Thứ Sáu: 9:30AM – 6:30PM

Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

Chủ Nhật: Nghỉ

Nhận đánh Fax

Và gửi quà về Việt Nam

NB Autobody Paint & Mechanic

11541 Westminster Blvd., Garden Grove, CA 92843

(Góc Westminster và New Hope)

Tel: (714) 554-7245 ■ (714) 530-7151



Chuyên môn: Làm đồng và sơn tất cả các dịch vụ về BODYWORK cho các loại xe Mỹ và ngoại quốc. Dùng toàn đồ Parts của Dealers.

ƯU ĐIỂM: ■ HÃNH DIỆN LÀ BODY SHOP CỦA NGƯỜI VIỆT

ĐƯỢC SÁNH NGANG HÀNG VỚI CÁC SHOP MỸ.

- Được các hãng Bảo Hiểm công nhận đúng tiêu chuẩn.
- Cơ sở hoạt động từ năm 1979.
- Giàn kéo Frame "Continental & Chief" (6 trụ) heavy duty tốt nhất hiện nay, dùng bằng Remote Control kéo bất cứ chỗ nào. Giàn kéo 4 chiều "4 way", "pulls out" không giống như những giàn kéo ở các shop khác chỉ kéo được 2 hoặc 3 chiều.
- Máy hàn "Lincoln" và "Sport Weld" đúng tiêu chuẩn factory.
- Phòng sơn rộng, mới, trang bị tốt tân của năm 2002 (giàn máy pha sơn bằng Computer) để bảo đảm nước sơn bền và đẹp.
- Thợ sơn chuyên nghiệp. Color Matching bằng Computer chính xác như màu sơn nguyên thủy.
- Thợ làm đồng nhiều năm kinh nghiệm, có I-Car Certified để bảo đảm và an toàn cho xe của thân chủ.
- Việc làm tận tâm, nhanh chóng, giao xe đúng hẹn.

All Import & Domestic Cars

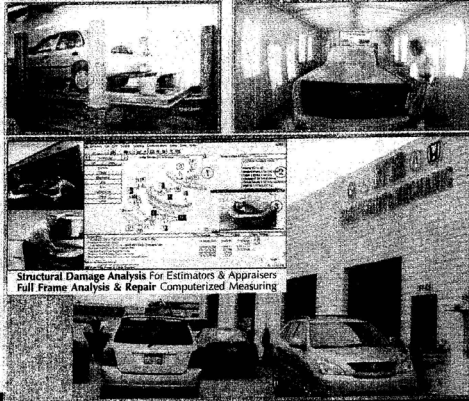


ĐẶC BIỆT:

- Đại diện các hãng bảo hiểm lớn như AAA, Farmer, 21st Century, State Farm, Allstate, Mercury,....
- Cộng tác với các văn phòng Luật Sư để lo các thủ tục bồi thường, mượn xe, kéo xe cho thân chủ.
- Giảm tiền Deductible cho xe có bảo hiểm.
- Giảm tiền Labor cho xe không có bảo hiểm.
- Giảm giá tối đa cho khách hàng mới đến lần đầu (First-Time Customer).



Nancy Nguyen



Structural Damage Analysis For Estimators & Appraisers
Full Frame Analysis & Repair Computerized Measuring

Giờ mở cửa: Thứ Hai - Thứ Sáu: 8AM - 6PM
Thứ Bảy: 8AM - 3PM - Đóng cửa Chúa Nhật

Đang Rao Vặt Miễn Phí - Email: freerovat@yahoo.com

Viet Market Place 5

TRẦN VĂN THÁI, M.D.

Y KHOA GIA ĐÌNH và CHUYÊN KHOA NỘI THƯƠNG

652 E. Santa Clara, San José, CA 95112

(góc đường 14th. Street và Santa Clara Street. Tiệm đường xe Bus số 22, 64, 400, 81)

Tel. (408) 294-2868 - Fax (408) 294-2869

- American Board of Internal Medicine.

- Member of American Medical Association.

- Nguyên Bác Sĩ Trưởng Bệnh xá Songkha tại Thái lan và Galang, Indonesia.

- Tốt nghiệp hậu Đại Học Nội Thương Hoa Kỳ.

- Nguyên Bác Sĩ Urgent Care vùng Beverly Hills, Los Angeles

CHUYÊN KHÁM BỆNH và CHỮA TRỊ:

1. NỘI KHOA:

- **Thần Kinh:** Nhức đầu, chóng mặt, run tay, mất ngủ, tê yếu tay chân.
- **Bệnh Phong Thấp:** Đau cổ, đau vai, đau lưng, đau khớp, đau bắp thịt.
- **Tim mạch:** Cao máu, yếu tim, hồi hộp, tim đập không đều.
- **Hô hấp:** Ho, suyễn, khó thở, sưng phổi, lao phổi.
- **Tiêu Hóa:** Đau loét bao tử, ói mửa, ăn không tiêu, đầy hơi, đau viêm gan, đi cầu ra máu, bón, tiêu chảy.
- **Bệnh về Máu:** Dư máu, thiếu máu, loãng máu, ung thư máu.
- **Bệnh Tiểu Đường, bursit cổ, mập phì, sụt cân.**
- **Thận:** Sạn thận, tiểu gắt, tiểu ra máu, các chứng viêm đường tiểu.
- **Bệnh Giang mai;** hoa liễu, truy lùng bệnh AIDS.
- **Dị Ứng:** Sổ mũi, viêm mũi, nổi mề đay, ngứa.
- **Bệnh Ngoài Da:** Mụn trứng cá, mụn bọc, mụn cóc, mồ hôi tay chân, mồ hôi nách, phỏng, gàu, rụng tóc, nhiễm trùng da.
- Các bệnh về Mắt, Tai, Mũi, Họng.

2. NHI KHOA: Trẻ em chậm lớn, nóng sốt, ho, sưng phổi, suyễn, khô khè, thịt dư, viêm tai, viêm họng, giun sán, khám định kỳ trẻ em lành mạnh, khám và chích ngừa nhập học...

3. PHỤ KHOA: Huyết trắng, nhiễm trùng, ngừa thai, kinh nguyệt không đều, đau bụng kinh, thử PAP, truy lùng ung thư tử cung.

4. TIỂU GIẢI PHẪU: May vết thương, thương tích do tai nạn.

5. THỬ NGHIỆM: Thử máu, nước tiểu, thử thai, cholesterol, mỡ trong máu, tiểu đường, bursit cổ, đo điện tâm đồ, siêu âm...

- Chích ngừa du lịch
- Chích ngừa viêm gan
- Chích ngừa cảm cúm.

NHẬN LÀM BÁC SĨ GIA ĐÌNH

Nhận Medi-Cal, Medi-Care và các loại Bảo Hiểm

GIỜ KHÁM BỆNH:

*Thứ Hai, Ba, Tư,
Sáu:*
Từ 09:00 am đến
06:00 pm .

Thứ Năm, Bảy:
Từ 09:00 am đến
02:00 pm .

KHÁM BỆNH

MIỄN PHÍ: vào mỗi chiều thứ Tư dành cho những gia đình mới qua Mỹ chưa có lợi tức. Xin gọi điện thoại lấy hẹn trước.

**HÃY LUÔN NÊU CAO TÍNH THÂN VÕ TRƯỜNG TOÀN
HÃY NHỚ ON THẦY CÔ VÀ GIÚP ĐỠ THẦY CÔ VTT**

"The Best Place for Your Nails"

Queen Nail Spa



High Quality Nail Care & Design

Free Airbrush / French tip / Charm

w/ New Set




(323) 778-2294

5828 S. Vermont Ave. • Los Angeles • CA 90044

queennailbymary@yahoo.com

(Next to Mc Donald at Slauson/Vermont)


***Queen Nail Spa proudly sponsors the
Vo Trung Toan Alumni Reunion 2008
in San Jose, CA***

 Nhà Hàng
PHÚ LÂM
Chinese Restaurant
3084 Story Road San Jose, CA 95127
Tel: (408) 251-9590
Fax: (408) 923-9834

*Chuyên phục vụ tiệc cưới, hợp mặt
hội đoàn sinh nhật...
Khung cảnh sang trọng, lịch sự
tiếp đãi ân cần - nhanh chóng
thực đơn phong phú - hợp khẩu vị.*

*Bãi đậu xe rộng rãi
an toàn*

Phú Lâm Kính Mời



TRUNG TÂM NHA KHOA BOLSA

8181 BOLSA AVENUE - MIDWAY CITY, CA 92655

Tel: (714) 698 - 8181



BÁC SĨ NHA KHOA

LÊ ĐẠI KHOA, D.D.S.



TRÊN 20 NĂM KINH NGHIỆM
KINH NGHIỆM + NHIE NHANG + TẬN TÂM
KỸ LƯỢNG + DỤNG CỤ KHỬ TRÙNG TỐI ĐA



**Mở cửa 7 ngày trong tuần
từ 10 giờ sáng đến 7 giờ chiều**

Bác Sĩ Nha Khoa LÊ ĐẠI KHOA
Trên 20 năm kinh nghiệm

- Tốt nghiệp tại University of Southern California (USC) Hoa Kỳ.
- Giảng viên đại học Nha Khoa University (USC) Hoa Kỳ từ 1985.
- Hội viên American Dental Association và California Dental Association.

- CHỮA NỮNG NGƯỜI LỚN VÀ TRẺ EM
- Trám răng, lấy cặn máu
 - Răng giả các loại - Làm khà răng thưa
 - Điều trị bệnh nướu răng, nướu sưng đỏ miệng hôi, răng lung lay
 - Nhổ răng, niềng chỉnh
 - Nha khoa thẩm mỹ - Tẩy trắng răng
 - Nha khoa phòng ngừa

Xin điện thoại lấy hẹn trước
(714) 691-4326
(714) 698-8181
(714) 698-1699



Toàn thể cựu học sinh khóa (1967-1974) {Bảng Trắng – <http://vtt12b1.multiply.com>} cùng gia đình ở Việt Nam và hải ngoại chào mừng quý Thầy Cô, các huynh trưởng, cùng các bạn đến dự ngày trùng phùng Võ Trường Toàn 4-5 tháng 7 năm 2008 tổ chức tại thành phố San Jose, tiểu bang California, USA.

Mong rằng ngày trùng phùng tháng 7 năm 2008 sẽ cho mỗi người chúng ta một vài giây phút sống lại tình thầy trò, tình bạn bè của một thời vàng son cũ.

**Bò
7
Món**

Ánh Hồng Restaurant

Bò và Cá 7 món Ánh Hồng

Chính Gốc Xe Lửa số 8

Phú Nhuận

San Jose (Lion Plaza)



1818 Tully Rd. # 150 San Jose, CA. 95122

(408)270-1096

Ngoài Bò 7 món gia truyền từ 50 năm qua, nay tăng cường cá 7 món được biến chế từ công thức Bò 7 món với mắm nêm, sả chua độc đáo.

Các món ăn khác được ưa chuộng như sau:

- ❖ Cá nướng da giòn (hoàn toàn nướng)
- ❖ Cá bass hấp mỡ hành
- ❖ Các món seafood nướng vỉ, nướng dấm
- ❖ Chả giò tôm, chả giò cừ
- ❖ Cháo bồi Ánh Hồng (Seafood soup)



Nhà hàng Ánh Hồng Kính Mời

The fine traditional cuisine since 1954 in Southern Vietnam

10195 Westminster Avenue.
Garden Grove, CA 92843
(714) 537-5230

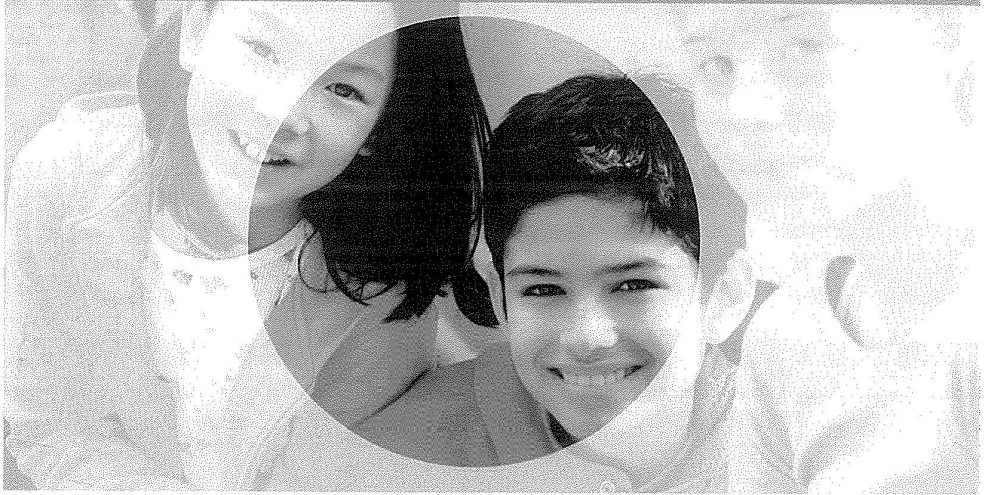
8748 E. Valley Blvd., #A
Rosemead, CA 91770
(626) 572-9805

1818 Tully Rd., #150
San Jose, CA 95122
(408) 270-1096

808 Geary St., at Hyde
San Francisco, CA 94109
(415) 885-5180

KUMON[®]

MATH. READING. SUCCESS.



**“I REALLY DO KNOW
HOW TO LEARN.”**

Kumon is a different kind of after-school learning program.

With Kumon, children master the basics of math and reading the same way they learn a musical instrument or athletic skill: daily practice.

Along the way, they also build strong learning skills, disciplined study habits, and the confidence they need to succeed in school...and beyond.

Just imagine where that could take your child.

Kumon of Evergreen

2887 The Villages Parkway
San Jose, CA 95135

408.274.9083

Kumon of N. Milpitas

304 S. Abel St.
Milpitas, CA 95035

408.956.0881



ALVIN DENTAL

VĂN PHÒNG MỚI

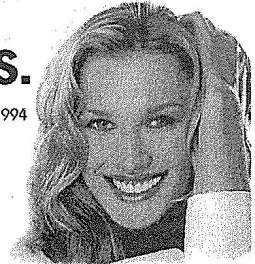
TRANG THIẾT BỊ TỐI TÂN HIỆN ĐẠI NHẤT
3005 Silver Creek Rd. Suite 180. San Jose, CA 95121

(408) 528-8628

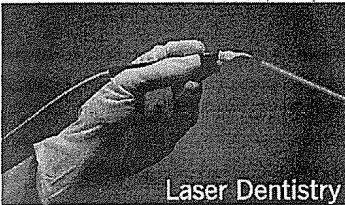
(Trong khu Paloma Plaza, kế bên Target)

Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

NGUYỄN THIỆN TÂM, D.D.S.

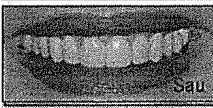
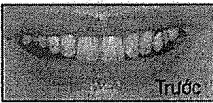
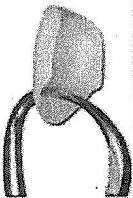


- ▲ Tốt nghiệp ưu hạng Bác Sĩ Nha Khoa University of Southern, California Los Angeles 1994
- ▲ Giải thưởng xuất sắc về Nha Khoa Thẩm Mỹ và Răng Giả Trường Đại Học USC
- ▲ Certified Laser Dentistry Doctor
- ▲ Certified Porcelain Lumineer Member Doctor
- ▲ Doctor Member of Referral Lumineer Smile Program



ĐẶC ĐIỂM:

- Phòng mạch trang thiết bị hiện đại có máy Nha Khoa Laser tối tân. **Laser Dentistry:** Máy laser để giải phẫu và trám răng ít khi cần chích thuốc tê (No drille, no pain, less need for shots).
- Trang bị Intra Oral Camera và Digital X-Ray thấy liền hàm răng của quý vị trên computer không cần phim.
- Phòng mạch khử trùng theo tiêu chuẩn OSHA của Bộ Y Tế Hoa Kỳ.



CHUYÊN MÔN:

NHA KHOA GIA ĐÌNH VÀ TỔNG QUÁT:

- Khám răng tổng quát và định kỳ cho người lớn và trẻ em.
- Trám, nhổ, lấy gân máu.
- Chữa các bệnh nướu, sưng chảy máu, hôi miệng.
- Làm răng giả các loại.

NHA KHOA THẨM MỸ:

- Tẩy trắng răng tại chỗ bằng máy laser có hiệu quả nhanh chóng.
- **Lumineer by Cerinate:** Một phương pháp mới không cần chích thuốc, không cần mài răng và ít đau. Làm khít răng thưa, phục hồi răng sứt mẻ, bọc răng đổi màu, làm răng trắng đẹp, lâu, bền.

LUMINEERS™

BY CERINATE

NHẬN BẢO HIỂM - MEDICAL - TRẢ GÓP

Giờ Làm Việc: 9:00AM - 6:00PM
Thứ Năm và Chủ Nhật: Làm theo hẹn

NHA KHOA NHI ĐỒNG

- Khám răng nhập học.
- Ngăn ngừa răng mọc sai vị trí, không đều.
- Phòng ngừa sâu răng bằng sealant, fluoride.

Bác Sĩ NGUYỄN THANH VĂN

cộng tác làm việc Thứ Ba và Chủ Nhật mỗi tuần

ABORN COMPOUND PHARMACY

THUỐC TÂY

Được Giao Tận Nhà Miễn Phí

1. Nếu đã có sẵn toa thuốc: chỉ cần gọi số (408) 238-3968 hoặc số (408) 238-8008 là Aborn Compound Pharmacy sẽ cho người tới lấy toa và trao thuốc tận nhà sau vài giờ.
2. Nếu đang đi khám bệnh: Hãy nói với bác sĩ fax toa thuốc và thẻ medical hay bảo hiểm của quý vị tới số FAX 238-3978 là thuốc sẽ được đưa tới tận nhà quý vị trong vòng vài tiếng đồng hồ.
3. Trong trường hợp cần mua thuốc theo toa cũ (refill), dù trước đây đã mua tại tiệm khác, chỉ việc gọi số 408-238-3968 hoặc số 408-238-8008 bất cứ lúc nào, suốt 24 giờ một ngày, 7 ngày một tuần, thuốc sẽ được trao tới tận nhà quý vị vào ngày hôm sau.
Các công việc phục vụ nổi trội đều hoàn toàn miễn phí!



Từ nay quý vị đồng hương tại San Jose và vùng phụ cận không còn phải lo ngại đi mua thuốc tây nữa: Xin cứ giao phó tất cả cho chúng tôi là quý vị sẽ có đầy đủ thuốc dùng mà không cần bước chân ra khỏi cửa.

TIN QUAN TRỌNG ĐẶC BIỆT:

Chúng tôi vừa thiết lập xong một phòng bào chế theo đúng tiêu chuẩn Mỹ Quốc, đã được Bộ Y Tế Tiểu Bang California chuẩn duyệt, để pha chế các loại thuốc do các Bác Sĩ kê toa cho bệnh nhân nhưng lại không có bán sẵn trên thị trường hoặc các loại thuốc bệnh nhân vẫn quen dùng nhưng nay các Hãng Bào Chế đã ngưng sản xuất vì không có lời, kể cả các loại thuốc uống hay dùng ngoài da, không những cho người mà còn cho cả gia súc (Pets) nữa.

Chúng tôi nhận Medical và hầu hết các loại bảo hiểm.

*Dù trời giông bão nắng mưa
ABORN tiệm thuốc vẫn đưa tận nhà*

ABORN COMPOUND PHARMACY:
2060 ABORN ROAD #150B
(GỐC CAPITOL EXPRESSWAY VÀ ABORN ROAD)

Tel: (408) 238-3968/238-8008
Fax: (408) 238-3978

(Bãi đậu xe chung với tiệm ăn Red Lobster)

Carmichael Optical

Changing Your Point of View

6410-1 Fair Oaks Blvd.
Carmichael, CA 95608
916-484-1080
carmichaeloptical.com



Vu Duc Long, VTT 62-69

Đặc San HY VỌNG 2008



TONY DINH

REAL ESTATE BROKER

(408) 224-7100 | (408) 590-2774

Toll Free: 1-800-398-9612

www.C21A1network.com



Century 21
A-1 Network

Gould Shopping Center
3111 McLaughlin Ave
San Jose, CA 95121



Located in Evergreen, this beautiful home has 5BR, 4.5BA, 3875 sq. ft of living space, separated living room, family room, dining room, upgrades thru-out, pro-landscaping in front & back yard, closed to top rated schools.
SAN JOSE, CA Price: \$1,399,950



Country side living, this home has 3BR, 2BA, 1945 sf. living space, huge 2.5 acres lot size, quiet neighborhood, hardwood floor, marble countertop & stainless steel appliances, central A/C, closed to Gilroy outlet shopping.
SAN MARTIN, CA Price: \$1,199,950



2BR, 1BA, 2 bonus rooms, 1093 sf. (288 sf. add on w/ permit) 2 car garages, new roof, new carpet, newer paints, new granite countertops & maple cabinets, skylights, remodeled bathroom, fireplace, redwood deck in backyard, nice landscaping, closed to school, park, banks, restaurants, supermarkets, and easy access to freeway
SAN JOSE, CA Price: \$449,950

Quý khách muốn biết thêm chi tiết hoặc muốn xem những căn nhà trên, xin gọi Tony Dinh ở số 408-224-7100 hoặc muốn xem những ngôi nhà khác mới lên thị trường xin mời vào website: www.c21A1network.com hoặc e-mail tonydinh@aol.com

CITY FINANCIAL NETWORK



Kim Dinh
408-828-7397

Providing Real Estate loans for all types of borrowers
A wide variety of adjustable and fixed rate mortgages.

For Current Interest Rate, Please Contact Kim or Tony Dinh:

Bus: 408-227-8110 / 224-7100

Fax: 408-224-7812

www.cityfinances.net
cityfinancialnw@yahoo.com

Information contained herein deemed reliable though not guaranteed. Buyer to verify all information.

Care Insurance Agency is a
proud sponsor of the
Vo-Truong-Toan Alumni Association

**A warm welcome to the former
Vo-Truong-Toan High School students and
teachers who have come from around the
world for the VTT Alumni Reunion 2008**

blue  of california

KAISER PERMANENTE CHOICE SOLUTION

A CHOICE Administrators® Program



CaliforniaChoice®

Your Health. Your Choice.®



Delta Dental of California



SafeGuard
DENTAL & VISION



CONEXIS.
human resourceful®



CaliforniaChoice 51+
Your Health. Your Choice.®



Financial Group®

CLAREMONT EAP



STERLING HSA™



COLONIAL
SUPPLEMENTAL INSURANCE

for what happens next®

Care Insurance Agency is a full-service insurance agency with over twenty five years of experience in auto, home, business, life, and health insurance. We offer quality plans from leading California carriers. To get a quote, please contact us at **408-292-2925** or visit **www.careinsuranceinc.com**.

Care Insurance Agency, Inc.

900 N. First Street, Suite E • San Jose CA 95112 • (408) 292-2925

www.careinsuranceinc.com



When you've got your health, you've got it all.

Blue Cross offers health plans that cover:

- Individuals and families
- Small businesses
- Prescription drugs
- Dental

We also offer Life Insurance, Senior Plans, HSA-Compatible Plans, and Integrated Workers' Compensation*.

Giang Nguyen

Authorized Independent Agent

(408) 292-2925

Fax: (408) 292-2950

900 N. First St. #E

San Jose, CA 95112

giang1688@yahoo.com

CA Insurance

License #0616167

For more information, call today.



HEALTH | LIFE | DENTAL | VISION

*Workers' compensation offered by Employers Compensation Insurance Company. Blue Cross of California (BCC) and BC Life & Health Insurance Company are independent licensees of the Blue Cross Association (BCA). The Blue Cross name and symbol are registered trademarks of the BCA. © 2007 BCC. CAN119